

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP
TỈNH BÌNH ĐỊNH
(1992 - 2022)

TỈNH ỦY BÌNH ĐỊNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP
TỈNH BÌNH ĐỊNH
(1992 - 2022)

Bình Định, tháng 12 năm 2023

LỜI NÓI ĐẦU

Trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, để củng cố và tăng cường vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp, ngày 18/12/1992, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định quyết định thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định. Trong những năm đầu thành lập, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh luôn đoàn kết vươn lên, lãnh đạo các doanh nghiệp từng bước tổ chức lại cơ cấu sản xuất kinh doanh theo đường lối đổi mới của Đảng, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động, đóng góp tích cực vào ngân sách của tỉnh.

Trước yêu cầu thực tiễn phát triển các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, ngày 18/01/2005, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định quyết định đổi tên Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh thành Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh. Đây là sự kiện quan trọng, mở ra một chặng đường phát triển mới của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh trong quá trình lãnh đạo thực hiện đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế.

Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển (1992 - 2022), Đảng bộ Khối đã lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, phát huy sức mạnh và trí tuệ của cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động, không ngừng đổi mới và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương và đất nước.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Định, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh chỉ đạo biên soạn và xuất bản tập sách **“Lịch sử Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định (1992 - 2022)”** nhằm

ghi lại chặng đường 30 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh với những thành tựu và đóng góp quan trọng trong đời sống kinh tế, xã hội của tỉnh; rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, phục vụ cho công cuộc đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế hiện nay, đồng thời tăng cường giáo dục truyền thống cho các thế hệ cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động trong Đảng bộ Khối.

Trên cơ sở các nguồn tư liệu và các công trình nghiên cứu có liên quan được sưu tầm, tập hợp và xử lý cẩn trọng, Ban Biên soạn đã cố gắng trình bày một cách khoa học, khách quan về quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh qua 30 năm (1992 - 2022), làm nổi bật tinh thần đoàn kết, sáng tạo, tiên phong, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn của cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động trong toàn Đảng bộ Khối.

Trong quá trình biên soạn tập sách, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Định, sự đóng góp ý kiến của các đồng chí nguyên là lãnh đạo của Đảng bộ Khối qua các nhiệm kỳ; của các cấp ủy đảng, nhiều tập thể, cá nhân trong Đảng bộ Khối. Mặc dù có nhiều cố gắng, song tập sách không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động và bạn đọc để tập sách được hoàn chỉnh hơn trong lần tái bản.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định xin trân trọng giới thiệu tới cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động và bạn đọc tập sách “*Lịch sử Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định (1992 - 2022)*”.

**BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Chương I

ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC TỈNH BÌNH ĐỊNH THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1992 - 1996)

I. Sự thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định

Bình Định là tỉnh thuộc khu vực duyên hải Nam Trung bộ, diện tích tự nhiên phần lục địa của tỉnh là 6.073,3 km². Lãnh thổ trải dài theo hướng từ Bắc tới Nam, với chiều dài 110 km, hẹp theo hướng Đông - Tây, chỗ rộng nhất là 60 km. Phía Đông giáp biển Đông, phía Tây giáp tỉnh Gia Lai, phía Nam giáp tỉnh Phú Yên, phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi.

Tỉnh Bình Định có vị trí địa lý thuận lợi, cách Thủ đô Hà Nội 1.065 km, cách thành phố Hồ Chí Minh 686 km, cách thành phố Đà Nẵng 300 km, cách cửa khẩu Quốc tế Bờ Y qua Lào (thuộc tỉnh Kon Tum) 300 km. Bình Định là tỉnh có giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không khá phát triển. Cảng Quy Nhơn hiện nay có thể đón tàu có tải trọng 55.000 DWT. Giao thông thuận lợi, vừa giáp lục địa, vừa giáp biển, tạo điều kiện cho Bình Định giao lưu, phát triển kinh tế, xã hội.

Năm 1471, Bình Định thuộc quyền quản lý của Đại Việt, phủ Hoài Nhơn⁽¹⁾ gồm 03 huyện Bồng Sơn, Phù Ly và Tuy Viễn. Từ năm 1778 đến năm 1793, phủ Quy Nhơn là kinh đô của chính quyền Trung ương hoàng đế Nguyễn Nhạc. Năm 1799, Nguyễn Ánh đổi phủ Quy Nhơn thành dinh Bình Định⁽²⁾, năm 1808 đổi làm trấn Bình Định.

⁽¹⁾ Sau đổi thành phủ Quy Nhơn, phủ Quy Ninh. Địa giới tương ứng với địa giới tỉnh Bình Định và vùng Tây Sơn Thượng đạo (thuộc tỉnh Gia Lai) hiện nay.

⁽²⁾ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 1, NXB Giáo dục, Hà Nội, năm 2007, tr.388.

Năm 1832, đổi trấn Bình Định thành tỉnh Bình Định, huyện Tuy Viễn được chia thành huyện Tuy Viễn và Tuy Phước; huyện Phù Ly chia thành huyện Phù Mỹ và Phù Cát, cùng huyện Bồng Sơn đã có từ trước. Năm 1888, triều Nguyễn cho lập thêm huyện Bình Khê, lúc này tỉnh Bình Định có 06 huyện (05 huyện cũ và huyện mới Bình Khê). Đến năm 1945, tỉnh Bình Định gồm 04 phủ, 03 huyện, 01 thành phố⁽¹⁾. Tỉnh lỵ đóng tại thành phố Quy Nhơn⁽²⁾.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, bộ máy hành chính mới được thiết lập ở Bình Định. Năm 1948, tỉnh Bình Định chia thành 10 huyện và 01 thị xã⁽³⁾. Trải qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), kháng chiến chống Mỹ và tay sai (1954 - 1975), địa giới và các đơn vị hành chính có thay đổi nhưng không đáng kể. Tháng 10/1975, tỉnh Bình Định và tỉnh Quảng Ngãi sáp nhập thành tỉnh Nghĩa Bình⁽⁴⁾. Đến tháng 7/1989, tách tỉnh Nghĩa Bình thành tỉnh Bình Định và tỉnh Quảng Ngãi⁽⁵⁾. Hiện nay, Bình Định gồm 08 huyện, 02 thị xã và 01 thành phố (huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Tây Sơn, Tuy Phước, Phù Cát, Hoài Ân, Phù Mỹ, An Lão, thị xã An Nhơn và Hoài Nhơn, thành phố Quy Nhơn⁽⁶⁾) với 159 xã, phường, thị trấn. Tỉnh lỵ đóng ở thành phố Quy Nhơn.

⁽¹⁾ 04 phủ: An Nhơn, Hoài Nhơn, Tuy Phước, Phù Mỹ; 03 huyện: Hoài Ân, Bình Khê, Phù Cát; Thành phố Quy Nhơn.

⁽²⁾ Năm 1930, thực dân Pháp nâng thị xã Quy Nhơn lên thành phố loại III và duy trì cho đến năm 1945.

⁽³⁾ Huyện Hoài Nhơn, An Nhơn, Phù Cát, Hoài Ân, Phù Mỹ, Tuy Phước, Bình Khê, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, An Lão và thị xã Quy Nhơn.

⁽⁴⁾ Theo Nghị quyết số 245-NQ/TW ngày 20/9/1975 của Bộ Chính trị về việc bỏ khu, hợp tỉnh, Ban đại diện Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ra quyết định số 147-QĐ hợp nhất tỉnh Bình Định và tỉnh Quảng Ngãi thành tỉnh Nghĩa Bình.

⁽⁵⁾ Ngày 04/3/1989, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) ra *Quyết định số 83-QĐ/TW về việc chia tỉnh Nghĩa Bình thành hai tỉnh Quảng Ngãi và Bình Định*. Ngày 30/6/1989, tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa VIII đã thông qua Nghị quyết chia tỉnh Nghĩa Bình thành hai tỉnh Quảng Ngãi và Bình Định. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/7/1989.

⁽⁶⁾ Ngày 18/6/1986, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 81/HĐBT mở rộng và nâng cấp thị xã lên thành phố thuộc tỉnh; ngày 4/7/1998, thành phố Quy Nhơn được Thủ tướng Chính phủ công nhận là đô thị loại II; ngày 25/01/2010, thành phố Quy Nhơn được Thủ tướng Chính phủ công nhận là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Định.

Địa hình toàn tỉnh thấp dần từ Tây sang Đông với độ chênh lệch khá cao, khoảng 1.000m. Về tổng thể có thể phân thành 5 dạng địa hình chính: Địa hình núi, địa hình đồi núi xen lẫn với đồng bằng, địa hình đồng bằng lòng chảo xen lẫn thung lũng, địa hình đầm phá ven biển và thềm lục địa. Vùng núi rừng Bình Định chiếm khoảng 70% diện tích của tỉnh, có nhiều loại gỗ, động vật và dược liệu quý. Vùng đồng bằng tuy hẹp (chiếm 17,5% diện tích tự nhiên), bị đồi núi chia cắt, song lại được coi là cánh đồng lớn của miền Trung. Đất phù sa có diện tích 71.000 ha⁽¹⁾, chiếm 11,69% diện tích đất tự nhiên, thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Tài nguyên khoáng sản ở Bình Định không phong phú về chủng loại, tuy nhiên, một số loại có giá trị và trữ lượng lớn như cát thủy tinh, đất sét, các loại đá xây dựng, titan... Quặng titan có trữ lượng khoảng 9 triệu tấn; đá ốp lát gồm đá granit, gabro có số lượng lớn, phân bố ở nhiều nơi trong tỉnh. Về khí hậu, tỉnh Bình Định nằm trong khu vực nhiệt đới ẩm gió mùa, thích hợp cho việc phát triển cây trồng nhiệt đới. Bình Định có nhiều sông suối chảy theo hướng Tây sang Đông, lớn nhất là sông Côn và sông Lại Giang. Hệ thống sông suối trong tỉnh vừa mang theo lượng phù sa hàng năm bồi đắp cho đồng ruộng và là nguồn cung cấp nước quan trọng cho sản xuất nông nghiệp, thủy điện và sinh hoạt của người dân. Biển Đông có ảnh hưởng lớn đến điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội Bình Định. Bờ biển Bình Định dài 134 km, tài nguyên biển phong phú, ngư trường đánh bắt lớn, vừa thuận lợi cho phát triển giao thông đường thủy, vừa thuận lợi cho phát triển ngư nghiệp, diêm nghiệp, du lịch, nuôi và khai thác, chế biến yến sào, nuôi thủy sản nước mặn, nước lợ...

Bình Định là tỉnh có dân số đông, năm 2019 là 1.487.900 người⁽²⁾, đứng thứ 20 cả nước, trong đó dân tộc Kinh chiếm 98%, còn lại là các dân tộc khác như dân tộc Bana, Hrê, Chăm,... Trải qua quá trình

⁽¹⁾ Số liệu thống kê năm 2020.

⁽²⁾ Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, <https://binhdinh.gov.vn/dan-so-lao-dong>, truy cập ngày 31/7/2023.

sinh sống lâu dài, các dân tộc trên địa bàn Bình Định đã xây dựng mối quan hệ gắn bó mật thiết, hình thành nhiều truyền thống tốt đẹp như: Truyền thống yêu nước, đấu tranh chống giặc ngoại xâm, truyền thống hiếu học, cần cù và sáng tạo trong lao động sản xuất, tinh thần thượng võ... Thế kỷ XVIII, Bình Định là nơi bùng phát cuộc khởi nghĩa Tây Sơn. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ, quân và dân tỉnh Bình Định đã đoàn kết một lòng, quyết tâm đánh giặc, cứu nước, bảo vệ và giải phóng quê hương, góp phần đánh đuổi quân xâm lược, thống nhất đất nước. Sau ngày Bình Định được giải phóng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bình Định bắt tay vào công cuộc xây dựng địa phương theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đến nay công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đạt được nhiều thành tựu. Kinh tế phát triển, đời sống của nhân dân không ngừng được nâng cao, Bình Định đang có những bước chuyển mình mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực. Bình Định còn là tỉnh có bề dày truyền thống lịch sử văn hóa, nhiều di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị.

Bình Định là tỉnh có nền kinh tế phát triển lâu đời, các xí nghiệp hình thành từ sớm. Thế kỷ XVII - XIX, ngoài kinh tế nông nghiệp, Bình Định được xem là một trong những trung tâm thương mại lớn của Việt Nam. Thế kỷ XVII - XVIII, thương cảng Nước Mặn là trung tâm buôn bán lớn ở Đàng Trong. Thế kỷ XIX, đô thị Quy Nhơn là một trong những đô thị lớn của cả nước, Quy Nhơn và Gia Định là 02 địa phương thu hút nhiều thương thuyền Trung Quốc tới buôn bán. Tại đô thị Quy Nhơn, bên cạnh cửa hàng cửa hiệu của người Hoa, đã hình thành các cửa hàng, xí nghiệp, hiệu buôn của người Việt như: Hiệu buôn Phát Tài, xí nghiệp của Lê Văn Thu, Lê Văn Chấn⁽¹⁾... Nửa sau thế kỷ XIX, Bình Định có tới 62 chợ, đứng thứ 02 cả nước

⁽¹⁾ Đỗ Bang, Nguyễn Tấn Hiếu, *Lịch sử thành phố Quy Nhơn*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, năm 2002, tr.109.

sau phủ Thừa Thiên⁽¹⁾. Để phát triển thủ công nghiệp, khai thác sản vật, chính quyền phong kiến đã thành lập ở Bình Định các xưởng, tổ đội khai thác như: xưởng đóng tàu, đội sản xuất diêm tiêu, đội làm thuốc súng, chế tạo vũ khí, đội khai thác trầm hương, yến sào, gỗ...

Kể từ khi thực dân Pháp xâm lược và thống trị, nền kinh tế Bình Định có nhiều thay đổi. Với mục đích khai thác tài nguyên và bóc lột, Pháp đã đầu tư tư bản vào những lĩnh vực có lợi cho Pháp. Nền kinh tế Bình Định ngày càng phụ thuộc chặt chẽ vào thực dân Pháp. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946 -1954), Bình Định thuộc vùng tự do Liên Khu V, là hậu phương của cuộc kháng chiến. Để cung cấp máy móc, vũ khí, phương tiện chiến tranh, nền công nghiệp quốc phòng được Đảng bộ và chính quyền Bình Định chú ý phát triển. Phòng quân giới Bình Định đã lập các xưởng như Hoàng Hoa Thám, Quang Trung, Võ Nghiêm, Phạm Hồng Thái⁽²⁾... Một số mặt hàng cần thiết cho đời sống và phục vụ chiến trường cũng được chú trọng phát triển, hình thành các xí nghiệp, xưởng, cơ sở sản xuất... Ví như, dệt có Xí nghiệp dệt vải Sita (do bà Tân làm Giám đốc), Xí nghiệp dệt Việt Thắng; rèn có Xưởng cơ khí ở xã Nhơn Hưng, xã Đập Đá (đều thuộc thị xã An Nhơn ngày nay), giấy có 37 cơ sở sản xuất⁽³⁾... Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), Bình Định là chiến trường ác liệt giữa ta và địch. Các xí nghiệp của người Việt ít vốn, quy mô sản xuất nhỏ, chủ yếu làm đại lý cho các hãng nước ngoài. Tiêu biểu như hãng AUTOBUS Châu Thanh, hãng khai thác hải sản Thành Xương... Ở Bình Định lúc này còn có 03 nhà máy điện, 20 nhà máy nước đá, 370 nhà máy xay lúa, 02 nhà máy làm xà phòng⁽⁴⁾... Nhiều cơ sở sản xuất các mặt hàng

⁽¹⁾ Quốc sử quán triều Nguyễn, *Đại Nam nhất thống chí*, tập 1, tập 2, tập 3, tập 4, tập 5, NXB Thuận Hóa, Thừa Thiên Huế, năm 2006.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, *Địa chí Bình Định: tập Kinh tế*, Sở Văn hóa Thông tin Bình Định, năm 2007, tr.117-118.

⁽³⁾ *Địa chí Bình Định: tập Kinh tế*, sđd, tr.119.

⁽⁴⁾ *Địa chí Bình Định: tập Kinh tế*, sđd, tr.132.

thủ công được duy trì và phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất, đời sống và chiến tranh như: Sản xuất nước mắm, dệt vải, xà phòng, làm nón, giấy, đồ gốm, bột đậu xanh, lò vôi, làm gạch ngói, nấu dầu dừa, rên, cơ khí sửa chữa... Dệt vải phát triển mạnh ở Bình Khê, Hoài Nhơn, An Nhơn với sản lượng khoảng 02 triệu mét vải/năm; nghề làm nón phát triển ở Hoài Nhơn, Phù Cát; cơ sở sản xuất nước mắm tập trung ở các địa phương ven biển, riêng hãng Thành Xương có 14 cơ sở ở Quy Nhơn, Tam Quan, Gò Bồi... Sau ngày hoàn toàn giải phóng (31/3/1975), Bình Định bắt tay vào khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, tiến hành cải tạo quan hệ sản xuất cũ và xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế từng bước được khôi phục và phát triển. Năm 1976, tỉnh Nghĩa Bình khôi phục và xây dựng được 44 cơ sở công nghiệp quốc doanh, 02 xí nghiệp công tư hợp doanh và xí nghiệp ô tô vận tải và cơ khí thống nhất⁽¹⁾.

Từ năm 1976 đến năm 1992, đi đôi với việc thành lập các doanh nghiệp Nhà nước ở tỉnh Bình Định, các tổ chức cơ sở đảng ở các doanh nghiệp cũng được thành lập. Xuất phát từ đặc điểm về tổ chức quản lý và địa bàn sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh, một số tổ chức cơ sở đảng ở các doanh nghiệp nhà nước sau khi thành lập trực thuộc Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh, một số tổ chức cơ sở đảng lại thuộc Đảng bộ thành phố Quy Nhơn. Đảng bộ Dân Chính Đảng là Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy (thành lập tháng 3/1969); chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh làm công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, quản lý đội ngũ đảng viên trong các cơ quan tỉnh; thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ của các ban, ngành, đoàn thể, góp phần tổ chức thực hiện chủ trương, chỉ thị, nghị quyết cấp ủy Đảng và nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh.

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định (1975 - 2005)*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2010, tr.73.

Đảng bộ thành phố Quy Nhơn được thành lập năm 1930⁽¹⁾. Kể từ khi thành lập đến năm 1992, Đảng bộ thành phố Quy Nhơn và Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh đã lãnh đạo đảng viên, quân chúng thuộc Đảng bộ thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, góp phần vào thắng lợi của các cuộc kháng chiến và bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Với kết quả của công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất cũ và xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, đến trước năm 1986, về cơ bản tỉnh Nghĩa Bình chỉ tồn tại 02 hình thức sở hữu: Sở hữu nhà nước và sở hữu tập thể, 02 thành phần kinh tế: Kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể, gắn liền với đó là các xí nghiệp quốc doanh và hợp tác xã. Các xí nghiệp quốc doanh gồm một số xí nghiệp do Trung ương quản lý, còn đa phần là các xí nghiệp quốc doanh do tỉnh quản lý thuộc tất cả các lĩnh vực sản xuất và đời sống như: nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp, nông - ngư nghiệp, điện, xăng dầu, dược phẩm... Trong giai đoạn này, hoạt động của các xí nghiệp quốc doanh có ý nghĩa rất quan trọng đối với phát triển kinh tế địa phương. Tuy nhiên, từ thập niên 1980, mô hình quốc doanh dần bộc lộ những hạn chế, yếu kém, nguyên do chủ yếu xuất phát từ cơ chế quản lý.

Tháng 12/1986, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước bước vào thời kỳ đổi mới toàn diện. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, các doanh nghiệp nhà nước cũng tiến hành công cuộc đổi mới. Ngày 28/8/1987, Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) thông qua Nghị quyết số 03-NQ/TW về chuyển hoạt động của các đơn vị kinh tế cơ sở quốc doanh sang hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế. Ngày 14/11/1987, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 217/HĐBT ban hành các chính sách đổi mới kế hoạch

⁽¹⁾ Tháng 3/1930, Chi bộ Cộng sản tại Nhà máy Đền Quy Nhơn được thành lập. Trong những năm 1930 - 1931, “trên thực tiễn hoạt động, Chi bộ Nhà Đền làm nhiệm vụ một tổ chức Đảng chỉ đạo toàn thành phố, tức Thị Đảng bộ như điều lệ Đảng quy định”; Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Quy Nhơn, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Quy Nhơn (1930 - 1975)*, Sở Văn hóa Thông tin Bình Định, năm 1998, tr. 39-40.

hóa và hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa đối với xí nghiệp quốc doanh. Theo đó, Nhà nước trao quyền tự chủ trong sản xuất kinh doanh cho các xí nghiệp quốc doanh, các xí nghiệp quốc doanh phải hạch toán kinh tế, lấy thu bù chi, Nhà nước không cấp bù lỗ như trước đây. Trong thời gian đầu, xí nghiệp quốc doanh gặp không ít khó khăn khi triển khai thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Chính vì vậy, việc thành lập các Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước ở các địa phương là cần thiết, nhằm lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt đường lối đổi mới của Đảng.

Từ năm 1986 đến năm 1992, thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Hội đồng Bộ trưởng và của Tỉnh ủy, Đảng bộ Dân Chính Đảng và Đảng bộ thành phố Quy Nhơn đã lãnh đạo các xí nghiệp quốc doanh ở Bình Định thực hiện đổi mới toàn diện, từ cơ chế quản lý, tổ chức sản xuất, phân phối sản phẩm,... tập trung thực hiện 03 chương trình kinh tế lớn: Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu. Việc thực hiện Quyết định số 217/HĐBT ngày 14/11/1987 của Hội đồng Bộ trưởng, xóa bỏ cơ chế quản lý bao cấp, chuyển sang cơ chế hạch toán kinh doanh, giao quyền tự chủ cho nhà máy, xí nghiệp là một thách thức lớn. Tỉnh ủy Bình Định đã chỉ đạo chọn một số công ty thực hiện thí điểm như: Công ty Hợp tác khai thác chế biến lâm sản xuất khẩu Bình Định - Ratanakiri, Công ty Xây dựng I, Công ty Xuất nhập khẩu vận tải biển⁽¹⁾...

Sau 06 năm (1986 - 1992) thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, các xí nghiệp quốc doanh ở Bình Định đã có bước chuyển biến tích cực. Nhiều xí nghiệp thực hiện tốt chuyển đổi cơ chế quản lý sản xuất kinh doanh, vì thế hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh được nâng lên rõ rệt như: Xí nghiệp Liên hiệp cao su Bình Định, Nhà máy Cơ khí Quang Trung, Xí nghiệp dược phẩm Bình Định... Bên cạnh đó cũng không ít xí nghiệp gặp khó khăn, lúng túng trong triển khai chuyển đổi cơ chế, khó khăn về nguyên liệu, thị trường, thiếu vốn, khả năng

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, *Địa chí Bình Định: tập Kinh tế*, Sở Văn hóa Thông tin Bình Định, năm 2007, tr.224.

cạnh tranh của sản phẩm thấp; một số xí nghiệp sản xuất thua lỗ, đứng trước nguy cơ phải giải thể hoặc sáp nhập. Đến hết năm 1991, Bình Định đã giải thể và sáp nhập 59 doanh nghiệp nhà nước, còn lại 76 doanh nghiệp tỉnh quản lý và 49 doanh nghiệp huyện quản lý⁽¹⁾. Tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV (tháng 01/1992), văn kiện chỉ rõ: “Điểm yếu nhất của kinh tế quốc doanh là hiệu quả thấp, chưa thực hiện vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân. Nhiều xí nghiệp trang bị kỹ thuật lạc hậu, vốn đầu tư có hạn, quản lý kém, không đủ sức cạnh tranh với thị trường... Phần lớn các đơn vị thương nghiệp quốc doanh làm ăn kém hiệu quả”⁽²⁾. Trước tình hình đó, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, thống nhất của các cấp để tháo gỡ những khó khăn, giúp các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh phát triển.

Bước vào những năm đầu của thập niên 1990, nhất là từ khi triển khai thực hiện Quyết định số 315-HĐBT ngày 01/9/1990 về chấn chỉnh và tổ chức lại sản xuất và kinh doanh trong khu vực kinh tế quốc doanh và Nghị định số 388-HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quy chế thành lập và giải thể doanh nghiệp nhà nước; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV; Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2000 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định khóa XIV. Các doanh nghiệp nhà nước ở Bình Định tiếp tục được sắp xếp lại theo hướng sáp nhập, tinh gọn đầu mối, tăng cường chất lượng bộ máy quản lý, ưu tiên đầu tư cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh có hiệu quả và đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế của tỉnh.

Ngày 29/6/1992, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TW về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng chỉ rõ: Tách các tổ chức cơ sở đảng ở các doanh

⁽¹⁾ *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định (1975 - 2005)*, sđd, tr.201.

⁽²⁾ Đảng bộ tỉnh Bình Định, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV*, Bình Định, năm 1992, tr.19.

nghiệp nhà nước ra khỏi tổ chức cơ sở đảng ở các cơ quan bộ, ngành và đảng ủy khối các cơ quan trung ương, đưa về trực thuộc thành ủy, tỉnh ủy, hoặc huyện ủy, thị ủy, quận ủy tùy theo quy mô, tính chất của các cơ sở đó. Đối với thành phố có nhiều doanh nghiệp có thể tổ chức Đảng ủy theo từng khối trực thuộc thành ủy⁽¹⁾... Để củng cố và tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh; kiện toàn về mặt tổ chức và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng phù hợp với hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước; quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng; căn cứ vào chức năng chung đã được quy định trong Điều lệ Đảng: Cần cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ từng loại hình tổ chức cơ sở đảng. Trên cơ sở đó sắp xếp các tổ chức cơ sở đảng phù hợp cơ chế quản lý mới; khắc phục sự lỏng lẻo, chia cắt và những “khoảng trống” về tổ chức, bảo đảm và tăng cường vai trò lãnh đạo của chi, đảng bộ cơ sở và trên cơ sở; tách các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp nhà nước ra khỏi tổ chức đảng ở các cơ quan bộ, ngành đưa về trực thuộc thành ủy, tỉnh ủy hoặc thị ủy, huyện ủy, quận ủy tùy theo quy mô, tính chất của các cơ sở đảng.

Đến cuối năm 1992, Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh có 81 tổ chức cơ sở đảng, với 2.110 đảng viên, trong đó có 18 tổ chức cơ sở đảng, với 580 đảng viên ở các doanh nghiệp nhà nước⁽²⁾. Đảng bộ thành phố Quy Nhơn (trước tháng 6/1986 là Đảng bộ thị xã Quy Nhơn) có 137 tổ chức cơ sở đảng, với 5.878 đảng viên, trong đó có 73 tổ chức cơ sở đảng, với 1.418 đảng viên ở các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố⁽³⁾. Đối với các xí nghiệp quốc doanh ở Bình Định tuy hoạt động trong nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau nhưng các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp là tương đồng, có điều kiện

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII), *Nghị quyết số 03-NQ/TW về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*, Hà Nội, ngày 26/6/1992.

⁽²⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Dân Chính Đảng, *Lịch sử Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh Bình Định (1960 - 2000)*, Sở Văn hóa Thông tin Bình Định, năm 2006, tr. 245.

⁽³⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Quy Nhơn, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Quy Nhơn (1975 - 2005)*, Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định, năm 2010, tr. 191-192.

trao đổi kinh nghiệm, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau, song bị phân tán, một số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ thành phố Quy Nhơn, một số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh. Do đặc thù hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng doanh nghiệp nhà nước khác với tổ chức cơ sở đảng xã, phường (Đảng bộ thành phố Quy Nhơn) và tổ chức cơ sở đảng cơ quan hành chính sự nghiệp (Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh). Vì vậy, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy Quy Nhơn và Đảng ủy Dân Chính Đảng tỉnh đối với các đảng bộ, chi bộ xí nghiệp quốc doanh gặp nhiều khó khăn.

Thực tế đó đòi hỏi phải có một Đảng bộ thống nhất, lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp nhà nước. Vì vậy, việc thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định là rất cần thiết, vừa thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Hội đồng Bộ trưởng, của Tỉnh ủy Bình Định, vừa là yêu cầu thực tiễn nhằm bảo đảm và tăng cường vai trò lãnh đạo của đảng bộ cơ sở và trên cơ sở trong các doanh nghiệp nhà nước, góp phần thực hiện tốt việc xây dựng hệ thống chính trị, kịp thời lãnh đạo các doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhà nước phát triển, đổi mới theo đường lối của Đảng.

Sau khi có Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII, ngày 22/9/1992, Tỉnh ủy Bình Định đã ban hành Chương trình hành động số 03-CTr/TU của Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Trong đó nhấn mạnh: Trên cơ sở quán triệt chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở, xây dựng và củng cố các chi, đảng bộ theo địa bàn dân cư, theo ngành nghề, trong các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Tỉnh ủy Bình Định, *Chương trình hành động của Đảng bộ tỉnh nhằm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân (từ tháng 9/1992 đến hết năm 1993)*, Bình Định, ngày 22/9/1992.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII), Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có sự quan tâm đặc biệt đối với việc thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh, yêu cầu, chủ trương thành lập Đảng bộ Khối đã từng bước được quán triệt đến Đảng bộ thành phố Quy Nhơn và Đảng bộ Dân Chính Đảng tỉnh, nhất là các đảng bộ, chi bộ, đảng viên ở các xí nghiệp quốc doanh trên địa bàn tỉnh Bình Định. Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 18/11/1992 đã thống nhất thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh. Trên cơ sở đó, ngày 18/12/1992, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XIV đã ban hành Quyết định số 110-QĐ/TU thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định.

Quyết định chỉ rõ Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định là Đảng bộ cấp trên trực tiếp của các tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh; với chức năng và nhiệm vụ là: “Lãnh đạo các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật và cơ chế của Nhà nước, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của công nhân viên chức, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước; phát huy vai trò chủ đạo của các doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế quốc dân”⁽¹⁾. Lúc mới thành lập, Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh có 87 tổ chức cơ sở đảng, bao gồm 23 đảng bộ, 64 chi bộ với 1.790 đảng viên.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh gồm 11 đồng chí (trong đó, 03 đồng chí ủy viên ban thường vụ Đảng ủy) do đồng chí Huỳnh Kim Phố làm Phó Bí thư Đảng ủy Khối. Ngày 07/6/1993, tại thành phố Quy Nhơn, Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định tổ chức lễ ra mắt. Đồng chí Nguyễn Duy Quý - Phó Bí thư Tỉnh ủy và các đồng chí lãnh đạo các ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy đến

⁽¹⁾ Tỉnh ủy Bình Định, *Quyết định số 110-QĐ/TU về việc thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định*, Bình Định, ngày 18/12/1992.

dự buổi lễ. Đồng chí Nguyễn Duy Quý phát biểu động viên cán bộ, đảng viên, công nhân lao động Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh vượt qua khó khăn, đoàn kết, vận dụng đúng đắn và sáng tạo các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn các doanh nghiệp để đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ngày càng phát triển, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công nhân lao động và thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, góp phần vào sự nghiệp xây dựng quê hương Bình Định ngày càng giàu mạnh.

So với các địa phương khác trong cả nước, Bình Định là tỉnh đầu tiên thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước. Điều này cho thấy Bình Định sớm có đủ các điều kiện cho việc thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước, quan trọng hơn thể hiện sự chủ động, sáng tạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định trong thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng vào thực tiễn của địa phương; sự quan tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với tổ chức đảng trong các doanh nghiệp nhà nước; sự đồng lòng, nhất trí và quyết tâm của cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước tỉnh.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh thành lập có ý nghĩa quan trọng không chỉ đối với Đảng bộ tỉnh Bình Định mà còn đối với các doanh nghiệp nhà nước tỉnh. Từ đây, các tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước ở tỉnh Bình Định đã có chung một tổ chức đảng cấp trên trực tiếp, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy vào thực tiễn, đưa các doanh nghiệp ngày càng phát triển trên con đường đổi mới, không ngừng nâng cao đời sống cán bộ, công nhân viên và người lao động. Mặt khác, Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định thành lập sớm, điều đó cho thấy vị thế, tầm quan trọng, song đó cũng là khó khăn, thử thách và trách nhiệm lớn lao của Đảng bộ Khối trong lãnh đạo tổ chức Đảng các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định trước yêu cầu đổi mới toàn diện đất nước.

II. Nhanh chóng ổn định tổ chức, xây dựng Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội

Sau khi thành lập, Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh đứng trước nhiều thuận lợi, song cũng phải đối mặt với không ít khó khăn. Về thuận lợi, đến năm 1992, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước bước đầu đạt nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực; những khó khăn của cuộc khủng hoảng từng bước được khắc phục, chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng hoàn toàn đúng đắn. Những thành tựu của đất nước, của tỉnh, của các doanh nghiệp nhà nước sau 06 năm (1986 - 1992) thực hiện đường lối đổi mới là cơ sở, động lực để nhân dân cả nước, cả tỉnh nói chung và cán bộ, đảng viên, công nhân lao động các doanh nghiệp nhà nước nói riêng thêm vững tin bước tiếp trên con đường đổi mới. Cương lĩnh xây dựng đất nước do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (tháng 6/1991), Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV và Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2000 đề ra là những định hướng và tiền đề để Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh và các tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ Khối lãnh đạo, chỉ đạo phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh thành lập đã tạo sự lãnh đạo thống nhất, tập trung khắc phục những bất cập, đáp ứng được nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động, tạo không khí phấn khởi, các doanh nghiệp đều ủng hộ, đây là tiền đề để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong các doanh nghiệp nhà nước.

Quy mô, đội ngũ cán bộ, công nhân viên, người lao động vừa tầm, tạo điều kiện cho công tác chỉ đạo, điều hành của Đảng bộ sâu sát, hiệu quả. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân lao động có truyền thống đoàn kết, cần cù, năng động, sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, có kinh nghiệm trong việc đổi mới cơ chế quản lý kinh tế. Cơ quan Đảng ủy Khối có 05 đồng chí, trong đó có 03 đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; trụ sở cơ quan cùng chung khu nhà làm việc với các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh thường xuyên nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo từ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể tỉnh Bình Định. Nhờ vậy, việc phối hợp tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Đảng ủy Khối đến các tổ chức cơ sở đảng, doanh nghiệp kịp thời, chặt chẽ, tạo điều kiện cho Đảng ủy Khối hoàn thành nhiệm vụ.

Bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức. Ra đời trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, thế giới chuyển từ “hai cực” sang “đa cực”. Công cuộc đổi mới của đất nước tuy đạt được những thành tựu quan trọng, song còn không ít khó khăn, tệ tham nhũng, buôn lậu và tình hình tiêu cực chưa được ngăn chặn; sự chống phá cách mạng của các thế lực thù địch bên trong và bên ngoài đã tác động không nhỏ đối với nền kinh tế và tâm lý xã hội địa phương.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh khi mới thành lập, nhân sự, điều kiện vật chất và phương tiện làm việc của cơ quan Đảng ủy Khối còn thiếu thốn; Đảng bộ có nhiều tổ chức cơ sở đảng, số lượng đảng viên đông, địa bàn hoạt động rộng, nhất là các tổ chức cơ sở đảng thuộc các doanh nghiệp Trung ương có đảng viên ở hầu khắp các tỉnh, thành trong nước. Vì vậy, việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và việc quản lý đảng viên gặp khó khăn; cơ quan Đảng ủy Khối thiếu biên chế.

Các doanh nghiệp nhà nước vốn quen quá lâu với cơ chế bao cấp, nay cạnh tranh trong cơ chế thị trường gặp nhiều khó khăn. Một số doanh nghiệp giải thể hoặc hợp nhất, bên cạnh đó các doanh nghiệp còn lại phải đối mặt với nhiều thử thách:

Thứ nhất, vốn kinh doanh của phần lớn các doanh nghiệp nhà nước, nhất là các doanh nghiệp địa phương ít, chủ yếu là vốn cố định, vốn lưu động chiếm tỷ lệ thấp nên khó chủ động trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Đa số doanh nghiệp có số vốn hạn chế phải vay vốn

từ ngân hàng; một số doanh nghiệp đã chọn cách huy động vốn của cán bộ, công nhân viên trong doanh nghiệp và tự giới hạn hoạt động trong phạm vi tiềm lực của mình.

Thứ hai, hoạt động sản xuất kinh doanh của phần lớn các doanh nghiệp nhà nước tỉnh đang ở trong thời kỳ cố gắng duy trì, tự duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ bằng nhiều cách, kể cả cạnh tranh giữa các doanh nghiệp với nhau trong kinh doanh cùng một mặt hàng, tranh mua, tranh bán gây nên sự xáo trộn trên cùng một địa bàn.

Thứ ba, trình độ kỹ thuật, công nghệ thiết bị cũ kỹ, lạc hậu, không đồng bộ, ít có đầu tư mới; năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm thấp.

Thứ tư, đội ngũ cán bộ quản lý chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới; một số cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp chưa qua đào tạo hoặc bố trí không đúng ngành nghề được đào tạo; một số chưa phải là đảng viên. Công nhân có tay nghề cao chiếm tỷ lệ thấp; doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc sắp xếp lao động dôi dư.

Thứ năm, vai trò chủ đạo của các doanh nghiệp nhà nước trong hệ thống kinh tế còn yếu; việc thu mua, tiêu thụ và chế biến nông sản cho nông dân còn nhiều hạn chế; khai thác, sử dụng tài nguyên chưa hiệu quả; chưa sản xuất ra được các sản phẩm có tính đặc trưng, nhu cầu thị trường tiêu thụ lớn. Ở nông thôn và miền núi hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả thấp⁽¹⁾.

Trước tình hình đó, yêu cầu đặt ra cần nhanh chóng ổn định tổ chức, nhất là ổn định tổ chức cơ sở đảng, củng cố, kiện toàn, xây dựng và phát triển Đảng bộ Khối đáp ứng yêu cầu lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong tình hình mới.

Ngay sau khi thành lập, Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối đã tập trung xây dựng và ban hành quy chế, chương trình làm việc

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định, *15 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định (1992 - 2007)*, Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định, năm 2010, tr.21-22.

của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tiến hành rà soát, xem xét những nhiệm vụ trước mắt phải làm và xây dựng kế hoạch cho thời gian đến, phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Đảng ủy Khối tiến hành tiếp nhận các tổ chức cơ sở đảng thuộc Thành ủy Quy Nhơn và Đảng ủy Dân Chính Đảng tỉnh. Việc tổ chức nhận bàn giao bắt đầu thực hiện từ ngày 15/02/1993; đến ngày 22/5/1993, Đảng ủy Khối đã hoàn thành tiếp nhận bàn giao 86⁽¹⁾ tổ chức cơ sở đảng với 1.783 đảng viên.

Sau khi nhận bàn giao các cơ sở đảng và đảng viên, Đảng ủy Khối nhanh chóng tiến hành củng cố tổ chức. Cơ quan Đảng ủy Khối gồm 07 đồng chí: đồng chí Huỳnh Kim Phố - Phó Bí thư phụ trách Đảng ủy Khối; Ban Tổ chức 03 đồng chí, do đồng chí Trần Thị Chiến - Ủy viên Ban Thường vụ làm Trưởng ban; Ban Tuyên giáo 01 đồng chí, do đồng chí Cáp Thanh Bình - Ủy viên Ban Thường vụ làm Trưởng ban; Văn phòng do đồng chí Cáp Thanh Bình, kiêm phụ trách Văn phòng và 01 cán bộ; Ủy ban Kiểm tra 01 đồng chí, do đồng chí Đặng Thắng - Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV, trong đó nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng: Cần đổi mới nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, công tác tổ chức cán bộ, kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu diễn biến hòa bình; đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng bộ; coi trọng công tác quần chúng; phát huy dân chủ nội bộ; làm trong sạch và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên⁽²⁾. Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối vừa củng cố, kiện toàn bộ máy, vừa tập trung lãnh đạo xây dựng Đảng bộ Khối vững mạnh về chính trị tư tưởng, công tác tổ chức, kiểm tra đánh giá, củng cố và lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội.

⁽¹⁾ Ít hơn 01 tổ chức cơ sở đảng so với thời điểm thành lập Đảng bộ Khối.

⁽²⁾ Đảng bộ tỉnh Bình Định, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV*, Bình Định, năm 1992, tr.79-89.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, các thế lực thù địch thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” nhằm chống phá cách mạng nước ta; những khó khăn trong quá trình chuyển đổi thể chế kinh tế ở trong nước đã tác động không nhỏ đến một bộ phận cán bộ, đảng viên và công nhân viên, dẫn đến một bộ phận tỏ ra hoang mang, dao động, thiếu tin tưởng vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Do vậy, mối quan tâm hàng đầu về công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Khối là giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về đường lối đổi mới và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối lãnh đạo tổ chức quán triệt những quan điểm cơ bản đã nêu trong các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3, 4, 5 (khóa VII), cũng như các Nghị quyết của Tỉnh ủy, kịp thời phân tích những thành tựu đạt được, những khó khăn, hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước và địa phương. Đẩy mạnh công tác thông tin thời sự chủ trương, chính sách và giáo dục pháp luật, tăng cường bồi dưỡng công tác Đảng cho cấp ủy cơ sở, bồi dưỡng cán bộ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ... Qua đó nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, xây dựng bản lĩnh chính trị, kiên định với mục tiêu lý tưởng xã hội chủ nghĩa; rèn luyện nâng cao quan điểm lập trường, vai trò tiên phong gương mẫu, ý chí chiến đấu, đạo đức lối sống của giai cấp công nhân, xây dựng niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo và đường lối đổi mới của Đảng cho cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng các cấp.

Quán triệt Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 26/6/1992 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng; Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 22/9/1992 của Đảng bộ tỉnh nhằm thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, kiện toàn đội ngũ cán bộ, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, thắt chặt mối quan hệ giữa tổ chức đảng, đảng viên

với quần chúng, công nhân, người lao động, Đảng bộ Khối xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tiếp theo: Đổi mới, chỉnh đốn Đảng ở cơ sở là khâu trọng tâm của toàn bộ việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng, trong đó đổi mới về công tác tư tưởng, đổi mới về phương thức lãnh đạo là nhiệm vụ hàng đầu của các cấp ủy đảng; đẩy mạnh việc củng cố các tổ chức cơ sở đảng, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Đảng gắn liền với việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dịch vụ của doanh nghiệp, chấn chỉnh, tăng cường một bước công tác cán bộ, đảng viên và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Qua thực hiện nhiệm vụ đổi mới, chỉnh đốn Đảng, phần lớn đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ Khối có bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế và trong nước, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và đường lối đổi mới do Đảng đề ra.

Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ về công tác tổ chức cán bộ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV đã đề ra, Đảng bộ Khối hết sức chú trọng đối với công tác tổ chức cán bộ. Đảng ủy Khối lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và tiến hành củng cố, sắp xếp các chi, đảng bộ cơ sở phù hợp với nhiệm vụ chính trị; chỉ đạo xây dựng quy chế hoạt động gắn với loại hình đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Sau 03 đợt nhận bàn giao 86 chi, đảng bộ cơ sở, Đảng ủy Khối lãnh đạo tiến hành củng cố, kiện toàn, sáp nhập một số chi bộ⁽¹⁾. Đồng thời với sáp nhập, Đảng ủy Khối thành lập một số chi bộ cơ sở: Chi bộ Văn phòng Liên hiệp Công ty Xuất nhập khẩu Bình Định, Chi bộ Xí nghiệp Sản xuất hàng xuất khẩu, Chi bộ

⁽¹⁾ Sáp nhập Chi bộ Công ty Thủy sản Quy Nhơn vào Đảng bộ Công ty Thủy sản Bình Định; Chi bộ Nhà máy Cơ khí thống nhất và Chi bộ Công ty Vật tư công nghiệp thành Chi bộ Công ty Sản xuất cơ khí và vật tư công nghiệp Bình Định; Chi bộ Công ty Phát hành sách và Chi bộ Công ty Vật phẩm văn hóa thành Chi bộ Công ty Phát hành sách Bình Định; Chi bộ Cửa hàng lương thực Quy Nhơn vào Đảng bộ Công ty Lương thực tỉnh; Chi bộ Công ty Lâm đặc sản xuất khẩu và Chi bộ Xí nghiệp Chế biến gỗ Bình Định thành Đảng bộ Công ty Lâm đặc sản xuất khẩu Bình Định; Chi bộ Xí nghiệp Xây dựng thủy sản và Chi bộ Xí nghiệp Xây dựng Quy Nhơn thành Chi bộ Xí nghiệp Xây dựng thủy sản. Tháng 10/1993, Chi bộ Trạm Vật tư khoa học kỹ thuật miền Trung chuyển ra Đà Nẵng.

Xí nghiệp Chế biến hải sản đông lạnh xuất khẩu Bình Định... Tháng 4/1994, toàn Đảng bộ Khối có 88 chi, đảng bộ cơ sở (20 đảng bộ, 68 chi bộ), trong đó doanh nghiệp tỉnh có 59 tổ chức cơ sở đảng, doanh nghiệp Trung ương có 28 tổ chức cơ sở đảng và 01 chi bộ Văn phòng Đảng ủy Khối. Đến cuối năm 1994, giảm xuống còn 74 tổ chức cơ sở đảng (18 đảng bộ và 56 chi bộ). Tháng 6/1994, toàn Đảng bộ có 1.677 đảng viên (trong đó đảng viên nữ có 374 đảng viên), giảm 123 đảng viên so với cuối năm 1993⁽¹⁾. Số tổ chức cơ sở đảng và đảng viên giảm là do một số doanh nghiệp nhà nước thuộc Đảng bộ Khối giải thể, sáp nhập. Nhìn chung, công tác tổ chức từng bước đi vào ổn định, việc quản lý đảng viên, bồi dưỡng, giáo dục chính trị, huấn luyện, phân công, kiểm tra hoạt động của đảng viên trong công tác và quan hệ quần chúng, quan hệ xã hội được thực hiện tốt.

Cùng với việc lãnh đạo tiếp nhận, sắp xếp các tổ chức cơ sở đảng, Đảng ủy Khối và các cấp ủy đảng cơ sở xác định công tác phát triển đảng viên mới là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Trong vòng 01 năm (từ tháng 6/1993 đến 6/1994), Đảng bộ Khối mở lớp bồi dưỡng kết nạp đảng viên mới cho trên 100 quần chúng ưu tú, kết nạp 76 đảng viên mới, đa số là đảng viên trẻ, có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đã qua thử thách, nhiệt tình trong công tác, lao động sản xuất, góp phần quan trọng trẻ hóa đội ngũ đảng viên và tăng cường sức chiến đấu của Đảng.

Việc phân loại tổ chức đảng, đánh giá chất lượng đội ngũ đảng viên dần đi vào nền nếp. Đến ngày 31/12/1993, toàn Đảng bộ Khối có 1.640/1.800 đảng viên được phân loại, chiếm 91,1%. Đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm tỷ lệ cao⁽²⁾. Về phân loại tổ

⁽¹⁾ Tháng 12/1993, toàn Đảng bộ có 1.800 đảng viên.

⁽²⁾ Đảng viên xếp loại I (hoàn thành tốt nhiệm vụ) có: 1.324 đảng viên, chiếm 80,7%; loại II (hoàn thành nhiệm vụ) có: 201 đảng viên, chiếm 12,3%, trong đó có 153 đảng viên hạn chế về năng lực, 15 đảng viên hạn chế về sức khỏe và 33 đảng viên hạn chế về hoàn cảnh gia đình; loại III (vi phạm tư cách) có: 111 đảng viên, chiếm 6,8%, trong đó có 95 đảng viên bỏ sinh hoạt kéo dài và 16 đảng viên bị thi hành kỷ luật; loại IV (không đủ tư cách, cần đưa ra khỏi Đảng) có: 04 đảng viên, chiếm 0,2% tổng số đảng viên.

chức cơ sở đảng, có 83/88 tổ chức cơ sở đảng được phân loại (03 cơ sở đảng thuộc doanh nghiệp giải thể, 02 cơ sở đảng mới thành lập nên không phân loại). Số tổ chức cơ sở đảng được xếp loại trong sạch vững mạnh có 19 cơ sở, đạt 22,9%; loại khá có 54 cơ sở, đạt 65,1%; loại yếu kém có 10 cơ sở, chiếm 12% so với tổ chức cơ sở đảng được phân loại.

Công tác phân loại đảng viên và tổ chức cơ sở đảng tiến hành nghiêm túc, có tác dụng ngăn ngừa đảng viên, tổ chức cơ sở đảng vi phạm khuyết điểm, nâng cao trách nhiệm tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trước tình hình và nhiệm vụ mới. Thông qua đó Đảng ủy Khối cũng đánh giá mức độ tự phê bình, tính chiến đấu của tổ chức đảng cơ sở (nhất là chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở) và đảng viên. Qua phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, Đảng ủy Khối lãnh đạo tăng cường chấn chỉnh, uốn nắn kịp thời những mặt hạn chế về sinh hoạt đảng, thu nộp đảng phí; kịp thời xử lý, kỷ luật đảng viên vi phạm, trong đó khai trừ 04, cảnh cáo 03, khiển trách 02, tạm đình chỉ sinh hoạt 04 đảng viên⁽¹⁾.

Công tác kiểm tra của Đảng bộ Khối chuyển biến tích cực. Ủy ban kiểm tra các cấp phát huy tốt vai trò trong thực hiện công tác kiểm tra, kịp thời tham mưu cho các cấp ủy thực hiện kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ. Công tác đổi mới và chỉnh đốn Đảng thực hiện có hiệu quả và đúng kế hoạch; đến cuối năm 1993, toàn Đảng bộ đã triển khai bước hai Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 26/6/1992 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Việc xem xét và kỷ luật đảng viên đã đề cao dân chủ, khách quan, công minh, giải quyết rõ ràng, dứt khoát từng vụ việc.

Với yêu cầu xây dựng và phát triển toàn diện, đòi hỏi Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước cần nhanh chóng có một bộ máy lãnh đạo và quản lý vững mạnh, thống nhất từ các chi, đảng bộ cơ sở đến ban giám đốc các doanh nghiệp có khả năng đề ra những quyết sách

⁽¹⁾ Có 03 đồng chí (02 cảnh cáo, 01 khiển trách) thuộc diện Tỉnh ủy quản lý.

lớn nhằm thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phát triển trong những năm tới. Nhận thức sự cần thiết này, Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối kịp thời lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng tiến hành đại hội, chuẩn bị tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ I. Đây được xem là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ trong giai đoạn này. Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối tập trung chỉ đạo quán triệt triển khai thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 13/11/1993 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiến hành đại hội tổ chức cơ sở đảng, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Kế hoạch số 72-KH/ĐUDN ngày 30/12/1993 về công tác đại hội tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Đại hội chi, đảng bộ cơ sở được tiến hành đúng Điều lệ Đảng, Chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và kế hoạch của Đảng ủy Khối. Tháng 4/1994, có 63 tổ chức cơ sở đảng tiến hành đại hội, bầu được 123 đảng ủy viên và 138 chi ủy viên. Những tổ chức cơ sở đảng sáp nhập, chưa ổn định tổ chức, sẽ tiến hành đại hội sau, chỉ bầu đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ I⁽¹⁾. Đến tháng 11/1994, có 72/74 chi, đảng bộ cơ sở hoàn thành đại hội⁽²⁾, 02 chi bộ chưa tổ chức đại hội⁽³⁾. Trong 18 đảng bộ cơ sở và 54 chi bộ cơ sở, bầu được 291 cấp ủy viên, tăng 18 cấp ủy viên so với cấp ủy khóa trước, cấp ủy viên là nữ có 36 đồng chí, chiếm 12,3%⁽⁴⁾. Thông qua đại hội, từng bước kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác đảng trong các doanh nghiệp, nâng cao chất lượng cấp ủy cơ sở về trình độ và năng lực lãnh đạo. Đa số các bí thư hoặc phó bí thư là giám đốc hoặc phó giám đốc doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác xây dựng Đảng và chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

⁽¹⁾ Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định, *Báo cáo tình hình và nhiệm vụ của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tại Đại hội đại biểu lần thứ I*, Bình Định, ngày 04/8/1994.

⁽²⁾ Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định, *Báo cáo công tác xây dựng Đảng năm 1994*, Bình Định, ngày 30/11/1994.

⁽³⁾ Chi bộ Công ty Thực phẩm xuất nhập khẩu Lam Sơn và Chi bộ Xí nghiệp Chè - Cà phê Bình Định chưa tổ chức Đại hội.

⁽⁴⁾ *15 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định (1992 - 2007)*, sđd, tr. 36-37.

Trong bối cảnh có nhiều khó khăn nhưng với tinh thần đoàn kết, quyết tâm khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, các chi, đảng bộ cơ sở đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhiều đơn vị được Ban Thường vụ Tỉnh ủy công nhận chi, đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu và được khen thưởng như: Chi bộ Xí nghiệp Đông lạnh Quy Nhơn, Đảng bộ Công ty Thương nghiệp tổng hợp Bình Định, Đảng bộ Xí nghiệp Liên hiệp cao su Bình Định, Đảng bộ Công ty Xăng dầu Nghĩa Bình, Đảng bộ Chi nhánh Ngân hàng Công thương Bình Định, Đảng bộ Cảng Quy Nhơn...

Quán triệt Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW ngày 27/3/1990, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, công tác vận động quần chúng, nhất là công tác đoàn và phong trào thanh niên được Đảng bộ Khối quan tâm. Lực lượng thanh niên trong các doanh nghiệp nhà nước chiếm gần 50% số cán bộ, công nhân lao động. Đa số thanh niên có sức khỏe, kiến thức, đạo đức và lối sống lành mạnh, có ý chí vươn lên không cam chịu đói nghèo, lạc hậu, sẵn sàng đi đầu trên mọi lĩnh vực. Đó là nguồn nhân lực quan trọng để các doanh nghiệp nhà nước thực hiện công cuộc đổi mới. Nhận thức sâu sắc về vai trò, vị trí của thanh niên, sau khi thành lập, đồng thời với nhiệm vụ lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ, xây dựng Đảng, ngày 07/6/1993, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã có công văn đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh đoàn cho thành lập Đoàn Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh. Trên cơ sở đó, ngày 20/9/1993, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn ra Quyết định số 08-QĐ/TĐTN về việc thành lập Đoàn Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh. Ban Chấp hành lâm thời Đoàn Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh gồm 17 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí, đồng chí Trần Văn Thọ làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Quang Đức làm Ủy viên Thường vụ trực. Đoàn Khối thành lập là một sự kiện quan trọng, đáp ứng nguyện vọng của tuổi trẻ trong các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối.

Sau khi thành lập, Ban Thường vụ Đoàn Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh tiến hành tiếp nhận 48 cơ sở đoàn với 1.413 đoàn viên và

1.250 thanh niên từ Thành đoàn Quy Nhơn và Đoàn Dân Chính Đảng tỉnh; kịp thời sắp xếp, củng cố tổ chức và đẩy mạnh hoạt động, phát động các phong trào thi đua sôi nổi như: Phong trào ủng hộ sách, vở, giấy cho học sinh Cuba vượt chỉ tiêu được giao 05 lần; tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đảng, ngày thành lập Đoàn... Đoàn thanh niên các doanh nghiệp tích cực tổ chức các phong trào như: Phong trào thanh niên lập nghiệp, bảo vệ Tổ quốc, phong trào xung kích đảm nhận những công việc khó của cơ quan, đơn vị, phong trào văn thể mỹ...

Đối với tổ chức công đoàn, do các công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp trong Khối thuộc nhiều cấp, nhiều ngành khác nhau nên Đảng bộ Khối lãnh đạo công tác công đoàn thông qua các cấp ủy cơ sở đảng. Đảng bộ Khối đã lãnh đạo việc củng cố tổ chức và các hoạt động của công đoàn cơ sở tạo bước chuyển biến rõ rệt, nhất là phong trào thi đua sản xuất kinh doanh, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giám sát thực hiện chế độ, chính sách và bảo vệ quyền lợi người lao động.

Bên cạnh những mặt đạt được, quá trình lãnh đạo của Đảng bộ Khối còn những thiếu sót. Công tác xây dựng Đảng có mặt còn hạn chế, chưa đồng bộ cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Việc quán triệt các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và của Đảng ủy Khối ở một số chi, đảng bộ cơ sở chưa kịp thời, chậm cụ thể hóa thành chương trình hành động đưa vào cuộc sống. Công tác thông tin thời sự, chính sách chủ trương của Đảng và Nhà nước ở một số tổ chức cơ sở đảng còn chậm. Việc nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân lao động có nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Việc tổ chức thảo luận, đưa ra biện pháp thực hiện nghị quyết của Đảng chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác tổ chức cán bộ và việc tổ chức thực hiện chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) triển khai còn chậm. Một số cơ sở đảng xếp loại yếu kém, phương thức, nội dung sinh hoạt chi bộ chưa thật sự đổi mới. Công tác kiểm tra giữ gìn kỷ luật của Đảng chưa đi vào nền nếp; một số đảng bộ, chi bộ cơ sở chưa quan tâm đúng mức công tác phát triển đảng viên

mới, giải quyết mối quan hệ giữa lãnh đạo doanh nghiệp và cấp ủy tổ chức cơ sở đảng còn lúng túng, vướng mắc... Phương thức, nội dung hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội chưa phong phú. Tổ chức đoàn thể ở một số doanh nghiệp chưa thật sự đổi mới, chưa phát huy hết chức năng, nhiệm vụ; nhiều doanh nghiệp tổ chức đoàn thể hoạt động còn hình thức, số lượng đoàn viên ở cơ sở ít, phần đông lớn tuổi, một số doanh nghiệp chưa tập hợp đoàn viên và thanh niên vào tổ chức.

Sau gần 2 năm thành lập Đảng bộ Khối (12/1992 - 8/1994) mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách, song dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối, các mặt lãnh đạo của Đảng bộ Khối đạt được nhiều thành quả. Tổ chức đảng các cấp ngày càng củng cố, các doanh nghiệp nhà nước được sắp xếp lại, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả và chuyển biến theo hướng tích cực... Điều đó góp phần khẳng định vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối, của các cấp ủy cơ sở. Bên cạnh những thành quả đạt được, Đảng bộ Khối phải đối mặt nhiều khó khăn. Để kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển doanh nghiệp trong tình hình mới, đòi hỏi Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh cần tiến hành Đại hội, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ chính thức, kịp thời đưa ra những biện pháp nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh, dịch vụ phát triển và thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, đoàn thể.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bình Định, Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối vừa tập trung lãnh đạo Đại hội các tổ chức cơ sở đảng, vừa chủ động chuẩn bị nội dung, nhân sự cho Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ I, nhiệm kỳ 1994 - 1996 theo đúng quy định. Dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ I được các chi, đảng bộ cơ sở, toàn thể đảng viên, các tổ chức quần chúng tích cực tham gia đóng góp ý kiến.

Sau thời gian chuẩn bị, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định lần thứ I, nhiệm kỳ 1994 - 1996 được tổ chức từ ngày 04/8 đến ngày 05/8/1994, tại thành phố Quy Nhơn. Dự Đại hội có 186 đại biểu chính thức đại diện cho 1.670 đảng viên

trong toàn Đảng bộ. Đại hội vinh dự đón đồng chí Nguyễn Trung Tín - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, phái viên thường trực của Trung ương Đảng và Chính phủ tại miền Trung và Tây Nguyên, đồng chí Nguyễn Duy Quý - Quyền Bí thư Tỉnh ủy đến dự và chỉ đạo Đại hội. Đại hội diễn ra trong bối cảnh Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng (khóa VII) và Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh giữa nhiệm kỳ (khóa XIV) thành công tốt đẹp; Nghị quyết Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng (khóa VII) và Nghị quyết Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh giữa nhiệm kỳ (khóa XIV) khẳng định Cương lĩnh của Đảng, Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của nước ta đến năm 2000 đã tạo ra động lực mới cho sự phát triển toàn diện.

Đại hội tập trung phân tích sâu sắc tình hình đất nước, trong tỉnh và Khối doanh nghiệp nhà nước, nêu bật những thuận lợi, thành quả bước đầu Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước đã đạt được, những khó khăn, tồn tại trên các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ, xây dựng Đảng và tổ chức đoàn thể... Đại hội nhấn mạnh: Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện theo con đường xã hội chủ nghĩa được Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV, Nghị quyết Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng (khóa VII) và Nghị quyết Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh giữa nhiệm kỳ (khóa XIV) đề ra.

Đại hội đề ra phương hướng chung nhiệm kỳ 1994 - 1996: Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, nêu cao tinh thần độc lập tự chủ, năng động sáng tạo, ý chí tự lực, vươn lên tháo gỡ khó khăn, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, khai thác tốt mọi tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và khả năng vốn có của doanh nghiệp, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ, bảo đảm ổn định và từng bước phát triển kinh tế - xã hội, nâng nhịp độ tăng trưởng và hiệu quả kinh tế có tích lũy, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống. Phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Tăng cường đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ, giữ vững bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức trong sáng, nâng

cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ. Phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh.

Đại hội xác định một số mục tiêu chủ yếu:

Thứ nhất, chuyển đổi mạnh mẽ tư duy kinh tế theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Hoạt động các doanh nghiệp nhà nước phải trên cơ sở chấp hành pháp luật của Nhà nước và hiệu quả kinh tế - xã hội.

Thứ hai, phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh. Hoạt động của các doanh nghiệp phải nhằm thực hiện chủ trương chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hoá, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thúc đẩy phát triển nông nghiệp và nông thôn; hằng năm dành tỷ lệ 20 - 30% vốn đầu tư mới trang thiết bị, công nghệ tiên tiến.

Thứ ba, hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có tăng trưởng, hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu nộp ngân sách nhà nước, phấn đấu tăng tỷ lệ số doanh nghiệp loại khá, giảm doanh nghiệp loại yếu kém dưới 10%; đẩy mạnh xuất khẩu, doanh thu tăng hằng năm từ 15% trở lên; không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công nhân viên và người lao động, giải quyết việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân đầu người hằng năm tăng từ 15% trở lên.

Thứ tư, xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể và bộ máy quản lý doanh nghiệp vững mạnh trên cơ sở đổi mới tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và điều hành trên mọi lĩnh vực, phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Năm 1995 có 30% và đến năm 1996 có 40% cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh. Cả nhiệm kỳ kết nạp đảng viên mới đạt 20% so với tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ; xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh. Phát huy vai trò chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn cơ sở. Cuối nhiệm kỳ có 70 - 80% cơ sở đoàn và công đoàn đạt loại khá và vững mạnh.

Thứ năm, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, an toàn lao động, thi hành đầy đủ mọi chủ trương về nhiệm vụ quốc phòng toàn dân.

Để thực hiện những mục tiêu trên, Đại hội đề ra các nhiệm vụ cụ thể thuộc 03 lĩnh vực cơ bản: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và lãnh đạo công tác đoàn thể. Mỗi lĩnh vực đều có những nhiệm vụ quan trọng nhằm giải quyết tốt các yêu cầu đặt ra, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội.

Phát biểu chỉ đạo Đại hội, đồng chí Nguyễn Trung Tín đánh giá cao những cố gắng, thành tựu của Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh sau khi thành lập. Đồng chí chỉ rõ: Trước mắt vẫn còn nhiều khó khăn, gian nan, thử thách, không cho phép chần chừ, do dự, thỏa mãn trước những kết quả đạt được; phải tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, phát huy nội lực, đầu tư chiều sâu, xây dựng doanh nghiệp mạnh hơn, vững chắc hơn. Đảng bộ Khối tiếp tục xây dựng khối đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, bám sát cơ sở, nắm vững các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương, chính sách của Trung ương Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành và của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ để kịp thời chỉ đạo, lãnh đạo cơ sở đảng. Về phương hướng phát triển sản xuất kinh doanh, đối với các doanh nghiệp chậm phát triển, chậm chuyển đổi về tổ chức, nội dung và phương pháp hoạt động cần có giải pháp giúp đỡ cụ thể, để sớm phù hợp với cơ chế mới. Khắc phục tình trạng kinh doanh đơn thuần, chưa chú trọng phục vụ cho nông nghiệp, nông thôn, thúc đẩy sản xuất, chuyển dịch kinh tế nông nghiệp. Thương mại quốc doanh còn bỏ trống thị trường nông thôn; tư tưởng bao cấp, trông chờ vào Nhà nước phải được khắc phục sớm. Về phương hướng nhiệm vụ 03 năm (1994 - 1996), đồng chí nêu ra các quan điểm chỉ đạo và tin tưởng rằng dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối sẽ phát huy truyền thống quê hương người anh hùng dân tộc Quang Trung - Nguyễn Huệ, phát huy lợi thế và nội lực, nhất định sẽ giành được nhiều thành tựu to lớn.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 1994 - 1996 gồm 17 đồng chí. Tại Hội

ng nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ Khối bầu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gồm 05 đồng chí, đồng chí Huỳnh Kim Phố được bầu làm Bí thư Đảng ủy Khối; bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm 05 đồng chí, đồng chí Nguyễn Hữu Biết được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ I, nhiệm kỳ 1994 - 1996, trong bối cảnh toàn tỉnh đang triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ Đảng bộ tỉnh Bình Định khóa XIV⁽¹⁾. Nghị quyết Hội nghị khẳng định: Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, thu hẹp cơ sở đảng yếu kém; tạo bước chuyển biến về công tác cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân⁽²⁾. Quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ Đảng bộ tỉnh Bình Định khóa XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối khóa I, Đảng ủy Khối xác định phát triển kinh tế - xã hội là trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, từng bước xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, thực hiện đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

Trong bối cảnh thế giới, đất nước và địa phương có nhiều thuận lợi và thời cơ mới, song cũng không ít khó khăn và thách thức. Các thế lực thù địch ráo riết thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi trên tất cả các lĩnh vực mà mục tiêu đầu tiên và trọng tâm là phá hoại về chính trị, tư tưởng, xâm nhập vào nội bộ. Chúng lợi dụng các tổ chức và cá nhân phản động trong và ngoài nước tuyên truyền chiến tranh tâm lý, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đả kích, nói xấu chế độ. Lợi dụng các vấn đề về “nhân quyền”, “dân chủ”, “tự do tín ngưỡng” kích động, gây chia rẽ, làm mất đoàn kết nội bộ, tạo mối hoài nghi hòng làm xói

⁽¹⁾ Hội Nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ khóa XIV của Đảng bộ tỉnh Bình Định diễn ra từ ngày 29/3 đến ngày 31/3/1994.

⁽²⁾ *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định (1975 - 2005)*, sđd, tr.184-187.

mòn lòng tin của nhân dân, tập hợp lực lượng chống đối, chờ thời cơ gây bạo loạn lật đổ. Về phía cán bộ, đảng viên còn nhiều vấn đề vi phạm về chính sách, pháp luật, đã ảnh hưởng tiêu cực đến cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động trong Đảng bộ Khối, nhất là các doanh nghiệp gặp khó khăn và vừa mới được sắp xếp lại đợt 02 theo Nghị định số 388-HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng.

Trước tình hình đó, Đảng bộ Khối tập trung lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong toàn Đảng bộ, nhằm nâng cao giác ngộ về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu con đường xã hội chủ nghĩa, quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Tỉnh ủy, trên cơ sở đó kịp thời đề ra chương trình hành động của Đảng bộ Khối và các tổ chức cơ sở đảng, cung cấp thông tin, tin tức thời sự kịp thời. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục về truyền thống quê hương, đất nước, về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, tạo chuyển biến mới về tư tưởng nhận thức và đổi mới tư duy phù hợp với nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong cán bộ, đảng viên, công nhân lao động, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong toàn Đảng bộ; góp phần củng cố niềm tin vào đường lối và sự lãnh đạo của Đảng, giữ vững bản lĩnh chính trị, rèn luyện đạo đức, phẩm chất, lối sống. Đồng thời, ra sức khắc phục những lệch lạc, mơ hồ và lúng túng trước cơ chế mới, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu, cảnh giác đấu tranh chống mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Nhờ vậy, đa số các đảng viên phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu và hạt nhân chính trị lãnh đạo của cán bộ, đảng viên trong các doanh nghiệp; đề cao ý chí tự lực tự cường, phát huy tính năng động sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, quyết tâm vượt qua khó khăn vươn lên giữ vững sự ổn định chính trị và phát triển kinh tế.

Công tác tổ chức cán bộ tuy gặp nhiều khó khăn nhưng từng bước ổn định. Các tổ chức cơ sở đảng tiếp tục sắp xếp, kiện toàn song song

với việc sáp nhập, giải thể, thành lập mới doanh nghiệp. Thực hiện tiếp nhận 03 tổ chức cơ sở đảng do Đảng ủy Khối Dân Chính Đảng bàn giao. Đến tháng 4/1996, Đảng bộ Khối có 79 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 19 đảng bộ cơ sở (doanh nghiệp Trung ương quản lý có 09 đảng bộ, doanh nghiệp tỉnh quản lý có 10 đảng bộ) và 60 chi bộ cơ sở (doanh nghiệp Trung ương quản lý có 18 chi bộ, doanh nghiệp tỉnh quản lý có 42 chi bộ) với tổng số 1.662 đảng viên (366 đảng viên nữ).

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 12/02/1993 của Tỉnh ủy về một số nhiệm vụ công tác cán bộ từ nay đến năm 1995, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, nhiều doanh nghiệp đã tiến hành quy hoạch và có kế hoạch củng cố bộ máy quản lý, chọn và cử hàng trăm cán bộ đi bồi dưỡng công tác quản lý, đào tạo tập trung hoặc tại chức trình độ đại học, trung cấp chuyên môn, ngoại ngữ, vi tính. Trong nhiệm kỳ 1994 - 1996 đã cử 157 cán bộ, đảng viên học chương trình lý luận chính trị phổ thông, hơn 100 cán bộ, đảng viên học 03 chuyên đề về công tác xây dựng đảng. Các tổ chức cơ sở đảng đã triển khai quán triệt công tác cán bộ của Đảng, xây dựng quy chế, quan hệ và phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, ban giám đốc doanh nghiệp về công tác tổ chức cán bộ, điều hành đánh giá cán bộ, bố trí, đề bạt cán bộ theo quy trình.

Để kiện toàn bộ máy cấp ủy tổ chức cơ sở đảng, Đảng ủy Khối đã có hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng tiến hành đại hội theo đúng chương trình, kế hoạch. Đại hội các chi, đảng bộ cơ sở đã bầu 304 đồng chí vào cấp ủy. Cấp ủy được bầu căn cứ vào tiêu chuẩn là chủ yếu, đồng thời gắn với cơ cấu cho phù hợp với thực tế doanh nghiệp. So với Đại hội nhiệm kỳ trước, số lượng, chất lượng đại biểu, cấp ủy khóa mới ngày càng nâng lên. Phần lớn các đồng chí bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ đều là giám đốc hoặc phó giám đốc các doanh nghiệp.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, công tác phát triển đảng có chuyển biến đáng kể, các tổ chức cơ sở đảng quan tâm lựa chọn, bồi dưỡng, phân công giúp đỡ, giao nhiệm vụ, lập hồ sơ, nhất là xác minh lý lịch. Kết quả, trong năm 1994 - 1995 đã kết nạp 175 đảng

viên mới⁽¹⁾. Đảng viên mới kết nạp đa phần là những đảng viên trẻ, nhiệt tình, có trình độ và năng lực công tác. Điều này góp phần quan trọng nâng cao sức mạnh cho Đảng bộ Khối. Hoạt động quản lý đảng viên về tư tưởng, tổ chức, công tác, sinh hoạt, quản lý hồ sơ đảng viên cũng được chú trọng và thực hiện tốt.

Quán triệt Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 12/6/1993 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành Công văn số 25-CV/ĐUDN chỉ đạo triển khai Chỉ thị số 23-CT/TW của Bộ Chính trị trong toàn Đảng bộ; tiến hành khảo sát gần 50% tổ chức cơ sở đảng và làm điểm ở 02 đơn vị, cùng với ngành chức năng của tỉnh kiểm tra 07 đơn vị, phát hiện 89 trường hợp có liên quan về lịch sử chính trị và quan hệ chính trị gia đình. Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy đã xem xét xử lý và quản lý phục vụ công tác cán bộ. Mặt khác, chú trọng kiện toàn cán bộ làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở đảng.

Thực hiện Hướng dẫn số 416-HD/BTCTW ngày 20/8/1994 của Ban Tổ chức Trung ương về xây dựng chi, đảng bộ cơ sở trong sạch vững mạnh đến các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối xác định đây là khâu đột phá trong việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) về đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng. Trong chỉ đạo, Đảng ủy Khối chú trọng việc củng cố các tổ chức cơ sở đảng yếu kém, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Tiến hành chọn một số tổ chức cơ sở đảng làm điểm; kịp thời tổ chức kiểm tra, kiểm điểm, xử lý những cơ sở yếu kém, có vấn đề đoàn kết nội bộ, cán bộ, đảng viên vi phạm chính sách, pháp luật. Năm 1994, có 78/85 tổ chức cơ sở đảng được phân loại (đạt 91,76%). Năm 1995, có 76/79 tổ chức cơ sở đảng được phân loại (đạt 96,20%),

⁽¹⁾ Năm 1994, kết nạp 65 đảng viên mới (18 đảng viên nữ) ở 32 tổ chức cơ sở đảng (so với năm 1993 tăng 116,6%), năm 1995 kết nạp 110 đảng viên mới (19 đảng viên nữ) ở 34 tổ chức cơ sở đảng (so với năm 1994 tăng 69,2%).

số tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh cao hơn so với năm 1994⁽¹⁾. Về phân loại đảng viên, năm 1994 số đảng viên được phân loại 1.487 đảng viên (đạt 91,56%). Năm 1995, có 1.575 đảng viên được phân loại (đạt 95,33%), số đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ cao hơn so với năm 1994⁽²⁾.

Công tác kiểm tra được quan tâm đúng mức, kiện toàn ủy ban kiểm tra các cấp và cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra của các chi bộ, thường xuyên tổ chức bồi dưỡng về nghiệp vụ. Hằng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra; gắn công tác kiểm tra với công tác kiểm điểm phân loại cuối năm của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Nhờ vậy, kịp thời phát hiện, uốn nắn một số chi bộ, đảng bộ cơ sở và đảng viên bỏ sinh hoạt đảng, chấn chỉnh về nội dung sinh hoạt đảng và chế độ thu, nộp đảng phí.

Đảng ủy Khối và các cấp ủy đảng cơ sở có chuyển biến bước đầu về đổi mới phương thức hoạt động và phong cách lãnh đạo. Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, các ban xây dựng đảng của Đảng ủy Khối và các tổ chức cơ sở đảng được xây dựng và ban hành. Nhìn chung, Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở thực hiện tốt quy chế làm việc. Xây dựng chương trình công tác quý, 6 tháng, năm, định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết và chuyên đề. Tổ chức các lớp bồi dưỡng công tác Đảng cho bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên chi, đảng bộ cơ sở; phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị lãnh đạo doanh nghiệp, chức năng nhiệm vụ của cấp ủy và tổ chức cơ sở đảng. Nhờ vậy, mối quan hệ giữa cấp ủy, ban giám đốc, ban chấp hành đoàn thể cũng như giữa

⁽¹⁾ Năm 1995 có 23 tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh (chiếm 30,26%), đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ I, tăng 06 tổ chức cơ sở đảng so với năm 1994, loại khá 48 tổ chức cơ sở đảng, chiếm 63,15% (giảm 04 tổ chức cơ sở đảng so với năm 1994), loại yếu 05 tổ chức cơ sở đảng, chiếm 6,57% (giảm 04 tổ chức cơ sở đảng so với năm 1994).

⁽²⁾ Năm 1995, đảng viên xếp loại I (hoàn thành tốt nhiệm vụ) có 1.378 đảng viên, chiếm 87,49% (tăng 3,3% so với năm 1994); loại II (hoàn thành nhiệm vụ) có 175 đảng viên, chiếm 11,11% (giảm 2,74% so với năm 1994); loại III (vi phạm tư cách) có 20 đảng viên, chiếm 1,26%; loại IV (không đủ tư cách, cần đưa ra khỏi Đảng) có 02 đảng viên, chiếm 0,12%.

Đảng ủy Khối với các sở, ban, ngành tỉnh và lãnh đạo cấp trên của doanh nghiệp Trung ương ngày càng tốt hơn. Đặc biệt là nền nếp sinh hoạt cấp ủy và chi bộ có chuyển biến rõ rệt, sinh hoạt đảng định kỳ, nội dung sinh hoạt đảng đúng nguyên tắc và thu nộp đảng phí đúng theo Điều lệ Đảng, đảm bảo hài hòa sự lãnh đạo của Đảng trên các mặt công tác, khắc phục tình trạng xem nhẹ công tác Đảng và công tác vận động quần chúng trong các doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, các cấp ủy đảng cơ sở dành nhiều thời gian để bàn về công tác đoàn thể gắn với việc chỉ đạo sản xuất kinh doanh của đơn vị, phân công các ủy viên ban chấp hành hoặc ủy viên ban thường vụ phụ trách các đoàn thể. Các đoàn thể từng bước củng cố, kiện toàn. Nội dung và phương thức hoạt động xây dựng theo hướng đổi mới và phát triển.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thường vụ Đoàn Khối đã chỉ đạo Đại hội các tổ chức cơ sở đoàn, đồng thời chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 1994 - 1997⁽¹⁾. Thông qua Đại hội Đoàn các cấp, kiện toàn một bước về tổ chức phù hợp với các loại hình doanh nghiệp và tổ chức cơ sở đảng, phương thức hoạt động đổi mới phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh, dịch vụ của doanh nghiệp. Đến tháng 4/1996, toàn Khối có 46 cơ sở đoàn với 1.180 đoàn viên (có 102 đảng viên tham gia sinh hoạt đoàn) và 1.081 thanh niên, thành lập 02 tổ chức cơ sở Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam⁽²⁾. Hai năm (1994 - 1995) Đoàn Thanh niên Khối tổ chức kết nạp 101 đoàn viên mới, giới thiệu 204 đoàn viên ưu tú cho các chi bộ, đảng bộ bồi dưỡng; kết quả có 37 đồng chí được kết nạp vào Đảng.

⁽¹⁾ Đại hội diễn ra ngày 29/6/1994.

⁽²⁾ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam Xí nghiệp liên hiệp Cao su Bình Định và Công ty Thực phẩm xuất nhập khẩu Lam Sơn.

Đoàn Thanh niên Khối chú trọng việc nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đoàn và đoàn viên. Năm 1994 có 10 cơ sở đoàn đạt vững mạnh (chiếm 23,8%), yếu có 04 cơ sở. Năm 1995 có 16 cơ sở đoàn vững mạnh (chiếm 36,36%), 24 cơ sở khá và trung bình, 04 cơ sở yếu.

Từ sau Đại hội Đoàn Khối, các cấp bộ đoàn đã phát động nhiều phong trào, nổi bật là phong trào thanh niên lập nghiệp. Trong gần 02 năm (8/1994 - 4/1996) có 32 công trình thanh niên của các cơ sở đoàn. Phong trào xung kích, đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, tấm chăn tặng bà, món quà tặng chiến sĩ Trường Sa, vì trẻ em Cuba được đẩy mạnh. Nhân các ngày lễ lớn, đoàn các cấp chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, kết hợp với các đơn vị bộ đội ở địa phương tìm hiểu lịch sử truyền thống địa phương, đất nước.

Mặc dù tổ chức công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp trong Khối thuộc nhiều cấp, ngành⁽¹⁾ khác nhau, tuy nhiên, Đảng ủy Khối tiếp tục thực hiện sự lãnh đạo thống nhất, thông qua cấp ủy cơ sở đảng để lãnh đạo công tác công đoàn. Nhờ vậy, tổ chức công đoàn cơ sở đã phát huy vai trò là người đại diện cho công nhân lao động về việc ký kết thỏa ước lao động tập thể, bảo vệ quyền lợi và lợi ích chính đáng cho người lao động, tích cực trong sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao; quan tâm tổ chức cho công nhân lao động học tập các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối, giáo dục giác ngộ về tính Đảng, tính giai cấp, tinh thần đoàn kết giai cấp.

Cấp ủy, ban chấp hành công đoàn cơ sở chỉ đạo ban nữ công đẩy mạnh các hoạt động, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới. Nhiều ban nữ công hoạt động tốt, vận động chị em công tác tốt, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, học tập nâng cao trình độ, nhiều chị em đã trở thành lãnh đạo của tổ chức đảng, doanh nghiệp và các đoàn thể.

Những thành quả về công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội mà Đảng bộ Khối đạt được trong nhiệm kỳ 1994 - 1996 là

⁽¹⁾ Công đoàn ngành, Liên đoàn Lao động tỉnh.

nổi bật và toàn diện. Tuy nhiên, trong công tác xây dựng Đảng vẫn còn một số mặt yếu kém, chưa ngang tầm với yêu cầu và nhiệm vụ mới; vai trò lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng trong một số doanh nghiệp chưa thể hiện rõ; tư tưởng bảo thủ, trì trệ hoặc trông chờ, ỷ lại chưa được khắc phục triệt để; đấu tranh chống tham nhũng và những biểu hiện tiêu cực khác còn yếu; công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, công tác kiểm tra có mặt còn hạn chế; các đoàn thể chưa thực sự đổi mới vươn lên, phương thức hoạt động còn lúng túng, thiếu thốn về điều kiện vật chất, tài chính.

III. Lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối thực hiện đường lối đổi mới của Đảng

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ Khối, song song với quá trình lãnh đạo củng cố, ổn định tổ chức đảng, cơ sở đảng và các đoàn thể; ngay sau khi thành lập, Đảng bộ Khối trực tiếp lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước phát triển sản xuất kinh doanh, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Đây được xem là nhiệm vụ trọng tâm, đặt cơ sở cho sự phát triển toàn diện của Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV khẳng định vấn đề về sắp xếp và đổi mới quản lý kinh tế quốc doanh: Tăng cường đầu tư chiều sâu; phát huy tối đa năng lực của các cơ sở trọng điểm, làm ăn có hiệu quả, nộp ngân sách Nhà nước lớn. Khẩn trương củng cố, tạo điều kiện cho những cơ sở có ý nghĩa lớn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà. Cổ phần hóa, cho thuê, chuyển hình thức sở hữu, hoặc giải thể các cơ sở thua lỗ kéo dài. Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Trung ương về doanh nghiệp nhà nước⁽¹⁾. Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV, Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Khối tiến hành phân tích những khó khăn mà doanh nghiệp trong Khối đang đối mặt, xác định các doanh nghiệp cần tập trung vào các mặt công tác lớn

⁽¹⁾ Đảng Bộ tỉnh Bình Định, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIV*, Bình Định, năm 1992, tr.58-59.

để tháo gỡ khó khăn như: Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, tìm thị trường tiêu thụ sản phẩm, đổi mới trang thiết bị sản xuất, nâng cao chất lượng hàng hóa và sức cạnh tranh, giải quyết khó khăn về vốn, đẩy mạnh việc củng cố sắp xếp lại doanh nghiệp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý hợp lý.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, các doanh nghiệp trong Khối có bước chuyển biến mới, đa số các doanh nghiệp đã phát huy được vai trò của ban giám đốc, huy động trí tuệ, sức mạnh của toàn thể cán bộ, công nhân, từng bước tháo gỡ khó khăn, tìm việc làm, đa dạng hóa sản phẩm, tìm thị trường tiêu thụ, từng bước hòa nhập vào nền kinh tế thị trường. Nhiều doanh nghiệp vượt qua khó khăn và có hướng phát triển khá, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước. Một số doanh nghiệp mở rộng sản xuất, thu hút số lượng lớn lao động, giải quyết việc làm, đời sống cán bộ, công nhân lao động được cải thiện, như: Xí nghiệp Liên hiệp Cao su Bình Định, Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định, Công ty Đá Bình Định, Công ty Xăng dầu Nghĩa Bình, Công ty Xây dựng Thủy lợi 7,...

Thực hiện Nghị định số 388-HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng, trong năm 1993, Đảng bộ Khối lãnh đạo tiến hành sắp xếp lại một số doanh nghiệp. Đến cuối năm 1993, Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh có 82 doanh nghiệp, trong đó số doanh nghiệp do tỉnh quản lý là 55 doanh nghiệp và Trung ương quản lý là 27 doanh nghiệp. Số doanh nghiệp được xếp loại I⁽¹⁾ có 26 doanh nghiệp, chiếm 31,7% (doanh nghiệp tỉnh quản lý là 14 doanh nghiệp, chiếm 17,07% và doanh nghiệp Trung ương quản lý là 12 doanh nghiệp, chiếm 14,63%). Doanh nghiệp loại II⁽²⁾ có 39 doanh nghiệp, chiếm 47,56% (trong đó doanh nghiệp tỉnh quản lý 28 doanh nghiệp,

⁽¹⁾ Là những doanh nghiệp xác định đúng phương hướng sản xuất kinh doanh, hoạt động có hiệu quả cao và ổn định, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn, có tăng trưởng, có triển vọng phát triển, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, đời sống cán bộ, công nhân viên, người lao động có mức thu nhập tương đối khá.

⁽²⁾ Những doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh ở mức độ trung bình, hiệu quả chưa cao, phương hướng hoạt động chưa ổn định.

chiếm 34,15% và doanh nghiệp Trung ương quản lý 11 doanh nghiệp, chiếm 13,41%). Doanh nghiệp loại III⁽¹⁾ có 17 doanh nghiệp, chiếm 20,73% (trong đó doanh nghiệp tỉnh quản lý có 13 doanh nghiệp, chiếm 15,85% và doanh nghiệp Trung ương quản lý có 04 doanh nghiệp, chiếm 4,87%).

Tuy một số doanh nghiệp còn gặp những khó khăn trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, nhưng các doanh nghiệp nhà nước thuộc Đảng bộ Khối đều thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách. Trong năm 1993, các doanh nghiệp trong Khối đã nộp ngân sách Nhà nước 45,76 tỷ đồng (trong đó doanh nghiệp tỉnh quản lý: 24,59 tỷ đồng, doanh nghiệp Trung ương quản lý: 21,17 tỷ đồng)⁽²⁾. Các doanh nghiệp quan tâm đến việc cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm an toàn lao động, an ninh trật tự và công tác phòng cháy chữa cháy. Thi hành đầy đủ mọi chủ trương về nhiệm vụ quốc phòng toàn dân.

Sau gần 02 năm thành lập Đảng bộ Khối (12/1992 - 8/1994), hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước trong Đảng bộ Khối có những chuyển biến tích cực, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Doanh nghiệp từng bước được sắp xếp lại. Một số doanh nghiệp kết hợp việc tổ chức lại sản xuất và đầu tư chiều sâu, làm ăn có hiệu quả, thích ứng dần với cơ chế thị trường, tiếp tục có hướng phát triển khá như: Xí nghiệp Đông lạnh Quy Nhơn, Xí nghiệp Liên hiệp Cao su Bình Định, Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định, Công ty Đá Bình Định... Trong 03 năm (1991 - 1993) sản xuất công nghiệp quốc doanh tăng bình quân hàng năm là 3,7%. Mặc dù chỉ chiếm tỷ trọng 27,04% trong giá trị tổng sản lượng toàn ngành công nghiệp của tỉnh, nhưng hàng năm các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh nộp

⁽¹⁾ Những doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh không ổn định, hiệu quả thấp, còn nhiều khó khăn, thua lỗ.

⁽²⁾ Trong số 82 doanh nghiệp nộp ngân sách: có 10 doanh nghiệp nộp từ 01 tỷ đến 8,33 tỷ đồng (06 doanh nghiệp địa phương, 04 doanh nghiệp Trung ương); 09 doanh nghiệp nộp từ 500 triệu đến 01 tỷ đồng (05 doanh nghiệp địa phương, 04 doanh nghiệp Trung ương); có 24 doanh nghiệp nộp từ 100 triệu đến 500 triệu đồng (18 doanh nghiệp địa phương, 06 doanh nghiệp Trung ương).

ngân sách Nhà nước trên 75% tổng số nộp ngân sách của ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và đại bộ phận sản phẩm xuất khẩu của ngành đều do các xí nghiệp công nghiệp quốc doanh sản xuất⁽¹⁾.

Bên cạnh những mặt đạt được, quá trình lãnh đạo các doanh nghiệp thực hiện đường lối đổi mới của Đảng trong Đảng bộ Khối còn có những hạn chế, thiếu sót. Tình hình sản xuất kinh doanh ở một số doanh nghiệp chưa ổn định về phương hướng và tổ chức; nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn về vốn và thị trường, nhất là các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp và nông nghiệp. Một số doanh nghiệp chậm chuyển đổi về tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động phù hợp với cơ chế mới; một số doanh nghiệp chỉ tập trung kinh doanh, chưa chú trọng gắn với phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Thương mại quốc doanh còn bỏ trống thị trường nông thôn, miền núi. Bên cạnh một số đơn vị năng động, chủ động, linh hoạt trong kinh doanh, còn có doanh nghiệp chưa thật sự đổi mới, còn tư tưởng bao cấp trông chờ vào Nhà nước. Tình trạng dôi dư lao động, thiếu hoặc không có việc làm, thu nhập thấp, đời sống của người lao động còn nhiều khó khăn.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh lãnh đạo các doanh nghiệp thuộc Khối bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ I, nhiệm kỳ 1994 - 1996, trong bối cảnh vừa thuận lợi và không ít khó khăn. Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ Đảng bộ tỉnh Bình Định khóa XIV chỉ rõ: Tập trung đổi mới cơ cấu kinh tế. Tổ chức lại các doanh nghiệp thương mại hướng gắn với thị trường nông thôn. Thực hiện phát triển các thành phần kinh tế. Tập trung sắp xếp và chấn chỉnh các doanh nghiệp nhà nước theo yêu cầu đổi mới kinh tế và cơ chế quản lý⁽²⁾. Những thành quả đạt được của Đảng bộ Khối trong gần 2 năm (12/1994 - 8/1996) là động lực để các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

⁽¹⁾ *15 năm xây dựng và phát triển của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định (1992 - 2007)*, sđd, tr. 33.

⁽²⁾ *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định (1975 - 2005)*, sđd, tr.185-186.

Ngoài những khó khăn chung của đất nước, của tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh đang đối mặt với nhiều thử thách: Trong quá trình chuyển sang cơ chế thị trường, sự cạnh tranh gay gắt giữa các thành phần kinh tế, tình trạng hàng ngoại nhập nhiều, trốn thuế, buôn lậu đã ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, bên cạnh những doanh nghiệp đổi mới, thích nghi với thị trường, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, thì vẫn còn không ít doanh nghiệp bị động, lúng túng, một số doanh nghiệp gặp khó khăn về vốn⁽¹⁾, thị trường, cơ cấu vốn còn bất hợp lý. Số lượng doanh nghiệp đầu tư vốn xây dựng cơ sở hạ tầng, máy móc, đổi mới thiết bị công nghệ còn ít, mức độ đầu tư chưa nhiều. Lao động chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới, toàn Khối có 12.415 lao động, trong đó 50% doanh nghiệp có dưới 100 lao động, phần lớn lao động giai đoạn trước đây, chủ yếu được bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn, trình độ năng lực hạn chế, lớn tuổi... Hoạt động sắp xếp, giải thể, sáp nhập, lập mới doanh nghiệp ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh và dịch vụ, các doanh nghiệp phải mất nhiều thời gian để củng cố tổ chức, xác định phương hướng sản xuất...

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng (khóa VII) và Nghị quyết Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh giữa nhiệm kỳ (khóa XIV), Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở xác định việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị giữ vai trò trọng yếu, tập trung lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước tháo gỡ những khó khăn, sắp xếp, củng cố tổ chức, đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 388-HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng về ban hành quy chế thành lập và giải thể doanh nghiệp nhà nước, chủ trương của Tỉnh ủy, Đảng bộ Khối lãnh đạo sắp xếp lại các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh. Từ 82 doanh nghiệp (cuối năm 1993) giảm còn 76 doanh nghiệp (cuối năm 1995), trong đó 50 doanh nghiệp do tỉnh quản lý, 26 doanh nghiệp

⁽¹⁾ 45% số doanh nghiệp có mức vốn dưới 05 tỉ đồng, trong đó có 10 doanh nghiệp có vốn dưới 01 tỉ đồng.

Trung ương quản lý. Qua củng cố các doanh nghiệp đã xác định rõ hơn phương hướng hoạt động, chức năng nhiệm vụ, tìm kiếm việc làm, mở rộng thị trường, xác lập vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, vai trò chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước, từng bước thích nghi với cơ chế thị trường, năng động hơn trong điều hành quản lý. Nhờ vậy, sau hơn 02 năm (1994 - 1995), nhiều doanh nghiệp nhà nước đã đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ hiện đại, tiếp thu ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật mới, mở rộng sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm, kiểu dáng hàng hóa phù hợp với yêu cầu của thị trường. Các doanh nghiệp gắn sản xuất với việc bảo vệ môi trường; người lao động gắn bó với doanh nghiệp, tích cực lao động sản xuất kinh doanh, được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề. Sản xuất kinh doanh, dịch vụ ở nhiều doanh nghiệp dần ổn định và ngày càng phát triển, một số doanh nghiệp phát triển nhanh như: Xí nghiệp Đông lạnh, Công ty Nông sản thực phẩm, Xí nghiệp In Bình Định, Xí nghiệp Khai thác yến sào, Công ty Sách và Thiết bị trường học... Nhiều doanh nghiệp chủ động mở rộng, đẩy mạnh quan hệ hợp tác với nước ngoài, doanh số tăng bình quân hàng năm 15%, mang lại nguồn thu ngoại tệ đáng kể cho các doanh nghiệp.

Sản xuất kinh doanh hiệu quả, góp phần tăng tỷ lệ doanh nghiệp loại I và giảm tỷ lệ doanh nghiệp loại III. Năm 1995, có 48 doanh nghiệp do tỉnh quản lý và 26 doanh nghiệp Trung ương quản lý tiến hành phân loại. Cụ thể, doanh nghiệp loại I tăng từ 31,7% năm 1993 lên 40,7% năm 1995; loại II tăng 47,56% lên 48,68%; loại III giảm 20,73% xuống còn 7,89%.

Lợi nhuận tăng, giúp các doanh nghiệp hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước. Số tiền nộp ngân sách hàng năm của các doanh nghiệp nhà nước thuộc Đảng bộ Khối tăng nhanh: Năm 1994 nộp ngân sách đạt 54,870 tỷ đồng, tăng 19,9% so với năm 1993; năm 1995: 58,947 tỷ đồng, tăng 7,4% so với năm 1994. Số doanh nghiệp nộp ngân sách 01 tỷ đồng trở lên tăng từ 10 doanh nghiệp năm 1993 lên 12 doanh nghiệp năm 1994 và 16 doanh nghiệp năm 1995.

Thu nhập và đời sống vật chất của công nhân viên, người lao động được cải thiện, nhiều doanh nghiệp đạt từ 400.000 - 600.000 đồng/người/tháng, một số doanh nghiệp đạt từ 700.000 - 900.000 đồng/người/tháng, có một số ít doanh nghiệp đạt từ 01 triệu đồng trở lên. Đời sống tinh thần cán bộ, công nhân viên, người lao động ngày càng được quan tâm, các doanh nghiệp cử cán bộ đi học chuyên môn, ngoại ngữ, lý luận chính trị, tổ chức đi tham quan du lịch, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ - thể dục, thể thao. Nhiều doanh nghiệp chăm lo đến công tác xã hội, đền ơn đáp nghĩa như: Xây dựng nhà tình nghĩa, tặng sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách, có 268 Bà mẹ Việt Nam anh hùng được các doanh nghiệp trong Khối nhận phụng dưỡng suốt đời.

Chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước được Đảng và Nhà nước ta thực hiện thí điểm trong các năm 1990 - 1991. Tại Bình Định, trong Chương trình hành động số 03/CTr-TU ngày 22/9/1992 của Đảng bộ tỉnh nhằm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân đã nhấn mạnh sự cần thiết phải: Thí điểm cổ phần hóa một số doanh nghiệp nhà nước, ban hành các chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất⁽¹⁾. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, Chính phủ và Tỉnh ủy Bình Định về công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, cùng với việc tập trung lãnh đạo sản xuất kinh doanh, trong nhiệm kỳ 1994 - 1996, Đảng bộ Khối chú trọng lãnh đạo các doanh nghiệp thực hiện công tác cổ phần hóa. Sau một thời gian chuẩn bị, năm 1995, Xí nghiệp Cơ khí tàu thuyền tiến hành cổ phần hóa thành công. Kết quả này đặt cơ sở nền tảng cho công tác cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh những năm tiếp theo.

Công tác quốc phòng, an ninh có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đảng coi trọng và thường xuyên

⁽¹⁾ Tỉnh ủy Bình Định, *Chương trình hành động của Đảng bộ tỉnh nhằm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII) trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, đổi mới và chỉnh đốn Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân*, Bình Định, ngày 22/9/1992.

giáo dục tuyên truyền, đề cao cảnh giác và đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chỉ đạo việc thành lập và huấn luyện các đội tự vệ, bảo vệ tài sản cơ quan và doanh nghiệp; trang bị và tập luyện phòng chống cháy nổ, nhờ vậy tình hình an ninh trật tự được bảo đảm, số vụ cháy nổ xảy ra không đáng kể. Số thanh niên các doanh nghiệp trong độ tuổi đều đăng ký khám tuyển nghĩa vụ quân sự, khi có lệnh gọi nhập ngũ đều nghiêm chỉnh thi hành nghĩa vụ quân sự và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Quá trình hoạt động của các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối bên cạnh kết quả đạt được, còn những hạn chế nhất định. Tình hình sản xuất kinh doanh có bước phát triển nhưng chưa đều, chưa đi vào chiều sâu; một số doanh nghiệp còn lúng túng trước sự đổi mới của cơ chế; thiết bị công nghệ chưa được đầu tư đồng bộ, chưa đủ sức cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường, cơ chế khoán trong doanh nghiệp chưa hợp lý, không khuyến khích sản xuất kinh doanh phát triển. Một bộ phận lao động làm việc chưa ổn định, thu nhập thấp, vai trò của một số doanh nghiệp còn khá mờ nhạt; hiệu quả sản xuất - kinh doanh thấp, một số doanh nghiệp gặp khó khăn, thua lỗ hoặc bị giải thể.

*

*

*

Tháng 12/1992, Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh được thành lập, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong chặng đường xây dựng và phát triển của các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định. Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, song trải qua gần 04 năm (12/1992 - 4/1996), Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định có những bước phát triển đáng ghi nhận. Từ Ban Chấp hành lâm thời, đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ chính thức đảm bảo về số lượng và chất lượng; cơ quan Đảng ủy Khối từ chưa đủ biên chế, đã đủ số biên chế và từng bước hoàn thiện; những khó khăn về tài chính, điều kiện làm việc của cơ quan Đảng ủy Khối từng bước được quan tâm; củng cố và phát huy tốt vai trò của Đảng bộ Khối và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội... Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh ngày càng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức;

sức chiến đấu của Đảng bộ, lòng tin của cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động đối với Đảng được nâng cao.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh có những thay đổi theo chiều hướng tích cực. Đa số các doanh nghiệp chuyển đổi từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường. Nhiều doanh nghiệp tổ chức lại cơ cấu sản xuất phù hợp, đầu tư trang thiết bị hiện đại, áp dụng khoa học công nghệ, mở rộng thị trường, tăng vốn... Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đa số doanh nghiệp dần ổn định và từng bước phát triển, một số doanh nghiệp tăng trưởng khá, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, thu hút nhiều lao động, góp phần giải quyết việc làm. Vai trò chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước được xác lập, từng bước nâng cao hiệu lực quản lý. Đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công nhân viên và người lao động dần ổn định và cải thiện.

Bên cạnh đó, quá trình lãnh đạo của Đảng bộ Khối còn có những hạn chế trên các mặt từ lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, đến lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và đoàn thể. Nguyên nhân khách quan, do tác động của biến động tình hình thế giới, sự chống phá của các thế lực thù địch, những tồn tại của cơ chế cũ. Nguyên nhân chủ quan, do chưa vận dụng sáng tạo, linh hoạt đường lối chủ trương của Đảng; năng lực lãnh đạo của một số tổ chức đảng cơ sở, ban giám đốc chưa đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ mới; tình trạng thiếu vốn, thiếu thiết bị công nghệ, máy móc, dây chuyền sản xuất, một số doanh nghiệp chậm thay đổi tư duy, chậm thích nghi với cơ chế thị trường...

Mặc dù còn những hạn chế, song có thể khẳng định, những thành quả mà Đảng bộ đạt được là quan trọng và nổi bật hơn. Có được thành quả này, bắt nguồn từ đường lối đổi mới của Đảng, chủ trương chính sách của Nhà nước ngày càng hoàn thiện, sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng bộ Khối đã quán triệt, vận dụng sáng tạo của Nghị quyết của Đảng cấp trên vào thực tiễn các doanh nghiệp, tinh thần năng động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động trong Khối. Đây chính là cơ sở để Đảng bộ Khối tiếp tục lãnh đạo và đạt được nhiều thành quả mới trong nhiệm kỳ tiếp theo.

Chương II

ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC TỈNH BÌNH ĐỊNH LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996 - 2005)

I. Lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Bước vào nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định đứng trước nhiều thời cơ và thuận lợi mới. Trải qua 10 năm (1986 - 1995) thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tuy còn gặp một số khó khăn, song đạt được nhiều thành tựu to lớn, đất nước thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, quan hệ nước ta với các nước trên thế giới không ngừng mở rộng... Thành tựu bước đầu của sự nghiệp đổi mới đã tạo ra thế và lực cho nước ta bước vào thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sau 07 năm (1989 - 1996) tái lập tỉnh, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Bình Định, sự nghiệp đổi mới của địa phương đạt nhiều thành quả: Kinh tế của tỉnh phát triển tương đối toàn diện, đạt mức tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; nền kinh tế hàng hóa vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa được hình thành và đem lại hiệu quả rõ rệt; văn hóa xã hội có một số chuyển biến tích cực; quốc phòng, an ninh được củng cố; công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể từng bước đổi mới⁽¹⁾. Bối cảnh thuận lợi trên, cùng những kinh nghiệm và thành quả có được qua gần 04 năm lãnh đạo là cơ hội để Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định phát huy thế mạnh, thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới.

⁽¹⁾ *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định (1975 - 2005)*, sđd, tr.227-228.

Cùng với thuận lợi, những khó khăn, thách thức được Ban Chấp hành Đảng bộ Khối xác định: Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu chống phá cách mạng nước ta bằng nhiều thủ đoạn tinh vi hơn; công cuộc đổi mới toàn diện, tình hình kinh tế - xã hội đất nước vẫn còn nhiều khó khăn; nền kinh tế Bình Định chưa ổn định, điểm xuất phát thấp; nhiều doanh nghiệp sản xuất gặp khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh chưa ổn định, hiệu quả kinh tế thấp; tư tưởng ỷ lại, tề quan liêu, tham nhũng, lãng phí chậm được khắc phục, đội ngũ cán bộ thiếu hụt nhiều mặt⁽¹⁾... Trước thời cơ và thách thức mới, để tiếp tục lãnh đạo doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng, đòi hỏi Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định phải đánh giá điều kiện khách quan và chủ quan, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp.

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW ngày 09/3/1995 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 15/4/1995 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiến hành đại hội Đảng các cấp; Kế hoạch số 29-KH/ĐUDN ngày 18/6/1995 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về chỉ đạo việc tổ chức đại hội đảng ở chi, đảng bộ cơ sở tiến tới Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II; Đến tháng 3/1996, đại hội các chi, đảng bộ cơ sở đã được tổ chức theo đúng chương trình, kế hoạch. Lãnh đạo tốt đại hội tổ chức cơ sở đảng, tạo cơ sở quan trọng, đảm bảo cho sự thành công của Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II.

Từ ngày 27/4 đến ngày 28/4/1996, tại thành phố Quy Nhơn, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh lần thứ II được tổ chức. Tham dự Đại hội có 205 đại biểu chính thức thay mặt cho 1.662 đảng viên thuộc 79 chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ Khối. Đến dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Nguyễn Duy Quý - Quyền Bí thư Tỉnh ủy; đại diện các ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy, các sở, ngành,

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định, *Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước khóa I trình Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ II*, Bình Định, ngày 27/4/1996.

đoàn thể tỉnh; các đồng chí nguyên là Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Đồng chí Nguyễn Duy Quý biểu dương Đảng bộ, ban giám đốc các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp nhà nước đã cố gắng, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dịch vụ, chỉ ra những hạn chế khuyết điểm. Đồng chí nhấn mạnh nhiệm vụ của Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước: “Phấn đấu xây dựng Khối doanh nghiệp nhà nước sản xuất kinh doanh, dịch vụ hiệu quả, vững về chính trị, mạnh về an ninh quốc phòng, đẹp về văn hóa, cao về trí tuệ”, xứng đáng với vị trí chủ đạo trong nền kinh tế của tỉnh thời kỳ mới.

Với tinh thần dân chủ, trách nhiệm, đoàn kết, đổi mới, phát huy trí tuệ tập thể, Đại hội tập trung thảo luận và đóng góp ý kiến vào các Văn kiện trình tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII: Báo cáo chính trị, Báo cáo Điều lệ Đảng sửa đổi, Báo cáo phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (1996 - 2000); các Văn kiện Tỉnh ủy trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV. Đại hội đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh lần thứ I, phân tích và làm rõ nguyên nhân của những thành quả và hạn chế, trong đó nhấn mạnh những thành quả mà Đảng bộ Khối đã đạt được là cơ bản.

Đại hội đề ra phương hướng của Đảng bộ Khối trong nhiệm kỳ 1996 - 2000: Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta đề xướng và lãnh đạo, động viên tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, năng động sáng tạo, độc lập, tự chủ, phấn đấu vượt qua những khó khăn thử thách, tranh thủ mọi thuận lợi trong tỉnh, trong nước và quốc tế, khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương, khả năng của doanh nghiệp, củng cố và phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ, làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước, giải quyết việc làm và cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Phát huy vai trò chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, giữ gìn an ninh trật tự, bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng. Đoàn kết nhất trí trong toàn Đảng bộ và ở

từng cơ sở, quán triệt và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, phấn đấu xây dựng Đảng bộ Khối trong sạch vững mạnh.

Đại hội đề ra các mục tiêu chủ yếu sau: Đưa hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ đạt hiệu quả kinh tế cao, hằng năm hoàn thành, và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao, tăng trưởng kinh tế đạt 15%/năm, giảm tỷ lệ doanh nghiệp nhà nước xếp loại yếu kém xuống dưới 10%, đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ tăng từ 20 - 30%, thực hiện mục tiêu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; sản xuất kinh doanh - dịch vụ, khai thác và sử dụng vốn hiệu quả; giải quyết việc làm hợp lý và ổn định, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, thu nhập bình quân đầu người hàng năm tăng 15% trở lên; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; xây dựng Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, chi, đảng bộ cơ sở yếu kém giảm dưới 05%, phát triển đảng viên mới đạt 10%/năm so với tổng số đảng viên trong Đảng bộ; tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức đảng cơ sở, phát huy vai trò của tổ chức công đoàn và đoàn thanh niên. Đến năm 2000, đoàn thanh niên và tổ chức công đoàn cơ sở được xếp loại khá và vững mạnh đạt từ 70 - 80%.

Để thực hiện tốt các mục tiêu trên, Đại hội đề ra các giải pháp:

Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, cần quán triệt các nghị quyết của Đảng, lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước phấn đấu tạo sự chuyển biến và đi đầu trong chuyển hướng hoạt động theo mục tiêu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hằng năm dành 20 - 30% vốn đầu tư đổi mới thiết bị và công nghệ; sử dụng có hiệu quả vốn, lao động và cơ sở vật chất hiện có; phối hợp với các ban đảng, tổng công ty, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc củng cố bộ máy cán bộ, xác định phương hướng sản xuất, phương án sản phẩm, có biện pháp tích cực để củng cố các doanh nghiệp yếu kém; thực hiện nhiều cơ chế, chính sách phù hợp để huy động vốn trong và ngoài nước, vốn vay ngân hàng, ngoài xã hội, cán bộ, công nhân viên; thực hiện đúng các chế độ chính sách đối với người lao động; kết hợp giữa phát triển kinh tế với quốc phòng an ninh...

Về công tác xây dựng Đảng, tiếp tục đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng nhằm thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng; củng cố và nâng cao vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng, sức chiến đấu của đảng viên, năng lực lãnh đạo của cán bộ trong các doanh nghiệp nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra, bảo vệ chính trị nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức cơ sở đảng.

Tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác vận động quần chúng; các cấp ủy cơ sở có sự phân công và giao nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức quần chúng tiến hành thực hiện; xây dựng phong trào gắn liền với sơ kết, tổng kết, đánh giá, chọn và nhân rộng điển hình tiên tiến; thông qua tổ chức cơ sở đảng để lãnh đạo công đoàn; đổi mới và nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác vận động quần chúng và công tác đoàn thể...

Đại hội bầu 18 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất bầu Ban Thường vụ gồm 04 đồng chí, đồng chí Lê Văn An được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy Khối; bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối 04 đồng chí, đồng chí Đặng Thắng được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra. Đại hội bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XV gồm 19 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết.

Từ ngày 07/5 đến ngày 09/5/1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XV được tổ chức tại thành phố Quy Nhơn. Trên cơ sở kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Đại hội đã đề ra phương hướng và mục tiêu tổng quát giai đoạn 1996 - 2000: Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh cần nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ trong GDP; phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường, có

sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa; phấn đấu đạt nhịp độ tăng trưởng kinh tế cao hơn so với thời kỳ 1991 - 1995 và cao hơn mức tăng bình quân của cả nước; gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cải thiện đời sống mọi mặt cho nhân dân; bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; tạo điều kiện cho bước phát triển cao hơn sau năm 2000 và đón đầu sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ II, cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh đoàn kết, khắc phục khó khăn, ra sức phấn đấu đạt nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó lãnh đạo các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa là nhiệm vụ quan trọng.

Đảng bộ Khối lãnh đạo tiếp tục củng cố, sắp xếp lại các doanh nghiệp thuộc Khối. Quá trình này tuy gặp nhiều khó khăn, nhưng việc sắp xếp góp phần quan trọng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, nguồn nhân lực, sức cạnh tranh cho các doanh nghiệp. Từ 76 doanh nghiệp (tháng 4/1996), đến năm 2000 còn lại 74 doanh nghiệp. Tuy số đơn vị doanh nghiệp giảm, nhưng đội ngũ cán bộ, công nhân viên, quy mô và nguồn nhân lực trong các doanh nghiệp tăng nhanh. Năm 1996 có 12.415 lao động thì đến năm 2000 có 15.758 lao động. Trong đó, công nhân trực tiếp sản xuất là 11.746 người. Doanh nghiệp có số cán bộ, công nhân, lao động trên 100 người là 37 doanh nghiệp (chiếm 51%). Một số doanh nghiệp có lao động trực tiếp khá đông như: Tổng Công ty Sản xuất - Đầu tư - Dịch vụ xuất nhập khẩu Bình Định, Xí nghiệp Liên hiệp Cao su Bình Định, Công ty Dệt may xuất khẩu Bình Định,...

Đi đôi với việc sắp xếp lại các doanh nghiệp, bộ máy lãnh đạo các doanh nghiệp được củng cố theo hướng tinh gọn và nâng cao

⁽¹⁾ *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định (1975 - 2005)*, sđd, tr.231-232.

trình độ. Đầu nhiệm kỳ nhiều giám đốc, phó giám đốc chưa có trình độ đại học, đến năm 2000 thì hầu hết đã có bằng đại học, nhiều đồng chí đã có bằng đại học thứ 2. Số cán bộ có trình độ đại học, trung cấp, số công nhân qua đào tạo tay nghề ngày càng tăng lên.

Trong bối cảnh khó khăn về vốn, một mặt các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp để giải quyết vấn đề về vốn mà Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II đề ra, mặt khác chủ động tìm tòi, huy động vốn từ nhiều nguồn để bổ sung vốn cho hoạt động của doanh nghiệp. Nhờ vậy, những khó khăn về vốn từng bước được tháo gỡ, số vốn của các doanh nghiệp không ngừng tăng lên. Năm 1996, có 45% số doanh nghiệp có mức vốn dưới 05 tỷ đồng (chủ yếu là vốn cố định, vốn lưu động ít); đến tháng 6/2000, số doanh nghiệp có vốn dưới 05 tỷ đồng chiếm 25,7% (19 doanh nghiệp), 05 đến 10 tỷ đồng chiếm 21,6% (16 doanh nghiệp), 10 đến 20 tỷ đồng chiếm 18,9% (14 doanh nghiệp), trên 20 tỷ đồng chiếm 33,8% (25 doanh nghiệp).

Trong quá trình củng cố và phát triển, các doanh nghiệp đã phát huy nội lực, chủ động, sáng tạo, xác định cụ thể phương hướng, nhiệm vụ của doanh nghiệp, tích cực tìm giải pháp để tháo gỡ khó khăn. Nhiều doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị, tiếp thu, ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật mới trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, được thị trường trong và ngoài nước chấp nhận. Nhờ vậy hầu hết các doanh nghiệp nhà nước trong Đảng bộ vẫn giữ vững ổn định trong sản xuất kinh doanh, một số doanh nghiệp phát triển khá. Các doanh nghiệp gắn phát triển sản xuất với bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo việc làm thường xuyên cho cán bộ, công nhân viên và người lao động. Mức thu nhập bình quân của người lao động hằng năm tăng 6%, đời sống không ngừng được cải thiện. Thu nhập bình quân đầu người năm 1996 là 480.000 đồng/người/tháng, đến năm 2000 tăng lên 660.000 đồng/người/tháng.

Sản xuất kinh doanh, dịch vụ phát triển, tạo cơ sở cho các doanh nghiệp thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước. Số tiền nộp vào ngân sách tăng hằng năm. Năm 1996, các doanh nghiệp nhà nước đã nộp ngân sách 100 tỷ đồng. Năm 1999, nộp 121 tỷ đồng.

Đi đôi với sản xuất kinh doanh và dịch vụ, các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối đặc biệt quan tâm đến công tác giữ gìn an ninh trật tự và an toàn đơn vị. Do vậy, trong suốt nhiệm kỳ, không xảy ra sự việc làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và an ninh chính trị ở từng đơn vị trong Đảng bộ. Ý thức cảnh giác và tinh thần bảo vệ tài sản công của cán bộ, công nhân viên và người lao động được nâng lên.

Trên lĩnh vực sản xuất công nghiệp, từ năm 1996 đến năm 2000, về cơ bản ổn định, giữ được nhịp độ tăng trưởng khá và có bước phát triển mới, mức tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 27% (vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội 13%). Nhiều doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư thêm dây chuyền sản xuất, nâng cấp thiết bị máy móc và nâng cao năng lực sản xuất, năng suất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước như: Công ty Đường Bình Định, Xí nghiệp Liên hiệp Cao su Bình Định, Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định...

Quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 28/01/1997 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động thương nghiệp, phát triển thị trường. Đảng bộ Khối lãnh đạo các doanh nghiệp chú trọng phát triển thị trường trong và ngoài nước, mở rộng lưu thông hàng hóa. Nhờ vậy, lĩnh vực thương mại, dịch vụ ngày càng phát triển, mở rộng. Các doanh nghiệp chủ động nắm bắt tình hình, thay đổi các mặt hàng phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng, đổi mới phương thức kinh doanh, phong cách phục vụ, do đó đã đạt được những kết quả thiết thực. Hoạt động thương mại có mặt chuyển biến tích cực, điều tiết nhanh, kịp thời thích ứng với cơ chế thị trường. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ năm 1999 tăng 10% so với năm 1998.

Dịch vụ vận tải biển tiếp tục phát triển, khối lượng hàng hóa thông qua 02 cảng liên tục tăng. Năm 1996, đạt 612.610 tấn (trong đó Cảng Thị Nại là 58.200 tấn, Cảng Quy Nhơn là 554.410 tấn). Năm 2000, sản lượng đạt 1.649.000 tấn (trong đó Cảng Thị Nại: 187.000 tấn, Cảng Quy Nhơn: 1.462.000 tấn), tăng gấp 2,5 lần.

Cán cân xuất nhập khẩu cân đối, giá trị xuất khẩu tăng, hạn chế nhập khẩu. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng năm của các doanh nghiệp trong Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh liên tục tăng. Năm 1996, đạt 38 triệu USD; năm 1999, đạt 66,15 triệu USD; năm 2000, đạt 67,34 triệu USD. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là hàng nông, lâm, hải sản chế biến... Hàng nhập khẩu chủ yếu nhập các mặt hàng thị trường trong nước có nhu cầu lớn như phân urê, nguyên liệu gỗ, thiết bị máy móc, da giày, may mặc...

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XV, Đảng bộ Khối lãnh đạo các doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng mạng lưới điện quốc gia, đến năm 2000, 90,7% số xã trong tỉnh có điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Tỷ lệ số dân được dùng điện để sản xuất, sinh hoạt tăng từ 72% năm 1996 lên 82% năm 2000 (vượt 02% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội). Năm 2000, đã bàn giao lưới điện trung áp ở 47 xã trong tỉnh cho ngành điện quản lý; 70 thôn, làng chưa có điện đã được đầu tư, giải quyết nguồn điện bằng phát triển điện lưới hoặc trang bị máy phát đi-ê-den⁽¹⁾.

Hệ thống thông tin liên lạc và mạng lưới bưu chính viễn thông tiếp tục đầu tư mở rộng, phát triển về số lượng và chất lượng theo hướng hiện đại. Số máy điện thoại thuê bao tăng nhanh. Năm 1996 là 16.000 máy, đến năm 2000 là 37.631 máy, tăng bình quân 23,5% năm. Đến năm 2000, cứ 100 người dân có 2,6 máy điện thoại; tăng 1,54 máy so với năm 1996 và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II đề ra; đầu tư xây dựng 77 điểm bưu điện văn hóa xã, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở các vùng nông thôn.

Hoạt động du lịch được củng cố và có bước phát triển, lượng khách du lịch đến Bình Định ngày càng tăng, doanh thu du lịch và các hoạt động khách sạn đạt mức cao, từng bước nâng cao lợi thế trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Năm 1999, lượng khách du

⁽¹⁾ Báo cáo số 59-BC/TU ngày 26/12/2000 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình năm 2000, phương hướng, nhiệm vụ năm 2001, Tài liệu lưu trữ Văn phòng Tỉnh ủy Bình Định.

lịch đến tăng 20% so với năm 1998, doanh thu du lịch và hoạt động khách sạn đạt 32 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 1998.

Các ngân hàng thương mại có nhiều hình thức chủ động thu hút và thanh toán vốn, đáp ứng nhu cầu về vốn của các doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Tổng mức huy động vốn (đến ngày 20/10/2000) đạt 2.133,551 tỷ đồng, tăng hơn 03 lần so với năm 1996. Cơ cấu nguồn vốn chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng vốn dài hạn để đáp ứng yêu cầu vay của các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế và người dân. Các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Chính sách xã hội và tổ chức tín dụng tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và hàng ngàn hộ gia đình vay vốn phát triển sản xuất. Đến cuối tháng 10/2000, tổng dư nợ cho vay đạt 2.090,095 tỷ đồng, trong đó vay ngắn hạn là 572 tỷ đồng, trung hạn và dài hạn 1.310,095 tỷ đồng, dư nợ cho hộ nghèo ở nông thôn vay 218 tỷ đồng, tăng gấp 4,5 lần so với năm 1996, góp phần đáng kể đẩy mạnh sản xuất, xóa đói giảm nghèo và cải thiện đời sống cho cán bộ và nhân dân. Dư nợ quá hạn không vượt quá 01%.

Tiếp tục thực hiện công tác cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, Đảng bộ Khối lãnh đạo và khuyến khích các doanh nghiệp nhà nước mạnh dạn thực hiện cổ phần hóa khi có điều kiện. Từ chỗ chỉ có 01 doanh nghiệp cổ phần (năm 1995), đến năm 2000, có 07 doanh nghiệp được cổ phần hóa và đi vào hoạt động ổn định, có hiệu quả, lợi tức cổ phiếu hàng năm tăng lên và đạt mức bình quân 10%. Sau khi cổ phần hóa năng lực sản xuất của các doanh nghiệp tăng thêm: Tài chính lành mạnh hơn, chủ động trong việc huy động vốn khi cần thiết; chủ động đầu tư trang thiết bị công nghệ; lao động nâng cao về trình độ, tay nghề; quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp, của cổ đông, của người lao động được xác định rõ ràng, minh bạch... Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh có hiệu quả hơn. Ý thức làm chủ và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công nhân, người lao động phát huy rõ rệt, lợi ích của người lao động luôn đảm bảo. Điều đó, khẳng định việc làm và bước đi đúng trong việc cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước phù hợp với điều kiện và xu thế của thời kỳ mới.

Đảng ủy Khối cùng cấp ủy chi, đảng bộ cơ sở rất quan tâm lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn trong đơn vị, xây dựng các lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách, đội tự vệ, đội thanh niên xung kích... Ý thức cảnh giác và tinh thần bảo vệ tài sản công của từng cán bộ, công nhân viên, người lao động không ngừng nâng cao. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, không có sự việc nào lớn xảy ra làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh. Các cấp ủy đảng, lãnh đạo doanh nghiệp cùng các đoàn thể thường xuyên quan tâm, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Tháng 11/2000, Đảng ủy Khối lãnh đạo tổ chức Hội thao truyền thống lần thứ II, thu hút hơn 500 vận động viên thuộc 41 đơn vị trong Khối thi đấu với 05 bộ môn: bóng chuyền, bóng bàn, kéo co, cầu lông, điền kinh đã tạo ra phong trào thể dục, thể thao sôi nổi.

Trải qua 05 năm (1996 - 2000) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II, với tinh thần đoàn kết và đổi mới, toàn Đảng bộ đã tập trung mọi nguồn lực để khắc phục những khó khăn, tồn tại, quyết tâm thực hiện những mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II đề ra nhằm ổn định và phát triển các doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế, xã hội địa phương. Hầu hết các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ giữ vững sản xuất kinh doanh, dịch vụ và từng bước phát triển. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách. Đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công nhân viên và người lao động từng bước cải thiện, việc làm ổn định. Nhiều doanh nghiệp mạnh dạn đổi mới, đầu tư thiết bị máy móc, dây chuyền sản xuất hiện đại, tạo ra sản phẩm có chất lượng đủ sức cạnh tranh, xác lập vị trí quan trọng của doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế tỉnh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, các doanh nghiệp làm tốt công tác sắp xếp, đổi mới quản lý, củng cố cơ sở vật chất, chuyển một số doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần bước đầu thu được kết quả tích cực. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn ở các doanh nghiệp được giữ vững...

Tổng kết phong trào thi đua yêu nước 15 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 2000), Khối doanh nghiệp nhà nước có 04 đơn vị được Chính phủ tặng cờ thi đua, 06 đơn vị được Tổng Liên

đoàn Lao động tặng cờ thi đua xuất sắc và bằng khen, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định tặng nhiều bằng khen; đặc biệt Công ty Xây dựng 47 vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới.

Sản xuất kinh doanh và dịch vụ ở các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối tuy có bước phát triển, nhưng chưa đều, chưa thật sự ổn định, chưa có kế hoạch phát triển mang tính lâu dài. Năng lực, thiết bị còn hạn chế, việc đầu tư chiều sâu, đổi mới thiết bị công nghệ ở một số doanh nghiệp tiến hành chậm, do đó chất lượng một số sản phẩm chưa cao, khả năng cạnh tranh và chiếm lĩnh thị trường hạn chế. Một số doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chưa thật sự hiệu quả. Tính chủ động và sức cạnh tranh trên thị trường của các doanh nghiệp trong Đảng bộ còn hạn chế, trong một số lĩnh vực chưa thể hiện được vai trò chủ đạo, lợi nhuận đạt được thấp. Thu nhập bình quân hàng năm tăng chậm. Hầu hết các doanh nghiệp đều thiếu vốn kinh doanh, trong đó vốn lưu động do nhà nước cấp chỉ đáp ứng 20% (so với quy định là 30%).

Sản phẩm công nghiệp chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh và chiếm lĩnh thị trường khá ít. Một số sản phẩm là mặt hàng truyền thống của các doanh nghiệp tiêu thụ chậm và gặp khó khăn về thị trường như: tơ lụa các loại, song mây xuất khẩu, hàng hải sản... Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch còn nhiều hạn chế, mạng lưới kinh doanh có nơi trùng lặp, thị trường nông thôn, vùng sâu, vùng xa còn bỏ trống. Tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh là lớn nhưng trình độ và năng lực đội ngũ cán bộ, nhân viên quản lý kinh doanh du lịch chưa đáp ứng kịp yêu cầu. Các doanh nghiệp chưa tạo được những sản phẩm đặc trưng và những điểm du lịch hấp dẫn để thu hút du khách. Toàn tỉnh vẫn còn một số xã vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo chưa có lưới điện quốc gia.

Trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, marketing, ngoại ngữ, tin học của một số cán bộ, kể cả cán bộ chủ chốt còn hạn chế. Trình độ tay nghề công nhân ở một số doanh nghiệp ít được quan tâm, một số do nhu cầu của việc sắp xếp lại sản xuất phải thay đổi việc làm,

nhưng việc đào tạo lại nghề mới cho phù hợp chưa được chú ý đúng mức. Ý thức làm chủ của cán bộ, công nhân viên và người lao động trong một số doanh nghiệp chưa phát huy và thể hiện một cách đầy đủ; việc thực hiện quy chế dân chủ được triển khai, tổ chức thực hiện nhưng kết quả chưa cao.

Mối quan hệ giữa cấp ủy đảng cơ sở và ban giám đốc ở một số doanh nghiệp chưa thực sự chặt chẽ. Sự phối hợp để lãnh đạo các doanh nghiệp giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và ban cán sự đảng các sở chưa thường xuyên, nhất là với lãnh đạo các tổng công ty và ngành ít được thực hiện. Tệ nạn xã hội và các loại tội phạm vẫn diễn biến phức tạp. Một số mặt trong công tác quản lý nhà nước, công tác dân vận còn một số khuyết điểm.

Những hạn chế trên bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân. Trước hết là cơ chế, chính sách còn những bất cập. Năng lực nắm bắt thông tin của một số cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp còn chậm, một số doanh nghiệp bị động, lúng túng trong ký kết hợp đồng, nhất là hợp đồng với nước ngoài. Chế độ trách nhiệm chưa rõ ràng, chưa đủ tạo động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ quản lý doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và đảm bảo quyền lợi chủ sở hữu. Tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính châu Á (năm 1997)...

Bước sang thế kỷ XXI, tình hình trong nước và thế giới có những thay đổi mới, vừa thuận lợi nhưng cũng không ít thách thức. Các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện chống phá sự nghiệp đổi mới ở nước ta bằng các thủ đoạn tinh vi và xảo quyệt hơn. Đất nước bước vào thế kỷ mới với nhiều chuyển biến về kinh tế, khoa học kỹ thuật, xu thế hội nhập và hợp tác quốc tế ngày càng mở rộng và nâng cao, mức độ cạnh tranh ngày càng tăng, đòi hỏi phải vươn lên thì mới có thể tồn tại và phát triển được.

Sự nghiệp đổi mới đất nước tiếp tục đạt được nhiều thành tựu quan trọng, song cũng nảy sinh các vấn đề kinh tế, xã hội cần giải quyết. Kinh tế tỉnh Bình Định tuy có bước phát triển nhưng chưa ổn định, tốc độ chưa nhanh. Các doanh nghiệp trong Khối có quy mô nhỏ, phần lớn máy móc lạc hậu, trình độ tổ chức và sản xuất kinh doanh

còn hạn chế, một số doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chưa ổn định và hiệu quả thấp; tư tưởng bảo thủ, trì trệ, chậm đổi mới, năng lực tổ chức, quản lý, chỉ đạo điều hành của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn yếu. Tình hình trên có mối quan hệ mật thiết và tác động không nhỏ, nếu không kịp thời có biện pháp khắc phục sẽ gây khó khăn lớn đối với sản xuất kinh doanh, phát huy vai trò của hệ thống chính trị và công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Khối.

Thuận lợi cơ bản là những thành tựu đạt được về kinh tế, xã hội của đất nước, chính trị ổn định, an ninh quốc phòng được giữ vững, quan hệ quốc tế không ngừng mở rộng, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tiếp tục đẩy mạnh; Đảng bộ Khối thường xuyên nhận được sự chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy Bình Định; các doanh nghiệp trong Khối bước đầu củng cố, sắp xếp với những loại hình thích hợp, nhiều doanh nghiệp có kinh nghiệm trong việc vận dụng cơ chế thị trường, từng bước đổi mới thiết bị công nghệ hiện đại; đội ngũ cán bộ tích lũy nhiều kinh nghiệm, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về trình độ và năng lực; các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội phát triển về số lượng và chất lượng; tổ chức cơ sở đảng phát huy tốt vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị, tư tưởng chính trị, tổ chức được nâng cao.

Những thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức đan xen, tác động lẫn nhau. Trước bối cảnh đó, tiếp tục đổi mới, phát huy nội lực, đầu tư chiều sâu, xây dựng doanh nghiệp phát triển nhanh hơn, mạnh hơn và vững chắc hơn, đó là con đường sống còn để phát triển của các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh. Mặt khác đòi hỏi Đảng bộ và cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động thuộc Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh phải phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phát huy mọi tiềm năng và lợi thế sẵn có, khai thác tốt mọi nguồn lực, tận dụng mọi thời cơ để đẩy nhanh tốc độ phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công nhân viên, người lao động.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc

lần thứ IX của Đảng, Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 20/6/2000 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiến hành Đại hội đảng bộ các cấp, từ ngày 11/12 đến ngày 12/12/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh lần thứ III, nhiệm kỳ 2000 - 2005 được tổ chức trọng thể tại thành phố Quy Nhơn. Tham dự Đại hội có 161 đại biểu chính thức đại diện cho 2.090 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đến dự và chỉ đạo đại hội có đồng chí Trần Minh Sang - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; đại diện các ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy, các sở ngành, đoàn thể tỉnh; các đồng chí nguyên là Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Đồng chí Trần Minh Sang đánh giá cao những cố gắng của Đảng bộ, cán bộ, công nhân lao động Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dịch vụ, đồng thời chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm trong chỉ đạo, điều hành của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa II. Đồng chí yêu cầu Đại hội nghiêm khắc kiểm điểm việc thiếu sâu sát cơ sở, chậm nắm bắt tình hình và chỉ đạo uốn nắn những thiếu sót ở cơ sở. Đồng chí tin tưởng rằng: Đảng bộ, cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh sẽ phát huy cao độ tinh thần đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh khóa mới, toàn Khối sẽ kiên trì, bền bỉ, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục sáng tạo để xây dựng các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước ngày một giàu mạnh, cùng cả tỉnh, cả nước vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 1996 - 2000, Báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành khóa II, Báo cáo kết quả thực hiện cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng của Đảng bộ theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa VIII), Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia các dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVI.

Với tinh thần “Dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm, kỷ cương, đoàn kết”, Đại hội nghiêm túc đánh giá những thành tựu và hạn chế trong

quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II. Quán triệt quan điểm “phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, các quan điểm của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, phát huy kết quả và kinh nghiệm đạt được, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước lần thứ III xác định phương hướng trong nhiệm kỳ 2000 - 2005 là:

Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, động viên tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, độc lập tự chủ, phát huy tính năng động sáng tạo, vượt mọi khó khăn thách thức, tranh thủ thuận lợi và thời cơ, khai thác tốt tiềm năng và thế mạnh của địa phương, nguồn lực của doanh nghiệp, củng cố tổ chức, phát triển mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ, bảo đảm tăng trưởng và hiệu quả kinh tế cao, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước đúng luật định, giải quyết ổn định việc làm và tăng thêm lao động xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Phát huy vai trò chủ đạo của doanh nghiệp Nhà nước và chuyển thế mạnh các loại hình doanh nghiệp thích hợp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giữ vững an ninh trật tự, đảm bảo quốc phòng của tỉnh nhà. Đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ, củng cố và hoạt động mạnh mẽ của hệ thống chính trị- xã hội. Phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Đại hội xác định những mục tiêu chủ yếu: Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ, phấn đấu giá trị tổng sản lượng tăng bình quân hằng năm 10%, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, kế hoạch Nhà nước giao. Phấn đấu doanh nghiệp xếp loại khá, tốt chiếm trên 60%, giảm tỷ lệ doanh nghiệp yếu kém dưới 05%; thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước đúng luật định; bảo toàn và phát triển vốn, số vốn đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ chiếm tỷ lệ 25%, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Quán triệt và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, buôn lậu, thực hành tiết kiệm. Bảo đảm việc làm ổn định, thực hiện chế độ chính sách, không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công nhân viên và người lao động, phấn đấu mức thu nhập bình quân đầu người tăng từ 07%/năm trở lên.

Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, quán triệt và thực hiện tốt nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Xây dựng và quy hoạch đội ngũ cán bộ có trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo đúng chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng và sự lãnh đạo của Đảng đối với các đoàn thể chính trị - xã hội, thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình, xây dựng chính đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, lần 2, khóa VIII. Giữ vững nền nếp sinh hoạt đảng theo Điều lệ Đảng quy định. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt đảng.

Đại hội thông qua một số chỉ tiêu: Phấn đấu hết nhiệm kỳ có 100% đảng viên, 50% cán bộ là giám đốc, phó giám đốc, trưởng, phó phòng, quản đốc phân xưởng các đơn vị trực thuộc, các trưởng, phó đoàn thể hoàn thành chương trình sơ cấp lý luận chính trị; 50% cấp ủy viên cơ sở, giám đốc, phó giám đốc đơn vị trực thuộc có trình độ trung cấp lý luận chính trị; 80% bí thư cấp ủy, giám đốc doanh nghiệp, 40% phó bí thư cấp ủy, phó giám đốc doanh nghiệp có trình độ cao cấp lý luận chính trị; phát triển đảng viên mới hằng năm đạt 8% trở lên so với tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ; hằng năm phấn đấu đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 95% trở lên; xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh hằng năm đạt trên 60%, giảm cơ sở yếu kém dưới 02%; trên 70% cơ sở của từng đoàn thể đạt vững mạnh, giảm cơ sở yếu kém dưới 03%.

Để thực hiện những mục tiêu trên, Đại hội xác định những nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể trên ba mặt: Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; lãnh đạo công tác xây dựng Đảng; lãnh đạo công tác đoàn

thể. Đại hội chỉ rõ cần quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III, phát huy vai trò chủ đạo của các doanh nghiệp nhà nước; tăng cường phối hợp với các sở, ngành có liên quan tiến hành củng cố, sắp xếp, đổi mới hoạt động các doanh nghiệp nhà nước; chỉ đạo các doanh nghiệp tăng cường đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất, phát triển thị trường, sản xuất hàng hóa xuất khẩu, nhằm thực hiện nhiệm vụ hàng đầu là đẩy mạnh sản xuất kinh doanh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn trong và ngoài nước, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, khắc phục tình trạng chiếm dụng vốn, quan tâm sản xuất hàng xuất khẩu. Trên cơ sở đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm việc thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, vận động cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động tự nguyện tham gia mua cổ phiếu, thực hiện đúng chế độ đối với người lao động, xây dựng phương án và tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động. Tăng cường công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng trên ba mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức, phát huy bản chất giai cấp công nhân và tính tiên phong của Đảng, phát huy vai trò hạt nhân chính trị lãnh đạo toàn diện các tổ chức cơ sở đảng đối với hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao trình độ, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Đại hội bầu 19 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất bầu Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí, đồng chí Lê Văn An được bầu làm Bí thư Đảng ủy Khối, đồng chí Chung Sách làm Phó Bí thư Đảng ủy Khối; bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm 05 đồng chí, đồng chí Đặng Thắng được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra. Đại hội bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVI gồm 20 đại biểu chính thức và 04 đại biểu dự khuyết.

Thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ III là động lực to lớn để tăng cường hơn nữa sự đoàn kết thống nhất trong cán

bộ, đảng viên, công nhân lao động trong Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh, hướng vào thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ, từng bước tạo ra sự chuyển biến mới trong những năm đầu thế kỷ XXI.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVI được tổ chức từ ngày 07/02 đến ngày 10/02/2001 tại thành phố Quy Nhơn. Trên cơ sở kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Đại hội đề ra phương hướng của Đảng bộ trong 05 năm (2001 - 2005): Phát huy nội lực, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, trước hết là trên lĩnh vực nông nghiệp và kinh tế nông thôn, bảo đảm cho nền kinh tế tăng trưởng liên tục, bền vững. Phát triển lực lượng sản xuất đi đôi với xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ⁽¹⁾...

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVI, các chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong giai đoạn 2001 - 2005⁽²⁾, với tinh thần phát huy những thành quả đạt được, vượt qua khó khăn, thử thách, cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động trong Đảng bộ Khối tỏ rõ quyết tâm, ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III thông qua. Nhờ những nỗ lực trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Khối, các cấp ủy

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định, *Đảng bộ tỉnh Bình Định từ đại hội đến đại hội*, Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định, năm 2020, tr.105.

⁽²⁾ Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và đưa Nghị quyết vào cuộc sống. Tại Hội nghị lần thứ 5 (tháng 10/2001), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành 08 chương trình hành động của Đảng bộ trong giai đoạn 2001 - 2005.

cơ sở và lãnh đạo doanh nghiệp; sự năng động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động; các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ có bước tăng trưởng đáng kể so với nhiệm kỳ trước.

Đảng bộ Khối lãnh đạo tiếp tục chú trọng, củng cố, sắp xếp lại các doanh nghiệp trực thuộc, góp phần quan trọng tạo nên sự lớn mạnh của các doanh nghiệp về quy mô, chất lượng và nguồn nhân lực. Số cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động tăng qua các năm; số công nhân được đào tạo nghề ngày càng nhiều. Bộ máy lãnh đạo các doanh nghiệp được củng cố, trình độ chuyên môn nghiệp vụ không ngừng nâng cao.

Bằng các nguồn vốn huy động, nhiều doanh nghiệp đã đầu tư hàng chục tỷ đồng để nâng công suất thiết bị, lắp đặt thêm dây chuyền sản xuất, do đó năng lực sản xuất nâng cao hơn trước, chất lượng và hiệu quả ngày càng tốt hơn, góp phần quan trọng tăng giá trị sản xuất công nghiệp. Một số doanh nghiệp tạo lập uy tín và tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế; xây dựng thương hiệu, triển khai và thực hiện hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Sản phẩm của một số doanh nghiệp có uy tín trên thị trường, nhận được giải thưởng hàng Việt Nam chất lượng cao. Các doanh nghiệp bảo toàn và phát triển nguồn vốn, tỷ lệ đầu tư trong cả nhiệm kỳ đạt 35%, vượt 10% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần III. Doanh nghiệp có số vốn trên 20 tỷ đồng ngày càng nhiều.

Quán triệt Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI (10/2001), Đảng bộ Khối lãnh đạo các doanh nghiệp hướng vào phát triển lĩnh vực công nghiệp có thế mạnh: Chế biến thực phẩm, may mặc, giày da, đồ gỗ, hàng tiêu dùng. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối chuyển biến tích cực; giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 12,7%, vượt 2,7% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III đề ra. Năm 2005, giá trị sản xuất công nghiệp trong Khối đạt 1.388 tỷ, chiếm 40,23% so với tổng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tăng 7,3%

so với năm 2004. Một số lĩnh vực và sản phẩm tăng khá như: Internet, quần áo may sẵn, gỗ tinh chế, thuốc ống, thuốc viên, đá các loại, hải sản đông lạnh, dăm gỗ...

Các doanh nghiệp chú trọng đầu tư vào lĩnh vực xây dựng, tập trung tháo gỡ khó khăn về vốn, giá vật tư tăng, đảm bảo mặt bằng và thi công đúng tiến độ. Tỉnh cũng đã quan tâm bù chênh lệch giá sắt thép tăng cao, giải ngân kịp thời, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ thi công, quan tâm đến chất lượng, giảm thất thoát đầu tư. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, các doanh nghiệp đã xây dựng và bàn giao nhiều công trình quan trọng như: Khách sạn Cosevco, cầu Bồng Sơn, cầu Diêu Trì, nhà thuốc và kho phân xưởng (thuộc Công ty Dược Bình Định), Công trình Thủy lợi Định Bình (huyện Vĩnh Thạnh), xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp Long Mỹ, Cụm Công nghiệp Nhơn Bình...

Hoạt động giao thông vận tải hàng hóa và hành khách đáp ứng tốt hơn cho sản xuất và đời sống nhân dân, góp phần đảm bảo giao thông thông suốt, đáp ứng vận tải hàng hóa và đi lại của người dân. Các doanh nghiệp vận tải mạnh dạn đầu tư mở rộng lĩnh vực hoạt động, tìm thêm khách hàng, nguồn hàng, linh hoạt trong xây dựng cước phí vận chuyển, đảm bảo có lãi trong kinh doanh, phù hợp với xu thế cạnh tranh trong cơ chế thị trường. Vận tải cảng biển phát triển khá, chất lượng vận tải được cải thiện. Cảng Quy Nhơn và cảng Thị Nại đều đầu tư trang thiết bị bốc dỡ hàng hóa hiện đại, cải tiến quy trình bốc dỡ hàng, do đó đã rút ngắn thời gian giải phóng tàu, hàng hóa xuất, nhập, đảm bảo đúng tiến độ và an toàn lao động. Năm 2005, hàng hóa thông qua Cảng Quy Nhơn và Thị Nại đạt 2,862 triệu tấn, tăng gần gấp đôi so với năm 2000 (1,649 triệu tấn).

Lĩnh vực dịch vụ phát triển nhanh, đáp ứng được tình hình và xu thế mới, nhất là dịch vụ bưu chính viễn thông mở rộng và phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng ngày càng tốt hơn về nhu cầu thông tin liên lạc của người dân và phục vụ kịp thời cho công tác lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền. Ngành điện lực tiếp tục phát triển, chủ động tiếp nhận và cải tạo điện lưới nông thôn, mở

rộng mạng lưới điện đến các khu công nghiệp mới, vùng sâu, vùng xa, góp phần quan trọng phát triển kinh tế, xã hội. Đến năm 2005, tổng số hộ dân sử dụng điện đạt 97,45%, tăng 15,45% so với năm 2000. Dịch vụ bưu chính viễn thông và thông tin liên lạc tiếp tục mở rộng theo hướng hiện đại. Các tuyến cáp quang liên xã miền núi đáp ứng tốt hơn yêu cầu thông tin liên lạc. Đầu tư xây dựng mới nhiều điểm bưu điện văn hóa xã, đến năm 2004, toàn tỉnh có 101 điểm bưu điện văn hóa xã. Số lượng điện thoại lắp đặt mới, số lượng truy cập internet, số lượng doanh thu đều tăng qua các năm. Năm 2005, đạt mức bình quân 66 máy điện thoại/1000 dân, tăng 2,7 lần so với năm 2000⁽¹⁾.

Hoạt động nội thương của các doanh nghiệp thương mại chủ yếu kinh doanh bán buôn và một phần bán lẻ từng bước đáp ứng kịp thời các loại hàng hóa phục vụ cho sản xuất, nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Đảm bảo cung ứng các mặt hàng, mở rộng mạng lưới, điểm bán hàng đến tận thôn bản ở các xã vùng cao. Đồng thời chú trọng thu mua các mặt hàng nông lâm sản, giúp đồng bào miền núi có điều kiện tái sản xuất, tăng thu nhập, ổn định đời sống, góp phần thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo.

Xuất nhập khẩu hàng hóa được đẩy mạnh và mở rộng. Các doanh nghiệp tích cực giữ ổn định thị trường xuất khẩu truyền thống và mở rộng một số thị trường mới. Kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp trong Khối bình quân hàng năm tăng 19,8%. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như: gỗ tinh chế, dược phẩm, giày dép, hải sản... Sản phẩm xuất khẩu đa dạng hơn. Kim ngạch xuất khẩu năm 2005 đạt 81,52 triệu USD, tăng 14,18 triệu USD so với năm 2000, chiếm 35,44% tổng kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn tỉnh. Kim ngạch nhập khẩu năm 2005 đạt 63,25 triệu USD, chiếm 55% giá trị nhập khẩu trên địa bàn tỉnh. Hàng nhập khẩu chủ yếu là nguyên liệu may, thiết bị truyền hình, nguyên liệu sản xuất gỗ, nguyên liệu sản xuất thuốc, phân bón...

Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 24/01/2000 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới và phát triển du lịch trong

⁽¹⁾ *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định (1975 - 2005)*, sđd, tr.323.

tình hình mới. Các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối chú trọng phát huy nguồn nội lực và thu hút các nguồn lực ngoài tỉnh để phát triển du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch nhằm thu hút du khách. Hoạt động du lịch tiếp tục tăng về doanh thu và số lượng khách, chất lượng phục vụ ngày càng tốt. Năm 2005, lượng khách du lịch của các doanh nghiệp trong Khối tăng 43,8% so với năm 2004. Một số khách sạn, khu du lịch được các doanh nghiệp đầu tư, nâng cấp đưa vào hoạt động có hiệu quả như: Khách sạn Hải Âu, Khách sạn Sài Gòn - Quy Nhơn, Khu du lịch thắng cảnh Hầm Hồ...

Lĩnh vực tài chính - tín dụng có bước chuyển biến quan trọng. Các ngân hàng đã có nhiều giải pháp thích hợp, kế hoạch huy động vốn và cho vay đạt hiệu quả cao. Nguồn vốn huy động bình quân hằng năm tăng trên 10%, dư nợ cho vay hằng năm tăng 23,8%, dư nợ quá hạn và dư nợ xấu dưới mức cho phép của ngành. Ngân hàng Chính sách xã hội Bình Định đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn cho các đối tượng chính sách theo quy định. Các công ty bảo hiểm tích cực mở rộng đại lý, khai thác khách hàng, ổn định thị phần, thực hiện tốt việc chi trả cho khách hàng khi bị rủi ro, tạo được uy tín và thu hút ngày càng nhiều khách hàng tham gia bảo hiểm.

Trước sự phát triển của khoa học công nghệ và nền kinh tế tri thức, tiếp tục quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII), Chương trình ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI (10/2001), Đảng ủy Khối đã chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở, các doanh nghiệp trong Khối đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, tích cực đào tạo cán bộ khoa học và công nhân kỹ thuật về các lĩnh vực điện, điện tử, tin học, bưu chính viễn thông, ngân hàng, tài chính. Thông qua đó tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trình độ công nghệ một số doanh nghiệp đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Một số doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực bưu chính, ngân hàng mạnh dạn ứng dụng rộng rãi các tiến bộ khoa học, công nghệ góp phần mang lại

hiệu quả kinh tế cao. Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất mang lại những hiệu quả thiết thực. Một số doanh nghiệp có trang web giới thiệu thương hiệu, lắp đặt hệ thống camera để quản lý. Để góp phần bảo vệ môi trường sinh thái cho phát triển bền vững, các doanh nghiệp chú trọng đầu tư nhiều tỷ đồng để xây dựng hệ thống xử lý nước thải, bảo đảm môi trường xanh, sạch, đẹp.

Thực hiện phương án tổng thể sắp xếp đổi mới các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và kế hoạch cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đảng bộ Khối lãnh đạo doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa trong cán bộ, đảng viên, người lao động. Nhờ đó, việc triển khai thực hiện nhanh, đến năm 2005 có 25 doanh nghiệp cổ phần, 03 doanh nghiệp được chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, 02 doanh nghiệp liên doanh. Hầu hết các doanh nghiệp nhà nước sau khi cổ phần hóa hoạt động có hiệu quả hơn, thu nhập của người lao động tăng, tỷ lệ cổ tức hàng năm đạt bình quân 21%, ý thức làm chủ của người lao động trong doanh nghiệp thể hiện rõ hơn. Điều đó khẳng định chủ trương của Đảng và Nhà nước về cổ phần hóa các doanh nghiệp là đúng đắn và phù hợp với thực tế.

Sản xuất kinh doanh, dịch vụ phát triển, tạo cơ sở quan trọng cho các doanh nghiệp trong Khối hoàn thành nộp ngân sách Nhà nước đúng theo luật định, năm sau cao hơn năm trước, góp phần tăng nguồn thu ngân sách hàng năm của tỉnh. Năm 2005, các doanh nghiệp trong Khối nộp ngân sách hơn 212,4 tỷ đồng, tăng 56 tỷ đồng so với năm 2001. Thu nhập của cán bộ, công nhân viên và người lao động ngày càng tăng. Đời sống vật chất và tinh thần của người lao động không ngừng nâng cao.

Đảng bộ Khối lãnh đạo thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh. Công tác bảo vệ cơ quan, xí nghiệp, kho tàng, bến bãi đáp ứng tốt yêu cầu, không để xảy ra cháy nổ và thất thoát lớn về tài sản của

doanh nghiệp. Định kỳ đầu năm các doanh nghiệp đều đăng ký và xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, cuối năm tiến hành sơ kết đánh giá. Kết quả hằng năm có hơn 80% doanh nghiệp được Công an tỉnh xếp loại khá và xuất sắc. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển mạnh, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên, người lao động tham gia.

Qua 05 năm (2000 - 2005) thực hiện nhiệm vụ chính trị Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III đề ra, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động trong Khối đã tranh thủ thuận lợi, khắc phục khó khăn, đoàn kết, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiều nhiệm vụ và mục tiêu. Phần lớn các doanh nghiệp đều ổn định và phát triển, thực hiện đầy đủ các khoản nộp ngân sách theo quy định, góp phần tạo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, công nhân viên, người lao động. Công tác sắp xếp đổi mới, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và dịch vụ của các doanh nghiệp mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần quan trọng đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh. Nhiều tập thể và cá nhân được đề nghị và nhận được nhiều danh hiệu và phần thưởng cao quý, đặc biệt Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định và Công ty Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bình Định vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới.

Có được những thành quả trên đây là nhờ sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành trực tiếp quản lý các doanh nghiệp; các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ngày càng cụ thể, đồng bộ, phù hợp hơn, đã tạo hành lang thông thoáng để các doanh nghiệp mạnh dạn phát huy tính tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh; sự năng động, sáng tạo, ý thức và tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo quản lý doanh nghiệp, sự nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công nhân lao động; vai trò, vị trí lãnh đạo của Đảng bộ Khối, của các tổ chức cơ sở đảng được phát huy tốt...

Kết quả sản xuất kinh doanh và dịch vụ của các doanh nghiệp trong Khối tuy có bước tăng trưởng, nhưng chưa ổn định, một số ít doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường, một số doanh nghiệp kinh doanh thua lỗ. Trình trạng thiếu vốn, nên nhiều doanh nghiệp chưa mạnh dạn đầu tư đổi mới trang thiết bị, dây chuyền sản xuất hiện đại. Thu nhập, việc làm và đời sống của người lao động ở một số đơn vị chưa ổn định.

Một số mặt hàng xuất khẩu gặp khó khăn trong cạnh tranh và tiêu thụ, do đó sản lượng giảm, kim ngạch thấp. Kinh doanh thương mại, dịch vụ tập trung chủ yếu ở khu vực đông dân cư, thành phố, thị trấn, còn thị trường nông thôn, đặc biệt vùng sâu, vùng xa hoạt động còn hạn chế. Việc xây dựng và giới thiệu thương hiệu thông qua các trang Web có nơi chưa được quan tâm.

Nguyên nhân do năng lực nắm bắt thông tin của các doanh nghiệp còn hạn chế, chưa đáp ứng được xu thế và tình hình mới. Sự am hiểu về pháp luật và các quy định của Nhà nước chưa thật đầy đủ, do đó còn có những sơ hở trong ký kết các hợp đồng, một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý có tư tưởng lo ngại rủi ro, dẫn đến mất thời cơ. Nhiều doanh nghiệp quy mô nhỏ, thiếu vốn hoạt động, máy móc thiết bị chưa được đầu tư đổi mới. Trình độ quản lý điều hành ở một số doanh nghiệp chưa phù hợp với xu thế phát triển và thực tiễn đặt ra. Chế độ trách nhiệm chưa rõ, chưa tạo được yếu tố khuyến khích đội ngũ cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa chuyển biến kịp với yêu cầu và nhiệm vụ trong giai đoạn mới...

II. Tập trung lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội

Đi đôi với lãnh đạo các doanh nghiệp thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ Khối xác định việc xây dựng Đảng và các đoàn thể giữ vị trí then chốt. Đảng và đoàn thể có vững mạnh mới lãnh đạo thực hiện thành công phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II,

nhiệm kỳ 1996 - 2000, công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể có nhiều chuyển biến tích cực.

Trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước và địa phương còn nhiều diễn biến phức tạp, Đảng ủy Khối xác định công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, quần chúng giữ vị trí trọng yếu. Để nâng cao nhận thức tư tưởng cho cán bộ, đảng viên cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, Đảng bộ Khối chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng triển khai học tập, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Đảng bộ quán triệt và tổ chức thực hiện kịp thời Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy và Đảng ủy Khối đến tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và quần chúng trong các doanh nghiệp thuộc Khối. Thông qua đó nâng cao giác ngộ cách mạng, kiên định mục tiêu lý tưởng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng cho cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động.

Để nâng cao tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên và quần chúng, Đảng ủy Khối và cấp ủy cơ sở thường xuyên chú trọng công tác giáo dục truyền thống. Nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng. Qua đó củng cố niềm tin của quần chúng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, nâng cao lòng tự hào về truyền thống dân tộc, tình yêu Chủ nghĩa xã hội, gắn bó và tâm huyết với đơn vị và ngành nghề của mình. Từ năm 1996, mỗi tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối đã có báo Nhân dân, báo Bình Định, tờ thông tin thời sự của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy. Nhiều cơ sở mua tạp chí Xây dựng Đảng, tạp chí Cộng sản, tạp chí chuyên ngành...

Đại bộ phận cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động trong các doanh nghiệp giữ vững bản lĩnh chính trị, lập trường giai cấp, nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng nhiệt tình cách mạng, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao, gương mẫu thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực,

nêu cao cảnh giác, đấu tranh làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch; cán bộ, đảng viên tích cực vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ của địa phương, đơn vị, phát huy tốt vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, đảng viên, tạo sự gắn bó giữa Đảng với quần chúng.

Công tác tổ chức cán bộ luôn được Đảng bộ Khối quan tâm, tập trung lãnh đạo. Sau Đại hội Đảng bộ Khối và đại hội cơ sở đảng, các cấp ủy đảng sớm ổn định tổ chức và đi vào hoạt động. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhanh chóng hoàn thành việc xây dựng quy chế hoạt động và chương trình công tác cả nhiệm kỳ. Các cấp ủy đảng có nhiều biện pháp cụ thể, phù hợp để củng cố tổ chức cơ sở đảng yếu kém, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Đến năm 1998, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối được kiện toàn, bầu bổ sung đủ số lượng 20 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối 05 đồng chí, bầu Bí thư Đảng ủy Khối, bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban Kiểm tra và Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối⁽¹⁾; tháng 02/2000 bầu bổ sung 01 Phó Bí thư Đảng ủy Khối⁽²⁾...

Song song với sáp nhập, giải thể, thành lập mới doanh nghiệp, Đảng ủy Khối quan tâm lãnh đạo việc sắp xếp, kiện toàn các tổ chức cơ sở đảng. Từ 79 tổ chức cơ sở đảng (tháng 4/1996) đến cuối năm 1999, toàn Đảng bộ có 71 tổ chức cơ sở đảng. Số tổ chức cơ sở đảng giảm, nhưng số đảng viên tăng, đến cuối năm 1999 toàn Đảng bộ có 1.970 đảng viên. Năm 1998 và năm 2000 các tổ chức cơ sở đảng tiến hành đại hội theo quy định 05 năm 02 nhiệm kỳ. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã có hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng thực

⁽¹⁾ Từ tháng 4/1996 - tháng 4/1998, đồng chí Lê Văn An giữ chức Phó Bí thư phụ trách; ngày 25/4/1998, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y đồng chí Lê Văn An giữ chức Bí thư. Ngày 09/02/1998, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y đồng chí Trần Đình Thiện giữ chức Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Ngày 31/10/1998, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung đồng chí Nguyễn Quang Đức, đồng chí Nguyễn Bằng vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Ngày 08/12/1998, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y đồng chí Trần Văn Thọ giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ.

⁽²⁾ Ngày 23/02/2000, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y đồng chí Chung Sách giữ chức Phó Bí thư.

hiện nghiêm chỉnh về nội dung, nhân sự cấp ủy mới. Qua đại hội đã kiện toàn bộ máy cấp ủy tổ chức cơ sở đảng, bầu được số lượng cấp ủy viên đáp ứng yêu cầu, hầu hết bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ đều là giám đốc hoặc phó giám đốc các doanh nghiệp.

Quán triệt Nghị quyết số 03-NQ/HNTW ngày 18/6/1997 của Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đi vào nền nếp. Đến năm 2000, có hàng trăm cán bộ được đào tạo về lý luận chính trị, pháp luật, quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ; nhiều doanh nghiệp đã tổ chức cho cán bộ học ngoại ngữ, tin học. Trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ nâng cao hơn trước. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên giữ vững phẩm chất, đạo đức và lối sống lành mạnh, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Công tác phát triển đảng viên mới có nhiều chuyển biến tích cực. Tính đến tháng 10/2000, Đảng bộ Khối đã mở 10 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho 1.910 học viên (trong đó đối tượng phát triển Đảng 1.620 học viên; lý luận chính trị phổ thông cho 290 học viên). Từ năm 1996 đến năm 2000, toàn Đảng bộ Khối đã kết nạp 672 đảng viên mới, đạt 6,7% so với tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối. Số đảng viên mới kết nạp, đa phần là đảng viên trẻ, có trình độ và năng lực công tác.

Thực hiện các quy định về đánh giá, tuyển chọn, đào tạo bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, Đảng bộ Khối đã tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, rà soát đánh giá, sắp xếp, quy hoạch đội ngũ cán bộ trong Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh. Hoàn thành công tác quy hoạch và công tác đánh giá, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo các cấp trong toàn Khối. Thực hiện nghiêm quy định của Tỉnh ủy về việc thẩm định tiêu chuẩn chính trị diện đề bạt bổ nhiệm cán bộ là giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng các doanh nghiệp. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, đã thẩm định tiêu chuẩn chính trị để bổ nhiệm đề bạt cán bộ cho 134 trường hợp; thẩm định phục vụ công tác phát triển đảng viên mới 103 trường hợp.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Khối, các tổ chức cơ sở đảng quán triệt và thực hiện tốt các chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy Bình Định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới, tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ... Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị nội bộ ở các cơ sở đảng trong Đảng bộ luôn giữ vững và ổn định. Cán bộ và quần chúng có ý thức nâng cao cảnh giác cách mạng, chống lại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; nói, viết và làm đúng quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thực hiện các nghị quyết, quy định của Đảng về xây dựng Đảng và công tác cán bộ; các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Khối đã tập trung làm rõ nguyên nhân yếu kém của từng chi, đảng bộ để xây dựng kế hoạch và biện pháp củng cố cụ thể. Nhờ vậy, số cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh năm sau cao hơn năm trước. Năm 1996, có 28/75 cơ sở, chiếm 37,33%. Năm 1999, có 46/71 cơ sở, chiếm 64,78%. Việc đánh giá xếp loại chất lượng đảng viên hàng năm được thực hiện nghiêm túc, số đảng viên được xếp loại I hàng năm đạt từ 88% trở lên, mỗi năm có 01 đến 02 đảng viên xếp loại IV⁽¹⁾, chiếm tỉ lệ rất nhỏ trong tổng số đảng viên của Đảng bộ.

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 14/02/1998 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác kiểm tra của Đảng và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt đến các chi, đảng bộ, cán bộ, đảng viên để thực hiện. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng, 19 điều đảng viên không được làm và nhiệm vụ của cấp ủy giao. Những cuộc kiểm tra do Đảng ủy Khối trực tiếp chỉ đạo được tổ chức chặt chẽ, thực hiện kịp thời, có kết luận chính xác, xử lý nghiêm

⁽¹⁾ Năm 1996: đảng viên xếp loại I chiếm 90,9%, loại II 7,8%, loại III 1,2%, loại IV 0,1%; năm 1997: đảng viên xếp loại I chiếm 92,19%, loại II 7,03%, loại III 0,7%, loại IV 0,05%; năm 1998: đảng viên xếp loại I chiếm 88,4%, loại II 6,3%, loại III 0,4%, loại IV 0,1%; năm 1999: đảng viên xếp loại I chiếm 90,25%, loại II 6,14%, loại III 0,35%, loại IV 0,05%.

những sai phạm. Qua đó, các cấp ủy cơ sở đảng nhận thức rõ vị trí, vai trò của công tác kiểm tra.

Từ năm 1996 đến năm 2000, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tiến hành kiểm tra 09 tổ chức cơ sở đảng và 150 đảng viên, giải quyết 21 đơn thư tố cáo đối với đảng viên. Nhờ làm tốt công tác kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý những tổ chức, cá nhân vi phạm, góp phần củng cố tổ chức đảng trong sạch vững mạnh. Qua kiểm tra đã phát hiện 39 đảng viên và 04 tổ chức cơ sở đảng có dấu hiệu vi phạm, kịp thời xử lý kỷ luật 31 đảng viên.

Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng từng bước được đổi mới. Quy chế làm việc được xây dựng và thực hiện có nền nếp. Quy trình ra nghị quyết, xây dựng chương trình hành động từng bước đổi mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp, các ngành, các đoàn thể tham gia góp ý kiến; vừa tăng cường sự lãnh đạo của các tổ chức đảng, vừa bảo đảm phát huy tốt hiệu lực, hiệu quả hoạt động giữa cấp ủy với giám đốc và các tổ chức chính trị xã hội ở doanh nghiệp. Từng bước phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi của mỗi tổ chức, tránh sự chồng chéo hoặc làm thay công việc của nhau.

Thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Đảng ủy Khối đã chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở, tổ chức công đoàn và đoàn thanh niên thực hiện quy chế dân chủ, hoạt động này đã trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, làm chuyển biến nhận thức và hoạt động của chi, đảng bộ các doanh nghiệp, các đoàn thể và trong cán bộ, công nhân viên, người lao động. Qua đó, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công nhân viên, người lao động, nâng cao lòng tin của quần chúng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới. Công đoàn, đoàn thanh niên tiếp tục củng cố, phát triển về tổ chức, có bước đổi mới về nội dung hoạt động, hình thức tập hợp quần chúng, góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi các mục tiêu sản xuất kinh doanh mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ II đã đề ra.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, ngày 14/7/1997, Ban Chấp hành Đoàn Khối tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối lần thứ II, nhiệm kỳ 1997 - 2002. Sau đại hội, Đoàn Khối đã chú trọng công tác kiện toàn và củng cố tổ chức cơ sở Đoàn phù hợp với doanh nghiệp. Đến năm 2000, Đoàn Khối có 46 cơ sở Đoàn, với 2.014 đoàn viên. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện của Đảng ủy Khối, Ủy ban Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh và sự quan tâm của lãnh đạo các doanh nghiệp có đông thanh niên, ngày 15/10/1998, Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam Khối được thành lập, với 05 ủy ban hội cơ sở và 271 hội viên, trong đó lực lượng nòng cốt là các đoàn viên.

Với sự quan tâm và chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở, Đoàn Khối ngày càng phát triển về tổ chức, lớn mạnh về lực lượng. Đội ngũ cán bộ đoàn được Đảng bộ chăm lo bồi dưỡng, tăng cường, củng cố về số lượng và chất lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đoàn Khối đã phát huy truyền thống anh hùng cách mạng của thế hệ cha anh, không ngừng phấn đấu vươn lên trong lao động, học tập và công tác, thể hiện sự vững vàng, sống có hoài bão, có văn hóa, khẳng định vai trò, vị trí của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

Thực hiện phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, công tác đoàn và phong trào thanh niên có sự chuyển biến tích cực. Đoàn viên, thanh niên thực sự là lực lượng xung kích trong việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đấu tranh chống nghèo nàn, lạc hậu. Từ năm 1996 đến năm 2000, đoàn viên, thanh niên Khối doanh nghiệp nhà nước có 107 sáng kiến và giải pháp kỹ thuật, thực hiện 212 công trình thanh niên có giá trị kinh tế cao, tiết kiệm cho ngân sách nhà nước 565 triệu đồng, trong đó, có 11 công trình tiêu biểu và 21 cá nhân điển hình được biểu dương trong Liên hoan Thanh niên tiên tiến Đoàn Khối doanh nghiệp nhà nước lần thứ I.

Hưởng ứng phong trào “Tuổi trẻ giữ nước”, đoàn viên, thanh niên trong Khối doanh nghiệp nhà nước thực hiện nghiêm túc Luật

nghĩa vụ quân sự và Pháp lệnh dân quân tự vệ. Các phong trào của đoàn thanh niên góp phần tích cực vào sự nghiệp sản xuất kinh doanh của Khối doanh nghiệp nhà nước, vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuổi trẻ Khối doanh nghiệp nhà nước quyết tâm rèn đức, luyện tài, ra sức phấn đấu và cống hiến xây dựng tỉnh nhà giàu mạnh, văn minh.

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy và công đoàn cấp trên, các công đoàn cơ sở trong Khối doanh nghiệp nhà nước từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Năm 2000, thu hút 1.620 công nhân, viên chức người lao động vào tổ chức Công đoàn, tăng hơn 20% so với năm 1996. Hoạt động của công đoàn đi vào chiều sâu và có hiệu quả thiết thực. Tỷ lệ công đoàn cơ sở vững mạnh năm sau cao hơn năm trước, từ 74,6% năm 1996 lên 86% năm 2000, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II đề ra (chỉ tiêu Đại hội đề ra 70 - 80%).

Hằng năm, Đảng ủy Khối triển khai đề ra một số công việc cụ thể để chỉ đạo các cấp ủy lãnh đạo công đoàn cơ sở hoàn thành nhiệm vụ của mình, phát huy tinh thần làm chủ tập thể của cán bộ, công nhân viên chức, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong các doanh nghiệp. Công đoàn cơ sở thực hiện đầy đủ vai trò là người đại diện cho công nhân lao động trong việc chủ động bàn bạc, phối hợp với ban giám đốc doanh nghiệp tổ chức Đại hội công nhân viên chức hằng năm và ký kết thỏa ước lao động tập thể, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động. Đối với các doanh nghiệp tiến hành cổ phần hóa, Đảng ủy Khối chỉ đạo các cấp ủy chi, đảng bộ cơ sở lãnh đạo ban chấp hành công đoàn cơ sở làm tốt công tác tuyên truyền giải thích, vận động cán bộ, công nhân, người lao động tham gia góp ý xây dựng điều lệ công ty, phương án sản xuất kinh doanh của đơn vị sau khi chuyển qua hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Nhờ làm tốt công tác tư tưởng, hầu hết cán bộ, công nhân, người lao động đăng ký mua cổ phiếu với số lượng cao, nhất là số cổ phần ưu đãi, do đó việc triển khai cổ phần hóa thuận lợi và đạt kết quả.

Tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp tích cực tham gia giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở doanh nghiệp, thực hiện các chế độ chính sách có liên quan đến quyền lợi, lợi ích chính đáng của người lao động. Các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, thi đua liên kết phục vụ sự nghiệp nông nghiệp, phong trào “xanh, sạch, đẹp”, “đảm bảo an toàn và vệ sinh lao động”, “giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “nuôi con khỏe, dạy con ngoan”; các chương trình và các cuộc vận động: “Cuộc vận động thực hiện kế hoạch hóa gia đình”, “Chương trình xóa đói giảm nghèo”, “Chương trình giải quyết việc làm”... thu hút đông đảo công đoàn viên tham gia và mang lại hiệu quả thiết thực. Nhiều đoàn viên công đoàn trở thành cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể trong doanh nghiệp.

Trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, nhưng các doanh nghiệp, công đoàn cơ sở rất quan tâm, chú ý đến các hoạt động xã hội. Nhân các ngày lễ lớn tổ chức các hoạt động thiết thực như thăm hỏi, tặng quà gia đình chính sách, Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đến năm 2000, các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối nhận phụng dưỡng suốt đời 231 Bà mẹ Việt Nam anh hùng⁽¹⁾. Các doanh nghiệp trong Khối chủ động đẩy mạnh các hoạt động từ thiện “lá lành đùm lá rách”, trích quỹ phúc lợi của doanh nghiệp, vận động công đoàn viên đóng góp ngày lương, kịp thời hỗ trợ những trường hợp gặp hoàn cảnh khó khăn, thu hút đông đảo công đoàn viên hưởng ứng. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở các doanh nghiệp trong Khối đạt kết quả tích cực. Nhiều doanh nghiệp tạo điều kiện cho công nhân viên, người lao động đi tham quan, dã ngoại, tổ chức và tham gia hội diễn văn nghệ, hội thao...

Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, công tác xây dựng Đảng có nhiều đổi mới và chuyển biến tích cực, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục

⁽¹⁾ Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định, *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định khóa II trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ III*, Bình Định, ngày 19/7/2002, tr. 15.

truyền thống lịch sử chú trọng tính hiệu quả. Nhờ vậy, lập trường, tư tưởng của đại bộ phận cán bộ, đảng viên vững vàng, kiên định với sự nghiệp đổi mới do Đảng lãnh đạo. Công tác tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, kiểm tra, đánh giá có bước tiến bộ, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng được nâng cao, phát huy tốt vai trò làm chủ của cán bộ, công nhân viên, người lao động. Công tác quần chúng được quan tâm và sâu sát hơn, từng bước vận dụng đưa các hoạt động đoàn thể đi vào nền nếp, phát huy vai trò của tổ chức mình.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng Đảng và đoàn thể còn có những hạn chế. Công tác chính trị tư tưởng ở một số cấp ủy chưa chủ động. Công tác phổ biến, tuyên truyền các nghị quyết của Đảng chưa sâu rộng. Một số cấp ủy và tổ chức đảng nhận thức và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ chưa nghiêm túc. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa tập trung đúng mức; trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn yếu. Một số cấp ủy đảng cơ sở chưa coi trọng việc thực hiện chương trình công tác kiểm tra Đảng.

Hoạt động của các đoàn thể nhất là đoàn thanh niên còn lúng túng về nội dung và phương thức hoạt động, một số tổ chức quần chúng cơ sở chưa thực sự chủ động đổi mới nên công tác quần chúng và công tác đoàn thể còn nhiều hạn chế. Việc tổng kết thực tiễn hoạt động của các tổ chức đoàn thể chưa được thực hiện thường xuyên, một số vấn đề phức tạp nảy sinh trong cán bộ, công nhân viên và người lao động chậm được phát hiện và giải quyết kịp thời. Chất lượng hoạt động của đoàn thanh niên, công đoàn cơ sở chưa cao, bị động trước tình hình và yêu cầu sự nghiệp đổi mới.

Bước sang nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ Khối tiếp tục coi trọng công tác xây dựng Đảng và đoàn thể chính trị - xã hội. Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III khẳng định: “nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, tiếp tục đổi mới, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt”. Để thực hiện được nhiệm vụ này, phải xây dựng Đảng bộ Khối vững mạnh toàn diện; cần tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác chính trị tư tưởng, nâng cao vai trò hạt nhân chính trị lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng, sức chiến

đấu của đảng viên; tăng cường công tác cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, công tác kiểm tra của cấp ủy và hoạt động kiểm tra của ủy ban kiểm tra; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đảng.

Thực hiện Chương trình đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, sửa đổi lề lối làm việc và quan hệ với dân của hệ thống chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI (10/2001); quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới. Đảng bộ Khối lãnh đạo đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao giác ngộ cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu, lý tưởng và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng, công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, Đảng ủy Khối đã tổ chức Hội thi Báo cáo viên giỏi về tư tưởng Hồ Chí Minh⁽¹⁾, thi tìm hiểu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định, nhiều bài thi đạt kết quả cao⁽²⁾... Các nghị quyết của Đảng được Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đảng, lãnh đạo doanh nghiệp, tổ chức triển khai học tập, quán triệt kịp thời cho đảng viên, quần chúng.

Công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống được Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đảng hết sức chú trọng. Nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của địa phương, tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, hoạt động văn hóa, thể thao, qua đó củng cố được niềm

⁽¹⁾ Có hơn 300 cán bộ, đảng viên, công nhân lao động tham gia hội thi; 02 thí sinh xuất sắc được chọn tham gia Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp tỉnh và có 01 đồng chí đạt giải Nhì.

⁽²⁾ Kết quả có 9.651 cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động đã tham gia viết bài dự thi. 05 bài của thí sinh thuộc Đảng bộ Khối đạt điểm xuất sắc cấp tỉnh, trong đó 02 bài đạt giải Nhì, 02 bài đạt giải Ba và 01 bài đạt giải Khuyến khích. Đảng bộ Khối đạt giải Ba tập thể cấp tỉnh và được chọn 05 bài gửi dự thi cấp Trung ương và có 01 bài dự thi đạt giải Ba toàn quốc.

tin của quần chúng vào sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo; nâng cao lòng tự hào về truyền thống Đảng quang vinh, dân tộc anh hùng trong thế hệ trẻ, tạo được niềm tin, sự gắn bó và tâm huyết của công nhân lao động với doanh nghiệp.

Thực hiện Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng và các quy định, hướng dẫn của Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng ủy Khối đã mở các lớp Sơ cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở, lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng và lớp đảng viên mới. Nhìn chung kết quả học tập các lớp đều đạt yêu cầu 100%, trong đó khá, giỏi chiếm trên 80%.

Quán triệt Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 04/12/2001 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí, Đảng ủy Khối chỉ đạo tiếp tục củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2); cụ thể hóa các quy định của Đảng và của Chính phủ thành các quy định của Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước để đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng kế hoạch, ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo, đồng thời ban hành quy chế làm việc, để tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy cơ sở đảng đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn ngừa tiêu cực. Qua kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) đã có bước chuyển biến, tạo niềm tin cho cán bộ, đảng viên và quần chúng về việc xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh. Góp phần nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị, ý thức chấp hành và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức chỉ đạo điều hành. Các vụ việc nổi cộm cơ bản được giải quyết và mang lại kết quả bước đầu. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, sửa đổi lề lối làm việc và quan hệ với quần chúng của hệ thống chính trị trong Khối doanh nghiệp nhà nước tiến bộ rõ rệt.

Công tác tổ chức cán bộ có bước chuyển biến tích cực. Sau Đại hội Đảng bộ Khối, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối tổ chức phân công các ủy viên ban chấp hành và ban thường vụ phụ trách địa bàn, tiến hành sửa đổi, bổ sung và ban hành quy chế làm việc của Đảng bộ Khối, các ban và Văn phòng Đảng ủy Khối; thực hiện nghiêm túc việc xây dựng chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành, chương trình công tác hằng năm của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Các cấp ủy cơ sở cũng tiến hành phân công nhiệm vụ và ban hành quy chế nhiệm kỳ theo đúng quy định. Năm 2003 và 2005, thực hiện Điều lệ Đảng, chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương, kế hoạch của Tỉnh ủy về đại hội các chi, đảng bộ cơ sở, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã có kế hoạch hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở triển khai thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung, tổ chức đại hội các tổ chức cơ sở đảng trong Khối theo quy định 05 năm hai nhiệm kỳ đạt kết quả tốt. Nhờ vậy, hệ thống tổ chức trong Đảng bộ Khối từng bước kiện toàn.

Cùng với lãnh đạo hoạt động sắp xếp, nâng cao hiệu quả các doanh nghiệp, thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, Đảng bộ Khối lãnh đạo tốt công tác củng cố tổ chức cơ sở đảng. Việc cổ phần hóa, thành lập mới, giải thể doanh nghiệp đã có tác dụng thay đổi về cơ chế quản lý và tổ chức cán bộ. Gắn liền với quá trình đó, các tổ chức cơ sở đảng cũng có những thay đổi. Năm 1999, toàn Đảng bộ Khối có 71 tổ chức cơ sở đảng, đến tháng 10/2005, tăng lên 83 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 30 đảng bộ cơ sở và 53 chi bộ. Số đảng viên cũng tăng nhanh, tháng 9/2005, Đảng bộ Khối có 2.923 đảng viên⁽¹⁾, tăng 953 đảng viên so với năm 1999. Đảng ủy Khối chỉ đạo các cấp ủy cơ sở đảng chú trọng củng cố tổ chức, tham gia bố trí cán bộ cho phù hợp với yêu cầu thực tế, phát huy tốt năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, nhất là vai trò lãnh đạo của các cấp ủy trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ. Nội dung sinh hoạt và chất lượng sinh hoạt của các chi bộ và cấp ủy ngày càng tiến bộ. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng,

⁽¹⁾ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định, *Báo cáo tình hình tổ chức Đại hội cơ sở đảng*, Bình Định, ngày 28/9/2005.

trước hết là đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng và các đảng viên trong các doanh nghiệp.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị có chuyển biến tích cực. Các doanh nghiệp quan tâm, tạo điều kiện cử cán bộ, đảng viên đi học các lớp lý luận chính trị sơ cấp, trung cấp và cao cấp, các lớp đại học chuyên ngành, chuyên sâu một số ngành sau đại học, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ. Đảng ủy Khối mở 02 lớp chính trị sơ cấp cho 151 đồng chí, mở 02 lớp bồi dưỡng công tác đảng cho cấp ủy, có 171 đồng chí là bí thư chi bộ, cấp ủy viên cơ sở tham dự học tập. Trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ từng bước đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác phát triển đảng viên được các cấp ủy đảng quan tâm. Đảng ủy Khối đã mở 13 lớp bồi dưỡng kết nạp đảng cho 1.892 quần chúng ưu tú, 06 lớp đảng viên mới cho 686 đồng chí. Từ năm 2001 - 2005, toàn Đảng bộ Khối đã kết nạp 976 đảng viên mới, tỷ lệ đảng viên mới bình quân hàng năm đạt 7,8% trên tổng số đảng viên, cao hơn so với nhiệm kỳ trước.

Đảng bộ Khối lãnh đạo tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện đúng các quy định của Bộ Chính trị và các hướng dẫn của Trung ương, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005 đã tiến hành thẩm định tiêu chuẩn chính trị 38 đồng chí cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý để đề bạt, bổ nhiệm. Khai thác 331 hồ sơ phục vụ công tác kết nạp đảng viên mới và một số trường hợp nhân sự cấp ủy. Tình hình an ninh chính trị nội bộ trong Đảng bộ Khối luôn được giữ vững và ổn định. Cán bộ, đảng viên và quần chúng có ý thức nâng cao cảnh giác cách mạng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Trong 02 năm (2004 - 2005), Đảng bộ Khối đã tiến hành đổi thẻ đảng cho 2.428 đảng viên, phát thẻ đảng cho 159 đảng viên, hoàn thành công tác đổi thẻ đảng viên theo Chỉ thị số 29-CT/TW ngày

17/10/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác đổi thẻ đảng viên. Qua việc đổi và phát thẻ đảng viên, tạo cơ sở và điều kiện cho các tổ chức đảng làm tốt công tác quản lý đảng viên, bảo vệ tổ chức đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh tiếp tục phát triển và đi vào chiều sâu, bước đầu khắc phục “bệnh thành tích”. Số tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh đạt tỷ lệ bình quân 73,3%/năm, vượt 13,3% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III đề ra; số tổ chức cơ sở đảng yếu, kém giảm còn 1,26%. Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt và hoàn thành nhiệm vụ chiếm tỷ lệ bình quân 96% trong tổng số đảng viên (vượt 01% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III đề ra)⁽¹⁾.

Công tác kiểm tra, kỷ luật đảng có bước chuyển biến cả về nhận thức và phương pháp tiến hành. Hằng năm, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ Khối đã xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra; tập trung kiểm tra việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị doanh nghiệp thuộc Khối; vừa tăng cường công tác kiểm tra của cấp ủy cấp trên đối với cấp dưới, vừa chú trọng chỉ đạo kiểm tra các tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm; tổ chức khảo sát đảng viên chấp hành các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trong nhiệm kỳ đã tiến hành kiểm tra 33 tổ chức cơ sở đảng. Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đã thực hiện tốt việc xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và kỷ luật đảng viên vi phạm; gắn công tác kiểm tra với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa vi phạm của cán bộ, đảng viên, góp phần thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị của Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh.

⁽¹⁾ Năm 2001: đảng viên xếp loại I chiếm 95,25%, loại II 4,55%, loại III 0,15%, loại IV 0,05%; năm 2004: đảng viên xếp loại I chiếm 66,75%, loại II 31,29%, loại III và IV 1,96%.

Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ Khối lãnh đạo thực hiện tốt công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Đến cuối nhiệm kỳ, bên cạnh công ty cổ phần, còn có công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty liên doanh. Trước yêu cầu thực tế khách quan của sự hình thành các loại hình doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối và trên địa bàn tỉnh, đòi hỏi công tác lãnh đạo của Đảng bộ Khối cần có sự điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với nhiệm vụ mới. Ngày 15/9/2004, Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh đã xây dựng Đề án số 01-ĐA/ĐUDN về việc đổi tên Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định thành Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét. Căn cứ Kết luận số 172-KL/TU ngày 28/12/2004 tại Hội nghị lần thứ 64 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định khóa XVI, ngày 18/01/2005, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 702-QĐ/TU đổi tên Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh thành Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh.

Các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo từ Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đảng. Trong nhiệm kỳ 2001 - 2005, các đoàn thể trong Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh có bước đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, thu hút ngày càng đông đoàn viên, hội viên. Đoàn Thanh niên, công đoàn và hội cựu chiến binh phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo các doanh nghiệp triển khai thực hiện các chương trình, cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, đảng viên, công nhân lao động, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, dịch vụ phát triển; hướng các hoạt động về cơ sở, sát cơ sở, quan tâm đến những địa bàn xa, khó khăn; vận động đoàn viên, thanh niên, hội viên các đoàn thể chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu hợp pháp, xây dựng đời sống văn hóa mới; đồng thời vận động đoàn viên, hội viên và người lao động tích cực tham gia xây dựng đảng, xây dựng doanh nghiệp, góp phần giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị.

Đoàn Thanh niên không ngừng lớn mạnh về tổ chức và số lượng. Đảng ủy Khối đã lãnh đạo Đoàn Khối tổ chức thành công Đại hội

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ III, nhiệm kỳ 2002 - 2007⁽¹⁾. Đến năm 2005, Đoàn Khối có 56 tổ chức cơ sở đoàn với 3.740 đoàn viên. Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 15/4/2002 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác thanh niên trong tình hình mới, nhận thức sâu sắc vai trò, vị trí của thanh niên, Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đảng hết sức quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội. Thường xuyên giáo dục cho đoàn viên, thanh niên về truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Đoàn, Hội tổ chức các phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, “Thanh niên tình nguyện”... Thông qua đó tạo môi trường giáo dục, rèn luyện, cổ vũ đoàn viên, thanh niên tham gia thực hiện phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, làm chủ tập thể, làm chủ công việc và làm chủ thiết bị công nghệ mới ở doanh nghiệp. Phong trào “Sáng tạo trẻ” được đẩy mạnh trong đoàn viên, thanh niên. Kết quả, có 321 sáng kiến, giải pháp kỹ thuật; thực hiện 321 công trình thanh niên, làm lợi 1.317 triệu đồng, được lãnh đạo các doanh nghiệp trích thưởng trên 300 triệu đồng.

Qua hoạt động phong trào có 512 đoàn viên ưu tú được các tổ chức đoàn giới thiệu cho các chi, đảng bộ xem xét kết nạp đảng. Hằng năm, tỷ lệ các cơ sở đoàn đạt vững mạnh chiếm 70%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III đề ra. Đoàn Khối doanh nghiệp tỉnh trong 05 năm được Tỉnh đoàn đánh giá xếp loại vững mạnh.

Cùng với quá trình phát triển và mở rộng của doanh nghiệp, cán bộ, công nhân, người lao động của Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh có sự biến đổi về cơ cấu ngành nghề, phát triển nhanh về số lượng; chất lượng đội ngũ công nhân lao động có tiến bộ về trình độ học vấn, chuyên môn kỹ thuật, tác phong công nghiệp, trình độ hiểu biết về chính sách, pháp luật, giác ngộ về chính trị. Thực hiện nội dung chương trình phối hợp giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, Đảng ủy Khối chỉ đạo các cấp

⁽¹⁾ Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ III diễn ra ngày 14/7/2002.

ủy cơ sở đảng lãnh đạo công đoàn cơ sở hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Công đoàn cơ sở phát huy tốt tinh thần làm chủ của cán bộ, công nhân, người lao động, thực hiện và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, chế độ chính sách đối với người lao động, chế độ tiền lương, khen thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; tổ chức thành công đại hội công nhân viên chức, đại hội cổ đông thường niên tại các doanh nghiệp.

Các hoạt động tham gia mua trái phiếu và công trái Chính phủ, ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo thu hút các công đoàn viên ủng hộ. Nhiều phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực do ban chấp hành công đoàn các cơ sở tổ chức, góp phần thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và dịch vụ của doanh nghiệp, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động. Nhiều đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam công nhận là đơn vị doanh nghiệp văn hóa. Hằng năm số công đoàn cơ sở đạt vững mạnh chiếm trên 90%, vượt 20% chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III.

Thực hiện Chỉ thị số 487-CT/TTg ngày 03/7/1997 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Hội Cựu chiến binh trong cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 26/6/1998 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập tổ chức Hội Cựu chiến binh cơ sở trong những doanh nghiệp đủ điều kiện, Đảng ủy Khối đã chỉ đạo cấp ủy cơ sở xem xét thành lập hội cựu chiến binh tại các doanh nghiệp đủ điều kiện. Đến năm 2005, toàn Khối có 08 hội cựu chiến binh cơ sở. Các hội viên hội cựu chiến binh đã phát huy truyền thống, bản chất tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, giữ vững phẩm chất đạo đức, bản lĩnh người lính, hoạt động tích cực, nêu gương sáng trong mọi lĩnh vực để thế hệ trẻ noi theo, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Hằng năm có trên 90% số hội cựu chiến binh cơ sở đạt vững mạnh.

Công tác xã hội nhận được sự quan tâm từ Đảng ủy Khối và các doanh nghiệp. Dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, song các doanh nghiệp, người lao động tích cực tham gia hoạt động xã hội, trích ngày lương hoặc trích từ quỹ phúc lợi, đóng

góp vào các quỹ của tỉnh. Các ngày lễ, tết trong năm, các doanh nghiệp đều tổ chức các hoạt động tình nghĩa thiết thực: thăm hỏi, động viên, tặng quà cho thương binh, gia đình chính sách, gia đình liệt sĩ, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng,...

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở các doanh nghiệp trong Khối đạt được những kết quả tích cực. Đảng ủy Khối lãnh đạo tổ chức thành công Hội thao truyền thống. Đoàn Thanh niên Khối tổ chức hội diễn văn nghệ và hội khỏe trong lực lượng đoàn viên, thanh niên. Các doanh nghiệp còn quan tâm tạo điều kiện tổ chức cho cán bộ công nhân lao động đi tham quan, tìm hiểu, học tập kinh nghiệm ở một số đơn vị trong tỉnh và tỉnh bạn.

Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Đảng bộ Khối đã lãnh đạo thực hiện tốt nội dung của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III về xây dựng Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội. Công tác xây dựng Đảng chuyển biến tích cực, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của người đảng viên không ngừng nâng cao, kịp thời uốn nắn và nghiêm túc xử lý kỷ luật đảng những đảng viên sai phạm. Việc thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, đã phát huy tốt vai trò làm chủ của người lao động, qua đó tạo nên sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong cán bộ, công nhân, người lao động; hoạt động của các tổ chức đoàn thể và tham gia hoạt động xã hội tích cực có hiệu quả...

Tuy nhiên trong công tác xây dựng Đảng, một số mặt còn yếu kém, chưa ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ mới. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng từng lúc, từng nơi thiếu chủ động. Một số tổ chức cơ sở đảng chưa nhận thức đầy đủ và coi trọng đúng mức công tác xây dựng đảng, sinh hoạt cấp ủy và chi bộ chưa đều kỳ theo đúng quy định, nội dung sinh hoạt chất lượng còn hạn chế. Công tác cán bộ thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý còn hạn chế. Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Việc kiểm tra để phát hiện, ngăn ngừa sai phạm thực hiện còn hạn chế. Một số tổ chức cơ sở đảng sau khi thực hiện cổ phần hóa hoạt động lúng túng, nhất là công tác sắp xếp, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ. Năng lực lãnh đạo

và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa chuyển biến kịp với yêu cầu và nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Hoạt động của đoàn thanh niên, công đoàn và hội cựu chiến binh có những đóng góp nhất định vào việc đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III đề ra. Tuy nhiên, hoạt động của các đoàn thể, đặc biệt là hội cựu chiến binh, hội liên hiệp thanh niên còn lúng túng về nội dung, phương thức, hình thức hoạt động, chưa thật sự chủ động và sáng tạo trong việc làm, phong trào các hội, đoàn thể chưa thật mạnh, còn một số đơn vị doanh nghiệp trong Khối chưa thành lập được tổ chức đoàn, hội. Một bộ phận thanh niên có lối sống thực dụng, nặng về tiền lương, thu nhập, chưa coi trọng giá trị nhân văn, một số cá nhân còn vi phạm quy chế cơ quan, doanh nghiệp.

* *

*

Sau 10 năm (1996 - 2005), mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, nhưng các cấp ủy đảng và toàn thể đảng viên trong Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh đã đoàn kết, lãnh đạo đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Với nỗ lực vượt bậc và sự ủng hộ của cán bộ, đảng viên, công nhân viên, người lao động, Đảng bộ Khối đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ, lãnh đạo tốt việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Đa số các doanh nghiệp đều ổn định và phát triển, nhiều doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, tăng khả năng cạnh tranh, các doanh nghiệp đều hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, đảm bảo việc làm cho người lao động, góp phần khẳng định vai trò chủ đạo của kinh tế Nhà nước trong nền kinh tế nhiều thành phần. Công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước từng bước triển khai, mang lại hiệu quả thiết thực; đời sống của cán bộ, công nhân viên, người lao động ngày càng nâng cao. Công tác xây dựng đảng được quan tâm và tăng cường hơn, số cơ sở đảng trong sạch vững mạnh tăng. Vai trò làm chủ của người lao động luôn phát huy

tốt hơn, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong cán bộ, công nhân viên, người lao động. Các tổ chức đoàn thể hoạt động có hiệu quả, phát huy được chức năng, nhiệm vụ của mình, tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

Đạt được những thành quả trên là nhờ sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự hỗ trợ của các sở, ban, ngành; sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; cán bộ lãnh đạo quản lý các doanh nghiệp quyết tâm, có tinh thần trách nhiệm cao và sự năng động, sáng tạo thích ứng với cơ chế thị trường; tinh thần lao động nhiệt tình, tích cực của đội ngũ công nhân lao động trong các doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, sản xuất kinh doanh và dịch vụ của một số doanh nghiệp còn khó khăn, thiếu tính ổn định và bền vững, chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường, chưa có sự chủ động trong hội nhập kinh tế quốc tế. Một số doanh nghiệp thua lỗ, giải thể. Thu nhập và đời sống của người lao động ở một số ít doanh nghiệp còn thấp và chưa ổn định. Công tác xây dựng đảng một số mặt còn hạn chế, chưa ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ mới. Vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng trong các công ty cổ phần chưa được phát huy đầy đủ. Các đoàn thể chưa thật sự đổi mới, vươn lên, hoạt động còn lúng túng.

Những hạn chế trên có nhiều nguyên nhân. Về khách quan, do tác động của sự suy giảm của nền kinh tế thế giới; thay đổi bất lợi của thời tiết; những khó khăn của công cuộc đổi mới đất nước... đã tác động tiêu cực đến hoạt động của các doanh nghiệp. Về chủ quan, sự chủ động trong hội nhập kinh tế của các doanh nghiệp còn hạn chế, chưa đáp ứng được xu thế; một số doanh nghiệp phụ thuộc nhiều vào các thị trường truyền thống, chưa mạnh dạn mở rộng sang các thị trường tiềm năng khác; công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ chưa kịp thời đáp ứng đúng yêu cầu; tư tưởng nặng nề phát triển kinh tế, nhẹ xây dựng đảng ở một số cấp ủy vẫn còn tồn tại; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức đảng chưa chuyển biến kịp với yêu cầu và nhiệm vụ trong giai đoạn mới... Những hạn chế và nguyên nhân của nó sẽ được Đảng bộ Khối nhìn nhận, rút kinh nghiệm và khắc phục trong nhiệm kỳ mới.

Chương III

ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TỈNH BÌNH ĐỊNH LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2005 - 2015)

I. Lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong tình hình mới

Sau 20 năm thực hiện đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, đất nước đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Kinh tế tăng trưởng khá nhanh, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh. Vị thế nước ta trên trường quốc tế không ngừng nâng cao. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn trong tình trạng kém phát triển. Kinh tế còn lạc hậu so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội còn nhiều yếu kém.

Trong tỉnh Bình Định, tuy gặp nhiều khó khăn, thách thức song kinh tế tiếp tục tăng trưởng với nhịp độ khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đến năm 2005, các doanh nghiệp trong tỉnh Bình Định có bước phát triển mới. Công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước có sự chuyển biến. Các doanh nghiệp sau khi cổ phần từng bước ổn định và hoạt động theo chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Nhiều doanh nghiệp ngoài nhà nước hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao. Vì vậy, việc quyết định đổi tên Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định thành Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định là chủ trương đúng đắn, kịp thời, đồng thời mở ra một chặng đường phát triển mới của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh; góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Để kiện toàn sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối đáp ứng yêu cầu tình hình mới; thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 46-KH/TU ngày 07/3/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X của Đảng, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Kế hoạch số 40-KH/ĐUDN ngày 23/3/2005 triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ X của Đảng; đồng thời tập trung chỉ đạo hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức đại hội. Đến tháng 6/2005, có 78 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối hoàn thành công tác tổ chức đại hội, tạo cơ sở để tổ chức Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV theo kế hoạch.

Từ ngày 27/10 đến ngày 28/10/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định lần thứ IV được tổ chức trọng thể tại thành phố Quy Nhơn. Tham dự Đại hội có 197 đại biểu chính thức đại diện cho 2.795 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đến dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Vũ Hoàng Hà - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; đại diện các ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy, các sở, ngành, đoàn thể trong tỉnh; các đồng chí nguyên là Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Với tinh thần “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy mọi nguồn lực để phát triển doanh nghiệp, xây dựng Đảng bộ Khối doanh nghiệp trong sạch vững mạnh, góp phần quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định”, Đại hội nghiêm túc đánh giá những thành tựu và hạn chế, rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III. Trên cơ sở phân tích và nhận định những thuận lợi, khó khăn của tình hình thế giới, trong nước và trong tỉnh những năm tiếp theo, Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ IV đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2006 - 2010.

Về mục tiêu tổng quát: “Đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Phát huy tính năng động sáng tạo của công nhân lao động, khai thác tốt tiềm năng và lợi thế của địa

phương, nguồn lực của doanh nghiệp, tiếp tục sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả sức cạnh tranh của các doanh nghiệp, củng cố tổ chức bộ máy lãnh đạo và quản lý doanh nghiệp, đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ hiện đại, tiên tiến; phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng nhanh, hiệu quả và bền vững, nộp đúng, đủ các khoản vào ngân sách Nhà nước, bảo đảm việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần người lao động. Góp phần giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, bảo vệ quốc phòng, bảo vệ môi trường sinh thái. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, các tổ chức đoàn thể quần chúng vững mạnh”.

Đại hội đề ra mục tiêu chủ yếu đến năm 2010: Đảm bảo việc làm ổn định và trên 50% lao động được đào tạo nghề. Thu nhập bình quân hằng năm tăng từ 10% trở lên. Có 100% đảng viên thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, không sinh con thứ ba. Có 80% doanh nghiệp đạt phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc từ khá trở lên, 100% doanh nghiệp đăng ký và thực hiện tốt vệ sinh môi trường. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh hằng năm 75% trở lên. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm chiếm 80% trở lên. Phát triển đảng viên mới hằng năm đạt 8% so với tổng số đảng viên của Đảng bộ. Các tổ chức đoàn thanh niên, công đoàn, hội cựu chiến binh hằng năm xếp loại vững mạnh chiếm 80% trở lên.

Để lãnh đạo hoàn thành các mục tiêu đề ra, Đại hội đề ra nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ: khai thác thế mạnh của địa phương, quan tâm đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ hiện đại, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ mới vào quá trình sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả; xây dựng và thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế; giữ vững thị trường truyền thống, đồng thời tăng cường tìm kiếm mở rộng thị trường nội địa và thị trường nước ngoài; phát triển dịch vụ giao thông vận tải và bưu chính viễn thông; đẩy mạnh công tác đổi mới sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt

động của các doanh nghiệp nhà nước; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho công nhân lao động, trang bị phương tiện, cải thiện điều kiện lao động...

Về công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, Đại hội đã đề ra nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, bảo đảm vai trò là nền tảng hạt nhân chính trị ở cơ sở, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng; mở rộng và phát huy dân chủ trong Đảng đi đôi với giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ; làm tốt công tác quản lý, giáo dục đảng viên; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, trọng tâm là đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và các đoàn thể quần chúng.

Cùng với việc tập trung kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III và đề ra phương hướng, nhiệm vụ 5 năm (2005 - 2010), Đại hội IV Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh còn kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh khóa III trên tất cả các mặt sản xuất kinh doanh, dịch vụ, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng. Các đại biểu tham dự Đại hội tham gia đóng góp nhiều ý kiến vào bản Dự thảo Văn kiện Đại hội X của Đảng và Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh Bình Định.

Đại hội bầu 21 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất bầu Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí. Đồng chí Lê Văn An được bầu làm Bí thư Đảng ủy Khối; đồng chí Cáp Thanh Bình được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy Khối; bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm 5 đồng chí, đồng chí Đặng Thắng - Ủy viên Ban Thường vụ được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Đại hội bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVII gồm 17 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết.

Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định lần thứ IV là Đại hội trí tuệ, dân chủ, đoàn kết, đổi mới, vì sự nghiệp phát triển

bền vững, thể hiện ý chí, nguyện vọng của toàn thể Đảng bộ, cán bộ, công nhân lao động trong Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh. Đại hội mở ra chặng đường mới cho sự phát triển của tỉnh nói chung, Khối doanh nghiệp tỉnh nói riêng trong những năm tiếp theo - chặng đường đầy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa để góp phần đưa tỉnh Bình Định sớm trở thành tỉnh giàu có, phồn vinh.

Từ ngày 15/11 đến ngày 18/11/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010 diễn ra tại thành phố Quy Nhơn. Đại hội xác định phương hướng, mục tiêu tổng quát giai đoạn 2005 - 2010: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu lực và hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Phát huy nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương; tranh thủ tối đa các nguồn ngoại lực, liên kết, hợp tác với các địa phương và các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước để đẩy mạnh phát triển kinh tế với tốc độ nhanh, hiệu quả và bền vững. Gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân. Tạo bước chuyển biến tiến bộ về chất lượng nguồn nhân lực và trình độ dân trí của nhân dân. Phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái⁽¹⁾.

Nhằm đưa các nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, ngày 14/11/2005, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Kế hoạch số 03-KH/ĐUDN chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp lần thứ IV. Đảng ủy Khối đã tổ chức 02 lớp học tập và quán triệt nghị quyết cho 400 cán bộ chủ chốt các cấp ủy cơ sở. Các cấp ủy của các chi bộ, đảng bộ cơ sở đều có kế hoạch tổ chức học tập và quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động. Đến tháng 4/2006, hơn 90% đảng viên trong toàn Đảng bộ đã tham gia

⁽¹⁾ *Đảng bộ tỉnh Bình Định từ đại hội đến đại hội*, sđd, tr.112.

ngiên cứu, học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội lần thứ IV Đảng bộ Khối. Nhiều cấp ủy đảng cơ sở đã triển khai học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp chu đáo, lựa chọn báo cáo viên có chất lượng, tổ chức thảo luận sôi nổi để xây dựng chương trình hành động phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định, Đảng ủy Khối tập trung xây dựng quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa; phân công trách nhiệm trong Ban Chấp hành; chỉ đạo cấp ủy đảng cơ sở, cùng với lãnh đạo doanh nghiệp và các đoàn thể tổ chức động viên cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động trong Khối doanh nghiệp tỉnh không ngừng nỗ lực, khắc phục mọi khó khăn, ra sức phấn đấu đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

Triển khai kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ IV, các doanh nghiệp trong tỉnh đẩy mạnh đầu tư đổi mới thiết bị, lắp đặt thêm dây chuyền mở rộng sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh; tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước. Năm 2006, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 1.572 tỷ đồng, chiếm 40% so với tổng giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh và tăng 13% so với năm 2005⁽¹⁾. Năm 2007, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 10,7% so với năm 2006.

Cuối năm 2008, cuộc khủng hoảng tài chính và kinh tế thế giới đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế các nước trong đó có Việt Nam. Tại Bình Định, các doanh nghiệp đứng trước nhiều thách thức, hoạt động sản xuất, kinh doanh phục vụ cho xuất khẩu bị thu hẹp, đời sống của công nhân, người lao động gặp nhiều khó khăn, năng lực lãnh đạo, quản lý của bộ phận cán bộ tại một số doanh nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới. Để phát huy những kết quả đạt

⁽¹⁾ Một số doanh nghiệp đạt kết quả khá là: Công ty cổ phần (CP) Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Tổng Công ty PISICO, Công ty cổ phần (CP) Khoáng sản Bình Định, Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định...

được và khắc phục một số hạn chế qua hai năm rưỡi thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng ủy Khối đã xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2005 - 2010: “Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, dịch vụ và du lịch, chú trọng các ngành hàng, sản phẩm có lợi thế của tỉnh như chế biến nông sản, thủy sản, chế biến đồ gỗ, dược phẩm, hàng tiêu dùng, khai thác và chế biến khoáng sản... Tăng cường đầu tư chiều sâu, đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, tiên tiến, ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ mới vào quá trình sản xuất kinh doanh; tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm...”⁽¹⁾.

Trước những khó khăn, thách thức do cuộc khủng hoảng tài chính và kinh tế thế giới, được sự hỗ trợ của Chính phủ⁽²⁾ và sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung đẩy mạnh đầu tư đổi mới trang thiết bị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng lực sản xuất, cải tiến chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường. Một số doanh nghiệp chú trọng xây dựng thương hiệu, triển khai và thực hiện hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế, qua đó từng bước tạo uy tín, tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm trên thị trường⁽³⁾. Đến năm 2010, đa số các doanh nghiệp trong Khối đều ổn

⁽¹⁾ Đảng bộ tỉnh Bình Định, Đảng ủy Khối doanh nghiệp (2008), *Báo cáo kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV*, tr.11-15.

⁽²⁾ Ngày 23/01/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg về hỗ trợ lãi suất 4% cho các doanh nghiệp và cá nhân vay vốn ngắn hạn nhằm giảm chi phí để đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Tiếp đó ngày 04/4/2009, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 443/QĐ-TTg về việc cho vay hỗ trợ lãi suất cho cá nhân, tổ chức vay vốn trung, dài hạn bằng đồng Việt Nam để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, kết cấu hạ tầng, tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm, tạo việc làm.

⁽³⁾ Công ty CP Khoáng sản Bình Định, Công ty CP Bia Sài Gòn - Quy Nhơn, Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định, Công ty CP Thủy sản Bình Định, Tổng Công ty Pisico, Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty CP Xây dựng 47, Cảng Quy Nhơn, Công ty CP Giày Bình Định, Công ty CP May Bình Định,...

định và từng bước phát triển, đưa giá trị sản xuất công nghiệp tăng 13,97% so với cùng kỳ năm 2009. Từ năm 2005 đến năm 2010, giá trị sản xuất công nghiệp tăng trung bình hằng năm là 11%.

Cùng với việc đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, vượt qua những khó khăn, các doanh nghiệp trong Khối nhanh chóng tìm giải pháp mở rộng thị trường trong nước, chủ động tìm kiếm, tiếp cận thị trường nước ngoài. Nhờ vậy, kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối vẫn duy trì sự ổn định. Năm 2008, giá trị xuất khẩu đạt 124,043 triệu USD (tăng 19,7% so với năm 2007). Đến năm 2010 đánh dấu sự khởi sắc khi kim ngạch xuất khẩu đạt 116,954 triệu USD, (tăng 20,46% so với năm 2009) với các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu gồm: hàng thủy sản, nông sản, gạo, giày dép⁽¹⁾. Tính chung kim ngạch xuất khẩu trong 5 năm (2005 - 2010) đạt 420,063 triệu USD, kim ngạch nhập khẩu đạt 207,833 triệu USD.

Hoạt động dịch vụ vận tải hành khách và vận chuyển hàng hóa ngày càng phát triển, phục vụ tốt nhu cầu sản xuất kinh doanh và đi lại của nhân dân. Cảng Quy Nhơn và Cảng Thị Nại đã có sự đầu tư nâng cấp cầu tàu, bến bãi, máy móc thiết bị phục vụ bốc dỡ, vận chuyển hàng hóa, do đó đã rút ngắn thời gian giải phóng tàu, sản lượng hàng hóa thông qua cảng ngày càng tăng, tạo uy tín đối với khách hàng. Năm 2006, sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển đạt 3,181 triệu tấn. Đến năm 2010, sản lượng hàng hóa thông qua cảng biển đạt trên 5,053 triệu tấn, trong đó Cảng Quy Nhơn đạt 4,59 triệu tấn. Các doanh nghiệp vận tải như Công ty cổ phần Bến xe Bình Định, Hợp tác xã Vận tải ô tô Bình Minh không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ tốt việc đi lại của nhân dân.

Hoạt động du lịch, dịch vụ có bước phát triển khá. Một số doanh nghiệp trong Khối (chủ yếu là dịch vụ khách sạn, nhà hàng) từng bước đáp ứng nhu cầu và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

⁽¹⁾ Những đơn vị đạt kim ngạch xuất khẩu cao: Công ty CP Lương thực Bình Định, Công ty CP Thủy sản Bình Định, Công ty CP Khoáng sản Bình Định, Tổng Công ty Pisico.

Năm 2006, lượng khách du lịch tăng 18% trong đó khách quốc tế tăng 23% so với năm 2005. Năm 2007, lượng khách du lịch tăng 22,5% so với cùng kỳ, nhất là trong dịp hè và các ngày lễ, doanh thu du lịch tăng 25% so với năm 2006.

Năm 2008, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định tổ chức Festival Tây Sơn Bình Định, nhiều doanh nghiệp trong Khối tham gia hoạt động trưng bày giới thiệu sản phẩm tới người tiêu dùng. Hoạt động này đã thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước đến với Bình Định, góp phần thúc đẩy du lịch phát triển. Đến năm 2010, lượng khách du lịch tăng 25% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách quốc tế tăng 24%. Số ngày lưu trú trung bình 1,5 - 1,9 ngày/lượt khách (năm 2008 là 1,6 ngày/lượt khách). Từ năm 2005 đến năm 2010, lượng khách du lịch đến địa bàn tỉnh Bình Định qua các doanh nghiệp thuộc Khối tăng bình quân hàng năm 21%.

Để đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp cũng như đời sống của nhân dân, ngành điện đã không ngừng cải tạo, nâng cấp hệ thống quản lý điện ở nông thôn và xây dựng mạng lưới điện ở khu, cụm công nghiệp. Hoạt động dịch vụ bưu chính viễn thông tiếp tục được mở rộng và phát triển theo hướng hiện đại, đáp ứng tốt hơn yêu cầu thông tin liên lạc, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo của các cấp ủy đảng. Trong năm 2006, Bưu điện tỉnh Bình Định đã phát triển được 19.477 thuê bao, nâng tổng số thuê bao lên 110.641 máy. Đến năm 2009, số máy thuê bao tăng lên là 34.200 máy, nâng tổng số thuê bao là 318.810 máy, bình quân 16 máy/100 dân.

Lĩnh vực ngân hàng tiếp tục có bước phát triển và nhanh chóng thích ứng với tình hình mới. Năm 2006, thực hiện nâng cấp 03 chi nhánh ngân hàng cấp II lên chi nhánh cấp I⁽¹⁾. Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương Quy Nhơn và Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương Phú Tài thuộc Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã chuyển đổi sang hình thức cổ phần hóa, phát huy những thành tựu đạt được, tiếp tục

⁽¹⁾ Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và phát triển Phú Tài, Chi nhánh Ngân hàng Công thương Khu công nghiệp Phú Tài.

hoạt động có hiệu quả. Các ngân hàng thương mại trong Khối tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, mở rộng nhiều loại hình phục vụ để tăng sức cạnh tranh, thu hút khách hàng.

Để đồng hành cùng các doanh nghiệp vượt qua những khó khăn, thách thức, thực hiện Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 23/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ, các ngân hàng thương mại trong Khối đã hỗ trợ lãi suất 4% cho các doanh nghiệp và cá nhân vay vốn ngắn hạn nhằm giảm chi phí sản xuất kinh doanh, dịch vụ; đồng thời thực hiện nhiều giải pháp để đẩy mạnh công tác huy động vốn, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. Năm 2010, các ngân hàng đã giải ngân được 20.887 tỷ đồng, tăng gấp 4 lần so với năm 2009 (với 5.987 tỷ đồng). Mặc dù cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu vẫn còn ảnh hưởng nặng nề tới nền tài chính Việt Nam, song nợ xấu chiếm tỷ lệ thấp (trong khung được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép). Nhìn chung, giai đoạn 2005 - 2010, hệ thống ngân hàng thương mại đã có nhiều giải pháp phù hợp, hoạt động hiệu quả, đảm bảo lưu thông vốn cho doanh nghiệp. Nguồn vốn huy động hằng năm bình quân đạt 9,1 ngàn tỷ đồng; dư nợ cho vay bình quân hàng năm đạt 11,3 ngàn tỷ đồng, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ lãi suất của Chính phủ và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các công ty bảo hiểm tăng cường mở rộng thị trường và chiếm giữ gần 70% thị phần trên địa bàn tỉnh Bình Định. Công tác chi trả bồi thường cho khách hàng được thực hiện theo quy định. Ngoài ra, các doanh nghiệp tích cực thực hiện nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và một số bảo hiểm khác cho công nhân, người lao động theo đúng quy định.

Trong lĩnh vực tài chính, các doanh nghiệp trong Khối luôn chấp hành và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, góp phần tăng nguồn thu ngân sách hàng năm của tỉnh. Năm 2006, các doanh nghiệp nộp ngân sách trong tỉnh đạt 290 tỷ đồng, năm 2007 đạt 341,058 tỷ

đồng. Đến năm 2009, các doanh nghiệp nộp vào ngân sách 407,297 tỷ đồng, năm 2010 là 885,045 tỷ đồng, góp phần quan trọng vào sự phát triển và tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh.

Từ năm 2006, công tác cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước được thực hiện theo lộ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra. Chuyển Công ty trách nhiệm hữu hạn Bia Sài Gòn - Quy Nhơn thành công ty cổ phần; chuyển Lâm trường Quy Nhơn thành Công ty Lâm nghiệp Quy Nhơn; chuyển một số doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn⁽¹⁾. Bên cạnh đó, một số doanh nghiệp cổ phần hóa tiếp tục bán phần vốn của Nhà nước cho cổ đông trong và ngoài công ty. Tính đến hết năm 2010, toàn Đảng bộ Khối đã có 52 doanh nghiệp hoạt động theo loại hình công ty cổ phần⁽²⁾. Các doanh nghiệp sau khi chuyển đổi đã nhanh chóng thích ứng, duy trì sự ổn định, năng động trong sản xuất kinh doanh, chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, mang lại nguồn thu đáng kể cho ngân sách tỉnh.

Đảng bộ Khối luôn quan tâm đến công tác quốc phòng, an ninh. Hằng năm, các doanh nghiệp đều đăng ký và xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Qua đánh giá hằng năm có 80% doanh nghiệp được Công an tỉnh Bình Định xếp loại xuất sắc. Riêng năm 2010, toàn Đảng bộ Khối có 47 đơn vị xếp loại xuất sắc; 12 đơn vị khá. Ngoài ra, các doanh nghiệp còn chú trọng công tác bảo vệ kho tàng, tài sản, công tác phòng cháy, chữa cháy, củng cố lực lượng bảo vệ, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

⁽¹⁾ Công ty Thực phẩm Xuất nhập khẩu Lam Sơn, Công ty Xổ số Kiến thiết Bình Định, Công ty Khách sạn Du lịch Công đoàn Bình Định...

⁽²⁾ Một số doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối đã hoàn thành việc cổ phần hóa và nhanh chóng ổn định sản xuất như: Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Định, Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn, Công ty CP Lương thực Bình Định. Chuyển đổi 01 công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) thành công ty cổ phần (Công ty CP Bia Sài Gòn - Quy Nhơn); chuyển 02 doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH (Công ty TNHH Thực phẩm Xuất nhập khẩu Lam Sơn và Công ty TNHH Xổ số Kiến thiết Bình Định); chuyển đổi Lâm trường Quy Nhơn thành Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy Khối doanh nghiệp, các doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ. Các cấp ủy đảng trong các doanh nghiệp thường xuyên chú trọng phát huy quyền làm chủ của người lao động trong doanh nghiệp theo đúng quy định của Nhà nước. Công đoàn, đoàn thanh niên và ban thanh tra nhân dân các đơn vị tích cực tổ chức cho người lao động tham gia góp ý xây dựng, thực hiện và giám sát thực hiện các quy chế, quy định tại đơn vị. Các quy chế được xây dựng đều bám sát với cơ sở để bảo đảm tính khả thi và vận dụng có hiệu quả vào thực tiễn cơ quan, đơn vị⁽¹⁾. Qua đó đã góp phần nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của người lao động trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý doanh nghiệp, tạo môi trường thuận lợi để giám sát, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, đồng thời tăng cường xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong doanh nghiệp, đảm bảo cho người lao động gắn bó lâu dài và cùng với doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Thực hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối tích cực tham gia hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa. Nhân dịp lễ, tết, Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7),... các doanh nghiệp tổ chức thăm hỏi và tặng quà các Mẹ Việt Nam anh hùng, các gia đình chính sách, cán bộ nghỉ hưu... Nhiều đơn vị đã tích cực hưởng ứng, ủng hộ kinh phí vào các quỹ do tỉnh, các ngành, đoàn thể phát động. Năm 2010, các doanh nghiệp đã trực tiếp vận động cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động đóng góp hàng chục tỷ đồng xây dựng “Quỹ tình thương”, “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”,... đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách và hộ nghèo trên địa bàn, ủng hộ đồng bào ở các địa phương bị thiên tai, hoạn nạn⁽²⁾... Những hoạt

⁽¹⁾ Quy chế tài chính, quy chế phân phối tiền lương, quy chế phụ cấp chức vụ, quy chế thi nâng bậc, quy chế khen thưởng, kỷ luật, quy chế đào tạo, quy chế tuyển dụng cán bộ và người lao động, quy chế quản lý tài sản; các nội quy, quy định về chế độ bảo mật, bảo vệ đơn vị, chế độ giữ gìn giấc làm việc,...

⁽²⁾ Công ty CP Xây dựng 47 với gần 600 triệu đồng, Công ty CP Khoáng sản Bình Định hơn 120 triệu đồng, Công ty CP Dịch vụ - công nghiệp Hàng Hải là 114 triệu đồng, Công ty CP Lương thực Bình Định, Công ty Bảo Việt Bình Định hơn 100 triệu đồng, Công ty CP Vật tư Kỹ thuật nông nghiệp Bình Định, Công ty Bảo Việt Nhân thọ là 100 triệu đồng,...

động trên của các doanh nghiệp thể hiện sự tri ân, biết ơn với các thế hệ đi trước và là trách nhiệm tiếp nối truyền thống nhân văn của các doanh nghiệp, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người có công. Hằng năm, các doanh nghiệp còn thường xuyên duy trì các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, giao lưu kết nghĩa với các đơn vị bộ đội trên địa bàn tỉnh nhân kỷ niệm Ngày Biên phòng toàn dân, Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và Ngày hội Quốc phòng toàn dân.

Thực hiện chính sách và pháp luật về bảo vệ môi trường, các doanh nghiệp trong Khối luôn quan tâm, áp dụng công nghệ hiện đại trong xây dựng hệ thống xử lý nước thải, thu gom chất thải rắn để không gây ô nhiễm môi trường; tiến hành trồng thêm cây xanh để cải thiện cảnh quan và môi trường của doanh nghiệp. Mặt khác, các doanh nghiệp còn ký cam kết với chính quyền sở tại những quy định về công tác bảo vệ môi trường. Qua những đợt kiểm tra, khảo sát của các ngành chức năng, hầu hết các doanh nghiệp đều nhận thức rõ trách nhiệm đối với môi trường, cộng đồng, thực hiện tốt và tuân thủ đúng quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

Quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV (2005 - 2010), được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, các sở, ngành của tỉnh, Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đảng đã phát huy những kết quả đạt được, từng bước khắc phục những khó khăn, phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội IV đề ra. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV còn một số hạn chế. Tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tuy có bước tăng trưởng, nhưng tính ổn định và bền vững chưa cao; quan tâm đầu tư đổi mới trang thiết bị, dây chuyền sản xuất hiện đại, công nghệ tiên tiến, nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và xuất khẩu; khả năng cạnh tranh chưa đủ mạnh. Ở một số doanh nghiệp, thu nhập và đời sống của người lao động còn thấp và chưa thật ổn định.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 36-KH/TU ngày 05/10/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Bình Định về việc tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Đảng ủy Khối đã ban hành Kế hoạch số 75-KH/ĐUDN ngày 20/10/2009 triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, và tập trung chỉ đạo hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức đại hội. Đến tháng 6/2010, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối đã hoàn thành công tác tổ chức đại hội.

Từ ngày 16/8 đến ngày 17/8/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức tại thành phố Quy Nhơn. Tham dự Đại hội có 243 đại biểu đại diện cho gần 3.000 đảng viên, đến từ 83 chi bộ, đảng bộ trực thuộc. Đến dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Nguyễn Văn Thiện - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định cùng đại biểu lãnh đạo các ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy, đại biểu các sở, ngành, các đoàn thể tỉnh, các đồng chí nguyên là bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh.

Căn cứ tình hình thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV. Trên cơ sở nhận định những thuận lợi, khó khăn của tình hình thế giới, trong nước và trong tỉnh, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ 5 năm (2010 - 2015): “Phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên và công nhân lao động trong các doanh nghiệp, khai thác tốt tiềm năng và lợi thế của địa phương, nguồn lực của doanh nghiệp, tăng cường liên doanh liên kết tạo sức mạnh từ bên trong và tranh thủ nguồn lực bên ngoài. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp, củng cố và phát triển doanh nghiệp; đẩy mạnh đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ hiện đại, tiên tiến, phát triển sản xuất kinh doanh - dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng nhanh và bền vững; tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, đủ sức cạnh tranh trên thị trường; bảo đảm việc làm, cải thiện đời sống cho người lao động; giữ vững an ninh, trật tự, bảo đảm an toàn lao động và môi trường sinh thái. Tiếp tục thực hiện có

hiệu quả Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ Khối, xây dựng Đảng bộ Khối trong sạch, vững mạnh; các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh, xuất sắc”.

Đại hội thống nhất đề ra các mục tiêu chủ yếu trong nhiệm kỳ 2010 - 2015: Thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh - dịch vụ hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu, kế hoạch của doanh nghiệp đề ra. Kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân hàng năm 15% trở lên. Đầu tư phát triển cả nhiệm kỳ tăng 35 - 40% trở lên. Thực hiện đúng, đủ các khoản thuế và nộp ngân sách Nhà nước. Đối với các công ty cổ phần cổ tức bình quân hàng năm đạt trên 12%. Thu nhập người lao động tăng bình quân 15%/năm trở lên. Đảm bảo ổn định việc làm cho người lao động, số lao động đã qua đào tạo nghề đạt 70% trở lên. 100% cơ sở sản xuất thực hiện vệ sinh môi trường, trong đó 80% cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn đảm bảo vệ sinh môi trường. Thực hiện nghiêm chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình. Bảo đảm an ninh trật tự, thực hiện phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt khá và xuất sắc hàng năm trên 85%. Kết nạp đảng viên mới tăng 7%/năm so với tổng số đảng viên. Đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 85 - 90% trở lên. Cán bộ, đảng viên được đào tạo chuyên môn, lý luận chính trị theo quy hoạch và đúng tiêu chuẩn cán bộ đã quy định. Tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh hàng năm đạt 70% trở lên, trong đó không có cơ sở đảng yếu kém. Tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh hàng năm vững mạnh và xuất sắc đạt 80% trở lên.

Đại hội đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ; chú trọng các dịch vụ có giá trị lợi nhuận cao và có giá trị gia tăng lớn góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương; đẩy mạnh công tác cổ phần hóa doanh nghiệp; nâng cao đời sống và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với cán bộ, công nhân, người lao động; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và các hoạt động xã hội trong doanh nghiệp.

Về công tác xây dựng Đảng, Đại hội đề ra nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác tổ chức, cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ; phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị lãnh đạo của tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp; chú trọng kết nạp vào Đảng lực lượng công nhân trực tiếp sản xuất, có trình độ, quan tâm phát triển đảng viên ở những đơn vị chưa có hoặc có ít đảng viên; tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; đổi mới phương thức và nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác và các tổ chức đoàn thể, tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn thể hoạt động.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa V gồm 23 đồng chí. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định về công tác nhân sự, Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa V đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối 04 đồng chí, bầu đồng chí Trần Văn Thọ, đồng chí Trần Đình Thiện làm Phó Bí thư Đảng ủy Khối; bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm 5 đồng chí, đồng chí Huỳnh Nghiêm Phương làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Đại biểu dự Đại hội tham gia góp ý cho các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI. Đại hội đã bầu 19 đồng chí đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết vào Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVIII. Đến ngày 01/9/2010, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định điều động và chỉ định bổ sung đồng chí Phan Văn Huệ - Phó Bí thư Huyện ủy Hoài Nhơn vào Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối.

Từ ngày 27/10 đến ngày 29/10/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015 diễn ra tại thành phố Quy Nhơn. Trên cơ sở kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, phân tích tình hình thuận lợi và khó khăn của đất nước và của tỉnh, Đại hội xác định phương hướng chung nhiệm kỳ 2010 - 2015: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát huy nội lực, tranh thủ tối đa các nguồn ngoại lực;

khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh; tích cực thu hút đầu tư, liên kết, hợp tác với các địa phương, các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà, trong đó tập trung phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao, hiệu quả và bền vững. Gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo đảm môi trường sinh thái; tạo tiền đề để đến năm 2020, tỉnh Bình Định cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp⁽¹⁾.

Bước đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ V trong bối cảnh chính trị, kinh tế thế giới diễn biến phức tạp; tình hình kinh tế trong nước và tỉnh gặp nhiều khó khăn, lạm phát, giá cả nguyên, nhiên, vật liệu và nhiều loại hàng hóa, lãi suất ngân hàng tăng cao ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất khẩu, việc làm và đời sống của cán bộ, công nhân và người lao động.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ V, các cấp ủy và lãnh đạo doanh nghiệp đã đưa ra những giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn sản xuất kinh doanh, từng bước khắc phục khó khăn, linh hoạt mở rộng thị trường và đầu ra cho sản phẩm, trước hết là củng cố những thị trường truyền thống. Do đó, năm 2011 giá trị sản xuất công nghiệp tăng 13,4% so với năm 2010. Việc chủ động tìm phương thức thoát khỏi ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng như tiếp thêm động lực cho các doanh nghiệp tận dụng hợp lý nguồn lực lao động phù hợp với điều kiện và khả năng của mình, phát huy tính sáng tạo, tinh thần trách nhiệm, chia sẻ lợi ích, khó khăn, gắn kết chặt chẽ người lao động với doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối từng bước vươn lên, sản xuất có mức tăng khá⁽²⁾.

⁽¹⁾ *Đảng bộ tỉnh Bình Định từ đại hội đến đại hội*, sđd, tr.119.

⁽²⁾ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty CP Khoáng sản Bình Định, Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định, Công ty Thủy điện An Khê - Kanak, Công ty CP Thủy sản Bình Định.

Trong những năm 2013 - 2015, một số doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư máy móc thiết bị với công nghệ tiên tiến, cải tiến quy trình khai thác và tập trung chế biến sâu các sản phẩm, đủ tiêu chuẩn xuất khẩu góp phần đáng kể vào việc tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Mặt khác, doanh nghiệp chủ động đề ra các phương án sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường nội địa và quốc tế, trong đó, một số sản phẩm tăng khá như: khoáng sản, thủy sản đông lạnh, may mặc, giày da, dăm gỗ, dược phẩm... Nhờ vậy, giai đoạn 2010 - 2015, doanh thu của các doanh nghiệp trong Khối tăng trung bình 19%/năm.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng tiến độ, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, hạ tầng cho doanh nghiệp, thu hút đầu tư nhiều dự án, nhanh chóng đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, hình thành chuỗi liên kết, cung ứng giữa các doanh nghiệp trong tỉnh, tạo động lực cho phát triển kinh tế⁽¹⁾.

Trên lĩnh vực thương mại, hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Thị trường xuất khẩu, giá nguyên liệu, nhiên vật liệu, tỷ giá ngoại tệ không ổn định, giá vàng tăng cao, các doanh nghiệp xuất khẩu phải đối mặt với nhiều rào cản mới trong thương mại quốc tế làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất và xuất khẩu của các doanh nghiệp. Năm 2011, kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp trong Khối đạt 103,426 triệu USD, giảm 11,57% so cùng kỳ năm 2010 (chiếm 23,15% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh); kim

⁽¹⁾ Trong năm 2013, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định hoàn thành cơ bản công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Long Mỹ; thi công và hoàn thành các công trình, hạng mục công trình, giải phóng mặt bằng cho Khu du lịch Hải Giang, khu phi thuế quan, Khu tái định cư Nhơn Phước giai đoạn 2; hoàn thành công tác san nền, xây dựng cơ bản hạ tầng giai đoạn 1 trên 158 ha của Khu công nghiệp Nhơn Hòa; xây dựng, nâng cấp công trình hạ tầng Khu công nghiệp Phú Tài - Long Mỹ với giá trị đầu tư 29,8 tỷ đồng... Đến năm 2014, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp tục tập trung giải quyết vướng mắc trong bồi thường giải phóng mặt bằng tại: Khu du lịch tâm linh - Linh Phong, Khu du lịch Vinpearl Quy Nhơn, Khu trung tâm thương mại - dịch vụ - du lịch Nhơn Hội và Khu công nghiệp Phú Tài - Long Mỹ.

ngạch nhập khẩu đạt 56,299 triệu USD, tăng 49,40% so với năm 2010 (chiếm 36,97% kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh).

Năm 2012, thực hiện nghị quyết, quyết định của Chính phủ, các cấp, các ngành tỉnh Bình Định triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh và mở rộng thị trường⁽¹⁾. Nhờ vậy, trong năm này kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp trong Khối đạt 254,2 triệu USD, tăng gấp 2,46 lần so cùng kỳ năm 2011 (chiếm 48,73% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh), trong đó các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là hàng thủy sản, khoáng sản, dăm gỗ, giày dép⁽²⁾. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 77 triệu USD, tăng 37% so với năm 2011 (chiếm 42,54% kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh) với các sản phẩm chủ yếu là gỗ, hải sản, phân bón các loại,... Đến năm 2015, kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp thuộc Khối đạt 420,5 triệu USD, tăng 3,42% so với năm 2014 (chiếm 61,4% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh). Những nhóm hàng có giá trị xuất khẩu tăng khá như thủy sản đông lạnh, đồ gỗ, giày da⁽³⁾. Kim ngạch nhập khẩu đạt 77,7 triệu USD, tăng 28% so với năm 2014 (chiếm 29,5% kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh), chủ yếu nhập khẩu máy móc, phân bón, thủy sản để chế biến, nguyên phụ liệu may mặc, giày da phục vụ nhu cầu sản xuất của doanh nghiệp. Các hoạt động thương mại nội địa tiếp tục ổn định, góp phần giữ vai trò bình ổn thị trường⁽⁴⁾.

⁽¹⁾ Ngày 10/5/2012, Chính phủ ra Nghị quyết số 13/NQ-CP về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường; ngày 07/9/2012 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 1231/QĐ-TTg đề ra các giải pháp, chương trình hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động; ngày 07/01/2013, Chính phủ ra Nghị quyết số 02/NQ-CP về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu.

⁽²⁾ Một số đơn vị đạt kim ngạch xuất khẩu cao như: Công ty CP Thủy sản Bình Định, Công ty CP Khoáng sản Bình Định, Công ty CP Giày Bình Định, Công ty TNHH Nguyên liệu Giấy Quy Nhơn,...

⁽³⁾ Một số doanh nghiệp có kim ngạch xuất khẩu cao như: Công ty CP Thủy sản Bình Định (44,7 triệu USD), Công ty CP Phú Tài (35,3 triệu USD),...

⁽⁴⁾ Đảng ủy Khối doanh nghiệp (2015), Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016, tr. 2.

Đánh giá về tình hình sản xuất công nghiệp và thương mại trong những năm 2010 - 2015, Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp lần thứ VI (2015) nhận định: “Phần lớn, các doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản xuất - kinh doanh - dịch vụ có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; việc làm ổn định, đời sống vật chất, tinh thần của người lao động từng bước được cải thiện”.

Thực hiện Nghị quyết về đầu tư phát triển du lịch giai đoạn 2011 - 2015, cấp ủy, lãnh đạo các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch đã tích cực triển khai tổ chức hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch của doanh nghiệp, chủ động liên kết với các doanh nghiệp tạo ra sản phẩm du lịch có tính liên kết vùng nhất là trong khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; quan tâm công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới. Năm 2015, lượng khách tăng 30% so với năm 2011. Giai đoạn 2010 - 2015, lượng khách du lịch tăng hằng năm gần 10% (từ 92.682 lượt năm 2011 lên 126.533 lượt năm 2014), số ngày lưu trú trung bình từ 1,33 ngày/lượt khách năm 2011 lên gần 2,0 ngày/lượt khách năm 2014. Chất lượng hoạt động lữ hành tiếp tục được nâng cao, thu hút ngày càng nhiều khách du lịch đến với Bình Định.

Các doanh nghiệp vận tải thuộc Đảng bộ Khối luôn nâng cao trách nhiệm, phục vụ tốt việc vận chuyển hàng hóa và đi lại của nhân dân. Trước yêu cầu phát triển của nền kinh tế và hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, Cảng Quy Nhơn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết bị công nghệ, cải tiến quy trình, giải phóng tàu nhanh, rút ngắn thời gian, tăng khả năng thông quan hàng hóa và giảm chi phí cho chủ tàu, chủ hàng. Năm 2012, Cảng Quy Nhơn đầu tư 31,6 tỷ đồng nạo vét, nâng cấp cầu tàu, cải tạo kho hàng CFS, nâng cấp đường nội bộ, đầu tư trạm cân ô tô số 100 tấn để có thể đón những tàu có trọng tải lớn. Nhờ vậy, sản lượng hàng hóa thông qua cảng trong năm 2012 đạt 5.748.751 tấn. Đến năm 2015, tổng lượng hàng hóa thông qua 2 cảng biển Quy Nhơn và Thị Nại đạt 8,54 triệu tấn (năm 2010 chỉ đạt 5,053 triệu tấn), trong đó riêng Cảng Quy Nhơn đạt 7,52 triệu tấn

(năm 2010 đạt 4,59 triệu tấn). Những thành quả này góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định và khu vực miền Trung - Tây Nguyên, khẳng định vai trò động lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Hoạt động bưu chính, viễn thông tiếp tục đáp ứng yêu cầu thông tin liên lạc của người dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, đảm bảo quốc phòng, an ninh, tạo nên diện mạo mới cho các khu dân cư. Các doanh nghiệp trong lĩnh vực điện, nước làm tốt công tác sản xuất, phân phối, phục vụ kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân, tuyên truyền, vận động tiết kiệm điện, tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Giờ trái đất”. Ngành điện hoàn thành di dời lưới điện phục vụ dự án mở rộng Quốc lộ 1A theo chủ trương của Chính phủ.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các ngân hàng trong Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh đã chủ động tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng, triển khai hoạt động cho vay và giải quyết nợ xấu. Tham gia Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định tổ chức, các ngân hàng đưa ra các giải pháp tín dụng tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp điều chỉnh giảm lãi suất, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ, miễn giảm lãi phải trả cho khách hàng vay nợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngân hàng Chính sách xã hội Bình Định triển khai cho sinh viên, các hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vay vốn với lãi suất ưu đãi, giúp họ vượt qua khó khăn, đầu tư sản xuất, tăng thu nhập. Tính đến cuối năm 2015, tổng dư nợ là 37,7 ngàn tỷ đồng, tăng 15,9% so với năm 2014 (trong đó dư nợ trung, dài hạn là 15,6 nghìn tỷ đồng, nợ quá hạn là 394 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu 1,04% trên tổng dư nợ), nguồn vốn huy động được 36,7 nghìn tỷ đồng, tăng 51,1% so với năm 2014 (trong đó vốn tự huy động là 25,2 nghìn tỷ đồng).

Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp phát triển, công tác đóng góp các nguồn thuế vào ngân sách của tỉnh có sự tiến triển tốt. Các doanh nghiệp đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước. Năm 2011, các doanh nghiệp

thuộc Đảng bộ Khối đã nộp vào ngân sách nhà nước 1.399,24 tỷ đồng, tăng 58,11% so với năm 2010, trong đó nộp vào ngân sách của tỉnh 1.171,809 tỷ đồng. Đến năm 2015 nộp vào ngân sách nhà nước 2.255 tỷ đồng (tăng 161,18% so với năm 2011), trong đó nộp ngân sách của tỉnh 2.058 tỷ đồng⁽¹⁾.

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội, các doanh nghiệp tiến hành rà soát và cắt giảm nhiều công trình, dự án chưa thật cần thiết. Trong bối cảnh cạnh tranh của nền kinh tế thị trường, nhiều doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối thường xuyên quan tâm đầu tư, mua sắm máy móc, thiết bị công nghệ tiên tiến, xây dựng nhà xưởng, mở rộng sản xuất kinh doanh và dịch vụ của các doanh nghiệp cũng như xây dựng và duy trì hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế như: ISO 9001:2000; ISO 9001:2008; ISO 14000 về quản lý môi trường; HACCP, GMP WHO, BRC, IFS về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, dược phẩm, thiết bị y tế. Từ năm 2011 đến năm 2015, tổng đầu tư bình quân mỗi năm đạt gần 735 tỷ đồng. Nhờ vậy, các doanh nghiệp nhanh chóng tiếp cận với phương thức sản xuất hiện đại, góp phần nâng cao vị thế, năng suất, chất lượng thương hiệu sản phẩm, đáp ứng đòi hỏi khắt khe từ thị trường, đảm bảo ưu thế cạnh tranh, tối đa hóa lợi nhuận, mang lại giá trị ưu việt và đó cũng là yếu tố sống còn của doanh nghiệp⁽²⁾.

⁽¹⁾ Một số doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối có mức nộp thuế cao, tiêu biểu như: Công ty Xăng dầu Bình Định: 620 tỷ đồng, Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Trung: 199 tỷ đồng, Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh: 134 tỷ đồng, Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định: 110 tỷ đồng, Công ty CP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định: 104 tỷ đồng, Công ty CP Phú Tài: 103 tỷ đồng, Công ty CP Xây dựng 47: 98 tỷ đồng,...

⁽²⁾ Một số doanh nghiệp có mức đầu tư lớn như: Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty CP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định, Công ty CP Xây dựng 47, Công ty CP Phú Tài, Công ty CP Khoáng sản Bình Định, Công ty TNHH MTV Cảng Quy Nhơn, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Định, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Định, Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bình Định, Viễn thông Bình Định,...

Hoạt động thu hút các dự án đầu tư tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp tục có sự khởi sắc. Tính đến năm 2015, Khu kinh tế Nhơn Hội có 41 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký 33.500 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện lũy kế đạt 4.000 tỷ đồng. Tại các khu công nghiệp của tỉnh, lũy kế đến năm 2015 có 219 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký 30.323 tỷ đồng.

Thực hiện Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, hoạt động cổ phần hóa của các doanh nghiệp trong tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực. Năm 2013 đã tiến hành cổ phần hóa và chuyển đổi hoạt động theo công ty cổ phần đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cảng Quy Nhơn, Tổng Công ty Sản xuất - Đầu tư - Dịch vụ xuất nhập khẩu Bình Định, Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định, Công ty trách nhiệm hữu hạn Du lịch Công đoàn Bình Định. Theo đó, bước đầu làm thay đổi phương thức quản lý, nâng cao tính công khai, minh bạch, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, góp phần tháo gỡ kịp thời khó khăn về tài chính, tiết kiệm chi phí, gắn kết người lao động, ổn định và phát triển trong xu thế hội nhập với kinh tế khu vực và thế giới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Các doanh nghiệp trong Khối thường xuyên tâm tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, công nhân, người lao động; tổ chức thăm hỏi, tặng quà các Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình chính sách, cán bộ nghỉ hưu, cán bộ công nhân viên nhân dịp các ngày lễ, tết. Năm 2011, các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối đã tổ chức vận động, quyên góp ủng hộ nhân dân Nhật Bản gặp thiên tai do động đất và sóng thần với số tiền hơn 16,381 tỷ đồng. Hoạt động này góp phần giáo dục ý thức, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp đối với những vấn đề từ thiện, nhân đạo quốc tế. Từ năm 2011 đến năm 2015, các doanh nghiệp trong Khối vận động cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động tiếp tục đóng góp xây dựng quỹ bảo trợ trẻ em, quỹ đền ơn đáp

nghĩa, xây nhà tình nghĩa, giúp đỡ xã nghèo, những gia đình gặp khó khăn với số tiền hơn 130 tỷ đồng⁽¹⁾.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Khối cùng Đảng ủy xã Nhơn Thọ (thị xã An Nhơn) đã ký kết chương trình phối hợp xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; thực hiện xây 01 nhà tình nghĩa trị giá 50 triệu đồng cho đối tượng chính sách. Đảng ủy Khối chỉ đạo Đoàn Thanh niên Khối doanh nghiệp tỉnh tổ chức nhiều hoạt động như tặng quà cho học sinh nghèo, thực hiện chương trình thấp sáng đường quê, trồng cây xanh, phối hợp tổ chức chương trình thấp nền tri ân các anh hùng liệt sĩ nhân dịp 27/7, tặng tủ sách cho nhà văn hóa xã.

Các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối quan tâm thực hiện chính sách cho người lao động về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và một số bảo hiểm khác theo luật định. Đây là việc làm thể hiện trách nhiệm của người sử dụng lao động đối với công nhân, góp phần gắn kết chặt chẽ giữa công nhân đối với doanh nghiệp. Quyền lợi được đảm bảo, công nhân yên tâm làm việc, ra sức thi đua nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất cho doanh nghiệp. Các doanh nghiệp luôn chú trọng đến công tác vệ sinh, môi trường; xây dựng doanh nghiệp có môi trường sinh thái đảm bảo “Xanh - sạch - đẹp”; xử lý chất thải rắn và nước thải đạt yêu cầu theo các quy định hiện hành.

Trong công tác quốc phòng, an ninh, các doanh nghiệp thực hiện xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tại chỗ. Tăng cường xây dựng củng cố lực lượng bảo vệ của đơn vị, phối kết hợp với các lực lượng

⁽¹⁾ Năm 2012, số tiền đóng góp của doanh nghiệp vào các quỹ là hơn 7,094 tỷ đồng, tiêu biểu như: Công ty CP Khoáng sản Bình Định: 906 triệu đồng, Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh: 651 triệu đồng, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Định: 505 triệu đồng, Công ty CP Dịch vụ công nghiệp Hàng hải: 372 triệu đồng, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn: 324 triệu đồng, Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn 290 triệu đồng, Công ty CP Vật tư Kỹ thuật nông nghiệp Bình Định: 173 triệu đồng, Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định: 124 triệu đồng. Năm 2013, tổng số tiền đóng góp cho công tác xã hội là 29,962 tỷ đồng; năm 2014 là 31,1 tỷ đồng.

công an, dân phòng trên địa bàn doanh nghiệp hoạt động để tiến hành giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tăng cường giáo dục và thực hiện tốt an toàn giao thông. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được phát động và thực hiện có hiệu quả tại các doanh nghiệp. Năm 2011, có 40 doanh nghiệp được Công an tỉnh xếp loại xuất sắc. Năm 2014, toàn Đảng bộ Khối có 15 doanh nghiệp đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” loại xuất sắc, 46 doanh nghiệp đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” loại khá.

Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ IV và lần thứ V (2005 - 2015), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, hầu hết các doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh - dịch vụ có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, tạo việc làm ổn định cho công nhân; đời sống vật chất, tinh thần của người lao động từng bước được cải thiện. Tuy nhiên, một số cấp ủy đảng, lãnh đạo doanh nghiệp đôi lúc chưa thật sự chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp kịp thời để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; việc đầu tư đổi mới trang thiết bị, công nghệ chưa đồng bộ, công tác quản trị doanh nghiệp còn nhiều hạn chế, một số doanh nghiệp sản xuất kinh doanh kém hiệu quả, thậm chí thua lỗ kéo dài. Công tác sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước có nơi, có lúc chưa kịp tiến độ kế hoạch đề ra.

II. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu tình hình mới

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ Khối chú trọng và xem đây là nhiệm vụ then chốt, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, vừa góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu và nhiệm vụ chính trị đề ra. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ Khối luôn tự đổi mới, xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện, tổ chức chỉ đạo, điều hành để nâng cao năng lực lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng bộ Khối doanh nghiệp tổ chức quán triệt việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh với nhiều nội dung và hình thức phong phú nhằm phát huy tính tiên phong, gương mẫu của những người đứng đầu, xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại đảng viên. Hằng năm, Đảng ủy Khối tổ chức sơ kết đánh giá, biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Từ năm 2006 đến năm 2010, có 100% tổ chức cơ sở đảng triển khai với hơn 95% cán bộ, đảng viên và 85% quần chúng được học tập các chuyên đề. Đặc biệt, năm 2008, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức Hội thi kể chuyện tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh với sự tham gia của 22 thí sinh và lựa chọn 02 thí sinh xuất sắc tham gia Hội thi cấp tỉnh. Kết quả có 01 thí sinh đạt giải Nhất cấp tỉnh và giải Khuyến khích khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Việc tổ chức các hoạt động trên góp phần tích cực vào hoạt động tuyên truyền, giáo dục lý tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và người lao động; đồng thời bước đầu nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, có sự lan tỏa, thấm dần và “bám rễ” vững chắc trong mọi lĩnh vực, trở thành nếp sống đẹp trong đảng viên và người lao động.

Công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống được Đảng bộ Khối chú trọng, nhất là trong dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của địa phương, của ngành. Qua đó, góp phần củng cố niềm tin của đảng viên, công nhân, người lao động vào sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, tạo được sự gắn bó và tâm huyết cùng nhau xây dựng doanh nghiệp ngày càng ổn định và phát triển.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV, Đảng ủy Khối thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng. Sau khi hoàn thành kế hoạch tổ chức Đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ IV, Đảng ủy Khối đã chỉ đạo sắp xếp lại đội ngũ cán bộ chủ chốt từ cơ sở, xây dựng quy chế làm việc của các cấp ủy trong nhiệm kỳ mới.

Đến tháng 8/2005, Đảng ủy Khối có 04 cơ quan tham mưu giúp việc: Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Văn

phòng Đảng ủy Khối. Tổng số cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh: 14 người (trong đó có 13 biên chế, 01 hợp đồng)⁽¹⁾. Tổng số chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối: 83 đơn vị, trong đó có 30 đảng bộ cơ sở (với 186 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở), 53 chi bộ cơ sở. Tổng số đảng viên toàn Đảng bộ: 2.923 đảng viên.

Năm 2006, Đảng ủy Khối đã chỉ đạo kiện toàn bổ sung 12 đồng chí cấp ủy cơ sở đảng (do khuyết cấp ủy viên), tiếp tục củng cố cấp ủy, sắp xếp các chi, đảng bộ⁽²⁾, thành lập mới 5 chi bộ cơ sở⁽³⁾; giải thể Ban Chỉ đạo, bộ phận giúp việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) của Đảng ủy Khối theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy. Năm 2007, Đảng ủy Khối đã chỉ đạo thành lập mới 3 tổ chức cơ sở đảng, đồng thời giải thể 03 tổ chức cơ sở đảng khác⁽⁴⁾, thực hiện đổi tên 8 tổ chức cơ sở đảng⁽⁵⁾. Đến cuối năm 2007, Đảng bộ Khối doanh nghiệp

⁽¹⁾ Cụ thể: Thường trực Đảng ủy Khối 02 đồng chí; Ban Tổ chức: 04 đồng chí; Ban Tuyên giáo 02 đồng chí; cơ quan Ủy ban Kiểm tra 02 đồng chí; Văn phòng: 04 đồng chí (trong đó có 01 lao động hợp đồng).

⁽²⁾ Củng cố cấp ủy Chi bộ Công ty Thực phẩm Xuất nhập khẩu Lam Sơn, chỉ đạo đại hội 2 nội dung còn lại và những chi bộ mới thành lập chưa tổ chức (Chi bộ Công ty CP Du lịch Sài Gòn Quy Nhơn, Chi bộ Công ty TNHH Xây dựng An Thịnh). Tiếp tục sắp xếp các chi, đảng bộ: Chuyển Chi bộ Nhà máy sữa Bình Định về trực thuộc Đảng bộ Công ty CP Sữa Việt Nam, chuyển Chi bộ Công ty TNHH Yến sào Bình Định và Chi bộ Công ty Điện ảnh bằng hình Bình Định về trực thuộc Đảng ủy Dân Chính Đảng tỉnh Bình Định, chuyển Đảng bộ Công ty CP 504 và Đảng bộ Công ty 508 về trực thuộc Đảng bộ Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5.

⁽³⁾ Chi bộ Công ty TNHH Xây dựng An Thịnh, Chi bộ Công ty CP Cơ điện & Xây lắp Hùng Vương, Chi bộ Công ty TNHH Xây dựng & TM Tân Long, Chi bộ Ngân hàng TMCP Nam Á - Chi nhánh Quy Nhơn, Chi bộ Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và PT Phú Tài.

⁽⁴⁾ Thành lập mới: Chi bộ Chi nhánh Ngân hàng Công thương Khu công nghiệp Phú Tài; Chi bộ Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương Phú Tài; tiếp nhận và thành lập Chi bộ cơ sở Công ty CP Giày An Phú. Giải thể các chi bộ: Chi bộ Công ty Nông sản thực phẩm Bình Định; Chi bộ Công ty Dầu tầm tơ II và Chi bộ Công ty TNHH Trường Phát.

⁽⁵⁾ Công ty CP Đầu tư và phát triển miền núi, Công ty CP Bia Sài Gòn - Quy Nhơn, Công ty TNHH Thực phẩm Xuất nhập khẩu Lam Sơn, Công ty CP PETEC Bình Định, Công ty CP Xây dựng - Phát triển đô thị Bình Định, Công ty Lâm nghiệp Quy Nhơn, chi nhánh Công ty CP Xi măng - vật liệu xây dựng, xây lắp Đà Nẵng tại Bình Định, Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định.

tỉnh có 81 tổ chức cơ sở đảng, trong đó, có 23 đảng bộ và 58 chi bộ cơ sở với tổng số 2.622 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Năm 2008, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã quyết định đổi tên 07 tổ chức cơ sở đảng⁽¹⁾, đồng thời quyết định giải thể, chia tách, thành lập các chi bộ, đảng bộ cho phù hợp với tình hình thực tiễn⁽²⁾.

Thực hiện Công văn số 2362-CV/BTCTU ngày 09/10/2008 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bình Định, ngày 10/10/2008, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định việc chuyển giao 06 tổ chức cơ sở đảng về các huyện ủy, thành ủy⁽³⁾ và tiếp nhận 06 tổ chức cơ sở đảng từ Thành ủy Quy Nhơn về trực thuộc Đảng bộ Khối⁽⁴⁾. Đến năm 2010, Đảng bộ Khối hoàn thành việc chuyển và đổi tên một số chi đảng bộ theo đúng quy định. Nhìn chung, sau khi được kiện toàn, chất lượng sinh hoạt của các tổ chức cơ sở đảng được nâng cao, phát huy được vai trò của

⁽¹⁾ Chi bộ Công ty Bảo hiểm Bình Định thành Chi bộ Công ty Bảo Việt Bình Định, Chi bộ Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Bình Định thành Chi bộ Công ty Bảo Việt Nhân thọ Bình Định, Đảng bộ Công ty CP Đá ốp lát và xây dựng COSEVCO thành Đảng bộ Công ty CP VRG Đá Bình Định, Đảng bộ Công ty TNHH Lương thực Bình Định thành Đảng bộ Công ty CP Lương thực Bình Định, Chi bộ Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương Quy Nhơn thành Chi bộ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn, Chi bộ Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương Phú Tài thành Chi bộ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài, Đảng bộ Công ty CP Bia Sài Gòn - Quy Nhơn thành Đảng bộ Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Trung, chuyển Đảng bộ Công ty CP Xây dựng Thủy lợi Bình Định thành Chi bộ Công ty CP Xây dựng Thủy lợi Bình Định.

⁽²⁾ Giải thể Chi bộ Công ty Lâm nghiệp Nguyễn Huệ; chia tách Đảng bộ Bưu điện Bình Định thành Đảng bộ Bưu điện tỉnh Bình Định (thuộc Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam) và Đảng bộ Viễn thông Bình Định (thuộc Tập đoàn Bưu chính - Viễn thông Việt Nam); thành lập Chi bộ Công ty CP Xuất nhập khẩu Nông sản Hà Việt.

⁽³⁾ Theo đó, bàn giao cho Thành ủy Quy Nhơn: Chi bộ Công ty TNHH Xây dựng Đồng Lợi, Chi bộ Công ty TNHH Xây dựng An Thịnh, Chi bộ Công ty CP Cơ điện và Xây lắp Hùng Vương, Chi bộ Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Tân Long; bàn giao cho Huyện ủy Phù Mỹ Chi bộ Công ty CP Xuất nhập khẩu Nông sản Hà - Việt; bàn giao cho Huyện ủy Tây Sơn Đảng bộ Công ty CP Đường Bình Định.

⁽⁴⁾ Các đơn vị: Đảng bộ Công ty CP Quản lý và Xây dựng Đường bộ Bình Định, Đảng bộ Công ty CP Giao thông Thủy bộ Bình Định, Chi bộ Công ty CP Xây dựng Thủy lợi Bình Định, Chi bộ Hợp tác xã Vận tải ô tô Bình Minh; tiếp nhận và chuyển giao cho Đảng bộ Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định: Chi bộ chi nhánh Bidiphar Hoài Ân, Chi bộ chi nhánh Bidiphar Hoài Nhơn.

các đồng chí bí thư, cấp ủy viên các chi bộ, đảng bộ trong từng loại hình, thực hiện tốt quy chế đề ra, thu nộp đảng phí đúng quy định; hồ sơ, sổ sách lưu trữ được đảm bảo, đảng viên đều được phân công nhiệm vụ phù hợp.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ IV về việc tiếp tục đổi mới, nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng trong giai đoạn hiện nay, sau 5 năm tập trung thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng được nâng lên, vai trò hạt nhân lãnh đạo của các chi bộ, đảng bộ cơ sở theo quy định của Ban Bí thư đã được thể hiện rõ nét, nội dung sinh hoạt và chất lượng sinh hoạt của các chi bộ và cấp ủy ngày càng tốt. Từ năm 2005 đến năm 2010, qua kiểm tra hằng năm, số kỳ sinh hoạt của chi bộ, đảng bộ đều đảm bảo theo quy định của Điều lệ; số chi bộ, đảng bộ trong sạch vững mạnh hằng năm đạt 66% (chỉ tiêu Đại hội IV là 75%); đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 78% (chỉ tiêu Đại hội IV là 80%), số đảng viên vi phạm tư cách giảm.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Các chi đảng bộ đã bàn bạc thống nhất với lãnh đạo doanh nghiệp cử cán bộ đi học các lớp lý luận chính trị (sơ cấp, trung cấp và cao cấp), các lớp đại học chuyên ngành, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ. Hằng năm, Đảng bộ Khối đã chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ cơ sở lựa chọn hàng trăm quần chúng ưu tú tham gia các lớp nhận thức về Đảng, đồng thời thường xuyên làm tốt công tác xét kết nạp Đảng cho quần chúng ưu tú. Từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng bộ Khối đã mở được 01 lớp đào tạo chương trình sơ cấp lý luận chính trị cho 78 đồng chí; 02 lớp cấp ủy cho 187 đồng chí bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở, 08 lớp đảng viên mới cho 784 đồng chí và 11 lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng cho 1.587 quần chúng ưu tú. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ Khối đã kết nạp 911 đảng viên mới, đạt tỷ lệ bình quân hàng năm là 6,8%; trong đó là đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

chiếm tỷ lệ 56%, nữ 26%, công nhân trực tiếp sản xuất 49% trên tổng số đảng viên mới kết nạp.

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lãnh đạo các doanh nghiệp chấp hành và thực hiện nghiêm túc các chính sách và pháp luật của Nhà nước liên quan đến người lao động. Đồng thời giáo dục, uốn nắn và kịp thời giải quyết những tồn tại, hạn chế, tình trạng đình công, lãn công của công nhân ở doanh nghiệp. Các cấp ủy Đảng trong Khối thường xuyên cử cán bộ, đảng viên, người lao động đi đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cũng như học tập các lớp đào tạo lý luận chính trị do Đảng ủy Khối, Trường Chính trị tỉnh và Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức.

Đảng ủy Khối đã hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ đối với ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư và phó bí thư Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2010 - 2015, thường xuyên kiểm tra hướng dẫn cấp ủy cơ sở đảng trong công tác quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy cơ sở đảng khóa tới. Hầu hết các cán bộ trong diện quy hoạch đều là những đảng viên có tư tưởng, phẩm chất, đạo đức chuẩn mực, năng lực lãnh đạo điều hành, có kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn quy định, là hạt nhân tiên phong trong việc tập hợp và gắn kết hoạt động sản xuất kinh doanh của Đảng bộ Khối. Đến tháng 6/2010, có 100% tổ chức cơ sở đảng trong Khối đã hoàn thành xong đại hội đảng bộ. Hầu hết chức danh bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở đều là giám đốc hoặc phó giám đốc các doanh nghiệp.

Quản trị và tổ chức thực hiện Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện tốt, góp phần làm trong sạch chính trị nội bộ Đảng, chủ động đấu tranh với mọi thủ đoạn âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh hội nhập quốc tế, quan hệ Việt Nam với các nước trên thế giới được mở rộng. Trong nhiệm kỳ

2005 - 2010, Đảng ủy Khối đã tiến hành thẩm định tiêu chuẩn chính trị diện cán bộ Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý, để đề bạt, bổ nhiệm là 29 đồng chí, khai thác 749 hồ sơ phục vụ công tác kết nạp đảng viên mới.

Thực hiện Quyết định số 25-QĐ/TW ngày 24/11/2006 của Bộ Chính trị về việc ban hành hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng khóa X, Đảng ủy Khối và các chi, đảng bộ cơ sở đã xây dựng kế hoạch, chương trình công tác kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, trong đó tăng cường kiểm tra đảng viên và cấp ủy viên cùng cấp, kiểm tra tổ chức đảng về việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Đảng. Từ năm 2005 đến năm 2010, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đã chú trọng kiểm tra việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết, quy định, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện nguyên tắc tổ chức, quy chế làm việc... Đã tiến hành kiểm tra 48 tổ chức đảng và 367 đảng viên (trong đó có 125 cấp ủy viên); khảo sát 638 cấp ủy viên của 87 chi, đảng bộ cơ sở thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; tổ chức khảo sát 3.769 đảng viên và 953 cấp ủy viên cùng cấp. Qua kiểm tra, khảo sát chưa có tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật đảng. Bên cạnh đó, Đảng ủy Khối đã phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra đảng viên và cấp ủy viên với chức danh giám đốc và kế toán trưởng (doanh nghiệp loại 1 và loại 2) thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại 08 chi bộ, đảng bộ cơ sở. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở đã thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định; đã tiến hành kiểm tra 32 tổ chức đảng, giám sát 04 tổ chức đảng, kiểm tra 388 đảng viên và 145 cấp ủy viên cùng cấp. Toàn Đảng bộ Khối có 31 trường hợp đảng viên bị thi hành kỷ luật, trong đó khiển trách 10, cảnh cáo 13, cách chức 01, khai trừ 07; giải quyết kịp thời 07 đơn tố cáo, khiếu nại theo quy định. Nhìn chung, công tác kiểm tra, giám sát đã dần đi vào nề nếp và trở thành công tác thường xuyên của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp, góp phần xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh;

giữ vững ổn định, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, góp phần ngăn ngừa vi phạm, sửa chữa khuyết điểm, nâng cao chất lượng đảng viên, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

Cùng với việc lãnh đạo công tác xây dựng đảng, Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh chú trọng đổi mới phương thức lãnh đạo đối với các đoàn thể chính trị - xã hội. Sự đổi mới của các cấp ủy đảng, của lãnh đạo các doanh nghiệp về công tác vận động quần chúng đã thúc đẩy các phong trào hành động cách mạng của cán bộ, công nhân, người lao động trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ, quốc phòng, an ninh ở các doanh nghiệp.

Đảng ủy Khối thường xuyên chỉ đạo các cấp ủy đảng cơ sở tăng cường lãnh đạo công đoàn cơ sở làm nòng cốt trong công tác vận động và thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị và theo Điều lệ Công đoàn. Nhiều công đoàn cơ sở đã phát huy tinh thần làm chủ tập thể của cán bộ, công nhân và người lao động, thực hiện tốt chức năng giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, chế độ chính sách đối với người lao động. Ban chấp hành công đoàn cơ sở ở doanh nghiệp nhà nước đã phối hợp với ban giám đốc các doanh nghiệp tổ chức Đại hội công nhân viên chức hàng năm, ký kết thỏa ước lao động tập thể. Các công ty cổ phần tổ chức Hội nghị người lao động, bổ sung quy chế dân chủ phù hợp với tình hình quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, như: quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa ban giám đốc và ban chấp hành công đoàn, quy chế phân phối tiền lương,...

Hàng năm, các công đoàn cơ sở đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Công đoàn phối hợp với các tổ chức đoàn thể tổ chức hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của ngành, của đất nước góp phần giáo dục truyền thống cho công nhân, người lao động. Từ năm 2006 đến năm 2010, số tổ chức công đoàn cơ sở đạt vững mạnh chiếm trên 90%. Nhiều tổ chức công đoàn được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen, công nhận là đơn vị doanh nghiệp văn hóa, đơn vị có phong trào xanh, sạch, đẹp.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp lãnh đạo, chỉ đạo Đoàn Thanh niên Khối tổ chức các hoạt động giáo dục, chính trị tư tưởng cho đoàn viên, thanh niên học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ IV. Ngoài ra, Đoàn Thanh niên Khối đã tổ chức nhiều hoạt động giáo dục về truyền thống yêu nước thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia, như phong trào “Tuổi trẻ Bình Định học tập và làm theo lời Bác”, “Nghĩa tình biên giới hải đảo”, “Hành trình theo dòng Nhật ký Đặng Thùy Trâm”. Qua đó đã góp phần xây dựng cho thanh niên lối sống lành mạnh, văn minh, có bản lĩnh, niềm tin và ý chí vươn lên, có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng và xã hội. Trong 5 năm (2006 - 2010), Đoàn Thanh niên Khối đã kết nạp được 1.012 đoàn viên mới, có 426 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng; hằng năm có 70% số cơ sở Đoàn đạt vững mạnh, liên tục trong các năm Đoàn Khối đều được Tỉnh đoàn xếp loại vững mạnh. Đảng ủy Khối lãnh đạo Đoàn Khối thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2007 - 2012⁽¹⁾.

Đảng bộ Khối lãnh đạo các chi bộ, đảng bộ cơ sở quan tâm, hỗ trợ đoàn thanh niên, hội liên hiệp thanh niên tổ chức các phong trào “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, phong trào giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao cho thanh niên công nhân phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp. Vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Các hoạt động này đã tạo sân chơi lành mạnh cho đoàn viên thanh niên công nhân, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, nội quy, quy định của doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ hài hòa giữa doanh nghiệp và người lao động, giúp công nhân an tâm sản xuất, doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững.

Đoàn Thanh niên trong Khối triển khai phong trào phát huy sáng kiến, ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh. Nhiều cơ sở

⁽¹⁾ Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2007 - 2012 diễn ra từ ngày 02/02 đến ngày 03/02/2007.

đoàn đã đăng ký và tổ chức cho đoàn viên thanh niên làm tăng ca, tăng giờ nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất của doanh nghiệp. Từ năm 2006 đến năm 2010, Đoàn Khối và tuổi trẻ trong Khối đã có 670 sáng kiến, giải pháp kỹ thuật; xây dựng và thực hiện 623 công trình thanh niên với giá trị làm lợi 4,72 tỷ đồng, được lãnh đạo các doanh nghiệp khen thưởng 494 triệu đồng .

Được sự quan tâm và lãnh đạo của các cấp ủy cơ sở đảng trong Đảng bộ Khối và Hội Cựu chiến binh tỉnh, tổ chức hội cựu chiến binh trong các doanh nghiệp vận động, hướng dẫn hội viên gương mẫu thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của đơn vị, giữ gìn và phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”. Cùng với tổ chức đoàn, công đoàn, tổ chức hội cựu chiến binh góp phần giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường, vượt khó thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong các doanh nghiệp.

Đến năm 2010, có 10 tổ chức hội đã được thành lập với 277 hội viên. Các tổ chức hội hoạt động tích cực, phát huy được bản chất của người lính trong công việc hiện tại, nêu gương sáng trong mọi lĩnh vực. Hằng năm hầu hết các tổ chức hội đều được thường trực Hội Cựu chiến binh tỉnh xếp loại khá và xuất sắc.

Nhìn chung, từ năm 2005 đến năm 2010, công tác xây dựng Đảng được quan tâm và đẩy mạnh toàn diện, số cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh tăng, vai trò tiên phong gương mẫu của người đảng viên được nâng lên. Vai trò làm chủ của người lao động được phát huy, tạo sự thống nhất cao trong đảng và sự đồng thuận trong cán bộ, công nhân, người lao động. Các tổ chức đoàn thể hoạt động có hiệu quả, phát huy được chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể mình; tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

Bên cạnh những mặt làm được, việc triển khai quán triệt và học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở cơ sở có lúc chưa kịp thời, số quần chúng được học tập nghị quyết, các chuyên đề của cuộc vận động đạt tỷ lệ chưa cao, chưa thật sự có chuyển biến bằng hành động cụ thể trong từng việc làm. Công tác phát triển đảng viên mới chưa

được quan tâm đúng mức, kết nạp đảng viên mới chưa đạt chỉ tiêu đề ra (chỉ đạt 6,8% trên tổng số đảng viên), số tổ chức cơ sở đảng đạt “Trong sạch vững mạnh” hàng năm mới đạt 66% (chỉ tiêu là 75%). Công tác kiểm tra ở một số chi bộ, đảng bộ cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên. Vai trò hạt nhân lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng trong các công ty cổ phần chưa được phát huy. Hoạt động của một số đoàn thể trong các doanh nghiệp chưa đi vào chiều sâu và phát huy tốt vai trò giám sát.

Bước vào giai đoạn 2010 - 2015, trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, yêu cầu của quá trình sản xuất kinh doanh doanh nghiệp trong bối cảnh kinh tế thị trường, Đảng bộ Khối đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và lãnh đạo các đoàn thể.

Quán triệt Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ tư (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI); Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 04/7/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVIII) về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trọng tâm là triển khai học tập chuyên đề năm 2014 về nâng cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm, Đảng ủy Khối tiếp tục lãnh đạo thực hiện công tác giáo dục tư tưởng, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị cho cán bộ, đảng viên; hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tạo sự lan tỏa trong mọi đối tượng, tác động tích cực về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, từ đó góp phần quan trọng vào việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Công tác tuyên truyền được triển khai với nhiều nội dung và hình thức phong phú thông qua các ngày lễ lớn, những sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, như tổ chức tuyên truyền bầu cử Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Đảng bộ Khối lãnh đạo tổ chức hội nghị nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI và Nghị quyết

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII gắn với thông tin về tình hình Biển Đông cho 175 đồng chí cán bộ chủ chốt của Đảng bộ. Trong toàn Đảng bộ có 83/83 tổ chức cơ sở đảng triển khai học tập các nghị quyết (đạt 100%) với 3.290 đảng viên tham gia học tập (đạt 99,05%).

Để nâng cao chất lượng và đẩy mạnh hoạt động thông tin, truyền thông trong giai đoạn mới, Đảng ủy Khối doanh nghiệp đã kiện toàn đội ngũ báo cáo viên giai đoạn 2010 - 2015. Công tác tổ chức hội nghị thông tin hàng quý, kịp thời cung cấp thông tin cho đội ngũ báo cáo viên, góp phần phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối nắm vững các quan điểm của Đảng, tăng cường niềm tin đối với công cuộc đổi mới, có sự chuyển biến về tư duy và hành động, gương mẫu đi đầu trong các phong trào, tạo lòng tin đối với công nhân và người lao động vào sự lãnh đạo của Đảng. Bên cạnh đó, Đảng ủy Khối còn tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng để công nhân và người lao động khắc phục khó khăn, ổn định việc làm, tích cực thi đua sản xuất để tạo ra sản phẩm xã hội, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu hàng năm của doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, việc tổ chức sinh hoạt đảng ở các chi bộ, đảng bộ cơ sở tiếp tục được duy trì và đổi mới để đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Các chi bộ, đảng bộ thường xuyên cập nhật những chủ trương, nghị quyết của Đảng, những thông tin liên quan đến tình hình Biển Đông thông báo rộng rãi đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động, góp phần hiểu rõ về thủ đoạn của các thế lực thù địch, không bị lợi dụng tham gia gây rối, biểu tình bất hợp pháp.

Quán triệt Quy định số 287-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước (công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, trong đó Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ); Quy định số 288-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ trong công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, trong đó Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở xuống, Đảng ủy Khối

doanh nghiệp đã chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015 phù hợp với loại hình doanh nghiệp và yêu cầu tình hình mới. Từ đó, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Chất lượng sinh hoạt của các chi bộ, đảng bộ từng bước được nâng lên.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, trong năm 2011, Đảng ủy Khối đã đổi tên một số chi bộ, đảng bộ cho phù hợp với thực tế của doanh nghiệp; tiếp nhận 10 tổ chức đảng ở bưu điện 10 huyện, thành phố trong tỉnh về trực thuộc Đảng bộ Bưu điện tỉnh Bình Định, 01 chi bộ cơ sở ở huyện về trực thuộc Đảng bộ Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định; chuyển Đảng bộ Công ty cổ phần Lương thực Bình Định về trực thuộc Đảng bộ Tổng Công ty Lương thực Miền Nam.

Căn cứ tình hình thực tiễn các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước hoạt động tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các Khu công nghiệp của tỉnh (thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh) chưa có tổ chức đảng và đoàn thể; thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 07/11/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng các đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, tháng 3/2013, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối đã ban hành Đề án xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Từ đó, công tác củng cố nâng cao chất lượng các tổ chức đảng hiện có và thành lập mới tổ chức đảng tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước được Đảng bộ Khối tăng cường hơn. Năm 2014, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã quyết định chuyển một số chi bộ thành đảng bộ⁽¹⁾; chỉ đạo Đảng ủy Khu kinh tế tỉnh tăng cường công tác khảo sát, vận động các chủ doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trong việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể tại doanh nghiệp. Kết quả đã thành lập 02 chi bộ trực thuộc ở các doanh nghiệp tư nhân trong Khu công nghiệp Phú Tài. Năm 2015, Đảng ủy Khối đã

⁽¹⁾ Chi bộ Công ty Bảo Việt Bình Định thành Đảng bộ Công ty Bảo Việt Bình Định, Chi bộ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài thành Đảng bộ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài.

tiếp nhận 03 tổ chức cơ sở đảng⁽¹⁾; thành lập 04 tổ chức cơ sở đảng⁽²⁾; giải thể 02 tổ chức cơ sở đảng⁽³⁾; chuyển đi 03 tổ chức cơ sở đảng⁽⁴⁾. Việc kịp thời sắp xếp, chuyển giao, tiếp nhận, thành lập các tổ chức cơ sở đảng phù hợp với điều kiện thực tế và chủ trương của Tỉnh ủy Bình Định, góp phần gắn nhiệm vụ xây dựng Đảng với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong Khối.

Công tác quy hoạch, bổ sung, kiện toàn các cấp ủy đảng trong Đảng bộ Khối tiếp tục được quan tâm nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, sâu sát trong tình hình mới. Trong năm 2013 và năm 2014, việc kiện toàn Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Khối được tiến hành kịp thời. Đầu tháng 4/2013, đồng chí Phan Văn Huệ - Bí thư Đảng ủy Khối được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động sang Trường Chính trị tỉnh. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngày 25/4/2013, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối lần thứ 12 đã bầu bổ sung đồng chí Trần Văn Thọ - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối làm Bí thư Đảng ủy Khối (khóa V). Ngày 01/5/2014, Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động đồng chí Lê Văn Hồng về công tác tại cơ quan Đảng ủy Khối và chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Ngày 20/5/2014, Hội nghị bất thường Ban Chấp hành Đảng bộ Khối đã bầu bổ sung đồng chí Lê Văn Hồng vào Ban Thường vụ và bầu Phó Bí thư Đảng ủy Khối (khóa V). Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ định bổ sung 03 đồng chí vào Ban Chấp hành,

⁽¹⁾ Chi bộ Ngân hàng Thương mại CP Á Châu, Chi bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn từ Thành ủy Quy Nhơn và Đảng bộ Công ty CP Phú Tài từ Đảng ủy Quân khu V.

⁽²⁾ Chi bộ Ngân hàng TMCP Phát triển nhà đồng bằng sông Cửu Long - nay đổi tên thành Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Sơn, Chi bộ Công ty CP Đầu tư và kinh doanh tổng hợp Thương Thảo, Chi bộ Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Bình Định và Chi bộ Công ty TNHH Muối và thương mại Việt Nam.

⁽³⁾ Chi bộ Công ty CP Hàng hải Bình Định và Chi bộ Công ty CP Vật tư Tổng hợp Bình Định vì không còn đủ số lượng đảng viên theo quy định.

⁽⁴⁾ Đảng bộ Công ty TNHH MTV In Bình Định về Đảng bộ Báo Nhân dân, Chi bộ Chi nhánh Công ty CP Vicem Vật liệu xây dựng Đà Nẵng tại Bình Định về Đảng bộ Công ty CP Vicem Vật liệu xây dựng Đà Nẵng và Chi bộ Cảnh vụ Hàng hải Quy Nhơn về Đảng bộ Cục Hàng hải Việt Nam.

chuẩn y bổ sung 02 đồng chí vào Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khóa V, nhiệm kỳ 2010 - 2015⁽¹⁾. Mặt khác, Đảng ủy Khối tiếp tục chỉ đạo củng cố, kiện toàn cấp ủy cơ sở, kịp thời bổ sung cấp ủy viên, bí thư, phó bí thư của một số chi bộ, đảng bộ cơ sở; phê duyệt quy hoạch cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Công tác đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, người lao động có nhiều chuyển biến tích cực. Hàng năm, nhiều cán bộ, đảng viên được cử đi đào tạo, bồi dưỡng về trình độ lý luận chính trị tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trường Chính trị tỉnh Bình Định; học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở đào tạo đại học, sau đại học trong và ngoài nước. Trong 5 năm (2010 - 2015), có 128 đồng chí được cử đi học Cao cấp lý luận chính trị; 395 đồng chí học Trung cấp lý luận chính trị. Đảng ủy Khối mở 01 lớp Sơ cấp lý luận chính trị cho 80 cán bộ, đảng viên; mở 02 lớp hoàn chỉnh chương trình Sơ cấp lý luận chính trị cho 186 đồng chí; xác nhận trình độ tương đương Sơ cấp lý luận chính trị cho 349 đồng chí; 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác xây dựng đảng với 331 đồng chí là cấp ủy viên cơ sở, 01 lớp nâng cao kiến thức cho cán bộ lãnh đạo, quản lý. Qua đó, không ngừng bổ sung đội ngũ cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, góp phần nâng cao năng lực, sức chiến đấu cho các tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ Khối.

Việc phát triển đảng viên mới được các cấp ủy đảng quan tâm thực hiện, nhằm bổ sung kịp thời lực lượng cán bộ cho Đảng, nhất là những cán bộ trẻ có trình độ, năng lực chuyên môn. Trong 5 năm (2010 - 2015), toàn Đảng bộ Khối đã kết nạp 1.130 đảng viên mới, mở 20 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 2.309 quần chúng ưu tú.

⁽¹⁾ Ngày 29/6/2013, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định chỉ định bổ sung đồng chí Trần Thị Hoàng Hậu vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Ngày 20/11/2014, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định chỉ định bổ sung đồng chí Man Ngọc Lý, đồng chí Vũ Văn Phương vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Ngày 07/01/2014, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định chuẩn y bổ sung đồng chí Trương Thị Hải Yến vào Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Ngày 22/12/2014, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định chuẩn y bổ sung đồng chí Phạm Công Đoan vào Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Chất lượng đảng viên mới được nâng lên, tập trung phát triển ở các đối tượng như: cán bộ khoa học kỹ thuật, nữ, đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, công nhân trực tiếp lao động. Riêng năm 2014, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tiến hành xét kết nạp 230 đảng viên mới trong đó có 02 đảng viên mới là chủ doanh nghiệp tư nhân; trao tặng Huy hiệu Đảng cho 03 đồng chí 40 năm tuổi đảng và 39 đồng chí 30 năm tuổi đảng.

Đảng bộ Khối tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chuẩn bị chu đáo và tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp ở cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Sau đại hội, cấp ủy các cấp kịp thời thực hiện việc rà soát, bổ sung và ban hành Quy chế làm việc của cấp ủy, phân công nhiệm vụ, xây dựng chương trình làm việc toàn khóa theo đúng quy định. Từ ngày 31/3 - 01/4/2015, Đảng ủy Khối đã tổ chức thành công Hội nghị Đảng ủy Khối doanh nghiệp các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên lần thứ VIII (năm 2015) tại thành phố Quy Nhơn. Tổ chức thành công Hội thao cán bộ, công nhân lao động Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ V năm 2015 (ngày 06/8 - 08/8/2015).

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 30/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng hàng năm được triển khai nghiêm túc, từng bước cụ thể hóa trong hoạt động thực tiễn. Qua phân tích, đánh giá chất lượng cơ sở đảng, Đảng ủy Khối nắm chắc tình hình đảng viên và hoạt động trong cơ sở đảng, từ đó có biện pháp tích cực giải quyết các mặt hạn chế còn tồn tại; chất lượng, năng lực, trí tuệ và phẩm chất, lối sống của đảng viên, tổ chức cơ sở đảng có mặt được nâng lên, khắc phục dần cơ sở đảng yếu kém. Qua 3 năm đầu nhiệm kỳ, số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh bình quân là 62,35%; trong hai năm cuối của nhiệm kỳ, số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh là 51,15%⁽¹⁾. Có 12 cơ sở đảng đạt “Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu” 05 năm liền (2010 - 2015).

⁽¹⁾ Theo Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 25/9/2014 của Ban Tổ chức Trung ương, số lượng tổ chức cơ sở đảng xếp loại Trong sạch vững mạnh không quá 50%.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng bộ Khối thường xuyên quan tâm, thực hiện rà soát tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ giữ những cương vị chủ chốt ở doanh nghiệp. Đối với đảng viên trong diện cán bộ quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm và quần chúng vào Đảng, Đảng ủy Khối chỉ đạo thực hiện thẩm tra, xác minh đúng quy định. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng ủy Khối đã lãnh đạo rà soát lịch sử chính trị 265 đồng chí phục vụ cho công tác nhân sự cấp ủy cơ sở và công tác kết nạp đảng viên.

Giai đoạn 2010 - 2015, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả. Hằng năm, Đảng ủy Khối xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm đối với tổ chức đảng trực thuộc theo từng loại hình doanh nghiệp; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra việc xây dựng, triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở. Từ năm 2010 đến năm 2015, Đảng ủy Khối tiến hành kiểm tra 73 lượt cấp ủy của các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc về chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, đảng bộ cơ sở. Tiến hành giám sát chuyên đề đối với 54 cấp ủy cơ sở trong việc triển khai, học tập, quán triệt và tổ chức tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và công tác cán bộ...

Tiếp tục thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về việc đảng viên đang công tác tại các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp phải thường xuyên giữ mối liên hệ với đảng ủy, chi ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú, Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về những điều đảng viên không được làm, ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành giám sát 340 lượt đảng viên, trong đó có 31 cấp ủy viên cùng cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ, chức trách được giao, phẩm chất đạo đức, lối sống. Đồng thời tiến hành kiểm tra 02 trường hợp đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra việc thu nộp, quản lý và sử dụng đảng phí đối với các tổ chức đảng cơ sở; giải quyết, kết luận 10 đơn thư tố cáo của đảng viên. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xử lý 01 trường hợp đảng viên vi phạm với

hình thức cảnh cáo, tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xử lý kỷ luật 02 trường hợp đảng viên vi phạm (trong đó khiển trách 01 đồng chí cấp ủy viên cơ sở và khai trừ 01 đảng viên).

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, các tổ chức cơ sở đảng đã quán triệt thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; cụ thể hóa nghị quyết thành kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại cơ sở; công tác sinh hoạt đảng được các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành tốt hơn. Qua kiểm tra, giám sát từng bước khắc phục những hạn chế trong công tác xây dựng Đảng, đồng thời phát hiện những tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm, kịp thời xử lý theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả các hiện tượng tiêu cực, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, góp phần xây dựng tổ chức đảng, doanh nghiệp vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị trong toàn Đảng bộ Khối.

Thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, các tổ chức cơ sở đảng trong các đơn vị, doanh nghiệp đã phân định rõ ràng hơn về quyền hạn, trách nhiệm của ban giám đốc, cán bộ chủ chốt của doanh nghiệp và các phòng ban, đơn vị sản xuất kinh doanh và ý thức trách nhiệm của người lao động, tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện hài hòa các lợi ích giữa Nhà nước, người lao động và doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện nguyên tắc phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế; tạo niềm tin, sự đồng thuận của Nhà nước, chủ các doanh nghiệp, cán bộ, công nhân viên và người lao động, góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng đảng, đoàn thể tại các đơn vị.

Đảng bộ Khối lãnh đạo công đoàn các cấp phát huy vai trò giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo thu nhập cho người lao động. Trong giai đoạn 2010 - 2015, công đoàn các cấp đã phát động các phong trào thi đua, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thi đua lao động sản xuất lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương; tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi thiết thực nhân ngày 8/3 góp phần động viên nữ công

nhân lao động phấn khởi, an tâm công tác hoàn thành tốt công việc được giao. Đặc biệt, năm 2015 Công đoàn tổ chức nhiều hoạt động chào mừng Đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội XII của Đảng.

Ngoài ra, công đoàn các cấp còn tích cực tham gia xây dựng Đảng và bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp tiến hành đại hội công nhân viên chức, hội nghị người lao động và đại hội cổ đông thường niên.

Thực hiện sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, đoàn thanh niên các cấp trong Khối đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng nhằm nâng cao nhận thức cho đoàn viên thanh niên về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chủ trương của Đảng và truyền thống cách mạng. Nhiều hoạt động được đổi mới nội dung và hình thức theo hướng bám sát thực tiễn của tổ chức đoàn cơ sở, phù hợp với từng loại hình tổ chức, phát huy vai trò của những hạt nhân tiên phong, xung kích, sáng tạo, phát huy năng lực trong lao động và các hoạt động xã hội khác.

Năm 2011, Đoàn Khối đã tổ chức thành công Hội khỏe Thanh niên công nhân lao động Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ IV với sự tham gia của 198 vận động viên trực thuộc 40 cơ sở Đoàn, Hội; phối hợp với Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam Khối chọn cử cán bộ đoàn, hội tiêu biểu dự Liên hoan Thanh niên tiên tiến các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên; tổ chức thành công chương trình Liên hoan tuyên truyền ca khúc cách mạng lần thứ V chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ VI. Triển khai thực hiện cuộc vận động “Tuổi trẻ Bình Định học tập và làm theo lời Bác” với nhiều hoạt động sôi nổi, thiết thực như tổ chức cho cán bộ, đoàn viên xem bộ phim “Hồ Chí Minh - Chân dung một con người” và các diễn đàn “Thanh niên học tập và làm theo lời Bác”.

Hàng năm, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Đoàn Khối doanh nghiệp tỉnh đã phát động các đợt cao điểm thực hiện công trình, phần việc thanh niên. Các cấp Đoàn trong Khối tích cực tham gia công tác xã hội với nhiều hoạt động có ý nghĩa như xây dựng nhà tình nghĩa, đóng góp quỹ “Vì người nghèo”, “Đền ơn đáp nghĩa”; chăm sóc, phụng

dưỡng Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình chính sách, thương binh, gia đình liệt sĩ; ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ủy Khối đặc biệt quan tâm công tác phát triển đoàn viên và củng cố tổ chức Đoàn, tạo nguồn phát triển, bổ sung cho Đảng những nhân tố tích cực. Từ năm 2011 - 2015, Đoàn Khối kết nạp 676 đoàn viên mới; làm lễ trưởng thành cho 169 đoàn viên, giới thiệu cho Đảng 1.422 đoàn viên ưu tú, trong đó có 674 đoàn viên được kết nạp vào Đảng; làm thủ tục đề nghị Trung ương Đoàn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ” cho 47 đồng chí; thành lập mới 05 chi đoàn cơ sở, tiếp nhận 01 chi đoàn, nâng số cơ sở đoàn lên 59 cơ sở, nâng cấp 01 chi đoàn cơ sở thành đoàn cơ sở. Dưới sự lãnh đạo và quan tâm của Đảng ủy Khối, Đoàn Khối đã thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2012 - 2017⁽¹⁾.

Trong giai đoạn 2010 - 2015, toàn Đảng bộ Khối có 09 tổ chức cơ sở hội cựu chiến binh trực thuộc Tỉnh hội với 230 hội viên. Được sự quan tâm, lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong Khối và thường trực Hội Cựu chiến binh tỉnh, các tổ chức hội cơ sở có nhiều cố gắng trong việc vận động, hướng dẫn hội viên thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của đơn vị; giữ gìn và phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, cùng với các đoàn thể, đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho hội viên, đoàn viên; vận động hội viên và cán bộ, công nhân viên nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao. Các cơ sở Hội Cựu chiến binh đã phối hợp tốt với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho đoàn viên, thanh niên nhân các ngày kỷ niệm và ngày lễ. Vận động hội viên phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, góp phần vào sự

⁽¹⁾ Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ V, nhiệm kỳ 2012 - 2017 diễn ra từ ngày 08/6 đến ngày 09/6/2012.

ổn định và phát triển của doanh nghiệp; nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, lấy hiệu quả làm thước đo, thông qua hoạt động hội để củng cố tổ chức các chi hội cơ sở.

*

*

*

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ IV, V (2005 - 2015) diễn ra trong bối cảnh tình hình trong nước và thế giới có nhiều khó khăn và thách thức mới. Đặc biệt, vào cuối năm 2008, cuộc khủng hoảng tài chính và kinh tế thế giới đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế các nước trong đó có Việt Nam. Được sự hỗ trợ của Chính phủ và sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung đẩy mạnh việc đầu tư đổi mới trang thiết bị, ứng dụng những công nghệ mới để mở rộng và nâng cao năng lực sản xuất, cải tiến chất lượng sản phẩm. Một số doanh nghiệp đã chú trọng xây dựng thương hiệu, triển khai và thực hiện hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế, tạo được uy tín và khả năng cạnh tranh sản phẩm trên thị trường.

Thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo các loại hình doanh nghiệp trong thời kỳ mới, công tác cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước trong Đảng bộ Khối tiếp tục được thực hiện và hoàn thành cổ phần hóa theo lộ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đề ra. Hầu hết các doanh nghiệp nhà nước khi chuyển sang công ty cổ phần, hoạt động có sự năng động, hiệu quả hơn, cổ tức và vốn điều lệ tăng hàng năm, vai trò làm chủ của người lao động trong doanh nghiệp đã thể hiện rõ hơn.

Đến năm 2015, vượt qua khó khăn thử thách, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các doanh nghiệp có bước phát triển. Các hoạt động thương mại, dịch vụ đạt mục tiêu đề ra, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, tạo việc làm và góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Công tác quốc phòng, an ninh được tăng cường, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Công tác xây dựng Đảng đạt được những kết quả tích cực; năng lực lãnh đạo và sức chiến

đầu của cấp ủy đảng từ Đảng ủy Khối đến các tổ chức cơ sở đảng từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới. Công tác tổ chức, cán bộ có sự chuyển biến, chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên đạt kết quả tích cực. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được tăng cường, góp phần giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, giai đoạn 2005 - 2015, quá trình sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy trong Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh vẫn còn một số hạn chế. Một số cấp ủy đảng, lãnh đạo doanh nghiệp chưa chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp kịp thời để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; tình hình sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp có bước tăng trưởng nhưng tính ổn định và bền vững chưa cao; việc đầu tư đổi mới trang thiết bị, công nghệ chưa đồng bộ, công tác quản trị doanh nghiệp còn nhiều hạn chế,... dẫn đến một số doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chưa hiệu quả, khả năng cạnh tranh chưa đủ mạnh. Công tác sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước có nơi, có lúc chưa kịp tiến độ kế hoạch đề ra. Công tác triển khai quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở một số cơ sở chưa được quan tâm đúng mức, chất lượng học tập chưa cao. Việc cụ thể hóa nghị quyết thành kế hoạch, chương trình hành động để tổ chức thực hiện của một số cấp ủy thiếu cụ thể, đề ra giải pháp tổ chức thực hiện còn chung chung... Công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, bản chất giai cấp công nhân Việt Nam ở một số cơ sở chưa được chú trọng đúng mức, nội dung và hình thức tuyên truyền còn đơn điệu, thiếu tính thuyết phục. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh ở một số tổ chức cơ sở đảng chưa thực sự đi vào chiều sâu, hiệu quả chưa cao.

Mặc dù còn một số hạn chế nhất định, song những thành quả đạt được của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh trong giai đoạn 2005 - 2015 là cơ bản, tạo cơ sở, tiền đề để toàn Đảng bộ Khối tiến tới thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ tiếp theo, tạo sự chuyển biến căn bản trên mọi lĩnh vực của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh.

Chương IV

ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TỈNH BÌNH ĐỊNH LÃNH ĐẠO ĐẨY NHANH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐỊA PHƯƠNG (2015 - 2022)

I. Lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương

Sau 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, sức mạnh tổng hợp, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao, tạo ra những tiền đề, nền tảng quan trọng để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Kinh tế từng bước ra khỏi tình trạng suy giảm, lấy lại đà tăng trưởng, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế vĩ mô ổn định chưa vững chắc; nợ công tăng nhanh, nợ xấu đang giảm dần nhưng còn ở mức cao, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh kinh tế thấp. Nhu cầu đầu tư cho phát triển, nhất là kết cấu hạ tầng, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh vì sự phát triển bền vững đặt ra song nguồn lực còn hạn hẹp.

Trong tỉnh, mặc dù kinh tế đã vượt qua giai đoạn khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, hệ thống chính trị được củng cố, ổn định, song so với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, nền kinh tế của tỉnh phát triển còn chậm, chưa bền vững và tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp chưa phát huy tối đa tiềm năng và tốc độ phát triển.

Các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối tuy đạt được nhiều kết quả nhưng chưa vững chắc. Việc thực hiện các mục tiêu chiến lược trong sản xuất của doanh nghiệp đứng trước những khó khăn thử thách bởi tác động của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu vào những năm cuối thập kỷ đầu tiên thế kỷ XXI. Về cơ bản, các doanh

nghiệp trong Đảng bộ Khối vẫn chưa có những giải pháp mang tính đột phá, chưa bắt nhịp với sự phát triển chung của nền kinh tế toàn cầu. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Tình hình trên đây đòi hỏi các cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và người lao động trong Đảng bộ Khối phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, hành động quyết liệt, năng động, sáng tạo, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức để đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp phát triển nhanh, bền vững và công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh trong thời gian tới.

Quán triệt Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và Kế hoạch số 78-KH/TU ngày 07/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định, ngày 30/9/2014, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Kế hoạch số 39-KH/ĐUK về việc tổ chức Đại hội Đảng các cấp trong Đảng bộ Khối. Đến tháng 6/2015 có 84 đảng bộ, chi bộ cơ sở trong Đảng bộ Khối đã hoàn thành việc tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Từ ngày 27/8 đến ngày 28/8/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được tổ chức tại thành phố Quy Nhơn với sự tham gia của 279 đại biểu đại diện cho gần 3.600 đảng viên đến từ 85 chi bộ, đảng bộ cơ sở. Đến dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Lê Kim Toàn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh Ủy; đồng chí Võ Vinh Quang - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng chí Phan Cao Thắng - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đại biểu các ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy, đại biểu các sở, ban, ngành, các hội, đoàn thể tỉnh, các đồng chí nguyên là bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh.

Đại hội thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý các văn kiện trình Đại hội lần thứ XII của Đảng và văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa V, Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng

bộ Khối khóa V. Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, trên cơ sở phân tích những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân trong nhiệm kỳ qua, đánh giá khách quan những thuận lợi, khó khăn của Đảng bộ Khối, Đại hội đã thống nhất đề ra phương hướng nhiệm kỳ 2015 - 2020 với trọng tâm là: “Tiếp tục lãnh đạo thực hiện sắp xếp đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp thuộc Khối theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; khắc phục và ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường; tăng cường công tác quốc phòng, an ninh và giữ gìn trật tự an toàn trong từng đơn vị, doanh nghiệp; đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động. Tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, tạo được sự chuyển biến rõ nét về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, làm cho tổ chức đảng ở cơ sở thực sự là hạt nhân chính trị, là cầu nối giữa Đảng, lãnh đạo đơn vị với quần chúng, công nhân, lao động; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các đoàn thể, nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên và chất lượng tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh, hội liên hiệp thanh niên Việt Nam cơ sở”⁽¹⁾.

Với chủ đề “Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; đồng sức đồng lòng, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách để phát triển doanh nghiệp nhanh và bền vững, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định”, Đại hội đề ra các chỉ tiêu chủ yếu trong nhiệm kỳ 2015 - 2020: Sản xuất công nghiệp bình quân hằng năm tăng trên 12,5%; kim ngạch xuất khẩu hằng năm tăng trên 10%, giai đoạn 2016 - 2020 đạt 01 tỷ USD; đảm bảo ổn định được việc làm cho người lao động; phấn đấu thu nhập bình quân hằng năm tăng từ 10% trở lên; giải quyết việc làm mới cho 15.000 lao động; số lao động đã qua đào tạo nghề đến cuối nhiệm kỳ khoảng 70%; 100% doanh nghiệp thực hiện

⁽¹⁾ Đảng ủy Khối doanh nghiệp (2015), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định khóa V trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối lần thứ VI*.

đầy đủ các khoản nộp ngân sách, tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo luật định; 100% cơ sở sản xuất của các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ và đạt chuẩn về vệ sinh môi trường; 100% doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự”, trong đó hằng năm có trên 85% đơn vị đạt loại khá và xuất sắc; 100% đảng viên được học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước; hằng năm, tổ chức cơ sở đảng xếp loại “Trong sạch vững mạnh” đạt 50% so với tổng số tổ chức cơ sở đảng; không có cơ sở đảng yếu kém; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 85% so với tổng số đảng viên trong Đảng bộ; kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt 6% trở lên so với tổng số đảng viên trong Đảng bộ, trong đó 70% là trong độ tuổi đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; 80% tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội đạt mức cao nhất của mỗi đoàn thể.

Để thực hiện các chỉ tiêu đề ra, Đại hội xác định những nhiệm vụ và giải pháp nhằm lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, góp phần đáng kể vào sự gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh. Trong công tác xây dựng đảng, Đại hội đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện đồng bộ và chất lượng trên cả các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để các đoàn thể tham gia xây dựng Đảng và quản lý doanh nghiệp.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Khối khóa VI gồm 25 đồng chí. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 07 đồng chí, đồng chí Lê Văn Hồng được bầu làm Bí thư Đảng ủy Khối, đồng chí Nguyễn Quang Đức và đồng chí Trương Thị Hải Yến được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy Khối; bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm 04 đồng chí, đồng chí Trần Viễn Chinh được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Đại hội bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ Khối dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX gồm 17 đại biểu chính thức và 03 đại biểu dự khuyết.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VI đánh dấu một bước chuyển quan trọng của Đảng bộ Khối trong

việc lĩnh hội và vận dụng sáng tạo những chủ trương mới của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Bình Định vào điều kiện cụ thể của địa phương và doanh nghiệp.

Từ ngày 14/10 đến ngày 16/10/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020 diễn ra tại thành phố Quy Nhơn. Đại hội đề ra phương hướng của nhiệm kỳ 2015 - 2020: Tiếp tục xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị của tỉnh trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết toàn dân; phát huy nội lực đi đôi với tranh thủ tối đa các nguồn ngoại lực; khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, phát triển nhanh, bền vững. Gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng ngừa, giảm thiểu tác hại của thiên tai; quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu xây dựng Bình Định trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực miền Trung⁽¹⁾.

Bước đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong tỉnh gặp nhiều khó khăn, một số doanh nghiệp trong tỉnh tạm ngừng hoạt động. Doanh thu của doanh nghiệp có xu hướng giảm, thu nhập của người lao động không ổn định, tình trạng công nhân bỏ việc ở một số doanh nghiệp có xu hướng tăng đã ảnh hưởng đến mục tiêu và nhiệm vụ chính trị của một số doanh nghiệp.

Trước tình hình đó, thực hiện Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định, *Đảng bộ tỉnh Bình Định từ đại hội đến đại hội*, sđd, tr.128.

số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, ngày 26/8/2016 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 3058/QĐ-UBND về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Tiếp đó, để kịp thời tháo gỡ những khó khăn và hỗ trợ các doanh nghiệp, ngày 01/6/2017, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã thực hiện cuộc đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đây là những “cú hích”, tiếp tục tạo động lực mạnh mẽ để Đảng bộ Khối bước vào thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VI.

Ngày 01/11/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có Quyết định số 753-QĐ/TU ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh với các ban của Tỉnh ủy, lãnh đạo sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. Việc ban hành quy chế này sẽ tiếp tục tạo điều kiện hơn cho Đảng ủy Khối phối hợp với các cơ quan trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng cơ quan, tổ chức cơ sở đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh; thúc đẩy việc thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị; tăng cường công tác xây dựng đảng, quản lý cán bộ, đảng viên, lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội trong các cơ quan, đơn vị.

Triển khai Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, với phương châm Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh đồng hành cùng doanh nghiệp trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã thành lập tổ công tác làm việc với một số cấp ủy cơ sở nắm bắt tình hình hoạt động cũng như những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của các đơn vị để phản ánh, kiến nghị với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành xem xét giải quyết. Nhờ vậy, một số doanh nghiệp đã từng bước vượt qua khó khăn, đầu tư đầy mạnh sản xuất với máy móc, thiết bị công nghệ hiện đại, quy trình tiên tiến, tập trung chế biến các sản phẩm đặc trưng, đề ra các phương án sản xuất kinh doanh phù

hợp, phát triển thị trường truyền thống và tiếp tục tìm đầu ra cho sản phẩm. Giai đoạn 2015 - 2020, giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 13%, trong đó: thủy sản đông lạnh tăng 16%; sản xuất và phân phối nước tăng 23%, điện tăng 15%, thuốc tân dược tăng 13%... Về xây dựng, tuy còn nhiều khó khăn, mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt, một số doanh nghiệp tiếp tục thực hiện cổ phần hóa và thoái vốn Nhà nước, từng bước ổn định và có bước phát triển mới.

Hoạt động thương mại - dịch vụ tiếp tục được chú trọng, đầu tư đúng hướng và đạt hiệu quả cao. Hoạt động dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách duy trì mức tăng trưởng trung bình hằng năm 6,8%. Các doanh nghiệp vận tải hành khách và hàng hóa tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ việc đi lại của cán bộ, nhân dân, nhất là trong dịp các ngày lễ, tết. Hệ thống cảng biển được đầu tư, nâng cấp, mở rộng, tăng cường năng lực, phương tiện, công nghệ xếp dỡ hàng hóa. Giai đoạn 2015 - 2020, tổng lượng hàng hóa thông qua cảng biển đạt 45,71 triệu tấn (tăng bình quân 8,81%/năm).

Giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2020, hoạt động xuất nhập khẩu có sự chuyển biến tích cực. Kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp thuộc Khối đạt 2,51 tỷ USD, tăng bình quân hằng năm 13% (hằng năm chiếm bình quân 62,5% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh)⁽¹⁾. Kim ngạch nhập khẩu đạt 478,2 triệu USD, hằng năm tăng bình quân 7,9% (chiếm trung bình khoảng 29,5% kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh). Các hoạt động thương mại nội địa tiếp tục ổn định, góp phần giữ bình ổn thị trường. Hoạt động bưu chính, viễn thông đáp ứng tốt yêu cầu thông tin liên lạc. Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực điện, nước, xăng dầu đã làm tốt công tác sản xuất, phân phối và phục vụ, đáp ứng yêu cầu của các cơ quan, doanh nghiệp và tiêu dùng của người dân trong tỉnh; tuyên truyền, vận động tiết kiệm điện, tổ chức các hoạt động hưởng ứng giờ trái đất.

Trong hoạt động du lịch, lượng khách và doanh thu du lịch thông qua các doanh nghiệp trong Khối tăng mạnh qua các năm. Theo đó,

⁽¹⁾ Một số nhóm hàng có giá trị xuất khẩu cao: Thuốc tân dược, dịch truyền tăng; thủy sản đông lạnh tăng; khai thác chế biến gỗ tăng...

lượng khách đến trong năm 2016 là 226.452 lượt người (lượng khách trong nước là 188.129 lượt người (tăng 56,3% so với năm 2015), khách quốc tế là 38.323 lượt người (tăng 103% so với năm 2015), số ngày lưu trú trung bình 1,73 ngày/lượt khách. Đến năm 2019, lượng khách đến Bình Định thông qua các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực du lịch thuộc Đảng bộ Khối là 273.460 lượt khách (tăng 5,2% so với năm 2018). Du lịch lữ hành tiếp tục được nâng cao chất lượng, các doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch mở rộng thị trường, thu hút khách du lịch đến với Bình Định. Từ năm 2015 đến 2020 lượng khách đến Bình Định là 1,18 triệu lượt người (tăng bình quân 7,5%/năm), số ngày lưu trú trung bình 2,6 ngày/lượt khách. Du lịch lữ hành tiếp tục được nâng cao chất lượng, các doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch mở rộng thị trường, thu hút khách du lịch đến với Bình Định.

Các công ty bảo hiểm trong Đảng bộ Khối thực hiện tốt công tác chi trả bồi thường kịp thời cho khách hàng. Giai đoạn 2015 - 2020, chi trả bồi thường 616,2 tỷ đồng (tăng bình quân 26%/năm). Ngoài ra, các công ty bảo hiểm tăng cường khai thác, mở rộng thị trường trên địa bàn tỉnh, nâng cao sức cạnh tranh với các doanh nghiệp bảo hiểm ngoài Đảng bộ Khối.

Các ngân hàng thuộc Đảng bộ Khối đã tích cực thực hiện các giải pháp tín dụng tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ, miễn giảm lãi phải trả. Thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và Nghị định số 89/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, trong năm 2016, các ngân hàng trong Đảng bộ Khối đã ký hợp đồng cho vay với tổng giá trị 827,5 tỷ đồng; giải ngân 764,9 tỷ đồng, hoàn thành và hạ thủy 38 tàu, trong đó có 33 tàu vỏ sắt; tiếp tục đóng 15 tàu, trong đó có 14 tàu vỏ sắt. Điều này đã khuyến khích ngư dân yên tâm bám biển, khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương ven biển.

Đến cuối năm 2019 tổng dư nợ là 64,5 nghìn tỷ đồng (trung bình hằng năm tăng 14,4%); nợ xấu trung bình hằng năm là 0,89%/tổng dư nợ (cuối năm 2019 nợ xấu chiếm 0,56%/tổng dư nợ); tổng nguồn vốn huy động tăng bình quân 14,7%/năm. Ngân hàng Chính sách xã hội Bình Định triển khai thực hiện hoàn thành 19 Chương trình tín dụng ưu đãi lãi suất thấp (0,55%/tháng) và không lãi; cho vay vốn tín dụng đến các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho hàng nghìn hộ nghèo, giúp họ vượt khó vươn lên trong cuộc sống.

Các doanh nghiệp trong Khối đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế và các khoản nộp vào ngân sách Nhà nước⁽¹⁾. Giai đoạn 2015 - 2020, các doanh nghiệp trong Khối đã nộp vào ngân sách Nhà nước 12.691 tỷ đồng (tăng bình quân 8,4%/năm), trong đó nộp ngân sách của tỉnh là 11.525 tỷ đồng, nộp ngân sách ngoài tỉnh 1.166 tỷ đồng.

Đảng ủy Khối thường xuyên lãnh đạo các cấp ủy cơ sở phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp trong công tác sắp xếp, đổi mới, nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp trong Khối tăng cường đầu tư, đổi mới công nghệ, thiết bị để mở rộng sản xuất tạo ra sản phẩm có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế. Giai đoạn 2015 - 2020, giá trị đầu tư của các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối là 9.167 tỷ đồng.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ. Tham mưu cho tỉnh trong việc đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định mở rộng Khu kinh tế Nhơn Hội với dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định (xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định); điều chỉnh tổng thể

⁽¹⁾ Một số doanh nghiệp có mức nộp thuế cao, tiêu biểu như: Công ty Xăng dầu Bình Định, Chi nhánh Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Trung tại Quy Nhơn, Công ty CP Phú Tài, Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Công ty Thủy điện An Khê - Kanak, Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định, Công ty CP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định. Công ty Xăng dầu Bình Định là một trong 09 doanh nghiệp tiêu biểu của tỉnh Bình Định được Bộ Tài chính tặng Bằng khen là doanh nghiệp dẫn đầu số thuế nộp vào ngân sách Nhà nước.

quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội đến năm 2040; đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, đồng thời đẩy mạnh xúc tiến thu hút đầu tư vào Khu kinh tế, Khu công nghiệp; hoạt động của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế và các Khu công nghiệp có bước phát triển.

Thực hiện chính sách xã hội, các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối luôn quan tâm tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà các Mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình chính sách, cán bộ nghỉ hưu, cán bộ công nhân viên trong dịp lễ, tết, khi ốm đau hoạn nạn. Ngoài ra, các doanh nghiệp tích cực hỗ trợ xây nhà tình nghĩa, tham gia đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho các xã đặc biệt khó khăn, các xã ven biển trên địa bàn tỉnh. Đến năm 2020, các doanh nghiệp trong Khối đã đóng góp vào công tác xã hội, từ thiện 177,2 tỷ đồng.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được các doanh nghiệp chú trọng tổ chức, tạo môi trường giao lưu và kết nối trong Đảng bộ Khối. Qua đó, đời sống tinh thần của người lao động không ngừng được nâng cao, tạo động lực cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Với mục đích nhằm tạo sự thay đổi nhận thức “phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường”, phát triển bền vững, hướng tới việc “sản xuất xanh, tăng trưởng xanh”, các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối luôn quan tâm công tác bảo vệ môi trường, đầu tư kinh phí xây dựng hệ thống xử lý nước thải, trồng cây xanh trong khuôn viên. Hoạt động này không chỉ góp phần thay đổi cảnh quan mà còn thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với công tác bảo vệ môi trường, là thước đo văn hóa của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao uy tín, thương hiệu sản phẩm của doanh nghiệp đối với khách hàng. Ghi nhận những kết quả đạt được từ công tác này, nhiều doanh nghiệp được các cơ quan chức năng biểu dương, tôn vinh kịp thời. Trong công tác quốc phòng, an ninh, các doanh nghiệp thực hiện tốt việc duy trì, củng cố và xây dựng lực lượng bảo vệ, tự vệ, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong đơn vị; công tác phòng cháy, chữa cháy được quan tâm không để xảy ra các vụ việc làm thiệt hại cho doanh nghiệp.

Thực hiện Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phân công bổ sung các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh phụ trách các xã xây dựng nông thôn mới hoàn thành trong giai đoạn 2011 - 2020, Đảng ủy Khối triển khai đến các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, chỉ đạo Đoàn Khối tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới tại xã Nhơn Thọ (thị xã An Nhơn) và xã Ân Tín, huyện Hoài Ân với các hoạt động: hỗ trợ làm đường bê tông; thực hiện công trình thanh niên “Thắp sáng đường quê”, sửa chữa lớp học, mua sắm đồ dùng dạy học cho trường mẫu giáo, xây dựng các hố rác hộ gia đình; khám bệnh, phát thuốc, tặng nhiều suất quà, hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho một số đối tượng chính sách ở địa phương. Với sự hỗ trợ của Đảng ủy Khối và sự cố gắng của địa phương, đến tháng 9/2017, xã Nhơn Thọ và xã Ân Tín đạt 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Trải qua những khó khăn, thử thách, với sự cố gắng không ngừng của các doanh nghiệp trong Khối, đến năm 2020, Đảng bộ Khối đã lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VI. Từ năm 2015 đến năm 2020, tổng doanh thu, lợi nhuận bình quân hàng năm của các doanh nghiệp trong Khối tăng khá; nhiều doanh nghiệp có những bứt phá đi lên và đã khẳng định được uy tín, thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước. Các doanh nghiệp đảm bảo việc làm thường xuyên cho gần 39.000 lao động; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Vai trò và phương thức lãnh đạo của các cấp ủy trong Đảng bộ Khối không ngừng được đề cao và đổi mới. Đảng ủy Khối thường xuyên sâu sát cơ sở; quan tâm giải quyết kịp thời những vấn đề do thực tiễn hoạt động của các doanh nghiệp đặt ra. Các cấp ủy cơ sở đã chủ động xây dựng, bổ sung, hoàn chỉnh quy chế hoạt động, quy chế phối hợp phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp nhằm tiếp tục giữ vững và phát huy vai trò hạt nhân chính trị trong doanh nghiệp.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trên mỗi lĩnh vực và các mặt công tác vẫn còn những hạn chế. Một số cấp ủy đảng có lúc chưa thật sự chủ động đề ra các giải pháp kịp thời để lãnh đạo,

chỉ đạo và phối hợp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Một số doanh nghiệp thực hiện việc đầu tư đổi mới trang thiết bị, công nghệ chưa đồng bộ, sản xuất kinh doanh kém hiệu quả, thậm chí thua lỗ kéo dài, chậm có giải pháp để khắc phục.

Bước sang năm 2020, Việt Nam đã và đang hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới với việc ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương, đặc biệt là các Hiệp định thương mại tự do như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA). Nền kinh tế thế giới chuyển sang thời kỳ kỷ nguyên số và Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Việt Nam đang tập trung cải cách theo hướng đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế ngoài nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững. Tuy nhiên, tình hình thế giới diễn biến hết sức nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Mặc dù cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự hội nhập quốc tế sâu rộng hơn của Việt Nam tạo ra nhiều thời cơ nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức.

Quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VI tuy đã đạt được những thành quả quan trọng, song quy mô của các doanh nghiệp còn nhỏ, nguồn lực còn hạn chế; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19 xảy ra vào đầu năm 2020 đã tác động bất lợi trong quá trình phát triển của các doanh nghiệp trong Khối. Trong bối cảnh đó, toàn Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh ra sức phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức; thực hiện tốt các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội - cải thiện và nâng cao chất lượng đội ngũ công nhân lao động, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động, củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội - xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 58-KH/TU ngày 05/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn

quốc lần thứ XIII của Đảng, ngày 22/7/2019 Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng Kế hoạch số 106-KH/ĐUK về việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Từ ngày 29/7 đến ngày 30/7/2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra tại thành phố Quy Nhơn. Tham dự Đại hội có 248 đại biểu đại diện cho hơn 3.600 đảng viên thuộc 83 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Đến dự và chỉ đạo Đại hội có đồng chí Lê Kim Toàn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; đồng chí Phan Cao Thắng - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng chí Võ Đình Thú - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng chí Nguyễn Tuấn Thanh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đại biểu các ban xây dựng đảng của Tỉnh ủy, đại biểu các sở, ban, ngành, các hội, đoàn thể tỉnh, các đồng chí nguyên là bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh.

Đại hội đã đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Về phương hướng chung: Đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo; lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; chủ động xây dựng kế hoạch lãnh đạo các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh có hiệu quả, tiếp tục thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp thuộc Khối theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát huy dân chủ, xây dựng mối quan hệ hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Xây dựng giai cấp công nhân trong thời kỳ mới; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước. Khắc phục và ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường; tăng cường công tác quốc phòng, an ninh và giữ gìn trật tự an toàn trong từng đơn vị, doanh nghiệp.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tập trung xây dựng Đảng bộ trong

sạch, vững mạnh; tạo sự chuyển biến rõ rệt về chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình doanh nghiệp, làm cho tổ chức đảng ở cơ sở thực sự là hạt nhân chính trị, là cầu nối giữa Đảng, lãnh đạo đơn vị với quần chúng công nhân lao động. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII), gắn với đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đi vào chiều sâu, thực chất. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các đoàn thể, nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên và chất lượng tổ chức đoàn hội cơ sở xây dựng và phát huy vai trò lực lượng nòng cốt trong các doanh nghiệp.

Về mục tiêu: Doanh thu bình quân hằng năm tăng 10%; kim ngạch xuất khẩu hằng năm tăng 12%, giai đoạn 2020 - 2025 đạt 3,6 tỷ USD; đảm bảo ổn định được việc làm cho người lao động - phấn đấu thu nhập bình quân hằng năm tăng từ 10% trở lên; 100% doanh nghiệp thực hiện đầy đủ các khoản nộp ngân sách tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo luật định; 100% cơ sở sản xuất của các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ và đạt chuẩn về vệ sinh môi trường; 100% doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, trong đó hằng năm có ít nhất 90% đơn vị đạt loại khá trở lên; 100% đảng viên được học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hằng năm có ít nhất 90% tổ chức cơ sở đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ, năm sau cao hơn năm trước; không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 95% so với tổng số đảng viên được đánh giá hằng năm; kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt 5% trở lên so với tổng số đảng viên trong Đảng bộ, trong đó 70% là đoàn viên, thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; phấn đấu có ít nhất 90% tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đại hội đề ra một số nhiệm vụ và giải pháp khắc phục những yếu kém, khó khăn; tận dụng thời cơ, phát huy lợi thế của doanh nghiệp, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ; chú trọng đầu tư đổi mới công nghệ máy móc thiết bị tiên tiến, phù hợp với doanh nghiệp, qua đó tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm, đưa kim ngạch xuất khẩu

của các doanh nghiệp trong Khối liên tục tăng cao, góp phần đáng kể vào giá trị kim ngạch xuất khẩu của tỉnh trong những năm tới...; phát triển mạnh du lịch để phát huy lợi thế về điều kiện tự nhiên, sinh thái, lịch sử, văn hóa của Bình Định; quan tâm chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; đẩy mạnh các hoạt động an sinh xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cán bộ, đảng viên, người lao động trong việc bảo vệ môi trường.

Đại hội đề ra những giải pháp để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; nâng cao hiệu quả công tác dân vận và các đoàn thể. Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 23 đồng chí. Tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối lần thứ nhất đã bầu Ban Thường vụ gồm 07 đồng chí. Đồng chí Lê Văn Hồng tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy Khối, đồng chí Nguyễn Quang Đức và đồng chí Phạm Công Đoan được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy Khối; bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối gồm 05 đồng chí; đồng chí Trần Viễn Chinh được bầu làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Đại hội bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ Khối dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX gồm 16 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết.

Từ ngày 14/10 đến 16/10/2020 Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra tại thành phố Quy Nhơn. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020 với những ưu điểm, thành tựu đạt được và những hạn chế, thách thức đặt ra, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu phát triển đến năm 2025: Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; phát huy truyền thống, ý chí, khát vọng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; đảm bảo quốc phòng, an ninh và môi trường xã hội ổn định; đẩy nhanh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chú trọng đổi mới sáng tạo; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực nhằm đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng tăng trưởng, phấn

đầu xây dựng Bình Định trở thành tỉnh phát triển thuộc nhóm dẫn đầu của khu vực miền Trung⁽¹⁾.

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VII, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh, đời sống, sinh hoạt của người lao động các doanh nghiệp trong Khối. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, sự quan tâm tháo gỡ khó khăn của các sở, ban, ngành trong tỉnh, các cấp ủy đảng cùng lãnh đạo doanh nghiệp và cán bộ, đảng viên, người lao động trong Khối đã nỗ lực phấn đấu, phát huy những lợi thế, đồng thời khắc phục khó khăn tiếp tục thực hiện các mặt công tác.

Thực hiện các chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh Bình Định, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các doanh nghiệp thuộc Khối đã triển khai nghiêm túc, kịp thời, quyết liệt các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 tại cơ quan, đơn vị; hưởng ứng phong trào “Tỉnh Bình Định đoàn kết, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”; đẩy mạnh công tác tuyên truyền; tăng cường kiểm tra, giám sát, phối hợp điều tra dịch tễ, kiểm soát chặt chẽ các nguồn lây; tổ chức kiểm tra, giám sát, cách ly, ngăn ngừa lây lan nguồn bệnh, nhất là các đơn vị trong địa bàn có nguy cơ cao lây nhiễm như các khu công nghiệp, các doanh nghiệp có đông công nhân. Các đơn vị trong Khối đã chuẩn bị các phương án phòng chống dịch cụ thể, thực hiện phương châm “3 tại chỗ, một cung đường hai điểm đến”, thực hiện nghiêm quy định 5K và tiêm vắc xin cho hầu hết cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động; nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng chống dịch, cùng cả nước chuyển từ chiến lược “Zero Covid” sang “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh”; tập trung phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân.

⁽¹⁾ Đảng bộ tỉnh Bình Định, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025*, tr.130.

Tác động của dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với nhiều doanh nghiệp, nhưng với sự cố gắng của cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp, trong năm 2021 hầu hết các doanh nghiệp trong Khối thực hiện tốt công tác phòng chống dịch và duy trì sản xuất kinh doanh, một số sản phẩm doanh thu tăng khá so với năm 2020⁽¹⁾. Năm 2022, mặc dù tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức mới sau đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga - Ucraina; biến đổi khí hậu và những biến động bất lợi về giá cả, thị trường, song các doanh nghiệp trong Khối đã chủ động khắc phục khó khăn, đề ra các phương án, giải pháp sản xuất, kinh doanh, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường. Một số sản phẩm doanh thu tăng khá so với cùng kỳ năm 2021 như: Thủy điện tăng 90%, phân bón tăng 87%, gạch ốp lát tăng 46%. Bên cạnh đó, một số sản phẩm doanh thu giảm so với cùng kỳ năm trước như: May mặc giảm 7,3%, lĩnh vực xây dựng giảm 6,9%⁽²⁾,...

Về công tác quản lý, quy hoạch - xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chỉ đạo tập trung hoàn thành tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; xây dựng hạ tầng kỹ thuật và quản lý tài nguyên, môi trường. Năm 2021, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tổ chức lập, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 02 nhiệm vụ đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000, 13 nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500 và 07 nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500 điều chỉnh; tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với 14 dự án theo kế hoạch. Đến cuối năm 2022, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 06 nhiệm vụ⁽³⁾.

⁽¹⁾ Thủy điện tăng 194%, giày da tăng 51%, bia và các loại nước giải khát tăng 50%, gỗ và các sản phẩm từ gỗ tăng 25%. Bên cạnh đó, một số sản phẩm doanh thu giảm so với cùng kỳ năm trước như: Khai khoáng giảm 39%, lĩnh vực cơ khí, xây dựng đều giảm 24%.

⁽²⁾ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định, *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023*, Số 122-BC/ĐUK ngày 11/01/2023.

⁽³⁾ Đồ án quy hoạch phân khu 1/2.000 Khu đô thị Became Bình Định (Phân khu 8), Khu công nghiệp (KCN) Bồng Sơn, KCN Phú Tài, điều chỉnh quy hoạch phân khu 1/2.000 KCN Bình Nghi, Khu đô thị cửa ngọc Cát Tiến, Điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 KCN Nhơn Hội (Khu A).

Tổ chức thẩm định 23 báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; cấp 67 giấy phép xây dựng mới và 06 giấy phép xây dựng điều chỉnh.

Hoạt động thương mại của các doanh nghiệp trong Khối có nhiều chuyển biến tích cực. Năm 2021, giá trị kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp thuộc Khối đạt 745,63 triệu USD, tăng 21% so với năm 2020 (chiếm 56% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh)⁽¹⁾. Kim ngạch nhập khẩu đạt 273,06 triệu USD, tăng 20% so với năm 2020 (chiếm 52,5% kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh). Các hoạt động thương mại nội địa cơ bản ổn định, góp phần giữ vai trò bình ổn thị trường. Đến năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước phục hồi, do vậy giá trị kim ngạch xuất khẩu các doanh nghiệp thuộc Khối đạt 855,92 triệu USD, tăng 15% so với năm 2021 (chiếm 54% kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh)⁽²⁾. Kim ngạch nhập khẩu đạt 115,82 triệu USD, tăng 10% so với năm 2021 (chiếm 25% kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh). Các hoạt động thương mại nội địa cơ bản ổn định, góp phần giữ vai trò bình ổn thị trường.

Hoạt động vận tải bị ảnh hưởng nhiều do đại dịch Covid-19, song vẫn đảm bảo nhu cầu vận chuyển hàng hóa. Trong năm 2021, hàng hóa thông qua cảng biển đạt 13,2 triệu tấn (tăng 8,2% so với năm 2020)⁽³⁾. Đến năm 2022, hàng hóa thông qua cảng biển đạt 12,65 triệu tấn (giảm 4,2 % so với năm 2021); trong đó, Cảng Quy Nhơn đạt 10,9 triệu tấn, giảm 4% so năm 2021; Cảng Thị Nại đạt 1,75 triệu tấn, đạt 100% so với năm 2021. Các doanh nghiệp vận tải hành khách và hàng hóa đảm bảo phục vụ tốt việc lưu thông, đi lại của nhân dân. Hoạt động bưu chính, viễn thông đáp ứng tốt yêu cầu vận chuyển thư, hàng hóa và thông tin liên lạc. Các doanh nghiệp điện, nước, xăng dầu đã làm tốt công tác phân phối và phục vụ, đáp ứng yêu cầu của các cơ quan, doanh nghiệp và tiêu dùng của người dân trong tỉnh.

⁽¹⁾ Một số nhóm hàng có giá trị xuất khẩu tăng như: May mặc tăng 623%, thủy sản tăng 34%, gỗ và các sản phẩm từ gỗ tăng 26,4%...

⁽²⁾ Một số nhóm hàng có giá trị xuất khẩu tăng như: Dược tăng 50%, khai khoáng tăng 39%, thủy sản 9%,...

⁽³⁾ Cảng Quy Nhơn đạt 11,5 triệu tấn (tăng 4% so năm 2020); Cảng Thị Nại đạt 1,7 triệu tấn (tăng 42% so năm 2020).

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, hoạt động khách sạn và du lịch gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn duy trì và từng bước được phục hồi. Năm 2021 có 39.599 lượt khách đến Bình Định. Trong đó, lượng khách trong nước là 38.968 lượt người, khách quốc tế là 631 lượt người, số ngày lưu trú trung bình 1,17 ngày/lượt khách. Năm 2022, hoạt động khách sạn và du lịch của Khối khôi phục mạnh mẽ, số lượt khách đến trong năm là 206.575 (tăng 522% so với năm 2021). Trong đó, lượng khách trong nước là 198.929 lượt người, khách quốc tế là 7.646 lượt người, số ngày lưu trú trung bình 1,5 ngày/lượt khách.

Các đơn vị kinh doanh bảo hiểm trong Khối thực hiện công tác chi trả bồi thường đảm bảo kịp thời. Trong năm 2021 đã chi trả 105,25 tỷ đồng (giảm 15,5% so với năm 2020). Đến năm 2022, các đơn vị kinh doanh bảo hiểm trong Khối thực hiện công tác chi trả bồi thường 142,7 tỷ đồng (tăng 35,6% so với năm 2021); đồng thời tăng cường khai thác mở rộng thị trường, nâng cao sức cạnh tranh với các doanh nghiệp bảo hiểm ngoài Đảng bộ Khối.

Về hoạt động tài chính, ngân hàng: Thực hiện chỉ đạo Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, các ngân hàng thuộc Đảng bộ Khối đã tích cực thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh, đặc biệt là những doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19⁽¹⁾. Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-TTg ngày 01/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Bình Định đã tích cực triển khai chính sách cho người sử dụng lao động vay trả lương cho người lao động ngừng việc và phục hồi sản xuất; đồng thời tiếp tục cho sinh viên, các hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vay vốn để giải quyết khó khăn, mở rộng sản xuất, cải thiện đời sống. Đến ngày 31/12/2022, tổng dư nợ ước đạt là 75,91 nghìn tỷ đồng, tăng 2,1%

⁽¹⁾ Tổng dư nợ ước đến ngày 31/12/2021 là 74,36 nghìn tỷ đồng, tăng 9,8% so với cuối năm 2020 (trong đó dư nợ trung dài hạn: 21,68 nghìn tỷ đồng), nợ xấu: 841,2 tỷ đồng (chiếm 1,13% trên tổng dư nợ), tổng nguồn vốn huy động đạt 70,27 nghìn tỷ đồng, tăng 7,4% so với cuối năm 2020 (trong đó vốn tự huy động: 59,12 nghìn tỷ đồng).

so với cuối năm 2021 (trong đó dư nợ trung dài hạn là 19,69 nghìn tỷ đồng), nợ xấu là 217 tỷ đồng (chiếm 0,3% trên tổng dư nợ), tổng nguồn vốn huy động đạt 72,96 nghìn tỷ đồng, tăng 3,8% so với năm 2021 (trong đó vốn tự huy động là 63,83 nghìn tỷ đồng). Trong năm 2021, các doanh nghiệp trong Khối đã nộp vào ngân sách Nhà nước 3.272,5 tỷ đồng (tăng 6,7% so với năm 2020), trong đó nộp ngân sách của tỉnh 2.744,3 tỷ đồng, ngân sách ngoài tỉnh 528,1 tỷ đồng⁽¹⁾. Năm 2022, các doanh nghiệp trong Khối đã nộp vào ngân sách Nhà nước 3.617 tỷ đồng (tăng 11% so năm 2021), trong đó nộp ngân sách của tỉnh 2.766 tỷ đồng, nộp ngân sách ngoài tỉnh 851 tỷ đồng⁽²⁾.

Công tác quản lý, bảo vệ, trồng và chăm sóc rừng tiếp tục được triển khai thực hiện. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được quan tâm thường xuyên. Năm 2021 là năm đầu tiên Công ty trách nhiệm hữu hạn Lâm nghiệp Quy Nhơn tổ chức sản xuất kinh doanh sản phẩm rừng có chứng chỉ FSC nâng cao giá trị sản phẩm. Đến năm 2022, tổng diện tích bảo vệ rừng: 15.134,6 ha, chăm sóc 3.942 ha, khai thác 92.128,5 tấn gỗ.

Một số doanh nghiệp trong Khối tiếp tục quan tâm công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị, xây dựng cơ sở làm việc, nhà máy, xí nghiệp để đáp ứng yêu cầu đầu tư chiều rộng, kết hợp với đầu tư chiều sâu, nhằm mở rộng, tăng quy mô sản xuất và nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh của hàng hóa. Giá trị đầu tư trong năm 2021 là 1.065,8 tỷ đồng⁽³⁾.

⁽¹⁾ Năm 2021, các doanh nghiệp có mức nộp ngân sách cao: Công ty Xăng dầu Bình Định 554 tỷ đồng; Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh 354 tỷ đồng; Công ty CP Phú Tài 273,4 tỷ đồng; Chi nhánh Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Trung tại Quy Nhơn 244 tỷ đồng...

⁽²⁾ Năm 2022, doanh nghiệp có mức nộp ngân sách cao: Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh 639,4 tỷ đồng, Công ty Xăng dầu Bình Định 377 tỷ đồng; Công ty CP Phú Tài 328 tỷ đồng; Chi nhánh Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Trung tại Quy Nhơn 306 tỷ đồng...

⁽³⁾ Tiêu biểu có các công ty: Công ty CP Phú Tài 373 tỷ đồng; Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh 321 tỷ đồng; Công ty Điện lực Bình Định 131 tỷ đồng. Năm 2022, giá trị đầu tư đạt 944,3 tỷ đồng, trong đó tiêu biểu có: Công ty CP Phú Tài 332,6 tỷ đồng; Công ty CP Cảng Quy Nhơn 250 tỷ đồng; Công ty CP Xây dựng 47 đầu tư 96,6 tỷ đồng; Công ty Điện lực Bình Định 80,6 tỷ đồng...

Việc triển khai các dự án lớn và quan trọng trên địa bàn khu kinh tế và các khu công nghiệp luôn được quan tâm, tập trung theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ tích cực. Trong năm 2021, tổng vốn thu hút đầu tư là 37.770 tỷ đồng (tăng 42,5% so với kế hoạch năm), trong đó cấp mới 39 dự án với vốn đăng ký 10.173 tỷ đồng, điều chỉnh 38 dự án với vốn tăng thêm 27.613 tỷ đồng, thu hồi 08 dự án. Năm 2022, tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, tổng vốn thu hút đầu tư 19.327 tỷ đồng, trong đó thu hút mới 20 dự án với vốn đăng ký 4.835 tỷ đồng; điều chỉnh 36 dự án (tăng 14.492 tỷ đồng); thu hồi 11 dự án (giảm 3.837 tỷ đồng). Vốn đầu tư thực hiện các dự án đạt 6.502 tỷ đồng.

Thực hiện chủ trương của các cấp ủy Đảng trong Khối, nhiều doanh nghiệp trong Khối đã tham gia ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19; tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà các Mẹ Việt Nam anh hùng, các gia đình chính sách, cán bộ hưu trí trong dịp lễ, tết, khi ốm đau hoạn nạn; thăm hỏi, tặng quà cho các đơn vị kết nghĩa; tích cực hỗ trợ xây nhà tình nghĩa, tham gia đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho các địa phương đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh. Trong năm các năm 2021, 2022 các doanh nghiệp trong Khối đã đóng góp vào công tác xã hội, từ thiện 92 tỷ đồng⁽¹⁾.

Các doanh nghiệp trong Khối đã chủ động hơn trong công tác bảo vệ môi trường, đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, hệ thống hút bụi, thiết bị giảm tiếng ồn, trồng cây xanh để cải thiện cảnh quan, môi trường. Hầu hết các doanh nghiệp thực hiện tốt việc duy trì, củng cố lực lượng tự vệ, tăng cường bảo vệ kho tàng, tài sản, công tác phòng cháy, chữa cháy được chú trọng, tăng cường giáo dục và thực hiện tốt an toàn giao thông, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong đơn vị, không để xảy ra các vụ việc làm thiệt hại cho doanh nghiệp.

⁽¹⁾ Trong đó: Công ty CP Cảng Quy Nhơn 18 tỷ đồng; Công ty CP Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định 10,5 tỷ đồng; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khu công nghiệp Phú Tài 8,6 tỷ đồng; Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định 8,2 tỷ đồng; Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bình Định 5,4 tỷ đồng...

Bước đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, bên cạnh thành quả đạt được, hoạt động sản xuất, kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, giá cả nguyên, nhiên vật liệu và nhiều loại hàng hóa cơ bản khác có xu hướng tăng cao; trình độ quản trị doanh nghiệp ở một số đơn vị còn hạn chế, quy mô nhiều doanh nghiệp còn nhỏ, sức cạnh tranh chưa cao; một số doanh nghiệp tăng trưởng chưa vững chắc... Công tác thu hút đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài gặp nhiều khó khăn.

II. Tăng cường công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ Khối đã lãnh đạo đẩy mạnh triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục; chỉ đạo các cấp ủy trong Đảng bộ Khối kịp thời cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của cấp ủy cấp trên thành các chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể phù hợp với thực tế của từng đơn vị. Hoạt động tuyên truyền, giáo dục được các cấp ủy đảng lồng ghép trong các sự kiện chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, địa phương đã tạo sự chuyển biến về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động, giúp nâng cao ý thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Bên cạnh đó, các cấp ủy đảng trong Đảng bộ Khối tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quyết định, quy định của Đảng, nghị quyết của cấp ủy cấp trên. Qua sơ kết, tổng kết đã đánh giá kết quả đạt được, phân tích những hạn chế, nguyên nhân, rút ra những bài học kinh nghiệm để đề ra các phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp khả thi và phù hợp với thực tiễn.

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 27/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

cách Hồ Chí Minh, các cấp ủy trong Đảng bộ Khối xây dựng, triển khai chương trình hành động và được cụ thể hóa trong phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường xây dựng văn hóa doanh nghiệp, đạo đức kinh doanh. Năm 2016, Đảng ủy Khối lãnh đạo tổ chức Hội nghị tổng kết năm 2015 và 5 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, vinh danh, khen thưởng 05 tập thể và 22 cá nhân. Qua đó, góp phần củng cố vững chắc niềm tin của cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo động lực thi đua, phát hiện nhân tố, lan tỏa các mô hình hay, cách làm sáng tạo ở cơ sở, cổ vũ động viên các lực lượng tiếp tục rèn luyện, cống hiến nhiều hơn nữa cho thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Đảng ủy Khối luôn quan tâm, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền; tổ chức Hội nghị thông tin định kỳ hàng tháng kịp thời cung cấp thông tin, tình hình kinh tế, chính trị, thời sự cho đội ngũ báo cáo viên và cán bộ chủ chốt cơ sở. Định kỳ hàng quý, tổ chức Hội nghị giao ban cộng tác viên dư luận xã hội Đảng ủy Khối; qua đó, hoạt động của đội ngũ cộng tác viên nắm bắt dư luận xã hội Đảng ủy Khối ngày càng phát huy hiệu quả, thể hiện vai trò là kênh thông tin quan trọng, giúp Đảng ủy Khối nắm bắt tình hình tại các đơn vị cơ sở. Công tác nghiên cứu, biên soạn về truyền thống Đảng bộ Khối được quan tâm đúng mức. Năm 2017, nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ đã biên tập và phát hành Kỷ yếu 10 năm Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định xây dựng và phát triển (2007 - 2017).

Tiếp tục thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư, ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Đảng ủy Khối

thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện các quy định của Đảng về những điều đảng viên không được làm, về trách nhiệm nêu gương của cán bộ đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Các đồng chí trong cấp ủy các cấp, lãnh đạo chủ chốt các đơn vị đã ý thức sâu sắc việc “nêu gương” trước cán bộ, đảng viên và người lao động trong Khối, gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, tự phê bình và phê bình, quan hệ với quần chúng nhân dân, trách nhiệm trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật và đoàn kết nội bộ. Chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Giải quyết công việc nhanh chóng nhưng đảm bảo có lý, có tình; sát với thực tế của từng doanh nghiệp. Việc xác định trách nhiệm gương mẫu, nêu gương của cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu từ Đảng ủy Khối đến các cơ sở tạo được sự tin tưởng của cán bộ, đảng viên và người lao động đối với các cấp ủy đảng trong Khối. Cán bộ, đảng viên và người lao động trong Khối có sự chuyển biến tích cực trong nâng cao ý thức học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và tác phong làm việc của cán bộ, đảng viên trong các tổ chức cơ sở đảng; góp phần ngăn chặn và đẩy lùi biểu hiện suy thoái về đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các tệ nạn xã hội; xuất hiện nhiều tấm gương điển hình trong lao động sản xuất và tinh thần, thái độ phục vụ.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII), các cấp ủy, các cấp ủy đảng trong Khối luôn phát huy tinh thần dân chủ, đoàn kết, bám sát 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống để tự phê bình và phê bình; đối chiếu, nhận diện những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, đồng thời tiếp thu các ý kiến đóng góp, đề ra biện pháp khắc phục kịp thời, hiệu quả. Hằng năm, cán bộ, đảng viên đều đăng ký cam kết học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, lấy đó làm tiêu chí để

đánh giá, xếp loại cuối năm. Qua đó, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức rõ trách nhiệm và luôn đề cao ý thức tự giác trong việc thực hiện; đảng viên tiếp thu các ý kiến tham gia với tinh thần cầu thị chủ động đề ra các biện pháp khắc phục.

Trong điều kiện và yêu cầu của tình hình mới, thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối xây dựng kế hoạch, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên. Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở xây dựng quy chế làm việc phù hợp với chức năng nhiệm vụ của tổ chức đảng và đặc điểm tình hình của cơ quan, doanh nghiệp. Xây dựng chương trình công tác toàn khóa và phân công phụ trách công tác của các ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; hướng dẫn xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở đảng theo các loại hình doanh nghiệp nhằm thực hiện đúng các quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

Việc xây dựng nghị quyết và chương trình hành động của Đảng ủy Khối luôn bám sát vào nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi. Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh với các ban của Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. Đây là cơ sở để Đảng ủy Khối phối hợp tốt hơn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết của Đảng được đổi mới đã mang lại hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Khối. Cấp ủy viên trực tiếp lãnh đạo tổ chức cơ sở đảng đều nêu cao vai trò lãnh đạo cá nhân đề ra các giải pháp, biện pháp để lãnh đạo doanh nghiệp vượt qua khó khăn thử thách, tiếp tục ổn định và phát triển.

Thực hiện chủ trương của Trung ương và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối đã triển khai thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tại cơ quan Đảng ủy Khối theo hướng tinh gọn, hoạt động

hiệu quả; từng bước kiện toàn, sắp xếp bộ máy theo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời thực hiện củng cố, kiện toàn các tổ chức đảng cho phù hợp với sự sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các doanh nghiệp trong Khối theo hướng đồng bộ, hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 07/11/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định về việc thành lập các tổ chức đảng, đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng các tổ chức đảng; phối hợp, chỉ đạo Đảng ủy Khu kinh tế tỉnh tăng cường công tác khảo sát, vận động các chủ doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trong việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể tại doanh nghiệp, tiến tới loại bỏ tư tưởng lo ngại việc có tổ chức đảng trong doanh nghiệp sẽ gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Từ năm 2015 đến năm 2020, Đảng bộ Khối đã thành lập mới 15 tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Khối, chỉ đạo Đảng ủy Khu kinh tế tỉnh thành lập 05 chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khu kinh tế tỉnh; chuyển 02 chi bộ cơ sở thành đảng bộ cơ sở (Đảng bộ Công ty cổ phần Tư vấn - Thiết kế giao thông Bình Định và Đảng bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn Lâm nghiệp Quy Nhơn), tiếp nhận 01 tổ chức đảng, chuyển giao 01 tổ chức đảng trực thuộc để phù hợp với yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở từng đơn vị. Các tổ chức cơ sở đảng mới thành lập không chỉ góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh mà còn tham gia giải quyết hợp lý các tranh chấp, ngăn chặn kịp thời đình công bất hợp pháp; tuyên truyền, vận động người lao động thực hiện chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ động phối hợp chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động.

Các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt đảng bộ, chi bộ và sinh hoạt cấp ủy; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt đảng gắn với đổi mới và nâng cao

chất lượng sinh hoạt; lựa chọn các chuyên đề thích hợp, thiết thực, gắn nội dung sinh hoạt với việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; tăng cường vai trò của chi bộ trong quản lý và giáo dục đảng viên.

Đảng ủy Khối đã xây dựng kế hoạch và phân công các đồng chí ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ Đảng ủy Khối dự sinh hoạt chi bộ ở các loại hình doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối. Qua đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư chi bộ và các đảng viên đã nâng cao nhận thức và tầm quan trọng của sinh hoạt chi bộ; phát huy dân chủ, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ, đồng thời tăng cường công tác lãnh đạo, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng; chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ được nâng lên, vai trò của cấp ủy, bí thư chi bộ được khẳng định.

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ hằng tháng là một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá chất lượng chi bộ, đảng viên hằng năm. Từ năm 2015 đến năm 2020, qua đánh giá, số cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ đạt 100%, trong đó hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trung bình năm là 91,3%; số tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hằng năm cơ bản đảm bảo tỷ lệ quy định của Đảng, không có cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ hoặc yếu kém. Đảng viên hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân hằng năm đạt 94,8% trên tổng số đảng viên được đánh giá. Thực tế cho thấy, doanh nghiệp nào có tổ chức cơ sở đảng vững mạnh thì nơi đó an ninh, trật tự được giữ vững, sự gắn bó giữa cấp ủy và chính quyền địa phương trong việc lãnh đạo phát triển sản xuất kinh doanh, giải quyết các vấn đề xã hội của cộng đồng dân cư ở địa phương được tốt hơn.

Căn cứ tình hình lực lượng lao động ở một số doanh nghiệp có chiều hướng giảm, công tác tạo nguồn phát triển đảng gặp không ít hạn chế; tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 29/7/2010

của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) trong tình hình mới⁽¹⁾, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đẩy mạnh xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển đảng viên; tăng cường việc bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng, làm tốt quy trình xét kết nạp đảng viên ở các cấp. Trong giai đoạn 2015 - 2020, Đảng ủy Khối đã mở 24 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 1.961 quần chúng ưu tú; 11 lớp bồi dưỡng đảng viên mới cho 1.106 đồng chí.

Tiếp tục thực hiện Hướng dẫn số 17-HD/BTCTW ngày 30/01/2013 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện thí điểm việc kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng, Đảng ủy Khối đã triển khai thực hiện Đề án công tác kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân⁽²⁾, phân công các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành phụ trách, theo dõi từng đơn vị để quan tâm bồi dưỡng, tạo nguồn trong phát triển đảng. Việc làm này không chỉ giúp nắm bắt tình hình thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, mà còn là “cầu nối” gắn kết tổ chức đảng trong doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp với tổ chức đảng cấp trên.

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 06/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, tăng cường công tác kết nạp đảng viên và Kế hoạch số 49-KH/TU ngày 12/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng, Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kết nạp đảng viên, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, góp phần quan trọng nâng cao năng lực lãnh

⁽¹⁾ Ngày 23/11/1996, Bộ Chính trị (khóa VIII) ra Chỉ thị số 07-CT/TW về “Tăng cường công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần tư nhân (gọi tắt là doanh nghiệp tư nhân) và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài”.

⁽²⁾ Ban Thường vụ Đảng ủy Khối nghiệm thu ngày 15/12/2015.

đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong giai đoạn 2015 - 2020, Đảng bộ Khối đã phát triển được 968 đảng viên, nâng tổng số đảng viên hiện nay trên toàn Đảng bộ Khối là 3.645 đảng viên⁽¹⁾. Bên cạnh đó, trong nhiệm kỳ, tổ chức đảng đã rà soát và xóa tên 09 đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Thực hiện các quy định trong công tác quản lý đảng viên, Đảng ủy Khối đã tiến hành bàn giao lý lịch đảng viên cho cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở có đủ điều kiện theo quy định (có 56 tổ chức cơ sở đảng được bàn giao lưu trữ và bảo quản lý lịch đảng viên). Đảng bộ Khối đã hoàn thành việc kiểm tra thẻ đảng viên lần thứ ba đúng thời gian và quy định. Qua kiểm tra, các trường hợp mất, hỏng thẻ đảng viên đã được xem xét cấp, đổi lại theo quy định.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã chỉ đạo, tiến hành quy hoạch và rà soát quy hoạch cấp ủy và cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp trong Đảng bộ Khối, từ đó đề ra kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới. Trong giai đoạn 2015 - 2020, Đảng ủy Khối đã mở 03 lớp bồi dưỡng công tác Đảng cho 533 đồng chí là bí thư, phó bí thư và cấp ủy viên cơ sở; mở 02 lớp Sơ cấp lý luận chính trị cho 94 học viên, xét hồ sơ và trao giấy xác nhận tương đương trình độ Sơ cấp lý luận chính trị cho 363 trường hợp đủ điều kiện. Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh mở 01 lớp Trung cấp lý luận chính trị cho 94 cán bộ, đảng viên thuộc diện quy hoạch các cấp ủy trong Đảng bộ Khối. Đảng ủy Khối và các tổ chức cơ sở đảng còn thường xuyên phổ biến, định hướng những chủ trương, thông tin mới để cán bộ, đảng viên tìm hiểu, cập nhật và nâng cao trình độ, nhận thức chính trị, năng lực hoạt động thực tiễn, phấn đấu rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người cán bộ, đảng viên.

Nhằm bổ sung, kiện toàn cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã hoàn tất thủ tục, trình Ban Thường vụ

⁽¹⁾ Đảng viên kết nạp trong độ tuổi đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là 55,9%.

Tỉnh ủy chuẩn y bổ sung 04 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020⁽¹⁾. Tiếp tục chỉ đạo, kịp thời kiện toàn, bổ sung cấp ủy viên và các chức danh một số cấp ủy cơ sở⁽²⁾; chỉ định bổ sung 14 đồng chí cấp ủy viên cơ sở, bổ sung 06 bí thư, 08 phó bí thư, 01 ủy viên ban thường vụ; chuẩn y bổ sung 04 ủy viên ủy ban kiểm tra và 02 chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở.

Trong tình hình mới, công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong Đảng bộ Khối tiếp tục được tăng cường. Đảng ủy Khối kịp thời quán triệt, thực hiện tốt Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về một số vấn đề bảo vệ nội bộ Đảng, Hướng dẫn số 11-HD/BTCTW ngày 24/10/2007 của Ban Tổ chức Trung ương, Kết luận số 104-KL/TW ngày 27/9/2012 của Bộ Chính trị về chính sách sử dụng và quản lý cán bộ, đảng viên có vấn đề về lịch sử chính trị. Nhìn chung, trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đã nghiêm túc thực hiện các quy định của Bộ Chính trị. Thường xuyên rà soát tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ giữ những cương vị chủ chốt ở doanh nghiệp, đảng viên trong diện cán bộ quy hoạch đề bạt bổ nhiệm và quần chúng vào Đảng được thẩm tra, xác minh thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Từ năm 2015 đến năm 2020, Đảng ủy Khối đã chỉ đạo các cấp ủy đảng thực hiện rà soát lịch sử chính trị 325 đồng chí phục vụ cho công tác nhân sự cấp ủy cơ sở.

Công tác kiểm tra, giám sát tiếp tục được cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ Khối thực hiện nghiêm túc. Đảng ủy Khối đã quán triệt đầy đủ các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật đảng đến từng cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở. Đảng ủy Khối đã ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

⁽¹⁾ Ngày 08/8/2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung đồng chí Trần Nguyên Tú, đồng chí Lê Văn Quý vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Ngày 27/8/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định bổ sung đồng chí Bùi Chánh Khiêm, đồng chí Nguyễn Xuân Hạnh vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

⁽²⁾ Chi bộ Công ty Bảo Minh Bình Định, Chi bộ Công ty CP Tư vấn - Thiết kế giao thông Bình Định, Đảng bộ Công ty CP May Bình Định.

khóa VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020; ban hành chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm với những nội dung, đối tượng cụ thể. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Quy định giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; Quy định về kiểm tra, giám sát kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; ban hành hệ thống mẫu văn bản nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Chỉ đạo cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối xây dựng và ban hành quy trình giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và đảng viên; quy trình tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên và công dân; quy định về tổ chức hoạt động của tổ kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy cơ sở đảng và ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở chú trọng kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chế độ sinh hoạt, thu chi đảng phí; kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; chấp hành các quy định của đảng và pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, phát huy tốt vai trò của các ban xây dựng Đảng của Đảng ủy Khối trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, các cấp ủy đảng trong Khối đã kiểm tra 829 lượt tổ chức đảng, 1.026 lượt đảng viên (trong đó có 247 đảng viên là cấp ủy viên các cấp). Trong đó, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kiểm tra 53 lượt tổ chức đảng, cấp ủy cơ sở kiểm tra 776 lượt tổ chức đảng. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở thực hiện tốt công tác giám sát thường xuyên. Cấp ủy các cấp tiến hành giám sát chuyên đề 122 lượt tổ chức đảng, 190 lượt đảng viên. Trong đó, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giám sát 09 lượt tổ chức đảng, 07 cấp ủy viên; cấp ủy cơ sở đảng giám sát 113 lượt tổ chức, 183 lượt đảng viên. Ủy ban kiểm tra đảng ủy các cấp đã thực hiện kiểm tra 35 tổ chức đảng về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kiểm tra 11 lượt tổ chức đảng. Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở kiểm tra 24 lượt tổ chức đảng.

Qua kiểm tra, ủy ban kiểm tra các cấp đã yêu cầu khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm trong việc xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát và quy trình, thủ tục trong thi hành kỷ luật đảng.

Từ năm 2015 đến năm 2020, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ Khối đã thi hành kỷ luật 42 đảng viên vi phạm với các hình thức kỷ luật (33 khiển trách, 07 cảnh cáo, 02 khai trừ). Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Trung ương thi hành kỷ luật cảnh cáo 01 đảng viên, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định thi hành kỷ luật 03 đảng viên (01 khiển trách, 02 khai trừ); Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối quyết định thi hành kỷ luật 01 đảng viên; cấp ủy cơ sở đảng quyết định thi hành kỷ luật 37 đảng viên (32 khiển trách, 05 cảnh cáo). Ngoài ra, Đảng ủy Khối đã tiếp nhận và xử lý 16 đơn thư tố cáo theo quy định. Tiếp nhận và giải quyết 01 trường hợp khiếu nại kỷ luật đảng, qua giải quyết đã giữ nguyên hình thức kỷ luật cảnh cáo.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/8/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, Đảng bộ Khối lãnh đạo chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận, đoàn thể. Nhiều mô hình, lĩnh vực dân vận được đổi mới, nâng cao chất lượng theo hướng mang lại quyền lợi cho người lao động. Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” và các phong trào thi đua trong cán bộ, đảng viên và người lao động trong Khối được phát động và tổ chức thường xuyên.

Thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3, Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, ký kết thỏa ước lao động tập thể,

bổ sung quy chế dân chủ; các cấp ủy đảng trong Khối đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động trong các doanh nghiệp; kịp thời công khai các quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị; quy chế tuyển dụng, đào tạo, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật, nhận xét đánh giá cán bộ, đảng viên và người lao động hằng năm; quy chế phân phối thu nhập; quy chế sử dụng quỹ phúc lợi.

Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với các đoàn thể - chính trị cho phù hợp với điều kiện thực tế là yêu cầu cấp thiết. Giai đoạn 2015 - 2020, Đảng bộ Khối tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với các đoàn thể quần chúng, nhất là việc đẩy mạnh các phong trào hoạt động bằng nhiều hình thức và nội dung phong phú.

Đảng ủy Khối thường xuyên chỉ đạo các cấp ủy cơ sở đảng tăng cường lãnh đạo công đoàn cơ sở tổ chức cho cán bộ, đoàn viên, người lao động tham gia đóng góp ý kiến vào xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách và phát huy tốt vai trò giám sát việc thực hiện, đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động (đa số doanh nghiệp thu nhập bình quân đạt 7,12 triệu đồng/người/tháng, năm 2020 là 8,0 triệu đồng/người/tháng); tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống vật chất tinh thần đối với đoàn viên công đoàn; tích cực phát động các phong trào thi đua sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ của đất nước và địa phương; tổ chức nhiều hoạt động sôi nổi thiết thực góp phần động viên cán bộ, công nhân, người lao động phấn khởi, an tâm công tác hoàn thành tốt công việc được giao.

Các công đoàn cơ sở phát động và tổ chức nhiều phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực trong cán bộ, công nhân lao động phong trào “Xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở”, “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, hưởng ứng “Tháng Công nhân”, “Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động” hàng năm với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao. Thường xuyên quan tâm, chăm lo đời sống cho đoàn viên, kịp thời phát hiện và tôn vinh những đoàn viên có nhiều sáng kiến trong sản xuất kinh doanh, mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp, từ đó tạo sức mạnh lan tỏa thi đua thực hiện thắng lợi mục

tiêu, nhiệm vụ chính trị đặt ra. Các doanh nghiệp còn tạo điều kiện tổ chức cho cán bộ, công nhân, người lao động đi tham quan tìm hiểu, học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh. Phối hợp với các đoàn thể tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong công nhân lao động, các hoạt động nhân đạo, từ thiện, chăm sóc thiếu nhi. Làm tốt công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Hằng năm số công đoàn cơ sở đạt vững mạnh chiếm 81% (chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VI đề ra là trên 80%).

Hoạt động của Đoàn Thanh niên ngày càng đổi mới về nội dung và mục tiêu nhằm đoàn kết, tập hợp lực lượng thanh niên, làm hạt nhân tiên phong, khởi xướng hiệu quả các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp. Nhiều sáng kiến và các giải pháp kỹ thuật của đoàn viên thanh niên trong doanh nghiệp được thực hiện với giá trị làm lợi nhiều tỷ đồng. Với chủ trương “hướng về cơ sở”, Ban Chấp hành Đoàn Khối và các cơ sở đoàn trong Khối tập trung củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đoàn, tích cực thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đoàn viên thanh niên. Tích cực vận động đoàn viên tham gia góp ý văn kiện Đại hội Đảng các cấp, phối hợp với các cấp thực hiện tốt công tác bầu cử Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp năm 2016.

Đoàn Khối phát động, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ sở đoàn trực thuộc, phối hợp với một số đoàn bạn thực hiện tốt phong trào xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Các hoạt động xã hội như thăm, tặng quà; khám bệnh phát thuốc miễn phí; trồng cây xanh; Ngày thứ 7 tình nguyện; Ngày chủ nhật xanh; chiến dịch thanh niên tình nguyện hè; thấp sáng đường quê; hiến máu tình nguyện, văn nghệ, thể thao được các tổ chức đoàn duy trì và thực hiện thường xuyên. Trên cơ sở này, trong 05 năm (2015 - 2020), Đoàn Khối cùng các cơ sở đoàn trong Khối vận động và trao tặng gần 20.000 suất quà (tổng trị giá gần 07 tỷ đồng) cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, công nhân lao động khó khăn, học sinh nghèo vượt khó. Các cơ sở đoàn còn tích cực thực hiện phong trào đồng hành

cùng thanh niên lập thân lập nghiệp; rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần; duy trì, nhân rộng mô hình văn hóa ứng xử, giao tiếp, kỹ năng làm việc xã hội, làm việc nhóm cho đoàn viên; phát động phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phong trào sáng tạo trẻ... qua đó đã có hơn 600 đề tài, sáng kiến và giải pháp kỹ thuật của đoàn viên thanh niên được thực hiện với giá trị làm lợi hơn 14 tỷ đồng.

Những hoạt động trên tiếp tục thu hút sự tham gia tích cực của các đoàn viên, góp phần phát triển, mở rộng tổ chức đoàn cơ sở. Trong 05 năm (2015 - 2020), Đoàn Khối đã kết nạp 529 đoàn viên mới, tổ chức trưởng thành đoàn và chuyển sinh hoạt đoàn cho 402 đoàn viên, thành lập mới 12 chi đoàn cơ sở.

Các cấp ủy đảng trong Khối đã thực hiện tốt công tác lãnh đạo đoàn thanh niên trong công tác xây dựng, củng cố tổ chức, kiện toàn đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên. Năm 2017, lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đoàn tổ chức Đại hội hết nhiệm kỳ đồng thời tích cực chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2017 - 2022⁽¹⁾. Ngoài ra, Đoàn Khối tăng cường công tác đoàn kết tập hợp thanh niên; thực hiện đúng quy định việc đánh giá phân loại tổ chức cơ sở đoàn, hội. Với tổng số hơn 3.000 đoàn viên trong Khối, 58 cơ sở đoàn trực thuộc, các cấp bộ đoàn luôn chú trọng làm tốt công tác tham gia xây dựng Đảng, trong giai đoạn 2015 - 2020, đoàn thanh niên đã giới thiệu cho Đảng 769 đoàn viên ưu tú, trong đó có 541 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cơ sở và Thường trực Hội Cựu chiến binh tỉnh, các tổ chức hội cựu chiến binh cơ sở thực hiện tốt công tác vận động, hướng dẫn hội viên thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của đơn vị; giữ gìn và phát huy truyền thống “Anh Bộ đội Cụ Hồ”. Hội Cựu chiến binh phối hợp với Đoàn Thanh niên đẩy mạnh

⁽¹⁾ Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2017 - 2022 diễn ra từ ngày 09/6 đến ngày 10/6/2017.

công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, vận động hội viên nâng cao ý thức trách nhiệm, cùng cán bộ, công nhân lao động trong đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh những thành quả đạt được, giai đoạn 2015 - 2020, công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội còn một số hạn chế. Công tác triển khai quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở một số cơ sở chưa được quan tâm đúng mức, chất lượng học tập chưa cao. Việc cụ thể hóa nghị quyết thành kế hoạch, chương trình hành động để tổ chức thực hiện của một số cấp ủy thiếu cụ thể, đề ra giải pháp tổ chức thực hiện còn chưa phù hợp yêu cầu thực tiễn. Một số cấp ủy thực hiện chưa nghiêm chế độ sinh hoạt Đảng theo quy định. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng ở một số tổ chức cơ sở đảng thực hiện chưa nghiêm. Một số cấp ủy chưa xác định đúng tầm quan trọng và hiệu quả của việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận của một số cấp ủy còn chậm. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số cấp ủy đối với các tổ chức đoàn thể chưa đúng mức dẫn đến hoạt động đoàn thể ở một số đơn vị chưa thực sự đi vào chiều sâu, hiệu quả chưa cao. Việc thành lập các tổ chức đoàn thể, phát triển đoàn viên, hội viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Bước sang năm 2021, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, các cấp ủy đảng trong Khối tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; tuyên truyền kết quả Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đảng ủy Khối đã chỉ đạo tổ chức thành công Hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi Khối doanh nghiệp, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và

ng nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; triển khai kế hoạch thực hiện Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19, năm 2021, Đảng ủy Khối đã tổ chức hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX cho 150 đồng chí cán bộ chủ chốt, đồng thời mở 02 lớp tập trung cho 565 đồng chí đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng không có điều kiện tổ chức lớp riêng tham gia học tập, quán triệt. Ngoài ra, Đảng ủy Khối tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa”; Chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022 và nội dung tác phẩm “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho 120 cán bộ chủ chốt của Đảng bộ Khối.

Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng ủy Khối tổ chức Hội nghị sơ kết biểu dương, khen thưởng 20 tập thể, 30 cá nhân. Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 01 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã triển khai đến cấp ủy các đơn vị tổ chức thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”.

Năm 2021, Đảng bộ Khối mở 01 lớp hoàn chỉnh trình độ Sơ cấp lý luận chính trị cho 30 đồng chí; xét, cấp giấy chứng nhận tương

đương trình độ Sơ cấp lý luận chính trị cho 25 đồng chí đủ điều kiện; mở 02 lớp quán triệt, triển khai thực hiện Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị; Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương cho 120 cán bộ chủ chốt của Đảng bộ Khối.

Năm 2022, Đảng bộ Khối tổ chức 06 lớp tập trung cho hơn 1.000 lượt cán bộ chủ chốt, đảng viên tại các chi bộ có ít đảng viên và 81 lớp tại các đảng bộ cơ sở học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, 5, 6 (khóa XIII). Đảng ủy Khối phối hợp với Trường Chính trị tỉnh mở 01 lớp Trung cấp lý luận chính trị cho 77 đồng chí. Ban Chỉ đạo 35 Đảng ủy Khối thường xuyên nắm bắt thông tin, tình hình tư tưởng, dư luận xã hội thông qua báo chí, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội, các hoạt động đi cơ sở của cán bộ, đảng viên. Qua đó kịp thời nắm bắt tình hình, định hướng dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần ổn định tình hình tư tưởng, dư luận xã hội. Trong năm 2022, không phát sinh tình hình phức tạp trong Đảng bộ Khối.

Nhằm ôn lại truyền thống và phát huy những thành tựu đạt được qua 30 năm xây dựng và phát triển, được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy, ngày 16/12/2022, tại thành phố Quy Nhơn, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng bộ Khối (18/12/1992 - 18/12/2022). Dự Lễ kỷ niệm có đồng chí Lê Kim Toàn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; đồng chí Đoàn Văn Phi - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng chí Nguyễn Thị Phong Vũ - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh và đại diện các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; đại diện một số Đảng ủy Khối trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên, đại diện cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị trong Đảng bộ Khối.

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm, đồng chí Lê Kim Toàn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã ghi nhận và biểu dương: Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển, Đảng ủy Khối cùng các cấp ủy cơ sở trong Đảng bộ luôn đồng hành cùng các doanh nghiệp, nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, đạt được nhiều kết quả đáng phấn khởi, đóng góp tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng chí nhấn mạnh trong thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh cần phát huy hơn nữa vai trò hạt nhân chính trị, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trong Khối gắn chặt nhiệm vụ xây dựng đảng với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Chào mừng 30 năm ngày thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh (1992 - 2022), Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo tổ chức các hoạt động thi đua sản xuất kinh doanh, tổ chức Hội thao công nhân, viên chức, lao động lần thứ VII; chỉ đạo triển khai biên soạn Lịch sử Đảng bộ Khối doanh nghiệp (1992 - 2022) theo đúng kế hoạch.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân, Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở luôn chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Trong 2 năm (2021 - 2022), Đảng ủy Khối lãnh đạo thành lập thêm 04 chi bộ và tiếp nhận quản lý 01 đảng bộ⁽¹⁾. Đảng ủy Khối quyết định chuyển 01 chi bộ cơ sở thành đảng bộ cơ sở, chuyển 01 đảng bộ cơ sở thành chi bộ cơ sở⁽²⁾.

⁽¹⁾ Thành lập các chi bộ: Chi bộ Công ty TNHH Kiều Việt, Chi bộ Công ty CP Becamex Bình Định; Chi bộ Công ty CP Dịch vụ và giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn; Chi bộ Công ty TNHH Thủy sản An Hải (trực thuộc Đảng ủy Khu Kinh tế); tiếp nhận Đảng bộ Trường Đại học Quang Trung từ Thành ủy Quy Nhơn.

⁽²⁾ Chuyển Chi bộ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn thành đảng bộ cơ sở, chuyển Đảng bộ Công ty CP Quản lý và Xây dựng đường bộ Bình Định thành chi bộ cơ sở.

Thực hiện Kế hoạch số 35-KH/ĐUK ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về việc phân công các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối tham dự sinh hoạt một số chi bộ trong các loại hình doanh nghiệp trực thuộc Đảng bộ Khối, đến hết năm 2022 có 300 lượt Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, 108 lượt cán bộ, chuyên viên các ban xây dựng đảng của Đảng ủy Khối dự sinh hoạt chi bộ; các cấp ủy cơ sở phân công các đồng chí đảng ủy viên cơ sở tham dự sinh hoạt chi bộ trực thuộc; thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt đảng bộ, chi bộ, sinh hoạt cấp ủy và sinh hoạt chuyên đề định kỳ gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa”.

Thực hiện Kế hoạch tổ chức đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025; căn cứ Hướng dẫn số 07-HD/BTCCTU ngày 12/01/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành Hướng dẫn số 21-HD/ĐUK ngày 22/02/2022 về việc hướng dẫn đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025. Đến ngày 30/9/2022, có 225/225 chi bộ trực thuộc đã hoàn thành tổ chức đại hội (đạt 100%) theo kế hoạch đề ra.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã chỉ đạo tiến hành quy hoạch và rà soát quy hoạch cấp ủy và cán bộ lãnh đạo quản lý. Ngày 28/3/2022, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành Hướng dẫn số 24-HD/ĐUK chỉ đạo các cấp ủy cơ sở đảng triển khai, hoàn thành công tác quy hoạch. Đảng ủy Khối đã tiến hành quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Công tác phát triển đảng viên tiếp tục được Đảng bộ Khối quan tâm, chỉ đạo. Trong hai năm 2021 - 2022, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã xét kết nạp 307 đảng viên mới, trong đó có 185 đồng chí là đoàn viên thanh niên, 118 đồng chí trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; công nhận đảng viên chính thức cho 274 đồng chí; quyết định phát thẻ đảng viên cho 331 đảng viên; đồng thời đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định trao tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho 11 đồng chí, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho 06 đồng chí và Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng cho 01 đồng chí.

Đến cuối tháng 12 năm 2022, cơ cấu tại Đảng ủy Khối gồm 04 cơ quan tham mưu giúp việc là Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy Khối. Tổng số cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan Đảng ủy Khối là 19 người (trong đó có 16 công chức, 03 lao động hợp đồng)⁽¹⁾. Tổng số chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối: 84 đơn vị, trong đó có 34 đảng bộ cơ sở (với 230 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở), 50 chi bộ cơ sở. Tổng số đảng viên toàn Đảng bộ: 3.702 đảng viên.

Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2022, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã xét công nhận 18 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 61 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, 05 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét tặng giấy khen cho 18 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tiếp tục thực hiện Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng và thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng,

⁽¹⁾ Cụ thể: Thường trực Đảng ủy Khối 03 đồng chí; Ban Tổ chức 03 đồng chí; Ban Tuyên giáo 02 đồng chí; cơ quan Ủy ban Kiểm tra 02 đồng chí; Văn phòng Đảng ủy Khối 07 đồng chí (trong đó có 03 lao động hợp đồng); Văn phòng Đoàn Thanh niên Khối 02 đồng chí (từ năm 2015, 02 biên chế Đoàn Khối chuyển từ Tỉnh Đoàn về cơ quan Đảng ủy Khối).

trong hai năm 2021 - 2022, Đảng ủy Khối đã tiến hành thẩm tra xác minh, đồng thời gửi 445 phiếu yêu cầu điều tra tài liệu tàng thư (trong đó có 118 phiếu ngoài tỉnh) để làm rõ lịch sử chính trị những quần chúng ưu tú được giới thiệu kết nạp Đảng, công tác bổ nhiệm cán bộ vào chức vụ mới và nhân sự tham gia cấp ủy các cấp. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác kết nạp đảng viên mới, quy hoạch cấp ủy, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại đối với 326 đồng chí.

Thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát, trong hai năm 2021 - 2022, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tiến hành kiểm tra 26 tổ chức cơ sở đảng, giám sát 04 tổ chức cơ sở đảng và 03 đồng chí ủy viên ban chấp hành Đảng bộ Khối. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tiến hành kiểm tra 05 tổ chức cơ sở đảng, giám sát 02 tổ chức cơ sở đảng và 03 đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 01 đồng chí về thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19, kết quả có vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo. Bên cạnh đó, Đảng ủy Khối chỉ đạo cấp ủy cơ sở và ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình kiểm tra giám sát. Cấp ủy các tổ chức đảng đã tiến hành kiểm tra 207 lượt tổ chức đảng và 769 lượt đảng viên (trong đó có 192 cấp ủy viên), tiến hành giám sát 315 lượt tổ chức đảng và 712 lượt đảng viên (trong đó có 228 cấp ủy viên). Qua kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên thực hiện tốt nội dung kiểm tra, giám sát. Trong hai năm 2021 - 2022, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ đã thi hành kỷ luật 13 đảng viên, trong đó: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thi hành kỷ luật 02 đảng viên, các chi bộ, đảng bộ cơ sở đã thi hành kỷ luật 11 đảng viên.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/8/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, Đảng ủy Khối lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” và các phong trào thi đua trong cán bộ, đảng viên và người lao động. Trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, các cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp và các đoàn

thể đã làm tốt công tác dân vận, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và người lao động, nhất là các đơn vị thực hiện phương châm 3 tại chỗ, một cung đường hai điểm đến và các doanh nghiệp bị phong tỏa tạm thời.

Thực hiện Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Quyết định số 407-QĐ/TU ngày 30/9/2021 của Tỉnh ủy Bình Định về việc ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Đảng ủy Khối đã chỉ đạo các cấp ủy đảng lãnh đạo, phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Vì vậy, việc thực hiện quy chế dân chủ ở các doanh nghiệp trong Khối tiếp tục có chuyển biến tích cực, quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và người lao động được nâng lên, tích cực tham gia ý kiến và kiểm tra, giám sát các nội dung của quy chế.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VII, Đảng bộ Khối luôn quan tâm lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, tổ chức các hoạt động thi đua góp phần nâng cao hiệu quả lao động sản xuất.

Đảng ủy Khối tiếp tục chỉ đạo các cấp ủy cơ sở đảng tăng cường lãnh đạo công đoàn cơ sở phát huy tốt vai trò giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, cải thiện điều kiện làm việc; quan tâm đời sống vật chất tinh thần đối với đoàn viên nhân dịp lễ, tết; kịp thời chăm lo cho đoàn viên công đoàn, công nhân, người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hỗ trợ người lao động thực hiện 3 tại chỗ... Phát động các phong trào thi đua, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thi đua lao động sản xuất lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ của đất nước và địa phương; đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19 góp phần động viên cán bộ, công nhân, người lao động phấn khởi, an tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tích cực bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp tiến hành đại hội công nhân viên chức, hội nghị người lao động và đại hội cổ đông thường niên theo đúng quy định.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, công tác đoàn và phong trào thanh niên ngày càng phát triển và đi vào chiều sâu, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị ở các doanh nghiệp và phục vụ cộng đồng. Trong hai năm 2021 - 2022, Đoàn Khối cùng các cơ sở đoàn trực thuộc đã tặng 5.582 suất quà cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, công nhân lao động khó khăn, học sinh nghèo vượt khó trị giá hơn 2,2 tỷ đồng; tổ chức hiến 963 đơn vị máu. Vận động, tạo điều kiện cho đoàn viên thanh niên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phát động phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; duy trì, nhân rộng mô hình văn hóa ứng xử, giao tiếp, kỹ năng hoạt động xã hội, làm việc nhóm.

Đoàn Khối lãnh đạo các cơ sở đoàn trực thuộc tăng cường công tác tuyên truyền đoàn viên thanh niên chấp hành và tích cực tham gia công tác phòng, chống dịch Covid-19; cài đặt và sử dụng ứng dụng Bluezon; thực hiện khai báo y tế điện tử; tặng gần 35.000 khẩu trang y tế, 1.000 chai sát khuẩn, 300 đôi găng tay y tế và các nhu yếu phẩm cho nhiều doanh nghiệp trong Khối và các địa điểm tuyến đầu chống dịch trên địa bàn tỉnh; tích cực thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đoàn viên thanh niên.

Ban Thường vụ Đoàn Khối triển khai công tác xây dựng, củng cố tổ chức đoàn, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đoàn, nâng cao chất lượng đoàn viên; thành lập mới 01 chi đoàn cơ sở, 01 chi đoàn trực thuộc; củng cố 01 tổ chức cơ sở đoàn; giới thiệu 85 đoàn viên ưu tú cho các chi, đảng bộ xem xét kết nạp. Hoàn thành công tác chỉ đạo đại hội đoàn cấp cơ sở; lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022 - 2027⁽¹⁾.

Hội Cựu chiến binh cơ sở tiếp tục thực hiện tốt công tác vận động, hướng dẫn hội viên nghiêm túc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chấp hành tốt

⁽¹⁾ Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 diễn ra từ ngày 25/6 đến ngày 26/6/2022.

nội quy, quy chế của đơn vị. Vận động hội viên nâng cao ý thức trách nhiệm, gương mẫu cùng cán bộ, công nhân lao động trong đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Bước đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, công tác xây dựng đảng và lãnh đạo tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tuy đạt được kết quả tích cực, song còn một số hạn chế. Công tác phát triển đảng viên mới còn ít so với tổng số cán bộ, đảng viên, người lao động; tỷ lệ kết nạp đảng viên mới chưa đồng đều giữa các đơn vị; việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ còn hạn chế; việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể trong các đơn vị kinh tế tư nhân đạt được chưa cao; việc tổ chức triển khai học tập, quán triệt thực hiện nghị quyết ở một số cơ sở còn chậm, chưa đảm bảo thời gian quy định, chất lượng, hiệu quả chưa cao.

* * *

*

Quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và bước đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, mặc dù trong bối cảnh thế giới và trong nước có những khó khăn, thách thức, nhất là từ năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, Đảng ủy Khối doanh nghiệp cùng các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động trong Khối đã nỗ lực phấn đấu, phát huy những lợi thế, khắc phục khó khăn đạt nhiều thành tựu trên các mặt công tác.

Trong giai đoạn 2015 - 2020, trước yêu cầu phát triển của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và những khó khăn đặt ra, Đảng bộ Khối lãnh đạo triển khai đồng bộ các giải pháp để đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Nhiều doanh nghiệp trong Khối đã vươn lên, tăng cường đầu tư, đổi mới công nghệ, thiết bị mở rộng sản xuất tạo ra sản

phẩm có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế. Tổng doanh thu, lợi nhuận bình quân hàng năm của các doanh nghiệp trong Khối tăng khá; nhiều doanh nghiệp có những bứt phá đi lên và đã khẳng định được uy tín, thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Trước sự lớn mạnh của các doanh nghiệp, vai trò và phương thức lãnh đạo của các cấp ủy trong Đảng bộ Khối không ngừng được nâng cao và đổi mới. Đảng ủy Khối thường xuyên sâu sát cơ sở, quan tâm giải quyết kịp thời những vấn đề do thực tiễn hoạt động ở các đơn vị đặt ra. Các cấp ủy cơ sở đã bám sát các quy định của Đảng, nắm vững chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng, bổ sung hoàn chỉnh quy chế hoạt động, quy chế phối hợp phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp nhằm tiếp tục giữ vững và phát huy vai trò hạt nhân chính trị trong doanh nghiệp. Công tác vận động quần chúng, xây dựng các đoàn thể được Đảng bộ Khối tăng cường. Công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh ở từng doanh nghiệp tích cực hoạt động, tham gia và tổ chức được nhiều phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực góp phần quan trọng vào thành tích chung của mỗi đơn vị, doanh nghiệp.

Từ năm 2020, bước đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các doanh nghiệp thuộc Khối đã triển khai nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh Bình Định, thực hiện kịp thời, quyết liệt các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19. Các đơn vị trong Khối đã chuẩn bị các phương án phòng chống dịch, thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch, vừa đảm bảo sản xuất kinh doanh; “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh”; tập trung phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân.

Với sự cố gắng của cấp ủy, lãnh đạo doanh nghiệp, trong năm 2021 hầu hết các doanh nghiệp trong Khối thực hiện tốt công tác phòng chống dịch và duy trì sản xuất kinh doanh, một số sản phẩm doanh thu tăng khá so với năm trước. Trong năm 2022, mặc dù tiếp

tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức mới sau đại dịch Covid-19 và những biến động bất lợi về giá cả, thị trường, song các doanh nghiệp trong Khối đã chủ động khắc phục khó khăn, đề ra các phương án, giải pháp sản xuất, kinh doanh, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, quá trình lãnh đạo thực hiện đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng bộ Khối doanh nghiệp còn một số tồn tại. Một số cấp ủy Đảng có lúc chưa thật sự chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp kịp thời để lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Một số doanh nghiệp có doanh thu và lợi nhuận không ổn định, thiếu việc làm, hoạt động cầm chừng; trình độ quản trị doanh nghiệp ở một số đơn vị còn hạn chế, quy mô nhiều doanh nghiệp còn nhỏ, sức cạnh tranh chưa cao; một số doanh nghiệp tăng trưởng chưa vững chắc. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đối với các tổ chức đoàn thể chưa đúng mức dẫn đến hoạt động đoàn thể ở một số đơn vị chưa thực sự đi vào chiều sâu, hiệu quả chưa cao. Việc thành lập các tổ chức đoàn thể, phát triển đoàn viên, hội viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra hiện nay.

Từ thực tiễn lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị giai đoạn 2015 - 2022 đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho Đảng bộ Khối doanh nghiệp về việc quán triệt chủ trương, đường lối của đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh; bài học về quá trình xây dựng đảng trong các doanh nghiệp gắn với việc xây dựng định hướng phát triển doanh nghiệp; đổi mới phương thức lãnh đạo đối với các đoàn thể chính trị để làm tốt công tác phát huy dân chủ, tạo mối quan hệ giữa cấp ủy với hội đồng quản trị, lãnh đạo doanh nghiệp và ban chấp hành các đoàn thể, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, tạo sự đồng thuận nhất trí cao góp phần quyết định sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

KẾT LUẬN

Bình Định là mảnh đất giàu truyền thống văn hóa, lịch sử, có nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế - xã hội. Bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, để củng cố và tăng cường vai trò của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp; kiện toàn về mặt tổ chức và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng phù hợp với hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước, ngày 18/12/1992 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định khóa XIV ban hành Quyết định số 110-QĐ/TU thành lập Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh nhằm thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh theo đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật và cơ chế của Nhà nước, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của công nhân viên, người lao động, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước; phát huy vai trò chủ đạo của các doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế quốc dân. Trước yêu cầu thực tế khách quan của sự hình thành các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, ngày 18/01/2005, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định ban hành Quyết định số 702-QĐ/TU đổi tên Đảng bộ Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định thành Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định. Trải qua 30 năm (1992 - 2022) xây dựng và phát triển, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, song Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định luôn đoàn kết, giữ vững vai trò lãnh đạo, hoàn thành chức năng, nhiệm vụ, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương và đất nước.

Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, trước khi Đảng bộ Khối thành lập, các doanh nghiệp nhà nước thuộc Đảng bộ Khối đã trải qua 06 năm đổi mới (1986 - 1992), một số doanh nghiệp giải thể, sáp nhập, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ xáo trộn, đa phần các doanh nghiệp thuộc Khối phải đối mặt với nhiều khó khăn thử thách: thiếu vốn, bị động trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, một số doanh nghiệp sản xuất cầm chừng; trình độ kỹ thuật, công nghệ thiết bị cũ kỹ, lạc hậu; năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm thấp; đội

ngũ cán bộ quản lý chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới; vai trò chủ đạo của các doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế còn yếu.

Sau 30 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối, các doanh nghiệp vượt qua khó khăn, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực: số lượng doanh nghiệp; vốn, lĩnh vực, quy mô, năng lực sản xuất của doanh nghiệp; cơ sở vật chất, trang thiết bị khoa học công nghệ; số lượng, chất lượng, chủng loại hàng hóa; quy mô thị trường và khả năng cạnh tranh thị trường; đầu tư xây dựng; nộp ngân sách nhà nước; đội ngũ cán bộ và cơ chế quản lý doanh nghiệp; công tác cổ phần hóa doanh nghiệp, bảo vệ môi trường, quốc phòng - an ninh đều có bước phát triển mới.

Nếu như năm 1993, toàn Đảng bộ Khối có 82 doanh nghiệp, đến năm 2022 tăng lên 285 doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối. Các doanh nghiệp đã xóa bỏ được cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; từng bước tổ chức lại cơ cấu sản xuất phù hợp, đầu tư trang thiết bị hiện đại, áp dụng khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa⁽¹⁾. Quy mô sản xuất, thị trường, khả năng cạnh tranh không ngừng được nâng cao, nhiều doanh nghiệp chú trọng vào các lĩnh vực sản xuất, mặt hàng có lợi thế cạnh tranh trong nước và quốc tế như: thủy hải sản, xây dựng, gỗ...

Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đa số doanh nghiệp dần ổn định và từng bước phát triển, hiệu quả sản xuất được nâng cao, một số doanh nghiệp tăng trưởng nhanh, thu hút nhiều lao động, góp phần giải quyết việc làm. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm các doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối luôn đạt từ 15% - 17%/năm, kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân hàng năm 13%. Nhờ vậy, nộp ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối không ngừng tăng lên. Năm 1993, các doanh nghiệp đã nộp ngân sách nhà

⁽¹⁾ Tiêu biểu có Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar), Công ty Điện lực Bình Định, Công ty cổ phần Phú Tài, Công ty cổ phần Thủy sản Bình Định, Công ty cổ phần xây dựng 47...

nước trên địa bàn tỉnh hơn 45,76 tỷ đồng, trong đó có 10 doanh nghiệp nộp từ 01 tỷ đến 8,33 tỷ đồng, đến năm 2022, tăng lên 3.617 tỷ đồng, nhiều doanh nghiệp nộp ngân sách hàng trăm tỷ đồng⁽¹⁾. Vai trò chủ đạo của doanh nghiệp thuộc Đảng bộ được xác lập, hiệu lực quản lý được nâng cao. Đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công nhân, người lao động ổn định và không ngừng nâng cao.

Đến nay, các doanh nghiệp trong Khối đã bảo đảm việc làm thường xuyên hàng năm cho từ 35.000 - 40.000 cán bộ, công nhân, lao động; giải quyết việc làm thời vụ cho hàng ngàn lao động phổ thông, thông qua hợp đồng tiêu thụ, chế biến sản phẩm nông nghiệp và các dịch vụ khác. Thu nhập bình quân của người lao động không ngừng được cải thiện và nâng cao. Các chế độ chính sách đối với người lao động như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ. Điều kiện làm việc, đời sống tinh thần của cán bộ, công nhân và người lao động được hầu hết các doanh nghiệp chăm lo; các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan, nghỉ dưỡng và khám sức khỏe định kỳ được duy trì thường xuyên. Công tác quốc phòng, an ninh được tăng cường, công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, bảo đảm an ninh trật tự an toàn doanh nghiệp được chú trọng.

Về lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Khối được xây dựng vững mạnh toàn diện và sức chiến đấu của Đảng bộ không ngừng nâng cao. Khi mới thành lập, Đảng bộ Khối có 87 tổ chức cơ sở đảng, bao gồm 23 đảng bộ, 64 chi bộ, với 1.790 đảng viên; cuối năm 2022 Đảng bộ Khối có 84 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 34 đảng bộ cơ sở, 50 chi bộ cơ sở (riêng Đảng bộ cơ sở Khu kinh tế tỉnh có 17 chi bộ trực thuộc doanh nghiệp tư nhân), với 3.702 đảng viên. Các tổ chức cơ sở đảng luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến

⁽¹⁾ Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh nộp ngân sách 639,4 tỷ đồng, Công ty Xăng dầu Bình Định 377 tỷ đồng; Công ty cổ phần Phú Tài 328 tỷ đồng; Chi nhánh Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung tại Quy Nhơn 306 tỷ đồng...

đầu đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, các cấp ủy đảng cơ sở đã bám sát các quy định của Đảng, nắm vững chức năng, nhiệm vụ, chủ động xây dựng, bổ sung hoàn chỉnh quy chế hoạt động, quy chế phối hợp phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp nhằm tiếp tục giữ vững và phát huy vai trò hạt nhân chính trị trong doanh nghiệp. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm và tăng cường, số cơ sở đảng trong sạch vững mạnh tăng. Vai trò làm chủ của người lao động được phát huy tốt hơn, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong cán bộ, công nhân lao động. Lòng tin của cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động đối với Đảng ngày càng được củng cố.

Về lãnh đạo xây dựng, củng cố, phát triển đoàn thể chính trị - xã hội. Các đoàn thể chính trị - xã hội được xây dựng, củng cố và phát huy tốt vai trò của mình. Ngay sau khi thành lập, Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh quan tâm đến thế hệ trẻ, xây dựng tổ chức Đoàn Khối. Ngày 20/9/1993, Đoàn Khối doanh nghiệp nhà nước được thành lập, với 46 tổ chức cơ sở đoàn và 1.180 đoàn viên, đến năm 2022 có 49 tổ chức cơ sở đoàn và 3.085 đoàn viên. Năm 2005, Hội cựu chiến binh ở các cơ sở thuộc Đảng bộ Khối được thành lập. Các tổ chức đoàn thể hoạt động có hiệu quả, phát huy được chức năng, nhiệm vụ của mình, tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Các cấp ủy cơ sở đảng tăng cường lãnh đạo công đoàn cơ sở phát huy tốt vai trò giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, đảm bảo việc làm và các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động; tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống vật chất tinh thần đối với đoàn viên công đoàn. Công tác vận động quần chúng, xây dựng các đoàn thể được Đảng bộ Khối tăng cường. Công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh ở từng doanh nghiệp tích cực hoạt động, tham gia và tổ chức được nhiều phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực góp phần quan trọng vào thành tích chung của Đảng bộ Khối và mỗi đơn vị, doanh nghiệp.

Ghi nhận những thành tựu đạt được, Đảng và Nhà nước đã dành tặng nhiều phần thưởng cao quý cho nhiều tập thể và cá nhân trong

Đảng bộ Khối. Những thành tựu trên đây khẳng định vai trò, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh; thành quả đó có được còn nhờ sự quan tâm và chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở ngành trực tiếp quản lý các doanh nghiệp; vai trò, vị trí lãnh đạo của Đảng ủy Khối, của các tổ chức cơ sở đảng được phát huy tốt; sự năng động, sáng tạo, ý thức và tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo quản lý doanh nghiệp; sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động trong Đảng bộ Khối...

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp có bước tăng trưởng nhưng tính ổn định chưa cao; việc đầu tư đổi mới trang thiết bị, công nghệ ở một số doanh nghiệp còn chậm, chưa đồng bộ, công tác quản trị doanh nghiệp còn hạn chế; một số doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, tìm kiếm thị trường tiêu thụ, khả năng cạnh tranh chưa cao. Một số cấp ủy đảng chưa chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp kịp thời để lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Công tác triển khai quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở một số cơ sở đảng còn chậm. Vai trò của một số tổ chức cơ sở đảng chưa phát huy hết hiệu quả, một số đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ở một số tổ chức cơ sở đảng chưa thực sự đi vào chiều sâu. Việc thành lập các tổ chức đoàn thể, phát triển đoàn viên, hội viên trong các doanh nghiệp còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu. Những hạn chế trên bắt nguồn từ những nguyên nhân khách quan và chủ quan, đòi hỏi Đảng bộ phải tiếp tục đề ra những giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, hiệu quả trong thời gian tới.

Từ thực tiễn 30 năm (1992 - 2022) lãnh đạo xây dựng và phát triển, Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Thứ nhất, quán triệt sâu sắc và vận dụng linh hoạt, sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng phù hợp tình hình thực tế của Đảng bộ Khối, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần vào thắng lợi chung của tỉnh và cả nước trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước.

Trong quá trình lãnh đạo các doanh nghiệp thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ luôn trung thành với mục tiêu và lý tưởng của Đảng, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì vậy sự nghiệp cách mạng của Đảng bộ Khối luôn đi đúng hướng, đúng mục tiêu, phát huy sức mạnh tổng hợp của cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động trong Khối.

Đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Đảng ủy Khối, các cấp ủy cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên đã quán triệt nghiêm túc và vận dụng sáng tạo, đồng thời phổ biến rộng rãi chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến công nhân và người lao động. Đảng ủy Khối và các cấp ủy cơ sở đảng đã chủ động, sáng tạo, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành các chương trình hành động, kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực tiễn của Đảng bộ Khối, các doanh nghiệp; từ việc thực hiện chuyển đổi cơ chế trong sản xuất kinh doanh, thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cổ phần hóa doanh nghiệp, đến đẩy mạnh các loại hình sản xuất kinh doanh dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất gắn liền với nâng cao đời sống của người lao động, công tác xây dựng đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh.

Cùng với việc quán triệt và vận dụng linh hoạt, sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng phù hợp với tình hình thực tế, Đảng bộ Khối luôn tranh thủ sự chỉ đạo và quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành của tỉnh Bình Định trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Điều này không chỉ giúp các doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững định hướng phát triển trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà còn

góp phần vào thắng lợi chung của tỉnh và cả nước trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước. Đây là bài học kinh nghiệm xuyên suốt quá trình lãnh đạo của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh và cũng là nhân tố quan trọng đưa đến những thành tựu của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh trong 30 năm qua.

Thứ hai, xây dựng Đảng bộ Khối trong sạch, vững mạnh toàn diện, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

Trước những yêu cầu của thực tiễn lãnh đạo các doanh nghiệp trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, Đảng bộ Khối luôn quan tâm công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ; nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ, coi đây là nhân tố quan trọng đảm bảo cho sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của các doanh nghiệp thuộc Khối.

Đảng bộ Khối luôn quan tâm đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, giáo dục lý tưởng cách mạng xã hội chủ nghĩa; kịp thời đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Đổi mới và tăng cường công tác tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên, xây dựng đội ngũ đảng viên có ý thức tổ chức kỷ luật, năng lực công tác và phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, đi đầu trong công tác, vững vàng trước mọi khó khăn.

Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát, bám sát các nhiệm vụ chính trị đã được đề ra trong nghị quyết, chỉ đạo của cấp trên, phù hợp thực tế của Đảng bộ; phát huy vai trò lãnh đạo của người đứng đầu, Ban Thường vụ cấp ủy trong

công tác kiểm tra, giám sát; sớm phát hiện vi phạm để ngăn chặn, khắc phục kịp thời.

Thứ ba, giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo, hạt nhân chính trị, phối hợp của các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định giữ vai trò lãnh đạo toàn diện, hạt nhân chính trị, lãnh đạo đảng viên, công nhân, người lao động của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp nhà nước. Ngoài ra, ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, việc phát triển tổ chức đảng và phối hợp giữa cấp ủy với ban lãnh đạo, chủ doanh nghiệp góp phần gắn nhiệm vụ xây dựng Đảng với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong Khối. Vì vậy, giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo, phối hợp của các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Khối có ý nghĩa quan trọng.

Từ thực tiễn lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng bộ Khối cho thấy, thiếu sự chỉ đạo và phối hợp của tổ chức cơ sở ở các doanh nghiệp hoặc các tổ chức cơ sở đảng bị động, không phát huy tốt vai trò lãnh đạo, phối hợp của mình thì các doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Trái lại, doanh nghiệp có cấp ủy đảng lãnh đạo, phối hợp và định hướng sản xuất kinh doanh, dịch vụ, thì doanh nghiệp phát triển đúng hướng; doanh nghiệp có cấp ủy đảng lãnh đạo tập trung, sáng tạo, phù hợp với điều kiện cụ thể của doanh nghiệp, thì hiệu quả sản xuất kinh doanh, dịch vụ không ngừng nâng cao, các doanh nghiệp phát triển nhanh, bền vững, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đời sống của cán bộ, công nhân và người lao động được cải thiện, an ninh chính trị giữ vững. Doanh nghiệp có cấp ủy đảng, đoàn thể chính trị nhận thức đúng, coi trọng dân chủ, xem nó vừa là mục tiêu, vừa là động lực, khâu trọng yếu để phát triển sản xuất kinh doanh, thì ở đó động viên được sức mạnh tổng hợp của doanh nghiệp, vượt qua khó khăn, hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ đề ra. Chú trọng, phát huy tốt vai trò lãnh đạo, phối hợp của các tổ chức cơ sở đảng ở các doanh nghiệp là bài học quan trọng của Đảng bộ Khối trong lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.

Thứ tư, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Khối; đoàn kết, lãnh đạo tốt cơ sở, quan tâm, sâu sát tới cơ sở; chú trọng đến chất lượng và hiệu quả lãnh đạo.

Qua từng giai đoạn, Đảng ủy Khối không ngừng hoàn thiện phương thức lãnh đạo; sau các nhiệm kỳ đại hội, tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện tốt quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch công tác cả nhiệm kỳ và từng lĩnh vực. Lãnh đạo các cấp ủy đảng, xuất phát từ tình hình thực tế, xây dựng quy chế làm việc đáp ứng yêu cầu của cơ sở. Nhờ vậy, phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Khối và các cấp ủy đảng ngày càng hoàn thiện và nâng cao. Đảng ủy Khối, cấp ủy đảng cơ sở thường xuyên đổi mới cách thức lãnh đạo phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, thực tiễn của từng đơn vị, doanh nghiệp. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy Khối, đảng bộ, chi bộ cơ sở với ban giám đốc doanh nghiệp và người lao động, kịp thời động viên đảng viên, công nhân, người lao động sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Bên cạnh đó, Đảng ủy Khối tăng cường phối hợp với các tổ chức Đảng, cơ quan, đoàn thể trong tỉnh, đẩy mạnh tổ chức các hoạt động trao đổi kinh nghiệm với Đảng ủy Khối doanh nghiệp ở các tỉnh, thành phố, nhằm nâng cao hiệu quả lãnh đạo và tạo cơ sở cho việc tăng cường hợp tác, kết nối phát triển liên kết vùng.

Đảng ủy Khối thường xuyên sâu sát, gắn bó với cơ sở, lãnh đạo, phối hợp với các ban ngành liên quan, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, những vấn đề nảy sinh ở các doanh nghiệp. Thường xuyên lắng nghe nguyện vọng, ý kiến của doanh nghiệp để đưa ra những chỉ đạo phù hợp với thực tiễn, đáp ứng được nguyện vọng của doanh nghiệp là tiêu chí quan trọng của Đảng ủy Khối và các cấp ủy đảng trong quá trình hoạt động.

Trong lãnh đạo, Đảng ủy Khối, các cấp ủy đảng cơ sở và đảng viên thuộc Đảng bộ Khối luôn chú trọng đến chất lượng, hiệu quả lãnh đạo, lấy hiệu quả thực tế làm mục tiêu làm việc. Chính việc hoàn thành và phát huy tốt vai trò và vị trí của mình, lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ có hiệu quả, Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định

ngày càng lớn mạnh, có vai trò quan trọng đối với các doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội cho tỉnh nhà.

Thứ năm, quán triệt quan điểm “lấy dân làm gốc”, quan tâm sâu sát đến đời sống vật chất và tinh thần của công nhân, người lao động; không ngừng củng cố khối đoàn kết giữa cán bộ, đảng viên, công nhân, người lao động tạo thành sức mạnh tổng hợp.

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao tư tưởng “lấy dân làm gốc” nhằm phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tạo sức mạnh tổng hợp và động lực cho sự phát triển. Nhận thức được điều đó, trong quá trình lãnh đạo, trước mỗi kỳ đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp, Đảng ủy Khối chỉ đạo các cấp ủy đảng, ban giám đốc tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, nhằm thu thập ý kiến, nguyện vọng của công nhân, người lao động, tham gia góp ý cho các văn kiện của Đại hội. Quá trình triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cấp ủy đảng cùng với các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội trong Đảng bộ khối luôn quan tâm đến nâng cao đời sống của người lao động, coi đây là một trong những mục tiêu phấn đấu quan trọng nhất của toàn Đảng bộ.

Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh luôn nhận thức sâu sắc đoàn kết là sức mạnh, là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho sự thành công của mọi nhiệm vụ chính trị. Từ nhận thức đúng đắn này, Đảng bộ Khối thường xuyên coi trọng phát huy dân chủ, quyền làm chủ của người lao động; xây dựng mối quan hệ hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp; xây dựng khối đoàn kết nhất trí trong toàn Đảng bộ, đoàn kết giữa cấp ủy với lãnh đạo doanh nghiệp, giữa cấp ủy với các tổ chức đoàn thể, giữa cán bộ, đảng viên với công nhân, người lao động tạo ra sức mạnh tổng hợp cho Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh.

Thứ sáu, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ Khối đối với các đoàn thể chính trị - xã hội, chú trọng xây dựng các đoàn thể trong Khối vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Khối luôn coi trọng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các đoàn thể chính trị - xã

hội trong Khối. Xây dựng đoàn thanh niên giữ vai trò xung kích trong các hoạt động của Khối, đi đầu trong công tác xã hội, trở thành cánh tay đắc lực của Đảng bộ Khối, nơi đoàn kết, tập hợp, tôi luyện cho thế hệ trẻ, nơi đào tạo, giới thiệu những đoàn viên ưu tú cho công tác phát triển Đảng. Xây dựng tổ chức công đoàn phải thực sự là tổ chức của công nhân viên, phải chăm lo đến đời sống của người lao động; phát huy tốt vai trò giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, đảm bảo việc làm và các quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động; tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên công đoàn. Hội Cựu chiến binh phải thực hiện tốt công tác vận động, hướng dẫn hội viên chấp hành tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của đơn vị; phối hợp với đoàn thanh niên, công đoàn vận động hội viên, người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

Xây dựng các tổ chức đoàn thể phải hoạt động đồng đều, trở thành cầu nối quan trọng giữa Đảng ủy, cấp ủy đảng cơ sở, ban giám đốc doanh nghiệp với công nhân, người lao động; phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Khối trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động văn hóa, xã hội.

Sau 30 năm xây dựng và phát triển với những thành tựu đạt được cùng với những bài học kinh nghiệm là nền tảng, nguồn sức mạnh để cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động trong Đảng bộ Khối tiếp tục đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VII, góp phần xây dựng Bình Định ngày càng giàu mạnh, phát triển, cùng cả nước tiếp tục thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI, DOANH NGHIỆP TỈNH
QUA CÁC KHÓA

BAN CHẤP HÀNH LÂM THỜI (12/1992 - 8/1994)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Huỳnh Kim Phổ	Phó Bí thư	
2	Cáp Thanh Bình	Ủy viên Ban Thường vụ	
3	Trần Thị Chiến	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Nguyễn Hiếu	Ủy viên Ban Chấp hành	
5	Lê Thị Hương	Ủy viên Ban Chấp hành	
6	Nguyễn Thái Khuyến	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Nguyễn Sáu	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Đặng Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Quang Trung	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Bùi Thị Thanh Vân	Ủy viên Ban Chấp hành	

BAN CHẤP HÀNH KHÓA I (1994 - 1996)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Huỳnh Kim Phố	Bí thư	
2	Lê Văn An	Ủy viên Ban Thường vụ	
3	Nguyễn Hữu Biết	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Cáp Thanh Bình	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Trần Thị Chiến	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Nguyễn Hiếu	Ủy viên Ban Chấp hành	
7	Nguyễn Thái Học	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Võ Nguyên Hồng	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Trương Thanh Kha	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Trần Công Lập	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Lương Kim Nhật	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Đặng Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Trần Văn Thọ	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Nguyễn Quang Trung	Ủy viên Ban Chấp hành	
16	Bùi Thị Thanh Vân	Ủy viên Ban Chấp hành	
17	Võ Hồng Vân	Ủy viên Ban Chấp hành	

BAN CHẤP HÀNH KHÓA II (1996 - 2000)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Văn An	Bí thư	04/1998: Bí thư.
2	Chung Sách	Phó Bí thư	02/2000: Phó Bí thư
3	Cáp Thanh Bình	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Đặng Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Trần Văn Thọ	Ủy viên Ban Thường vụ	12/1998: Ủy viên BTV
7	Võ Văn Có	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Nguyễn Hiếu	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Nguyễn Thái Học	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Đức Hưng	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Bùi Song Ngân	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Nguyễn Trọng Phát	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Lê Minh Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Trần Đình Tha	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Phan Cao Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành	
16	Trần Đình Thiện	Ủy viên Ban Chấp hành	
17	Thái Công Trạng	Ủy viên Ban Chấp hành	
18	Nguyễn Quang Trung	Ủy viên Ban Chấp hành	
19	Bùi Thị Thanh Vân	Ủy viên Ban Chấp hành	
20	Nguyễn Bằng	Ủy viên Ban Chấp hành	10/1998: Ủy viên BCH
21	Nguyễn Quang Đức	Ủy viên Ban Chấp hành	10/1998: Ủy viên BCH

BAN CHẤP HÀNH KHÓA III (2000 - 2005)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Văn An	Bí thư	
2	Cáp Thanh Bình	Phó Bí thư	7/2002: Phó Bí thư
3	Chung Sách	Phó Bí thư	02/2002: Nghỉ hưu
4	Nguyễn Văn Thành	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Đặng Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Trần Văn Thọ	Ủy viên Ban Thường vụ	
7	Nguyễn Lương Am	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Lê Ngọc Bích	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Võ Văn Có	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn An Điềm	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Nguyễn Quang Đức	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Bành Quang Hạ	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Lâm Tăng Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Nguyễn Thái Học	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Lê Thị Kim Mai	Ủy viên Ban Chấp hành	
16	Lê Minh Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành	
17	Trần Văn Thao	Ủy viên Ban Chấp hành	
18	Trần Đình Thiện	Ủy viên Ban Chấp hành	
19	Hoàng Văn Thoan	Ủy viên Ban Chấp hành	
20	Bùi Thị Thanh Vân	Ủy viên Ban Chấp hành	

BAN CHẤP HÀNH KHÓA IV (2005 - 2010)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Văn An	Bí thư	
2	Cáp Thanh Bình	Phó Bí thư	
3	Trần Văn Thọ	Phó Bí thư	10/2008: Phó Bí thư.
4	Đặng Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Trần Đình Thiện	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Nguyễn Quang Đức	Ủy viên Ban Thường vụ	02/2010: Ủy viên BTV
7	Nguyễn Lương Am	Ủy viên Ban Chấp hành	
8	Nguyễn Tín Dân	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Dương Thế Đào	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn An Điềm	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Bành Quang Hạ	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Lâm Tăng Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Lê Thanh Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Phạm Ngọc Liên	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Trần Thị Như Ngân	Ủy viên Ban Chấp hành	
16	Lưu Sinh Ngọc	Ủy viên Ban Chấp hành	
17	Nguyễn Văn Ninh	Ủy viên Ban Chấp hành	
18	Huỳnh Nghiêm Phương	Ủy viên Ban Chấp hành	
19	Trần Văn Thao	Ủy viên Ban Chấp hành	
20	Huỳnh Sơn Thọ	Ủy viên Ban Chấp hành	
21	Nguyễn Ngọc Triêm	Ủy viên Ban Chấp hành	
22	Ngô Văn Tổng	Ủy viên Ban Chấp hành	6/2009: Ủy viên BCH
23	Nguyễn Đình Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành	6/2009: Ủy viên BCH

BAN CHẤP HÀNH KHÓA V (2010 - 2015)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phan Văn Huệ	Bí thư	04/2013: Chuyển công tác
2	Trần Văn Thọ	Bí thư	04/2013: Bí thư
3	Trần Đình Thiện	Phó Bí thư	
4	Lê Văn Hồng	Phó Bí thư	05/2014: Phó Bí thư
5	Nguyễn Quang Đức	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Huỳnh Nghiêm Phương	Ủy viên Ban Thường vụ	
7	Trương Thị Hải Yến	Ủy viên Ban Thường vụ	01/2014: Ủy viên BTV
8	Phạm Công Đoan	Ủy viên Ban Thường vụ	12/2014: Ủy viên BTV
9	Nguyễn Lương Am	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Tấn Bình	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Trịnh Thanh Hà	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Phạm Thị Thanh Hương	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Nguyễn Quang Khải	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Nguyễn Văn Kiều	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Thái Văn Năm	Ủy viên Ban Chấp hành	
16	Trần Thị Như Ngân	Ủy viên Ban Chấp hành	
17	Lê Đức Nhuận	Ủy viên Ban Chấp hành	
18	Nguyễn Đức Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành	
19	Nguyễn Xuân Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành	
20	Lê Minh Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành	

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
21	Ngô Văn Tổng	Ủy viên Ban Chấp hành	
22	Trần Công Triệu	Ủy viên Ban Chấp hành	
23	Võ Thành Trung	Ủy viên Ban Chấp hành	
24	Huỳnh Ngọc Việt	Ủy viên Ban Chấp hành	
25	Nguyễn Đình Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành	
26	Trần Thị Hoàng Hậu	Ủy viên Ban Chấp hành	8/2013: Ủy viên BCH
27	Man Ngọc Lý	Ủy viên Ban Chấp hành	11/2014: Ủy viên BCH
28	Vũ Văn Phương	Ủy viên Ban Chấp hành	11/2014: Ủy viên BCH

BAN CHẤP HÀNH KHÓA VI (2015 - 2020)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Văn Hồng	Bí thư	
2	Nguyễn Quang Đức	Phó Bí thư	
3	Trương Thị Hải Yến	Phó Bí thư	
4	Trần Viễn Chinh	Ủy viên Ban Thường vụ	
5	Phạm Công Đoan	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Trần Thị Hoàng Hậu	Ủy viên Ban Thường vụ	
7	Vũ Văn Phương	Ủy viên Ban Thường vụ	
8	Nguyễn Tấn Bình	Ủy viên Ban Chấp hành	6/2018: Chuyển công tác
9	Bùi Thanh Bình	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Gia Bình	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Nguyễn Văn Châu	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Đình Tấn Dương	Ủy viên Ban Chấp hành	
13	Nguyễn Quý Hà	Ủy viên Ban Chấp hành	11/2015: Chuyển công tác
14	Trịnh Thanh Hà	Ủy viên Ban Chấp hành	02/2016: Chuyển công tác
15	Lê Đức Hải	Ủy viên Ban Chấp hành	04/2020: Chuyển công tác
16	Phạm Thị Thanh Hương	Ủy viên Ban Chấp hành	
17	Đào Văn Khôi	Ủy viên Ban Chấp hành	6/2018: Chuyển công tác
18	Nguyễn Hoàng Long	Ủy viên Ban Chấp hành	
19	Nguyễn Hoài Nam	Ủy viên Ban Chấp hành	
20	Thái Văn Năm	Ủy viên Ban Chấp hành	

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
21	Lê Đức Nhuận	Ủy viên Ban Chấp hành	6/2018: Nghỉ hưu
22	Nguyễn Quang	Ủy viên Ban Chấp hành	
23	Nguyễn Xuân Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành	03/2017: Đồng chí mất
24	Võ Thành Trung	Ủy viên Ban Chấp hành	
25	Huỳnh Ngọc Việt	Ủy viên Ban Chấp hành	
26	Trần Nguyên Tú	Ủy viên Ban Chấp hành	8/2016: Ủy viên BCH
27	Lê Văn Quý	Ủy viên Ban Chấp hành	8/2016: Ủy viên BCH
28	Bùi Chánh Khiêm	Ủy viên Ban Chấp hành	8/2018: Ủy viên BCH
29	Nguyễn Xuân Hạnh	Ủy viên Ban Chấp hành	8/2018: Ủy viên BCH

BAN CHẤP HÀNH KHÓA VII (2020 - 2025)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Văn Hồng	Bí thư	
2	Nguyễn Quang Đức	Phó Bí thư	
3	Phạm Công Đoan	Phó Bí thư	
5	Trần Viễn Chinh	Ủy viên Ban Thường vụ	
4	Trần Thị Hoàng Hậu	Ủy viên Ban Thường vụ	
6	Vũ Văn Phương	Ủy viên Ban Thường vụ	
7	Nguyễn Quang	Ủy viên Ban Thường vụ	
8	Nguyễn Gia Bình	Ủy viên Ban Chấp hành	
9	Nguyễn Thế Bình	Ủy viên Ban Chấp hành	
11	Châu Xuân Cường	Ủy viên Ban Chấp hành	
10	Nguyễn Văn Châu	Ủy viên Ban Chấp hành	
12	Nguyễn Thanh Giang	Ủy viên Ban Chấp hành	6/2022: Chuyển công tác
13	Nguyễn Xuân Hạnh	Ủy viên Ban Chấp hành	
14	Bành Thị Xuân Hương	Ủy viên Ban Chấp hành	
15	Bùi Lê Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành	
16	Phan Tuấn Linh	Ủy viên Ban Chấp hành	7/2022: Chuyển công tác
17	Nguyễn Hoàng Long	Ủy viên Ban Chấp hành	
18	Nguyễn Hoài Nam	Ủy viên Ban Chấp hành	
19	Nguyễn Thanh Nguyên	Ủy viên Ban Chấp hành	
20	Lê Văn Quý	Ủy viên Ban Chấp hành	
21	Nguyễn Thanh Tâm	Ủy viên Ban Chấp hành	
22	Võ Thành Trung	Ủy viên Ban Chấp hành	
23	Trần Nguyên Tú	Ủy viên Ban Chấp hành	

NHỮNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TIÊU BIỂU CỦA ĐẢNG BỘ KHỐI ĐƯỢC BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY KHEN THƯỞNG

1. Từ năm 1996 đến năm 2000

- Cờ thi đua:

+ Chi bộ Công ty Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bình Định.

- Bằng khen:

+ Chi bộ Xí nghiệp In Bình Định.

+ Đảng bộ Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn Bình Định.

+ Đảng bộ Công ty dịch vụ Công nghiệp hàng hải.

+ Chi bộ Chi nhánh Ngân hàng Ngoại thương Quy Nhơn.

+ Đảng bộ Xí nghiệp Liên hiệp Cao su Bình Định.

+ Chi bộ Công ty Tư vấn khảo sát thiết kế Giao thông vận tải Bình Định.

+ Chi bộ Công ty Sách thiết bị Bình Định.

+ Chi bộ Văn phòng Đảng ủy Khối doanh nghiệp nhà nước tỉnh Bình Định.

2. Từ năm 2001 đến năm 2005

- Cờ thi đua:

+ Đảng bộ Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định.

- Bằng khen:

+ Đảng bộ Cảng Quy Nhơn.

+ Đảng bộ Công ty cổ phần Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bình Định.

3. Từ năm 2006 đến năm 2010

- Cờ thi đua:

+ Đảng bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn Xổ số kiến thiết Bình Định;

+ Đảng bộ Công ty cổ phần Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bình Định.

- + Đảng bộ Công ty Xăng dầu Bình Định.
- + Đảng bộ Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định.
- + Đảng bộ Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn.
- + Đảng bộ Công ty cổ phần Dịch vụ công nghiệp Bình Định.
- + Chi bộ Văn phòng Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định.

4. Từ năm 2011 đến năm 2015

- Cờ thi đua:

- + Đảng bộ Công ty Xăng dầu Bình Định.
- + Đảng bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn Xổ số kiến thiết Bình Định
- Bằng khen:
- + Đảng bộ Viễn thông Bình Định.
- + Chi bộ 2, Đảng bộ Khu Kinh tế tỉnh.

5. Từ năm 2016 đến năm 2020

- Cờ thi đua:

- + Đảng bộ Công ty Xăng dầu Bình Định.
- + Đảng bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn Xổ số kiến thiết Bình Định
- Bằng khen:
- + Đảng bộ Viễn thông Bình Định.

6. Từ năm 2021 đến nay

- Cờ thi đua:

- + Đảng bộ Công ty Xăng dầu Bình Định.
- + Đảng bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn Xổ số kiến thiết Bình Định
- + Đảng bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn Lâm nghiệp Quy Nhơn
- Bằng khen:
- + Đảng bộ Chi nhánh Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung tại Quy Nhơn.
- + Đảng bộ Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định.

MỤC LỤC

Trang

LỜI NÓI ĐẦU 5

**Chương I: ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN
ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1992 - 1996)** 7

I. Sự thành lập Đảng bộ Khối Doanh nghiệp nhà nước tỉnh
Bình Định 7

II. Nhanh chóng ổn định tổ chức, xây dựng Đảng và các đoàn
thể chính trị - xã hội 20

III. Lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối thực hiện đường
lối đổi mới của Đảng 42

**Chương II: ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP
HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996 - 2005)** 51

I. Lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối thực hiện công
nghiệp hóa, hiện đại hóa 51

II. Tập trung lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và các đoàn
thể chính trị - xã hội 76

**Chương III: ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TỈNH
BÌNH ĐỊNH LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG
NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2005 - 2015)** 97

I. Lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối đẩy mạnh sự nghiệp
công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong tình hình mới 97

II. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể chính
trị - xã hội đáp ứng yêu cầu tình hình mới 121

Chương IV: ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TỈNH BÌNH ĐỊNH LÃNH ĐẠO ĐẨY NHANH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐỊA PHƯƠNG (2015 - 2022)	143
I. Lãnh đạo các doanh nghiệp trong Khối đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương	143
II. Tăng cường công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội	164
KẾT LUẬN	190
PHỤ LỤC	201

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TỈNH BÌNH ĐỊNH
(1992 - 2022)**

Chỉ đạo biên soạn

**BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP
TỈNH BÌNH ĐỊNH KHÓA VII, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÊ VĂN HỒNG

Bí thư Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh Bình Định

Thẩm định nội dung

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH ĐỊNH

Ban Biên soạn

TS. Nguyễn Doãn Thuận - TS. Nguyễn Công Thành (đồng chủ biên)

PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Hương

Ban Biên tập

Nguyễn Quang Đức - Phạm Công Đoan - Vũ Văn Phương

Trần Viễn Chinh - Trần Thị Hoàng Hậu - Nguyễn Quang

Bùi Lê Khánh - Bùi Văn Tuân - Trần Thị Tuyết Mai

Trình bày và sửa bản in

Nguyễn Quang - Vũ Văn Phương

*In 350 cuốn, khổ 16 x 24 cm, tại Công ty TNHH MTV In Nhân Dân Bình Định.
Địa chỉ: 339 - 441 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
ĐT: 02563.822.810 - 3811.326. Giấy phép xuất bản số 83/GPXB-STTTT do
Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định cấp ngày 18/12/2023. In xong và
nộp lưu chiểu tháng 12/2023.*